

# Đặc san Xuân Tân Sửu

Hội Ái Hữu Cựu Giáo Sư và Học Sinh  
Trung Học Trịnh Hoài Đức - Bình Dương



Lưu Hành Nội Bộ

2021



Chào đón năm mới Tân Sửu 2021  
Kính chúc quý thầy cô nhiều được nhiều sức  
khỏe, nhiều niềm vui.  
Chúng em luôn luôn ghi nhớ công ơn khai  
sáng của thầy cô.

Hội trưởng,  
Hội phó,  
và toàn thể CHS Trung Học Trịnh Hoài Đức  
Bình Dương

### **Ban Điều Hành Hội Ái Hữu CGS và HS Trung Học Trịnh Hoài Đức - Bình Dương:**

Cố Vấn: GS Nguyễn Trí Lục, CHS Nguyễn Văn Diệp (khóa 5), Nguyễn Văn Tiếp (khóa 9)

Hội Trưởng: CHS Nguyễn Kim Nên (khóa 9), Email: vo-nguyen@comcast.net

Hội Phó: CHS Nguyễn Văn Lành (khóa 5), Email: lanhnguyen@yahoo.com

Hội Phó: CHS Từ Minh Tâm (khóa 11), Email: minhnam\_08@yahoo.com

Thủ Quỹ: CHS Vương Gái (khóa 9), Email: lindavuong29@gmail.com

Ban Giao Tế Xã Hội: CHS Nguyễn ngọc Phát (khóa 1- Email: tungocyen912@gmail.com), CHS  
Trần văn Ngôi (khóa 2), CHS Jeaneret Cẩm Hồng (khóa 6)

Đại diện tại các địa phương:

Sydney: CHS Đỗ thị Anh (khóa 2), Email: anh\_do1944@yahoo.com.au

Melbourne: CHS Trần văn Khanh (khóa 3), Email: vk\_tran@hotmail.com

Canada: CHS Nguyễn thị Kim Oanh & Nguyễn thị Minh Lan (khóa 9), Email:  
tran.thachoanh@gmail.com

Texas: CHS Nguyễn Kim Nên (khóa 9), Email: vo-nguyen@comcast.net

Bắc Cali: CHS Nguyễn Bích Thủy (khóa 4), Email: nguyencathy37@yahoo.com

Sacramento: CHS Nguyễn văn Đông (khóa 9), Email: dongnguyen50@yahoo.com

San Diego: CHS Nguyễn thị Khoẻ (khóa 3), Email: truck20nguyen@yahoo.com

Nam Cali (Orange County và vùng phụ cận: CHS Nguyễn thị Khoẻ (khóa 3), Email:  
truck20nguyen@yahoo.com

Nam Cali (Orange County và vùng phụ cận): CHS Nguyễn thị Phương (khóa 6), Email:  
lynguyenvan40@yahoo.com

Liên lạc tại VN: Trương Huê Mỹ (khóa 8), email: mytruong247@gmail.com,

Huỳnh Xuân Khai (khóa 12), email: huynhxuankhai@gmail.com

# Lời ngỏ

Kính thưa quý thầy cô và anh chị cựu học sinh Trịnh Hoài Đức,

Trận đại dịch kinh khủng Covid19 xuất phát từ Vũ Hán đã thay đổi cuộc sống của mọi người trên toàn cầu. Mọi cuộc hội họp, di chuyển, viếng thăm đều phải hủy bỏ. Điều này cũng khiến cho hoạt động của hội chúng ta trầm lắng hơn. Thế nhưng để đánh dấu một năm khó khăn, đặc san Trịnh Hoài Đức cũng cố gắng ra đời nhằm đáp ứng lòng mong mỏi của quý thầy cô và anh chị cựu học sinh là muốn tìm về kỷ niệm xưa và có cơ hội bày tỏ, trải lòng mình về ngôi trường thân yêu ngày ấy.

Đặc san năm nay là tổng hợp những bài viết từ quý thầy cô và anh chị cựu học sinh trong ngoài nước. Có bài mới viết, có bài đã được đăng trên facebook, có bài đã đăng trên trang nhà THĐ. Ngoài những tác giả quen thuộc và có lòng với hội như Từ thị Cảnh, Nhật Lệ Nguyên Thy, Nguyễn thị Thanh, Nguyễn thị Cẩm..., đã có thêm một số tác giả mới như Phan Hồng Liêm, Đoàn Huyền, Liễu Nguyễn, Thúy Liễu Bình Dương, Trục Nguyễn, Nguyễn Thanh Sơn, Lê Minh Chánh, Huỳnh Ngọc Yên, Đỗ Hồng Hiệp... xin cảm ơn quý vị và hy vọng mỗi năm sẽ có những sáng tác mới. Khi nhận trách nhiệm thực hiện đặc san, Minh Tâm rất lo lắng vì trước giờ, chúng ta thường tự hào là học sinh Trịnh Hoài Đức - trường công lập lớn nhất tỉnh - thì đặc san phải có những bài vở đặc sắc, nhưng với sự cộng tác và ủng hộ tích cực của quý thầy cô và anh chị, hy vọng đặc san năm nay sẽ không phụ lòng mong đợi của quý vị.

Một người bạn của Minh Tâm đã nói: "Chúng ta đã quá già". Thật vậy, hội chúng ta quy tụ quý thầy cô và anh chị cựu học sinh 20 khóa từ khóa 1 đến khóa 19. Do hoàn cảnh thay đổi, trường mình bị xóa tên một thời gian rồi mới tái hiện nên những cựu học sinh trẻ vào trường sau 1975 đã không tham gia, có lẽ do kỷ niệm và sự suy nghĩ khác nhau. Vì vậy, sự liên tục của hội không có tương lai. Tới một lúc nào đó hoạt động của chúng ta sẽ không còn nữa vì tuổi tác chúng ta đã

quá cao, hầu hết đều trên 60, có vị đã trên 80 thậm chí 90 tuổi. Trong hoàn cảnh đó, hiện nay đặc san này là mảnh đất tốt để chúng ta ghi lại những tâm tình, những kỷ niệm tươi đẹp của thời trai trẻ, tuổi học trò khi còn minh mẫn. Sợ rằng chỉ vài năm nữa chúng ta sẽ không còn cơ hội thực hiện những đặc san tương tự. Vì vậy mong quý vị cùng góp tay với BBT và đóng góp những bài viết thật tình cảm để cùng đọc, cùng chia sẻ, và lưu lại đời sau. Trong tinh thần đó, Ban Đại Diện hội muốn in thêm những bài viết đã đăng trên trang nhà THĐ từ trước tới nay nhưng chưa xuất hiện trên giấy với một đặc san đặc biệt lấy tên là Tuyển Tập Trịnh Hoài Đức, dự định ra mắt vào dịp Đại Hội Toàn Cầu lần thứ 6 dự định tổ chức tại Nam California vào tháng 7/2021. Tuyển tập sẽ gồm những bài viết chưa in cũng như những bài viết mới, kính mời quý thầy cô và anh chị cựu học sinh cùng tham gia thực hiện. Xin gửi bài viết, hình ảnh về Minh Tâm theo địa chỉ email minh\_tam\_08@yahoo.com (hay trên facebook) như thường lệ.

Trước thềm năm mới, đại diện Ban Biên Tập đặc san, kính chúc quý thầy cô và anh chị cựu học sinh Trịnh Hoài Đức một năm Tân Sửu nhiều sức khỏe, an khang, vạn sự như ý. Xin cảm ơn quý thầy cô và anh chị đã đóng góp bài vở, tiền bạc để đặc san được hình thành. Ước mong đại dịch sẽ qua mau để chúng ta có thể họp mặt cùng nhau để tay bắt mặt mừng, hàn huyên tâm sự.

Từ Minh Tâm





# Tâm Thư Hội Trường

Nguyễn Kim Nền

Kính chào quý thầy cô cùng quý anh chị em cựu học sinh trường Trịnh Hoài Đức thân mến,

Lời nói đầu tiên, Ban Điều Hành chúng tôi, xin gửi lời kính chúc bình an và sức khỏe đến quý thầy cô cùng quý anh chị em THĐ, nhất là trong thời gian nạn đại dịch đang hoành hành trên toàn thế giới. Trận đại dịch này đã làm thay đổi cuộc sống bình thường của mỗi cá nhân, gia đình chúng ta cũng như ngoài xã hội.

Ở quê nhà, quý thầy cô và quý anh chị em THĐ may mắn không bị ảnh hưởng nhiều trong nạn đại dịch, vẫn an vui hưởng nhàn, vẫn nhộn nhịp chuẩn bị mừng đón Xuân Tân Sửu 2021. Tại hải ngoại, quý thầy cô, quý bạn có sức khỏe đi du lịch mà phải cô lập ở nhà gần một năm nay, và sẽ đón Tết âm thầm tại cư gia của mình. Thật là buồn vì vào độ tuổi cao niên, một năm qua đi là sức khỏe cũng như tuổi thọ sẽ cạn dần theo thời gian.

Chính vì thế mùa xuân này, là mùa Xuân của ước mơ và hy vọng. Hy vọng chúng ta có lại một cuộc sống bình thường như xưa. Để nhờ vào đó tất cả mọi người được an vui và hạnh phúc hơn.

Kính thưa quý vị,

Với truyền thống tốt đẹp của Hội chúng ta “Uống Nước Nhớ Nguồn”, nên mỗi năm cứ vào dịp Tết Nguyên Đán thì ngày Tết Thầy đều được tổ chức theo từng phương tiện của địa phương mình. Xin ghi lại:

Tại hải ngoại, Tết Thầy đã được 2 địa phương: California và Houston tổ chức cùng ngày 19 tháng 1 năm 2020.

Tết Thầy Nam Cali:

Ngày 19/1/2020, Chi Hội CGS/HS Trịnh Hoài Đức Nam Cali, đã tổ chức chuyến thăm viếng thầy cô trong vùng. Khởi hành từ nhà anh Trần Văn Ngòi, đoàn gồm 9 thành viên là anh chị Nguyễn Văn Diệp, anh Nguyễn Văn Lành, Từ Minh Tâm và phu nhân Chung Anh, chị Cẩm Hồng, anh Vương Văn Kiệt và Võ Thành Hậu. Đầu tiên đoàn đến thăm gia đình quý thầy cô: Võ Văn Minh, Nguyễn Thị Cam. Tại nhà cô Nguyễn

Thị Đức, Nguyễn Thị Diễm đoàn có thêm anh chị Trần Văn Ngòi và thầy cô Nguyễn Thị Phương. Sau đó đoàn đến thăm thầy Đinh Đức Vương, Nguyễn Trí Lục, Hà Thị Liên.

Đoàn ghé thăm gia đình thầy Nguyễn Trí Thành lúc hơn 12 giờ trưa. Ở đây có một số anh chị CHS đã đến trước như anh chị Đặng Đình Long, Nguyễn Ngọc Phát, Lâm Thị Tâm, Vương Gái, Dương Náo, Trần Hiếu Trí... và một vài anh chị CHS Võ Trường Toàn cũng ghé thăm và chúc tết thầy cô. Thầy cô Nguyễn Trí Thành đã đãi đoàn một bữa ăn trưa thịnh soạn và còn “li xì” cho Hội cũng như tặng quà cho các thành viên.

Buổi chiều, CHS Trần Hiếu Trí, Nguyễn Thúy Hồng cùng tham gia đoàn đến thăm thầy Đỗ Anh Tài và cô Nguyễn Thục Oanh.

Tại nhà mỗi thầy cô, anh Nguyễn Văn Lành đại diện hội chúc tết và tặng quà của Hội đến thầy cô. Và quý thầy cô mời đoàn ăn bánh chung, bánh tét... có khi còn tặng quà cho thành viên đem về. Tình cảm thầy trò Trịnh Hoài Đức thật là thấm thiết và đoàn kết.

Tết Thầy Houston:

Ngày 19/1/2020, Houston có một buổi họp mặt Tết Thầy được tổ chức tại nhà hàng Tây Đô, có khoảng 30 CGS & HS Trịnh Hoài Đức đến tham dự. Hiện diện có quý thầy cô Trần Văn Thuận, Trần Quang Tuấn, Huỳnh Văn Thế và các anh chị CHS THĐ ở địa phương. Tuy thầy trò họp mặt tại nhà hàng nhưng bầu không khí thật vui tươi và ấm cúng. Đây là dịp được nghe quý thầy chia sẻ những tình cảm thật yêu thương, thật gần gũi, thật gia đình. Được nhìn thấy tình thầy dành cho học trò. Nhìn thầy Tuấn dìu cô Tuấn yếu đuối, tay đẩy xe lăn mà vẫn vui vẻ đến chung vui... thật là xúc động.

Buổi tiệc vui không thiếu phần chính là “chúc tết thầy cô”, chụp hình lưu niệm và mọi người vui vẻ đón nhận Đặc San Xuân Trịnh Hoài Đức khi ra về. Đây thật là một buổi họp mặt mang vào lòng người những giây phút cảm mến khó quên.

Cảm tạ Ôn Trời, cảm ơn thầy cô và cảm ơn các bạn.

Kính thưa quý vị,

Mọi sinh hoạt của hội năm 2020, đều bị gián đoạn vì nạn đại dịch. Rất tiếc là kỳ Đại Hội Toàn Cầu lần thứ 6 đã phải hủy bỏ. Thay vào đó, theo lời đề nghị của Hội Phó là anh Nguyễn Văn Lành, chúng ta đã có một buổi họp mặt Trịnh Hoài Đức “online” vào ngày 17 tháng 5 năm 2020.

Tuy lần đầu chưa quen họp mặt “online” nên có chút không suông sẻ vì lý do kỹ thuật. Nhưng thành công vì số người tham gia khá đông từ Việt Nam, Úc, Hòa Lan, Canada, San Francisco, Nam Cali, Houston, Arizona, Maryland ... Họp mặt online cũng là dịp chúng ta hội ngộ thầy xưa, bạn cũ dễ dàng hơn.

Tình hình nạn đại dịch vẫn chưa khả quan, mọi người vẫn bị ngăn cách bởi bức tường vô hình, nhưng rất hiểm nguy cho tánh mạng. Thế là họp mặt online lần thứ 2 đã được tổ chức vào ngày 28 tháng 11, 2020. Với hơn 40 thầy cô và cựu học sinh Trịnh Hoài Đức nhiệt tình tham gia.

Họp mặt online lần thứ 2 không ngoài mục đích chính là tôn vinh bậc thầy cô đã có công khai sáng trong tinh thần Ngày Tôn Sư Trọng Đạo do GS Nguyễn Thanh Liêm thành lập mấy chục năm qua. Và trong dịp này thầy cô và các CHS tuy gặp gỡ nhau qua màn ảnh nhỏ, nhưng vẫn hàn huyên vui vẻ, chia sẻ những buồn vui trong đời sống.

Về hoạt động ái hữu, tương trợ, năm qua hội có gởi quà Tết đến hai vị giáo sư ở quê nhà và trong cuộc họp mặt online lần 2, quý thầy cô và anh chị cũng đóng góp giúp cho một cựu học sinh ở Cali.

Kính thưa quý vị,

Năm 2020 là một năm mang đến cho tất cả mọi người những nỗi lo lắng, hoang mang trong cuộc sống. Vui ít buồn nhiều với sự ra đi của những người không quen biết, những người thân gần gũi hơn, như hai vị giáo sư Trần Khắc Cung, Huỳnh Thành Tâm, và các CHS/THĐ đã an giấc ngàn thu. Xin nguyện cầu hương linh quý thầy, quý bạn sớm an cư miền lạc cảnh.

Kính thưa quý vị,

Theo thông lệ ngày Đại Hội Toàn Cầu lần thứ 6, cũng là ngày bầu tân hội trưởng và ban điều hành cho nhiệm kỳ 2020 – 2022, nhưng không thực hiện được vì hoàn cảnh đại dịch xảy ra. Tính theo thời gian thì nhiệm kỳ hội trưởng cho niên khóa 2018 - 2020 đã chấm dứt từ tháng 7 vừa qua, nhưng hoạt động của Hội không thể bỏ nên Kim Nên đành phải tạm xử lý công việc của hội tới Đại Hội kỳ tới dự định tổ chức tháng 7/2021. Ước mong đại hội kỳ tới sẽ bầu được một Hội Trưởng mới có nhiều nhiệt thành để hoàn thành công tác của Hội.

Xin chân thành cảm ơn và ghi nhớ mãi những tình cảm quý mến của quý thầy cô, quý anh chị em THĐ đã nâng đỡ, khuyến khích, yêu thương đã dành cho Kim Nên trong suốt hành trình phục vụ bên đại gia đình THĐ.

Kính thưa quý vị,

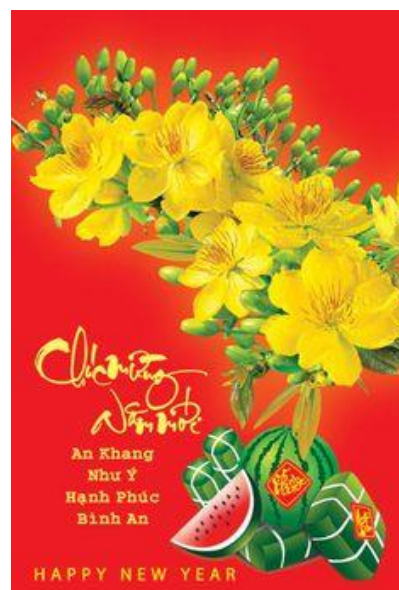
Trước thềm Năm Mới Tân Sửu, chúng tôi cùng toàn thể Ban Điều Hành xin chân thành kính chúc quý thầy cô, quý anh chị em CHS/THĐ và gia quyến luôn luôn an vui, hạnh phúc. Nhất là trong thời gian nạn đại dịch này, luôn được bình an, khỏe mạnh.

Trân trọng kính chào,

CHS Nguyễn Kim Nên

Hội Trưởng

Hội Ái Hữu CGS/CHS THĐ



# Lá thư xuân

của Hiệu Trưởng gửi toàn thể học sinh  
**GS Lê Tấn Lộc**

**Giới thiệu:** *Giai phẩm Trịnh Hoài Đức mùa xuân 1972 có bài viết của thầy Hiệu Trưởng Lê Tấn Lộc. Đây là một lá thư rất thân tình. Đặc san Trịnh Hoài Đức năm nay xin đăng lại bài viết này để chúng ta cùng đọc và nhớ về những ngày vui học dưới mái trường thân yêu...*

\*\*\*\*

Các em học sinh thân mến !

Khi giai phẩm này đến tay các em, mùa xuân đã đến. Các em về nhà ăn Tết, tạm biệt thầy và bạn trong một thời gian ngắn. Đây là một kỷ niệm của niên học, một món quà xuân nho nhỏ, một khu vườn văn nghệ của các em. Dù nhỏ hẹp, dù ít hoa thơm cỏ lạ, khu vườn cũng là của riêng các em, do chính bàn tay của các em vun xới. Tôi rất hài lòng khi giai phẩm xuân ra đời, một bông hoa nở giữa trăm hoa trên toàn quốc! Tôi khen ngợi tinh thần cố gắng của các em và hy vọng rằng năm sau các em sẽ thực hiện một giai phẩm đặc sắc hơn về nội dung cũng như hình thức. Tôi cũng rất vui khi biết các em còn âm thầm tự động làm bích báo hoặc nội san cho riêng mỗi lớp của các em. Điều này càng biểu lộ một khía cạnh khác của khả năng các em, của tâm hồn các em. Các em không phải chỉ biết siêng năng học hành, miệt mài với sách vở. Trong mọi sinh hoạt văn nghệ, báo chí thể thao và công tác xã hội, các em đều tham gia tích cực. Các em đã đem từng viên gạch đến trường để xây khu sinh hoạt, các em đã góp tiền cứu trợ nạn nhân bão lụt miền Trung...

Những hành động của các em đã thực hiện phần nào những bài học lý thuyết mà các em đã hấp thụ. Mong các em không phụ lòng thương mến của thầy cô và cố gắng nhiều hơn nữa để trưởng thành, đề tiến bộ. Đa số các em đều không có phương tiện di chuyển để đi học và ở cách xa trường trên năm, sáu cây số, các em đã đi học cực nhọc trong mùa nắng cũng như mùa mưa

vậy mà các em vẫn đến trường chuyên cần đều đặn. Vị trí trường ta thật đặc biệt, có nhiều bất tiện nhưng không phải là không có những điểm đáng cho chúng ta lưu luyện. Trường xa thành phố nhưng gần thiên nhiên hơn. Các em có khoảng trống, bầu trời bao la, sân cỏ rộng rãi, không khí trong lành và cây cỏ xanh tươi. Trường ta năm nay xây thêm một số lớp mới và có thêm một số tiện nghi và trang trí. Trường sẽ mở rộng thêm, tốt đẹp thêm nữa một phần cũng do sự đóng góp tích cực của phụ huynh các em và các em.

Lợi dụng mảnh đất văn nghệ của các em, tôi có vài lời nhắn nhủ với các em. Sang năm mỗi em đều lớn thêm một tuổi. Tôi mong các em sẽ ngoan ngoãn hơn, siêng học hơn và giữ kỷ luật hơn. Tôi mong tất cả các em đều được lên lớp. Chúc các em vui vẻ suốt thời gian nghỉ Tết.

Riêng chúc các em lớp 11 và lớp 12 cuối năm thi đỗ thật nhiều, đạt tỉ số thật cao đem lại vinh dự cho nhà trường. Có thể, không những các em và gia đình các em vui mừng mà chúng tôi, Ban Giám Đốc và Hội Đồng Giáo Sư Hướng Dẫn cũng lấy làm mãn nguyện.

Tôi thân ái nhờ các em chuyển đến phụ huynh và gia đình các em lời kính chúc một năm mới an vui và thịnh vượng.

Mong quê hương chúng ta sẽ không còn tiếng súng và sang năm chúng ta sẽ vui hưởng một mùa xuân thanh bình

Thân chào các em.

Lê Tấn Lộc

(1972)



# Nhìn lại ảnh. Nhớ gì ?

**GS Nguyễn Thị Tâm**



GS Đoàn Phế, Nguyễn Văn Hộ, Nguyễn Đông Ngạc, Lê Tấn Lộc, Đặng Thanh Châu, Đặng Văn Danh, Bùi Thế San, Trần Thị Hương, Nguyễn Thị Tâm.

Bỗng dưng, tôi nhớ lại một bức ảnh mà tôi và một số giáo sư Trường Trung Học Trịnh Hoài Đức xưa đã được chụp, sau một buổi lễ, mới vừa được đăng lên Facebook. Và tôi muốn viết một chút gì đó ...

Hồi nhớ lại chuyện ngày ấy ...

Hôm đó, tôi đang đứng ở trước Văn Phòng nhà trường cùng chị Hương trò chuyện.

Anh Hiệu trưởng Lê Tấn Lộc mời chúng tôi ra chụp hình.

Chị Hương đi ra phía sân cùng các anh. Tôi không chịu đi. Chị nắm lấy tay tôi dẫn ra.

Các thầy cô cùng đùa vui, sắp xếp cạnh nhau, sẵn sàng...

Từ bên trái qua:

Anh Đoàn Phế khá cao to, mập mạp, mặt đầy đặn, nét hiền lành, đôn hậu.

Ngày xưa, đôi ba lần anh cho tôi "quá giang" về Thủ Đức, vì tôi không đón xe được. Thấy tôi ghé Chợ Thủ Đức, còn phải đón xe về Trung Tâm Thủ Đức, có lần anh đã đưa tôi đến nơi luôn.

Thật cảm ơn anh quá !

Hiện anh đã cùng gia đình định cư ở Canada. Kế bên anh Phế là anh Nguyễn Văn Hộ.

Lúc anh làm Hiệu Trưởng, tôi được phân công hướng dẫn một lớp.

Tôi bảo các em tự vẽ thiệp chúc Tết, gửi tặng một số thầy cô.

Lần đó hình như các em đã được nhận một ít tiền do các thầy cô tặng để liên hoan.

Anh Hộ hiện ở Sài Gòn. Sau 75, anh đã từng giảng dạy ở một trường Sư Phạm, cùng anh Danh.

Anh Ngạc, tôi chưa từng nói chuyện với anh lần nào. Ít dịp gặp.

Anh mang dáng vẻ của một người khá tự tin.

Anh Lê Tấn Lộc làm Hiệu Trưởng một thời gian, lên chức Trưởng Khu Học Chánh.

Anh Lộc là một người rất tài hoa. Anh là bạn thân của anh Phạm Ngọc Đánh.

Anh Đánh là bạn của Thầy tôi (Thầy Nguyễn Ngọc Thọ). Thầy Thọ dạy Triết lớp tôi, lúc tôi học lớp 12 C, ở Trường Trung học Trung Vương, Sài Gòn.



Thầy Thọ là bạn cùng học Đại Học Sư Phạm ở Đà Lạt với anh Đánh, đã giới thiệu cho tôi gặp anh Đánh để ký hợp đồng làm việc cho Trung Tâm Thủ Đức, thuộc Bộ Xã Hội.

Thầy Thọ cũng là một ân nhân của tôi.

Anh Đánh đã được anh Lộc mời lên dự tiệc để anh chia tay với bộ phận Văn Phòng của Trường Trung Học Trịnh Hoài Đức, trước khi nhận chức vụ mới.

Anh Đánh đã đến tận nhà, xin phép ba tôi mời tôi ra một nhà hàng ở đường Bạch Đằng tham dự cùng anh Lộc và các cộng sự. Chỉ có mình tôi là nữ.

Hôm đó vui lắm, có cả anh Nguyễn Văn Phúc. Anh Lộc sắp đặt cho tôi ngồi kế bên anh Phúc. Anh Phúc sẽ thế anh Lộc làm Hiệu Trưởng Trường Trung Học Trịnh Hoài Đức... Anh Đánh và anh Lộc cùng thi để lấy học bổng du học bên Tây Đức, sau khi các anh đã là giáo sư Triết.

Anh Lộc đậu đầu kỳ thi, nhưng vì có giấy gọi tái ngũ nên không đi được.

Sau 75, anh Đánh cùng gia đình định cư ở Tây Đức. Anh đã qua đời ở đây.

Hôm nay, viết về anh như để thương tiếc, tưởng nhớ đến một ân nhân đã tận tình giúp đỡ tôi, lúc tôi mới tốt nghiệp Đại học Văn Khoa, Sài Gòn.

Anh Đặng Thanh Châu, sau 75, đã làm Hiệu Trưởng Trường Lê Hồng Phong (trường Pétrus Ký cũ), Sài Gòn.

Học sinh khen anh dạy rất hay, những bí quyết làm bài, nhất là lúc đi thi.

Ngày 27/10/2020, khi tôi đăng ảnh này lên: Sau một buổi lễ, tại sân Trường Trung Học Trịnh Hoài Đức xưa...

Các em đã bình luận:

Hoa Hanh Pham: Cô còn lưu giữ các bức hình có giá trị quá nè.

Trương Thị Bảy: Tám hình này em nhận ra các thầy cô đã dạy em: Cô Tâm, Cô Hương, Thầy Danh, Thầy Châu, Thầy Hộ. Em rất cảm ơn Cô đã cho em nhớ lại kỷ niệm.

Phước Thanh: Thầy Phế, thầy Hộ, thầy Ngạc (Bữa nay lạnh mặt trời đi ngủ sớm. Anh nhớ em em hồi anh nhớ em). Kế bên hình như là thầy Liên, thầy Châu, thầy Danh, hình như thầy San, cô Hương, cô Tâm. Lâu quá có thầy không nhớ rõ lắm nên tạm dùng chữ hình như.

NTT: kế bên thầy Ngạc là thầy Lê Tấn Lộc (thường đi xe Toyota màu xanh, sao em lại quên...?). Đúng là thầy San đã qua đời ở Mỹ.

Phước Thanh: Có lẽ lâu quá nên em nhầm thầy hiệu trưởng có dáng vẻ cao bồi, lúc thầy dạy lớp em thầy kể về việc đi thử rượu nhà cô bạn học của thầy ở Pháp khiến học trò mê tít, còn thầy Ngạc, lớp em khi nhắc đến thầy đều nhắc đến hai câu thơ đó vì khi mới vào lớp thầy khoanh tay đi qua đi lại, đọc xong hai câu đó và vài câu thơ khác thầy mới bắt đầu dạy, chính thầy đã truyền cảm hứng khiến cho em tập làm thơ.

Thúy Đình: Dạ, em gặp Thầy Châu nhiều lần khi Thầy đến giao dịch chỗ ngân hàng em làm. Khi Thầy mất, tụi em có đến viếng, thầy mất vì bạo bệnh quá nhanh Cô nhỉ!

NTT: Giờ em nói cô mới biết thầy qua đời vì bạo bệnh.

Thúy Đình: Dạ. Thầy Châu ban đầu như bị cảm cúm. Sau đó sốt, nhiễm trùng máu, theo lời kể của con Thầy.

Thôi không nhắc nữa làm Cô bạn tâm. Gởi đến Cô bình yên mỗi ngày.

NTT: Cám ơn em, Thúy Đình.

Rip Ha - biểu tượng : Miss You !

Anh Đặng Văn Danh ra trường sau tôi mấy năm.

Lúc họp mặt, học trò hay nói để trêu anh: Lúc mới ra trường, thầy dạy bên Trường Nữ Trung Học Trịnh Hoài Đức, vào lớp thầy không dám nhìn vào học trò nữ. Cứ nhìn tận đầu đầu...!

Thầy còn trẻ, nên được nhiều học sinh ái mộ!

Sau 75, đã làm chuyên viên cho Sở Giáo dục Bình Dương.

Về Sài Gòn, nghe đâu làm trong Ban Giám Hiệu một Trường Sư Phạm.

Một lần họp mặt, anh bảo tôi viết bài cho Trang Nhà Cựu Học Sinh Trịnh Hoài Đức, hải ngoại.

Anh bảo anh viết một bài, tôi phải viết một bài.

Hay lắm, tôi bèn trả lời tôi sẽ viết hai bài.

Anh nói anh sẽ viết hai bài.

Tôi tăng lên, tôi sẽ viết ba bài. Thế là anh im luôn...

Lúc đùa như vậy, tôi chưa hề viết cho Trang Nhà bài nào...!

Và cũng chưa từng viết đăng ở đâu.



Còn bây giờ thì khỏi phải nói...

Anh Bùi Thế San cũng được học sinh khen dạy hay lắm.

Anh đã đôi ba lần cho tôi đi nhờ xe đến Cầu Bình Lợi, rồi chuyển qua xe đò về Trung Tâm Thủ Đức.

Cám ơn anh đã từng giúp đỡ tôi.

Anh đã qua đời tại Mỹ, cách nay vài năm.

Chị Trần Thị Hương đã từng làm Phụ Tá Giám Học ở Trung Học Trịnh Hoài Đức nữ.

Học sinh hơi "sợ" chị. Tại vì, làm sai thì phải sợ người khác thôi !

Đó là lẽ đương nhiên !

Chị cũng đã đóng góp nhiều cho nhà trường.

Có một em không "sợ" chị.

Đó là em Huỳnh Anh Tuấn, khoá 16, em của Huỳnh Trọng Mỹ Nhân.

Em ở trong Ban Văn Nghệ của nhà trường nên có thể thoải mái qua Trường Nữ gặp gỡ các nữ sinh, mời các em tham gia văn nghệ.

Còn tôi, mọi người chẳng lạ gì...!

Một điểm đặc biệt tôi muốn nhắc đến.

Khi xem ảnh tôi đứng kế bên chị Hương, một em học sinh của tôi đã xem và nhận xét: Hình như cô có vẻ e lệ, thẹn thùng... Trông dễ thương lắm !

Không biết em nhận xét đúng, hay là em muốn trêu tôi đây ...!

Hôm nay, tôi viết bài này để nhớ đến một số các đồng nghiệp xưa,

người còn cũng như người đã yên nghỉ.

Để nhớ lại một thời đã qua...

Phải công nhận, các giáo sư, ở Trường Trung Học Trịnh Hoài Đức xưa, rất nhiều người tài hoa!

Còn rất nhiều vị khác, chưa được dịp nhắc đến...!

Hình dưới đây, chị Thịnh ngồi giữa chị Hương và cô Muôn ...

Khi về Trường Trung học Trịnh Hoài Đức, chị Thịnh chủ yếu là làm giám thị.

Chị đã đi xa mãi mãi..., cô Muôn cũng vậy .!

Tôi ít khi dùng kẹp tóc...

Nhớ hôm đó, hình như tôi bắt thăm được chiếc kẹp này, một nữ sinh đã cài kẹp lên tóc tôi...!

Một bức hình khá đặc biệt với kẹp cài trên tóc...

Và trên bàn, phía trước tôi là một cái nhà được làm bằng tấm, do một học sinh tự làm tặng tôi hôm ấy ...



GS Nguyễn thị Tâm, Trần thị Hương, Trần thị Thịnh, Võ thị Muôn

# Quà Tết quê nhà

Từ Minh Tâm (khóa 11)

Sau tết Canh Tý, chị tôi đi Việt Nam về và trao cho tôi mấy món quà tết quê nhà do bạn bè gửi tặng. Bánh trái quê hương thì không nói vì ai cũng có. Món quà mà chị trao lại mà tôi rất thích chính là ba quyển giai phẩm xuân Trịnh Hoài Đức những năm 1972, 1973, 1974 và một quyển sách mới của Nhà Giáo Phan Thanh Đào.

Ba quyển giai phẩm cũ này là do một cựu học sinh Trịnh Hoài Đức thuộc khóa đàn em trao tặng. Em này nói, trong khi dọn nhà thì tìm thấy ba quyển này trong chõng sách cũ. Sách đã bị mốc mọt, nên em không muốn giữ. Nhân đọc trang nhà Trịnh Hoài Đức, em biết email của tôi nên hỏi có muốn lưu lại không, thì tôi ừ liền. Tôi đã nhờ người bạn nhận giùm rồi trao lại cho gia đình tôi đợi đến khi có chị tôi về thăm quê hương và đem qua cho tôi. Bây giờ xin ghi lại vài cảm nhận về từng giai phẩm...

## 1. Giai phẩm xuân Nhâm Tý - 1972:

Tổng thư ký niên khóa này là bạn Nguyễn Hoàng. Chủ trì việc thực hiện giai phẩm là Ban báo chí & văn nghệ do Phan Nguyễn Xuân Toàn (lớp 10B6) làm trưởng khối. Phụ tá là Võ Hồng Khanh, Nông Thị Ngọc Diệp, Phan Thị Bạch Tuyết và Dương Tiểu Nam. Giáo sư hướng dẫn là quý thầy cô: Lê Đức Cửu, Chu Bá Cao, Lê Vĩnh Thọ và Phan Thị Ngọc Dung.

Hình bìa báo xuân do Dương Tiểu Nam vẽ với ba màu, đen, trắng, vàng. Lúc đó, bìa báo học sinh thường ảnh hưởng lối vẽ của họa sĩ Tạ Ty, vẽ được một trang bìa như vậy cũng là một tác phẩm có nhiều sáng tạo rồi.

Về nội dung, ngoài những sáng tác của học sinh, có hai bài viết của GS Lê Tấn Lộc và GS Nguyễn Nhật Duật. Hai thầy là giáo sư triết nhưng cách viết khác hẳn. Bài của thầy Lộc - Thư Xuân của Thầy Hiệu Trưởng - thì dễ hiểu, chân thành, nhiều tình cảm (xin đọc trong đặc san này). Bài của thầy Duật có tựa đề Cao Biền

Dậy Non thì cao siêu, từ ngữ sâu sắc nhưng đọc khó cảm nhận và không thu hút. Có một bài viết không đề tên tác giả, tựa đề Tính Lành đọc thấy có nhiều ẩn ý trong đó. Về bài của học sinh, có nhiều bạn trẻ sáng tác rất hay, lạ, thể hiện sự sáng tạo đầy màu sắc.



Hình bìa giai phẩm xuân Trịnh Hoài Đức năm 1972 do Dương Tiểu Nam vẽ

Hai người có nhiều đóng góp là Nhật Lệ Nguyễn Thy, T. T. Nhung. Ngày nay hai bạn này vẫn còn sáng tác cho đặc san của hội AH CGS & HS Trịnh Hoài Đức. Có rất nhiều bài gửi tới ban báo chí, nhưng chỉ hơn 50% là được đăng, còn

lại thì "xin lỗi". Ngoài Ngọc Liễu, Trần Văn Vinh, các bạn lớp 12 không có nhiều đóng góp. Có lẽ năm này bận lo học thi, nên hoạt động báo chí ít được các bạn chú ý. Ngay cả Tổng Thư Ký cũng không có bài. Đặc biệt giai phẩm này còn có một số hình ảnh sinh hoạt rất quý. Nên nhớ ngày xưa, kỹ thuật đăng hình vào giai phẩm là một điều khó khăn và tốn kém.

Tôi rất thích hai bài Sớ Táo Quân và Sinh Hoạt Học Đường vì nhờ đó ta có thể biết sơ qua về hoạt động của trường nửa năm đầu niên khóa 1972-1973. Năm này hoạt động thể thao và văn nghệ không có gì nổi bật, trong khi đó hoạt động báo chí và xã hội lại rất xôm tụ, qua cuộc vận động quyên góp cứu trợ nạn lụt miền Trung. Có vài trại sinh hoạt công tác như trại Tự Lực, Trại Quyết Tiến III, nhưng không có chi tiết nên không biết hoạt động như thế nào.

Qua tờ báo xuân Nhâm Tý này, chúng ta biết được, năm đó thầy Lê Tấn Lộc vẫn còn làm hiệu trưởng, ít nhứt cho tới lúc trước Tết. Sau đó thầy được thăng chức lên làm Trưởng Khu Học Chánh Miền Đông Nam Phần.

## 2. Giai phẩm xuân Quý Sửu - 1973:

Năm đó, Tổng Thư Ký Ban Điều Hành Học Sinh là Dương Thế Phương. Thực hiện giai phẩm xuân chủ yếu do công lao của Ban Báo Chí với Trưởng khối là Huỳnh Kim Cương, phụ tá báo chí là Phạm Văn Hùng và Chung Thị Hạnh. Giáo sư hướng dẫn là quý thầy cô: Chu Bá Cao, Lê Vĩnh Thọ, Phan Thị Ngọc Dung và Tô Mỹ Hạnh.

Hình bìa giai phẩm do Quách Kim vẽ với ba màu: đỏ, xanh, đen. Do năm Sửu nên tác giả vẽ một chú bé cỡi trâu và hai cô thiếu nữ xa xa. Hình bìa này hơi giống bìa báo xuân người lớn của họa sĩ Lê Trung!.

Niên khóa này, thầy Nguyễn Văn Phúc là hiệu trưởng, nhưng giai phẩm không có bài của thầy hay của bất cứ giáo sư nào. Giai phẩm ra đời xuân Quý Sửu lúc chiến tranh đang ở giai đoạn khốc liệt nhứt, nên ngoài những bài viết của học sinh về tình bạn, tình thầy trò ... đã có một số bài viết thể hiện sự sợ hãi, chán ghét chiến tranh và ước vọng hòa bình.

Nhờ có Sớ Táo Quân và Phóng Sự Đặc Biệt mà chúng ta biết được, mới đầu niên khóa mà

sinh hoạt học đường của Trịnh Hoài Đức rất sôi động.



Hình bìa giai phẩm xuân Trịnh Hoài Đức 1973 (do Quách Kim vẽ)

Theo chỉ đạo của Bộ Giáo Dục, tuần lễ Sinh Hoạt Học Đường sẽ được tổ chức trên toàn quốc từ ngày 26/11/72 tới ngày 2/12/72 để thắt chặt tình thân hữu giữa các trường trong tỉnh. Ở Bình Dương, ngày 26/12 lễ khai mạc được tổ chức tại sân trường trung học Trịnh Hoài Đức với sự chủ tọa của ông tỉnh trưởng và sự tham dự của các trường trong tỉnh như: An Mỹ, Nghĩa Phương, Nông Lâm Súc, Bò Đê, Kỹ Thuật, Thánh Giuse, Tân Thới, Trung Học Châu Thành, Tiểu Học Nam và Nữ Châu Thành. Những giải thưởng về diễn hành, thể thao và văn nghệ được đặt ra.

Về diễn hành: nhứt: tiểu học Nam Nữ Châu Thành, nhì Nghĩa Phương, ba: Trịnh Hoài Đức.

Về thể thao:

- Bóng bàn: Trịnh Hoài Đức đoạt hai giải nhứt.

- Bóng chuyên: Trịnh Hoài Đức hạng nhứt.



- Vũ cầu nam: nhứt nhì đều An Mỹ. Vũ cầu nữ: nhứt: Nghĩa Phương, nhì Trịnh Hoài Đức.

- Bóng tròn: Trịnh Hoài Đức và Nông Lâm Súc vào chung kết nhưng do có người hù dọa sẽ tung lựu đạn nên trận chung kết bị hủy bỏ.

Về văn nghệ: cuộc thi tài tổ chức tại rạp Bình Minh. Trong buổi thi có vài trục trặc kỹ thuật do có người phá hoại. Kết quả:

- Kịch: nhứt Trịnh Hoài Đức, nhì An Mỹ.
- Ca: nhứt Thánh Giuse, nhì Trịnh Hoài Đức.
- Vũ: nhứt Thánh Giuse, nhì Trịnh Hoài Đức.

Về báo chí: Thi bích báo với sự tham dự của 6 trường: Trịnh Hoài Đức, Nghĩa Phương, Bò Đè, Nguyễn Trãi, Châu Thành, Thánh Giuse. Báo được đăng ở Phòng Thí Nghiệm. Kết quả: nhứt Trịnh Hoài Đức, nhì Bò Đè, ba: Châu Thành.

Ngoài các sinh hoạt thể thao, văn nghệ vui nhộn, Ban Xã Hội tổ chức lạc quyên, xổ số, bán đấu giá... để cứu trợ đồng bào chiến nạn. Kết quả rất khả quan.

### 3. Giai phẩm xuân Giáp Dần - 1974:

Tổng thơ ký Ban Điều Hành học sinh là Nguyễn Tấn Ngàn. Giai phẩm xuân do Ban Báo Chí thực hiện với Trưởng Ban là Nguyễn văn Phương, phụ tá là Võ văn Phú và Trương Ngọc Triết. Giáo sư hướng dẫn báo chí là: Lê Vĩnh Thọ, Phan Thị Ngọc Dung, Phan Huy Đạt và Phan Thanh Đào.

Bìa báo do Võ Tuyết Vân vẽ với hai màu đen và vàng. Hình vẽ một nam một nữ với phong cách tương tự giai phẩm 1972.

Hiệu trưởng năm nay là GS Nguyễn văn Hộ. Ông có một thư ngỏ gửi các em học sinh rất hay, trong đó nhận định giáo dục không phải là chỉ ở kiến thức mà còn ở con người. Học không phải chỉ ở nhà trường mà ở gia đình, xã hội, mọi người xung quanh... Ngoài những tùy bút ngắn, năm nay giai phẩm xuân có một truyện ngắn của Ngân Trường Sơn. Truyện này khá dài và kết thúc hơi buồn.

Nhờ có bài phóng sự Xem Qua Cho Biết Sự Tình mà chúng ta có thể biết khái quát về những sinh hoạt của trường, gọi là tính sổ nửa năm. Theo đó, trường đoạt vô địch bóng tròn, bóng chuyền, bóng bàn, vũ cầu trong đại hội thể thao

văn nghệ khu III. Về văn nghệ đoạt huy chương đồng đơn ca nữ. Về báo chí, một cuộc thi bích báo đã được phát động và bích báo các lớp được triển lãm ở Phòng Thí Nghiệm. Nhiều bài viết hay được chọn lọc để đăng vào báo xuân... Riêng khối xã hội tính tổ chức lạc quyên cây mùa xuân mà thất bại vì không được phép.

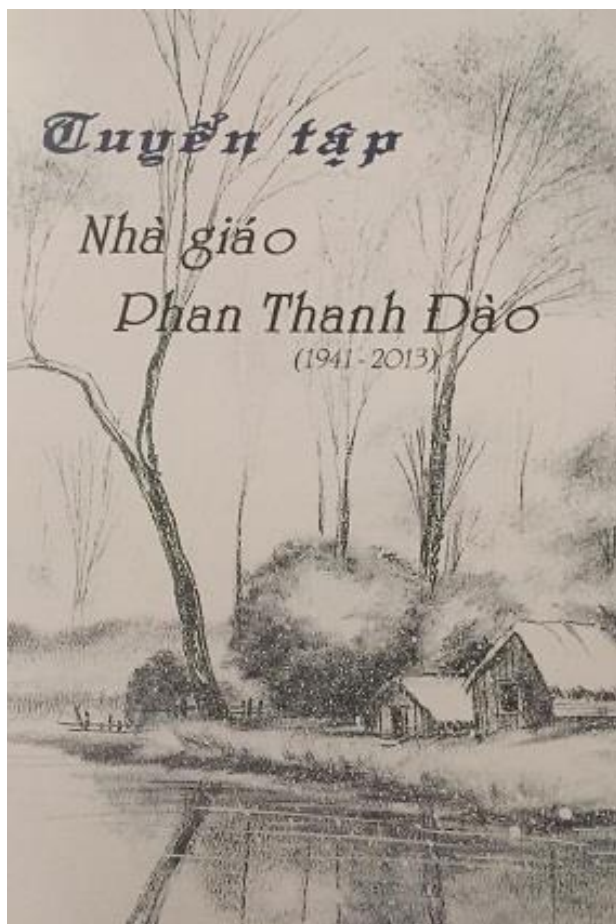
Báo xuân năm nay được in ở Gia Định nên hình thức có vẻ đẹp hơn hai tờ báo trước đây.



Hình bìa giai phẩm xuân Trịnh Hoài Đức 1974 (do Võ Tuyết Vân vẽ)

Nhờ ba giai phẩm xuân Trịnh Hoài Đức, chúng ta biết được tâm tình học trò và một số hoạt động của trường trong những năm đầu thập niên 1970. Ngoài ra, ở cuối giai phẩm còn có một số quảng cáo cho thấy nhiều cơ sở thương mại ở tỉnh nhà đã ủng hộ cho giai phẩm. Tóm lại, đây là những tài liệu rất bổ ích về sinh hoạt học đường của Trịnh Hoài Đức nói riêng và tỉnh Bình Dương nói chung. Hy vọng, lần hồi, chúng ta sẽ tìm được những giai phẩm Trịnh Hoài Đức những niên khóa khác để đọc và hồi tưởng lại những kỷ niệm xa xưa.

**4. Tuyển Tập Nhà Giáo Phan Thanh Đào (1941-2013):**



Hình bìa Tuyển tập Nhà giáo Phan Thanh Đào

Ngoài ba giai phẩm xuân Trịnh Hoài Đức, tôi còn nhận được Tuyển Tập Nhà Giáo Phan Thanh Đào (1941-2013) do phu nhân của thầy là GS Thái Thị Đo gợi tặng. Thầy Đào là một nhà nghiên cứu Hán Nôm rất giỏi. Khi thầy mất đi, những bài viết, bài nghiên cứu của thầy bị thất lạc vì máy vi tính của thầy bị hư. Gần đây, gia đình tìm kiếm và tổng hợp thành quyển sách này để mọi người cùng đọc lại một số bài viết của thầy. Nội dung gồm ba phần: Phật giáo, kiến trúc cổ ở Bình Dương, và giáo dục. Đây là một tài liệu rất quý dành cho những bạn thích Hán Nôm và lịch sử tỉnh nhà. Xin cảm ơn GS Thái Thị Đo,

phu nhân của thầy Đào cùng gia đình và xin giới thiệu đến quý bạn đọc.

Mùa xuân đến, chúng ta hay trao tặng những món quà cho nhau để tỏ chút tình thương mến. Đối với tôi, quà xuân năm nay có cũ có mới. Những giai phẩm xuân Trịnh Hoài Đức tuy chỉ là những giai phẩm xuân xưa cũ nhưng là một món quà thật ý nghĩa. Tuyển tập Nhà Giáo Phan Thanh Đào tuy mới nhưng cũng có nhiều bài vở nghiên cứu giá trị về Bình Dương ngày trước. Bây giờ tuổi lớn lại thích tìm về chốn xưa. Những tài liệu này thật là những món ăn tinh thần rất quý giá. Xin cảm ơn và hy vọng lần lượt có thể trích giới thiệu một số bài viết trong các giai phẩm Trịnh Hoài Đức vào những đặc san của chúng ta trong tương lai./.

\*\*\*\*

## Nhớ quê hương

Bây giờ đã dạt trôi nơi xứ lạ  
Shopping lộng lẫy cũng không bằng chợ Thủ  
chiều quê

Lóc cóc đạp xe vòng quanh phố chợ  
Xuống Bạch Đằng nhìn ngắm lục bình trôi  
Lên Ngô Quyền đi ngang qua Xóm Đạo  
Về Chùa Bà ngơ ngẩn lăm đôi thay  
Nhà của mình giờ ở đâu trên đất Thủ?  
Bình Dương ơi! Em chỉ còn lại trong mơ...

**Thúy Liễu Bình Dương**



# Bình Dương thời niên thiếu

Trúc Nguyễn

Kính thưa hai anh Trường Xuân và Nguyễn Nhơn,

Trước hết xin cảm ơn hai anh về những hình ảnh và những bài viết của hai anh, đã làm cho tôi có những phút giây quay về những kỷ niệm thời ấu thơ trên quê hương Bình Dương của anh em mình. Anh em mình tuy được sinh ra và thời niên thiếu đều có một không gian kỷ niệm riêng. Nhưng tựu chung, mảnh đất Bình Dương đã cho anh em mình những kỷ niệm đáng nhớ và ghi sâu trong ký ức của mỗi người. Những kỷ niệm này thường có những liên hệ quen thuộc trên vùng đất Bình Dương, với những địa danh mà mình đã có thời trải qua với bạn bè, hoặc học hành hay làm việc...

Như bạn Phước đã biết, nhà của ba tôi là một căn nhà vừa cổ vừa tân nằm trên đường Trung Vương. Con đường Trung Vương này một đầu nó gặp đường Võ Tánh và một đầu quẹo phải ra chợ Bình Dương, ngang qua rạp hát Trần Trung. Mặt khác, con đường Trung Vương này, ngay khúc quanh quẹo phải ra chợ, nó lại có một nhánh đâm thẳng ra con rạch Thầy Năng, và tại đây, nhà nước xây một dãy cầu tiêu công cộng có sáu căn dành cho người dân đi chợ. Tại đây bên trái, là mặt sau của căn nhà của ba tôi. Nhà tôi mặt sau là con rạch Thầy Năng này. Mặt trước của nhà ba tôi đối diện là trường Tàu với sân trường là một sân bóng rổ. Bên mặt trường là một dãy phố và có một con hẻm bên trong là một lò bánh mì. Bên trái nhà của ba tôi là một dãy phố 10 căn. Phần lớn là người Tàu mượn. Họ sống với nghề thương mại như tiệm đậu phộng, depot nước đá, bia và nước ngọt, bán tạp hóa và gạo...v.v... Ngoài ra ngay trên con đường Trung Vương nổi ra con rạch Thầy Năng còn có tiệm làm tương, tiệm đậu phộng, lò hủ tiếu, lò sương sáo... Người Việt Nam ở đây làm thợ máy sửa xe, làm điện xe và bình ac quy... Kế bên nhà tôi có một cái nhà khá xưa, trước nhà trồng 4 cây vú sữa rất lớn, phía sau nhà

là một vựa mắm, bên hông là một dãy nhà nhiều căn mà phần lớn là dân có gian hàng buôn bán tại chợ Bình Dương như rau cải, kim chi và một nhà người Tàu buôn bán bánh bò bánh tiêu, bánh thuẫn. Sau này họ sang lại và làm chủ nhà hàng Nam Bắc Hiệp đối diện với nhà cho thuê sách của ba anh Trường Xuân. Nhà ba tôi rất rộng, phía trước là cái garage, một dãy nhà kho bên hông. Sau này lớn tuổi không còn làm ăn, nên ba tôi cho mượn, vì vậy dãy nhà bên hông đều có người ở Việt Nam cũng như người Tàu. Tôi có thêm một số bạn bè cùng lứa tuổi Tàu cũng như Việt chơi thân nhau từ nhỏ, cho đến khi tôi thi đậu vào trường Petrus Ký mới về Saigon sống với gia đình người anh chị thứ tư của tôi. Lúc đó anh rể tôi là cảnh sát trưởng quận Năm nằm trên đường Đồng Khánh...

Nói tới thời niên thiếu còn là một học sinh mới học xong tiểu học và lên trung học rồi về Saigon. Nhà của ba tôi nơi tôi sanh ra và lớn lên ở một vị trí khá đặc biệt, nơi giao thoa với nhiều bạn bè người Hoa và Việt lúc đó. Nhóm bạn trẻ cùng xóm chơi rất thân. Chiều về bỏ cái cartable ra thì qua bên trường đá banh, đánh bóng rổ, bắn đạn, đá cầu, thả đẩu, tạt hình với bao thuốc lá Cotable, Lạc Đà. Ban đêm thì rủ nhau một xóm rất đông bạn bè chơi đập lon tới khuya, nhiều khi ham vui mà bị đòn.

Ngoài việc chơi vui với bạn bè, vì nhà bên cạnh con rạch Thầy Năng nên tôi biết bơi lội rất sớm. Những thú vui trên con rạch Thầy Năng là chèo thuyền dọc theo con rạch bắn chim, câu cá. Nhà gần cái cầu tiêu công cộng mà không biết dơ là gì. Nước rờng xuống dĩ nhiên ở gần cũng thoáng nghe mùi phân. Nước lớn thì hết nhưng đôi khi thấy phân trôi theo dòng nước. Tắm sông khi lội thấy phân thì lấy tay quạt nước cho phân trôi đi. Nơi đây nhờ lũ cá xác, nó giải quyết hết khi nước lớn. Trên con sông này có một cặp vợ chồng lớn tuổi sống trên một chiếc ghe bầu đã



chìm, chỉ ló một phần đầu, đủ hai vợ chồng kê thêm ván làm cái phòng cho hai vợ chồng già. Bà Bảy bắt cá sanh sông qua ngày. Ông thì hay nhậu rồi ca cổ nhạc. Bên kia sông có hai vợ chồng sống nhờ bãi rau muống. Rau muống cũng bập bênh theo con nước lớn nước ròng. Bà vợ hàng ngày thả xuống cắt rau muống mang ra chợ bán. Đồi diện nhà tôi bên kia sông là trại cưa của ông bà Quảng Xương mà chị Trọng, chị Anh, chị Tân là con gái, lại là bạn thân của tôi, cũng có một thời học tại trường Nguyễn Trãi. Nay các chị ấy có liên lạc với tôi qua điện thoại ở Florida. Gần sát mé đường của trại cưa có một khoảng trống rất rộng thoải xuống bờ sông. Nơi đây thường gọi là bến tắm ngựa. Chiều chiều, mấy ông chủ xe ngựa hay đem xe ngựa về đây và dắt ngựa xuống tắm. Nơi đây nước lớn rất đông người, người và ngựa tắm chung. Ngoài ra, lâu lâu, những người Tàu buôn da trâu thường mang mấy bộ da trâu xuống cái bãi tắm ngựa này để lóc bớt mỡ thịt thừa vứt bỏ xuống sông.

Thỉnh thoảng tôi hay qua xin mỡ thịt thừa này để mang về bỏ vào mấy cái đĩa cá mà tôi đào theo bờ sông, để lâu lâu tát đĩa kiếm được nhiều cá. Cái môi thịt thừa này thì lươn và cá trê rất thích. Nhờ ở gần dòng sông, ngoài thú vui chèo xuồng, bơi lội, bắt cá còn cái thú vui đi câu cá câu lươn. Muốn ăn cá lòng tong và cá rô thì đi thọt ở trúng kiến vàng. Muốn ăn cá bống, lươn thì đi kiếm môi trùng, môi gián đất. Muốn ăn cá lăng, cá thác lác thì lại tiệm gạo xin vào tiệm bắt gián nhà ra sông lớn câu ở cầu tàu... Ông chủ tiệm quen mặt và biết nhà tôi đang hoang nên thấy mặt là cho vào bắt gián. Trong tiệm này có một miếng ván kê sát vách tường. Bên trong miếng ván này, gián ở vô số kể, chỉ cần lấy tay hốt một cái là một nắm gián trong tay. Hốt hai cái là tha hồ đi câu. Ngoài gián ra còn thằn lằn, con thằn lằn nướng một chút cho thơm là mấy con lươn mê lắm. Mỗi con thằn lằn có thể đổi vài con lươn...

Muốn có cá trê với lươn thì lại mấy cái cống trên hai đầu đường Trung Vương nhắp lươn và cá trê. Hai cái cống này là hai ổ lươn và cá trê mà tôi hay xách cần ra câu..

Ngoài thú vui câu cá, tôi còn cái thú đi bán chim và bắt ổ chim, ổ sóc, đem về nhà nuôi.

Thuở nhỏ, tôi rất thích nuôi chim, nuôi chó và ngay cả thú rừng như sóc và chồn. Tôi thường bị

ba tôi rầy nhưng chúng nào tật nấy không chừa. Có lần tôi nuôi một con chuột lắt để ngay bàn học của tôi. Lúc đó tôi bắt được một ổ chuột nhưng trong đó chỉ vòn vẹn một con. Thay vì giết bỏ nó đi, tôi lại để cái ổ đó trong cái hộp petit beurre và nuôi nó. Con chuột lớn dần và rất khôn nhưng vẫn ở trong cái hộp ấy làm bạn với tôi hàng ngày. Không ngờ một ngày ba tôi lại bàn học của tôi, mở hộp bánh và phát hiện ra cái ổ chuột và con chuột. Thế là ba tôi giận quá liệng mạnh cái hộp bánh và tôi bị ông rầy cho một trận nên thôi. Con chuột chạy đâu mất tiêu luôn, tôi cảm thấy tiếc và thương cho nó....

Băng đi một thời gian khá lâu, một hôm vào dịp gần Tết, tôi làm vệ sinh nhà cửa, khi quét dưới gầm bàn tôi thấy chiếc vở đồ mà tôi lót trong cái hộp bánh cho con chuột nằm. Khi tôi quét tới cái vở thì thấy con chuột chạy ra. Tôi mừng quá, nhưng thật sự tôi không dám làm ba tôi buồn nên đem ra ngoài xa thả nó.... Cái thú nuôi chim thú tôi còn nhiều kỷ niệm khi học ở Saigon và ngay khi còn ở trong tù trong 10 năm sau ngày đất nước đổi chủ.

Trên con đường nhà tôi ở ra đến chợ Bình Dương có khu rạp hát Trần Trung, nơi đây thường có những đoàn hát cải lương về mượn. Thỉnh hành lúc bấy giờ là đoàn hát cải lương Bảy Cao với những vở hát gián điệp, vừa hát cải lương, vừa chiếu phim trinh thám và gián điệp. Hầu như đây là lần đầu tiên đoàn hát cải lương áp dụng chiếu phim lồng vào các vở tuồng có tánh cách trinh thám gián điệp nên khán giả Bình Dương đi xem rất đông. Nhiều người phải mua vé chợ đen, do kẻ xấu lợi dụng, chưa kể những người làm trong rạp hát dẫn người vào coi cộp. Phong trào mê hát cải lương ảnh hưởng một số thanh niên nam nữ thích ca cổ nhạc. Ngay góc đường Trung Vương đường ra chợ Bình Dương, có một số thanh niên nam nữ thành lập một nhóm, bắt chước các giọng ca của những nghệ sĩ cải lương. Họ cũng tập tuồng và trình diễn như trong tuồng hát. Họ mua những bài hát cổ nhạc và hát xướng như một phong trào...

Đặc biệt tại khu vực trước rạp hát Trần Trung có truyền thống là một khu vực cờ bạc, nhất là những dịp Tết Nguyên Đán và những ngày lễ. Nơi đây dân cờ bạc khắp nơi tập trung về tổ chức lắc bầu cua, đánh tài xỉu, bài cào ba lá, binh xập xám,

lại còn có ghi số đề... Nên thường có gây gổ, đánh đập, chửi bới hằng ngày. Vì vậy ba tôi cảm nhứt tôi không được đến gần hay tham dự vào khu vực này...

Hồi đó ở Bình Dương phần lớn học sinh đi học thường lo học và thường sinh hoạt những môn giúp ích cho thể lực hoặc văn hóa. Nhiều bạn học của tôi và những thế hệ đàn anh thích tập thể dục rèn luyện cho cơ thể rắn chắc và đọc sách. Hầu như không có ai vướng vào những khu vực cờ bạc này. Đó là một điểm son thời tuổi trẻ của thế hệ mình. Hồi đó sáng sớm tôi và đám bạn chạy lên khu Tòa Bó xuyên qua Dốc Ông Cò. Chúng tôi lên khu Tòa Bó vì nơi đây có sẵn những dụng cụ tập nhà nước làm sẵn hoặc chạy xuống trường Mỹ Nghệ ở sát bờ sông. Tập xong rồi tha hồ mà bơi lội...

Trên con đường Trung Vương, trong con hẻm bên phải trường Tàu đối diện nhà tôi, có xuất bán bánh mì ổ nhỏ, ra lò vào khoảng 2 giờ trưa. Một số rất đông các em bé, mỗi người một bao vác trên vai, đi bán khắp phố phường Bình Dương. Bánh mì rất giòn và nóng, ăn không cũng thấy ngon. Tôi không biết có anh nào mua bánh mì này ăn hay không? Ngoài ra cũng gần rạp hát Trần Trung có một căn phố chuyên cho mướn xe đạp. Loại xe đạp cỡ nhỏ nhưng lúc bấy giờ họ sống rất vững, nhờ phần lớn trẻ em hay mướn chạy đi chơi vòng vòng thành phố Bình Dương.

Tuổi học sinh mình thường hay mê đọc sách báo gián điệp của tác giả Phú Đức như Hoàng Ngọc Ẩn, Ngọc Côn, Bách xi Ma, Hiệp Liệt...v.v.. Hồi đó, tôi cũng rất mê đọc, cứ canh có báo mới thì ra mua hoặc không mua thì mướn báo tháng cho đỡ tốn tiền. Tôi là khách hàng của nhà sách Lê Trường Tiểu của ba anh Trường Xuân cho đến khi dẹp tiệm. Sau này, chỗ đó mở tiệm hớt tóc mà tôi cũng là khách hàng vì chủ tiệm này cũng là chủ tiệm hớt tóc gần rạp hát Trần Trung tôi đã hớt quen từ nhỏ.

Dù Bình Dương thân yêu quê mình còn rất nhiều điều muốn nói nhưng viết đến đây đã cảm thấy mệt rồi, quý anh đọc cũng mệt, để hôm nào có dịp viết tiếp cho vui.

Mến chúc hai anh Trường Xuân và anh Nhơn Nguyễn cùng quý anh chị dồi dào sức khỏe an lành và hạnh phúc...

## Thơ Trần Anh

春意

梅開萬朵關塵間  
興起新春樂不殘  
福德入家如海水  
祿財到屋似長江  
心魂爽快春和合  
物質浮華暫未懣  
奸惡高天消滅盡  
賢人間雅壽平安

陳英

## Xuân Ý

Mai khai vạn đoá, tịch trần gian,  
Hứng khởi tân xuân, lạc bất tàn...  
Phúc đức nhập gia như hải thủy,  
Lộc tài đáo ốc tự trường giang...  
Tâm hồn sáng khoái, xuân hoà hợp,  
Vật chất phù hoa tạm vị man...  
Gián ác, cao thiên: tiêu diệt tận,  
Hiền nhân nhân nhĩ thọ bình an!...

Tác giả tự dịch:

## Ý Xuân

Ngàn mai nở rộ mở trần gian  
Khởi hứng đầu Xuân, vui chẳng tàn...  
Phúc đức vào nhà như nước biển,  
Lộc tài tìm đến tựa trường giang...  
Tâm hồn sáng khoái cùng xuân hợp,  
Vật chất phù hoa, tạm đỡ dang!...  
Gián ác, trời cao tiêu diệt sạch,  
Người hiền nhân nhĩ sống bình an!..

(12/2020)



# Phiếm

Doan Huyền

Từ hơn chục năm nay, trên tuần báo Thời Báo ở Toronto đã xuất hiện một mục được người đọc đón nhận thật nồng nhiệt: Phiếm của nhà văn Song Thao.

Phiếm thật ra không phải là thể loại văn chương mới. Vương Xương Linh ngày xưa đã có câu: "Cô vọng chi cô thính chi" (nói láo mà chơi, nghe láo chơi - Tản Đà). Ai trong chúng ta lại chẳng có lúc cùng bạn bè ngồi tán gẫu, bình, ... loạn về đủ mọi đề tài: trời đất, nắng mưa, mây gió, chính trị (chính em), khoa học, nghệ thuật... Đây là hình thức "phiếm nói". Khi được đưa vào văn học bằng những bài viết ta có "phiếm viết". Phiếm nói và phiếm viết tuy cùng là phiếm cả nhưng cũng có dị biệt. Nếu ở phiếm nói chúng ta có quyền lan man một cách vô tư, thoải mái, không bị ràng buộc hay hạn chế bởi bất cứ điều gì, thì phiếm viết không lan man một cách quá đáng, nói cách khác, lan man có sắp xếp, có bài bản hơn.

Trên báo chí Sài Gòn trước 1975 có nhiều cây viết phiếm nổi tiếng với giọng văn hài hước, khi thì chỉ để vui đùa, khi thì châm biếm một cách sâu sắc. Ta có thể kể: Hiếu Chân với "Nói hay Đùng" (báo Tự Do), Chu Tử đào "Ao Thả Vịt" (báo Sống), Phan Lạc Phúc có "Tập Ghi" (báo Tiền Tuyên)... Hiện nay trên văn đàn hải ngoại Bùi Bảo Trúc khá nổi tiếng với loạt bài "Thư Gửi Bạn" (trên nhiều báo).

Riêng tại Toronto hiện nay, Lắm Cầm hàng tuần đều có "Ba Điều Bốn Chuyện" nói với độc giả (Thời Báo (hay Ký Giả Xóm Gà đưa chúng ta vào những "Chuyện Lòng Vòng" trong cuộc sống. Nhưng chuyên về phiếm chúng ta phải nhắc đến nhà văn Trà Lũ với nhiều bài viết đăng rải rác trên các báo và được gom lại thành sách để xuất bản với danh xưng họ nhà Đất (Miền Đất Hạnh Phúc - Đất Mới - Miền Đất Hứa - Đất Thiên Đàng

- Đất Yêu Thương - Đất Lạnh Tình Nồng - Đất Quê Ngoại - Đất Anh Em ...) Và gần đây nhất như đã nói ở trên, nhà văn Song Thao hàng tuần "phiếm" "đều chi" cùng độc giả với các đề tài được đặt tên một cách cô đọng thật độc đáo với chỉ một hai chữ mà thôi.

Khi viết phiếm tuy mỗi người có lối viết, có cách kể chuyện theo sự duyên dáng của riêng mình, không ai giống ai, nhưng chúng ta có thể tìm được một mẫu số chung cần phải có để thành công trong việc viết phiếm : cái duyên dáng dĩ dòm của lời văn và cái kiến thức rộng rãi.

Chúng ta hãy thử đọc một vài đoạn trong các phiếm của Song Thao:

\*Song Thao đã phiếm về "Gò Bồng Đào": "đàn ông có một cơ phận cũng đầy đủ tình tiết hoa văn như đàn bà. Như hết nhau. Chỉ có một cái tội nó không phòng lên. Mà không phòng lên thì thật vô duyên và vô dụng. Chỉ có nhìn không cũng phát chán. Cái đó người ta thoải mái gọi là vú. Cũng cái đó mà phòng lên thì gọi như vậy là khiếm nhã.

Như vậy khác nhau ở chỗ một đàn ông đẹp lép như cái màn hình TV flat screen, một đàn ông nghề vuron lên như thách thức với cặp mắt thiên hạ... Một đàn ông cho chẳng thêm lấy, nhìn còn bĩu môi. Một đàn ông đắt giá như vàng như ngọc, nhìn chẳng muốn rời mắt " (Gò Bồng Đào - Phiếm trang 155-156).

\*Và đây Song Thao phiếm về "Răng": khi răng ... hết thuốc chữa thì khỏi chữa luôn. Chơi một bộ răng giả là xong. Thường các cụ bắt răng phục vụ lâu quá, răng oải răng ... đi chơi. Cho anh nướu răng ... cô đơn! Nướu răng tiếng Bắc Kỳ diễn nôm là ... lợi.

Bà già đi chợ Cầu Đông,  
Bói xem một quẻ lấy chồng lợi chăng?  
Thầy bói gieo quẻ nói rằng:  
Lợi thì có lợi, nhưng răng không còn !

Răng giả cũng có cái vui của răng giả. Nó cho chúng ta hưởng được cái thú vui vừa đánh răng vừa huýt sáo ! Nhưng vì nó không dính chặt vào miệng mà chỉ khi on khi off nên cũng có cái phiền " (Răng - Phiếm , trang 286).

Qua hai trích đoạn trên, chúng ta đã bị lôi cuốn đọc quên thôi, đọc mệt nghỉ cũng vì cái lối hành văn đầy duyên dáng, đầy dĩ dòm của người viết.



Chuyện phiếm muốn cho hay, ngoài lời văn duyên dáng, dí dỏm, còn cần phải điểm xuyết thêm những nụ cười bằng những câu chuyện cười chay hay mặn mặn.

Để minh họa cho cái phiếm của hàm răng già, như đã thấy ở trích đoạn bên trên, nhà văn Song Thao đã để cho chúng ta một câu chuyện vui:

"Sau những ngày đông giá lạnh, chợt một chiều thời tiết trở nên ấm áp, cặp vợ chồng nọ ra ngồi ngoài hiên nhà sưởi nắng, ôn lại quá khứ. Bà già nói với ông già:

- Em nhớ ngày xưa anh thường ngồi sát em.

Ông già xích lại sát bên bà vợ. Bà già lại tiếp:

- Em nhớ ngày xưa anh thường choàng tay ôm chặt em.

Ông già run rẩy vòng tay qua em bà già, siết chặt lại. Bà già lim dim mắt nhớ lại:

- Em nhớ là anh còn thích cắn vào vai em nữa kìa !

Ông già lập cập đứng lên:

- Được được, ! để anh vào nhà lấy hàm răng giả ra đã (Răng. Phiếm, trang 286)

Chúng ta thấy, nếu không có cái duyên dáng, cái dí dỏm thiên phú, cộng thêm cái khả năng diễn đạt thì không thể viết phiếm được. Nhưng như vậy cũng chưa đủ. Người viết phiếm còn phải có kiến thức rộng rãi, phải biết nhiều, đọc nhiều và hơn thế nữa phải có cái nhìn tinh tế, phải biết phân tích, phải biết lựa chọn để đưa những tài liệu phù hợp với đề tài mình viết.

Đọc phiếm, chúng ta sẽ học hỏi được vô số kiến thức trải dài từ những sự việc thông thường hàng ngày đến những sự kiện khoa học, qua lãnh vực lịch sử, văn học, nghệ thuật ...

Sống ở Canada nói riêng, Bắc Mỹ nói chung, ai trong chúng ta cũng đều có dịp thưởng thức món khoai tây chiên của nhà hàng McDonald's, nhưng mấy ai trong chúng ta lại chịu khó để ý đến cái củ khoai tây của Bắc Mỹ nó có gốc rễ như thế nào. Nhà văn Trà Lũ đã giúp chúng ta biết được điều đó:

\*Anh John gốc Canada chánh hiệu đã đứng ra tổ chức mừng Quốc Khánh Canada. Anh bảo vợ làm món ăn thuần khoai tây. Chàng rể Việt Nam này đã đọc bài diễn văn chào mừng làng nhập rất hay. Anh cho biết, khoai tây đã đi vào Canada trước Việt Nam. Gốc nó lớn và dài lắm. Củ khoai tây có gốc từ Nam Mỹ. Mấy ông thực dân Tây

Ban Nha khi xâm chiếm Nam Mỹ đầu thế kỷ thứ 16 đã đem khoai tây về cố quốc. Nhưng cây khoai tây đã nằm yên trong lòng vườn bách thảo cả 200 năm. Mãi về sau người Tây Ban Nha mới biết đây là cây thực phẩm bổ dưỡng. Từ đó khoai tây có mặt khắp Âu Châu. Rồi người Anh mới đem nó sang Bắc Mỹ. Nó gốc Nam Mỹ mà phải đi vòng quanh Âu Châu rồi mới tới Bắc Mỹ, nghĩ cũng kỳ thiệt!. Lúc đầu người ta chỉ dùng nấu rượu và làm thực phẩm cho gia súc. Bây giờ thì khoai tây có mặt trên bàn ăn của mọi gia đình... Ở Canada khoai tây trồng ở mấy tỉnh bang miền đông thơm ngon có tiếng" (Khoai Ta Khoai Tây - Đất Anh Em, trang 63).

Tết sắp đến, chúng ta lại có dịp lai rai ba sợi, làm bạn với Budweiser, Hennekein... nhưng nếu có ai hỏi ta bia từ đâu mà có thì không ít người trong chúng ta khá lúng túng tìm câu trả lời. Nhà văn Song Thao đã giúp ta giải đáp:

"Bia do ai sáng chế mà thần sầu như vậy ? Chính dân chúng thành Babylone đã là tác giả của bia từ 8000 năm trước Công Nguyên. Khoảng 2000 năm sau đó, người Ai Cập mới biết làm bia chứa trong những bình lớn. Tới thế kỷ thứ 17, nhà bác học Antonius Van Leeuwenhoek mới quan sát các yếu tố tạo nên bia. Hai thế kỷ sau, nhà bác học Louis Pasteur mới chứng minh được là sự lên men bia không phải chỉ là phản ứng hóa học mà còn có sự tham gia của các vi sinh vật kỵ khí, đó chính là men bia. Men bia là một loại nấm đơn bào nhiều công dụng thường được dùng để sản xuất bia, rượu, rượu vang, bánh mì ... (Bia, Phiếm, trang 25).

Về mặt văn học nghệ thuật, chúng ta thấy trong phiếm hiện diện đầy đủ ca dao, truyện cũ, truyện mới, thơ cũ thơ mới ... Nhân dịp đầu xuân, nhà văn Trà Lũ trong phiếm "Tiệc Tất Niên" (Đất Anh Em, trang 109) đã sưu tầm được một bài thơ xuân thật độc đáo:

"Trong bữa ăn, thì ông ODP khoe vừa nhận được thư thăm hỏi của ông Từ Hòe với hai bài thơ... Bài thơ thứ nhất mang tên "Cảnh Xuân" như thế này:

Ta mên cảnh xuân ánh sáng ngời  
Thú vui thơ rượu chén đầy vui  
Hoa cài giậu trúc cành xanh biếc  
Lá quỳện hương xuân sắc thắm tươi

Qua lại khách chờ sông lặng sóng  
 Ngược xuôi thuyền đợi bến đông người  
 Xa ngân tiếng hát đàn trầm bổng  
 Tha thướt bóng ai mắt mỉm cười.

Ông Từ Hòe đó tôi bài thơ có gì đặc biệt? Tôi nghĩ hoài không ra... Thấy tôi chịu thua ông mới giảng: "Bài thơ này là bài thơ mẹ. Nó sinh ra nhiều bài thơ khác. Chẳng hạn bớt hai chữ đầu mỗi câu, ta có bài thơ như thế này:

Cảnh xuân ánh sáng ngời  
 Thơ rượu chén đầy vui  
 Giậu trúc cành xanh biếc  
 Hương xuân sắc thắm tươi  
 .....

Chẳng hạn bớt 4 chữ đầu mỗi câu:

Ánh sáng ngời  
 Chén đầy vui  
 Cành xanh biếc  
 Sắc thắm tươi  
 .....

Chẳng hạn bớt 3 chữ cuối mỗi câu:

Ta mến cảnh xuân  
 Thú vui thơ rượu  
 Hoa cài giậu trúc  
 Lá quyện hương xuân  
 .....

Cũng chưa hết, cái tài tình của bài thơ. Đây là một bài thơ thuận nghịch đọc. Đọc ngược từ dưới lên ta vẫn có một bài thơ đầy đủ ý nghĩa:

Cười mỉm mắt ai bóng thướt tha  
 Bổng trầm đàn hát tiếng ngân xa  
 Người đông bến đợi thuyền xuôi ngược  
 Sóng lặng sông chờ khách lại qua  
 Tươi thắm sắc xuân hương quyện lá  
 Biếc xanh cành trúc giậu cài hoa  
 Vui đây chén rượu thơ vui thú  
 Ngời sáng ánh xuân cảnh mến ta.

Cũng chưa hết cái tài tình đâu. Bài đảo ngược này đem cắt 2 chữ hay 4 chữ đầu câu hay 3 chữ cuối câu theo kiểu ở trên cũng vẫn thành một bài thơ".

Để kết luận, chúng ta có thể nói tuy bản chất của phiếm là lan man nhưng thực tế mỗi bài phiếm là một tác phẩm được viết bằng tất cả công phu. Người viết phiếm phải có văn tài để sử dụng được sự duyên dáng, sự dí dỏm đem lại vui cười cho người đọc. Người viết phiếm phải đọc nhiều, phải hiểu biết nhiều để đem tài liệu vào bài viết như một luận chứng, một cơ sở cho những điều mình viết. Có thể nó phiếm tưởng như là một món ăn chơi nhưng lại có tác dụng bổ ích không kém ăn thật. Đọc phiếm, kiến thức chúng ta được bổ xung mà không phải mất công sưu tầm. Đọc phiếm, chúng ta sẽ được thư giãn hoàn toàn, tâm thần khoan khoái vì chúng ta đã được bồi dưỡng bằng không biết bao nhiêu thang thuốc bổ. Các cụ chúng ta chẳng thường nói: " Một tiếng cười bằng mười thang thuốc bổ" đó sao?. Bertrand Russel cũng đã nói: "Laughter is the most inexpensive and most effective wonder drug" ./.

\*\*\*\*

## Bên Vách Đồi Quanh Hiu

Đêm nằm nghe tiếng muôn trùng  
 Thấy bao vô ảnh chập chùng hư hao  
 Người có về qua chiêm bao ?  
 Rung rung nên nhỏ lệ vào bóng ta  
 Sương khuya đã dẫm trăng tà  
 Tỉnh không tiếng vạc về xa lạc loài !

### Thứ Lễ



**Danh thắng Bình Dương**

# Chùa Bà Chùa Ông

**GS Phan Thanh Đào****1. CHÙA BÀ HAY THIÊN HẬU CUNG:**

Một cơ sở tín ngưỡng quan trọng của đồng bào người Hoa trên đất Sông Bé là chùa Bà, còn gọi là Thiên Hậu Cung.

**I/ Vị Trí Của Chùa:**

Chùa hiện ở đường Nguyễn Du, cạnh trường Nguyễn Du, chùa do các bang người Hoa tạo lập để thờ một nữ thần hiệu là Thiên Hậu Thánh Mẫu, còn có tên là Thiên Hy Thánh Mẫu.

**II/ Vài Nét Về Sự Tích Nữ Thần Này:**

- Nhiều đình ở Nam Bộ, nơi có đông người Hoa ở thường có vị nữ thần này. Duy có chùa Bà ở Thủ Dầu Một, vị trí của bà được tôn vinh nhất, những cuộc lễ hội linh đình nhất.

Giai thoại kể rằng bà tên là Lâm Mi Châu, sinh ở Phúc Kiến đời nhà Tống, con một ngư phủ, bà sớm có tánh linh. Truyền rằng một hôm cha và hai người anh bà đi đánh cá ngoài biển, chẳng may gặp biển động, thuyền bị chìm, lúc ấy bà đang ngồi dệt lụa tại nhà bỗng nhiên nhắm nghiền mắt lại, đưa tay ra trước với dáng điệu như cố níu kéo một vật gì. Người mẹ thấy vậy vội lay gọi bà. Bà thu tay lại, ứa nước mắt cho mẹ hay là cha đã chết chỉ cứu được hai anh thôi. Dân chúng trong vùng hay được tin này đem lòng tín ngưỡng, mỗi khi đi biển họ đến xin bà phù hộ. Đến năm 27 tuổi bà mất được vua Tống sắc phong là Thiên Hậu Thánh Mẫu.

**III/ Việc Thành Lập Chùa Bà:**

- Đầu tiên không biết chùa xây cất năm nào, chỉ biết lúc đầu chùa tọa lạc tại cạnh con rạch mang tên Hương Chủ Hiếu.

Năm 1923, bốn bang người Hoa (Quảng Đông, Triều Châu, Phúc Kiến và người Họ) chung sức tái tạo ngôi chùa ở vị trí hiện tại.

**IV/ Vài Nét Về Kiến Trúc, Thờ Tự, Trang Trí nội Thất:**

- Du khách dừng xe trước cổng chùa sẽ thấy ở hai cách cửa sắt đề bốn chữ Phong Điền Vũ Thuận (mưa gió điều hòa). Qua khỏi cổng là sân bóng rổ, trước cửa điện là một cái đình lớn. Toàn bộ ngôi chùa kiến trúc thành ba dãy nhà, ở giữa là chánh điện đề ba chữ Thiên Hậu Cung ở trên cửa chính nơi cánh cửa đề bốn chữ Quốc Thái Dân An, hai bên là hai cặp câu đối ca ngợi công đức của bà:

Thánh đức phối thiên hải đức từ hàng phổ tế  
Mẫu nghi xung đậu tang du trở đậu trùng quang.

Thiên thượng từ hàng nhơn gian Thánh Mẫu.

Hậu nghi cộng ngưỡng khôn đức trường tồn.

Nghĩa là: ở thượng giới hiệu là Từ Hàng, ở nhân gian tôn là Thánh Mẫu. Bậc hậu nghi ai cũng tôn kính, đức dày có mãi với thời gian.

Mái trước chánh điện lợp ngói âm dương với



Cổng Chùa Bà Bình Dương



những đường chỉ đắp nổi, trên nó trang trí lưỡng long triều châu, cá chép hóa rồng. Hai bên đường viền của mái nhà hình ông mặt trời, bà mặt trăng, quan văn, quan võ tiêu biểu triết lý âm dương và cũng là đặc trưng lối kiến trúc của người Hoa

Hai dãy nhà hai bên chánh điện với hai vách xông xây cao kiêu mặt dựng đầu tường uốn cong hình tam sơn, hai cửa vào trên đề Thất Phủ Công Sở.

Trong điện có sáu cặp đối, nội dung các cặp đối là ngợi ca công đức, và sự linh diệu của bà trong việc cứu nhân độ thế, hơn nữa bà là vị nữ thần phò hộ cho người dân đi biển nên hầu hết các cặp đối đều có nhắc đến những hình ảnh có liên quan đến biển khơi và sự ước mong được sóng yên bể lặng, tất nhiên những hình ảnh cũng được hiểu ở nghĩa tượng trưng nữa.

Trong chánh điện có các nơi thờ tự như sau:

Tại chánh cung thờ vị chánh thần là Thiên Hậu Thánh Mẫu có tượng thần áo mào nghiêm trang, thường thay mới hàng năm, hoặc hai ba năm một lần, bên trái bà là khám thờ ngũ hành nương nương, bên phải là thờ ông Bồn, gọi là Bồn đầu công công.

Ngũ hành là năm yếu tố hình thành vũ trụ vạn vật theo triết lý Trung Hoa cổ đại, vì các yếu tố phát sinh nên tượng trưng bằng phụ nữ. Ông Bồn là ông tổ, gốc của một tộc họ, một chi phái, một ngành nghề... nói lên quan niệm: “Có cổ mới có kim, có gốc mới có ngọn”.

Hai bên tường có giá cắm có biển đề: Túc tinh, hồi tị - có nghĩa là kêu gọi mọi người nên nghiêm trang, tránh ra mỗi khi rước kiệu bà trên đường. Cặp biển thứ hai đề Thiên Hậu Nguyên Quân. Cặp thứ ba là Phước Đức chánh thần. Cặp thứ tư là Tài Bạch Tinh quân (vị thần chủ việc tiền tài).

Ngoài khám thờ chánh ở nội cung, còn có hai cung thờ hai bên cửa chánh bước vào điện: bên phải là tụ bảo đường, thờ ngũ phương, ngũ

thổ long thần và tiền hậu địa chủ tài thần.

Bên trái là Vượng tướng đường thờ Môn quan thổ địa phúc đức chánh thần và Tam hiền hòa hợp chương liễu du tiên.

Hai bên chánh điện là Đông lang và Tây lang là hai dãy nhà dùng làm nơi hội họp của



Lễ Hội chùa Bà - Bình Dương ngày rằm tháng Giêng âm lịch

những người có trách nhiệm đối với chùa, nơi đây gọi là thất phủ công sở.

Trong điện còn có trưng bày gia cầm bắt bừa là tám món bừa bối (vật quý) của tám vị tiên theo truyền thuyết của người Trung Hoa.

Nhìn chung, ngoài những lối kiến trúc, thờ phượng, những chùa miếu người Hoa có những nét đặc trưng nữa là những cây nhang vòng, những cái lồng đèn có viết chữ Hán và những màu vàng đỏ sắc sỡ được trưng bày, trang trí trong chùa, đền miếu.

#### V/ Lễ Hội Ở Chùa Bà:

Trước hết chúng ta cần phân biệt Lễ và Hội:

Lễ là hình thức thuần túy tín ngưỡng, mục đích tạo nên mối hội thông giữa người làm lễ với đấng thiêng liêng mà họ tin tưởng. Ngày lễ thuần túy ở chùa Bà là ngày 23 tháng ba, ngày vía bà. Ngày ấy chỉ có cúng tế, lễ bái mà không có những cuộc rước lễ, diễu hành, đặc biệt là các cuộc lễ của người Hoa ở chùa Bà không có đọc sớ hoặc văn tế thần như các cuộc cúng đình của

người Việt, các lễ vật dâng cúng thần cũng không có những qui định cụ thể mà hoàn toàn tùy thuộc ở tâm lòng và điều kiện của người cúng lễ, thông thường là bánh, trái, hoa, hương, rau, thịt... còn loại nào, số lượng bao nhiêu thì không qui định chặt chẽ.

Hội thì vừa mang tính chất tín ngưỡng, vừa là dịp dân chúng tụ họp để chiêm ngưỡng thánh thần hoặc xem những đợt cúng lễ, múa hát, rước xách, diễu hành, nghĩa là dịp vừa tín ngưỡng, vừa vui chơi, giải trí phải chăng điều đó thể hiện bản chất thích hợp quần chúng của con người?

Hội Chùa Bà diễn ra vào ngày rằm tháng giêng Âm lịch hàng năm có chuẩn bị chu đáo của Ban tổ chức lại được sự bảo vệ của các cơ quan chức năng. Ngày lễ hội tiến hành theo trình tự sau:

Sáng 14 tháng 1 lễ bắt đầu, lễ diễn ra đơn giản trong vòng 15 đến 20 phút không đọc văn tế, chỉ khấn vái thôi. Sau đó là bá tánh vào lễ. Trong việc lễ này thường có tục “thỉnh lộc bà”, lộc là những cây nhang lớn và những cái đèn lồng phát giấy.

Trong chùa thường có những lồng đèn phát giấy hình khối tròn như quả dưa hoặc như quả bí do bá tánh cúng chùa, sau lễ, những đèn ấy được đem hỏa thiêu, còn những đèn nhang để bá tánh thỉnh lộc là do chùa sản xuất, có khoảng trên dưới 150 cái đèn, nhang là hoàn toàn tùy hỷ. Việc thỉnh đèn, nhang mang ý nghĩa đem ánh sáng và hương thơm tượng trưng cho sự hanh thông, sáng sủa và danh giá cùng những may mắn cho gia đình. Ngoài ra theo lệ hàng năm chùa Bà có sản xuất độ 15 lồng đèn lớn để cúng bà và số lồng đèn này được ra đấu giá, số tiền được sung vào quỹ của chùa.

Cuộc rước kiệu Bà: Đây là cuộc hội đông đảo và vui nhộn nhất diễn ra hàng năm ở Thị Xã Thủ Dầu Một. Lễ rước được diễn ra như sau:

Đi đầu là tám biển đề bốn chữ: Thiên Hậu xuất du, kế tiếp là đoàn múa hầu của người Hoa thuộc bang Phúc Kiến, hầu là con kim mao sư (sư tử lông vàng), là con thú chúa các loài thú, hầu dẫn đầu đoàn rước với ngụ ý xua đuổi, người diễn viên được một người đi trước điều khiển, hướng dẫn các thức điệu múa hầu mạnh bạo, dứt khoát như người diễn võ, rất mệt, nên thỉnh thoảng có diễn viên khác vào thay. Múa hầu

không có ông Địa đi theo như múa lân, hầu không leo trèo như lân. Sau hầu là các xe hoa, rồi đồ binh khí, bát bửu, tám bài trên đề bốn chữ Túc Tĩnh, Hồi Tị. Sau phần nghi thức cố định này, tùy theo sáng kiến của từng năm mà có thể có như đoàn hát tiên (gồm sáu tiên ông và hai tiên bà), các tiên nữ, múa rồng, múa lân... rồi đến cộ bà có tám người khiêng, được khiêng cộ bà là điều người ta tin là có nhiều phúc lộc, nên người ta phân điều cho cả bốn bang, mỗi bang phụ trách là một góc cộ. Kế sau cộ bà là đoàn lân của người Quảng Đông như để hộ vệ bà và bốn vị đại diện của bốn bang người Hoa.

Ý nghĩa rước cộ là để “Bà thăm viếng dân tình” và để bá tánh chiêm bái cầu phúc. Thực ra những cuộc rước thần thánh nói chung ở các đình, chùa, miếu mạo... là cách đưa sự linh thiêng vào cuộc sống, tạo sự nối kết giữa các thánh thần với đời thường, là dịp để mọi người vui chơi, giải trí trong cái không khí tín ngưỡng dân gian như mọi hội hè đình đám của truyền thống văn hóa dân tộc.

Rằm tháng giêng hàng năm tại thị xã Thủ Dầu Một, còn là ngày mang dấu ấn đậm đà sự hòa hợp, tính nhân hậu của người Việt với người Hoa vẫn tồn tại lâu đời trên đất nước Việt Nam.

## 2. CHÙA ÔNG Ở THỦ DẦU MỘT

Cơ sở tín ngưỡng mà người dân Bình Dương quen gọi là chùa Ông, hay chùa con Ngựa có tên chính thức là chùa Thanh An.

Chùa tọa lạc tại số 20 đường Hùng Vương, phường Phú Cường, Thị xã Thủ Dầu Một Bình Dương.

Sở dĩ dân gian gọi là chùa Ông vì chùa thờ Quan Thánh Đế Quân, tức Quan Vũ hay Quan Công, vị tướng quân tài giỏi, giàu lòng trung nghĩa của truyện Tam Quốc và đã được nhiều người thờ phượng.

Gọi chùa Con Ngựa vì ở cổng chính của chùa có tượng ngựa Xích Thố, ngựa này có bộ lông đỏ như lửa, mỗi ngày chạy được nghìn dặm. Lúc đầu Xích Thố thuộc về Đông Trác, vì muốn mua chuộc Lữ Bố để lôi kéo Lữ Bố về phe mình nên Đông Trác tặng Xích Thố cho Lữ Bố. Sau đó Lữ Bố bị quân của Tào Tháo vây ở Hạ Bì, rồi bị thuộc hạ phản, bắt Bố giao cho Tào Tháo cùng với ngựa Xích Thố cùng Phương Thiên Họa



Bích. Lữ Bồ bị Tào Tháo chém, thế là ngựa Xích Thố thuộc về Tào.

Sau khi Quan Công thất thủ Hạ Bì phải ẩn nấp để bảo vệ hai chị. Đây là hai bà vợ của Lưu Bị nên tạm tá túc bên Tào Tháo để chờ nghe tin Lưu Bị và Trương Phi. Lúc bấy giờ Tào Tháo hết lòng thiết đãi Quan Công hòng mua chuộc ông. "Một hôm Tháo lại mời Quan Công ăn yến. Lúc tiệc tan, tiễn Quan Công ra đến cửa phủ, thấy ngựa Quan Công gầy quá, Tháo mới hỏi: Ngựa ông sao gầy quá?"

Quan đáp: Tiện khu hơi nặng, ngựa mang không nổi, bởi thế cho nên nó gầy.

Tháo sai tả hữu dắt một con ngựa đến, sắc như màu lửa, trông dáng hùng dũng. Tháo trở vào ngựa mà hỏi Quan Công: Ông biết ngựa này không?

Quan nói : Có phải là ngựa Xích Thố của Lữ Bồ khi xưa đó không?

Tháo nói: Chính phải, rồi truyền thẳng đu yên, cương vào, đưa tặng Quan Công." (Tam Quốc Chí) .

Được ngựa Xích Thố là món quà quý báu nhất của Quan Công cho nên khi được tin Lưu Bị, Quan Công đã trả hết các món quà mà Tào Tháo trao tặng, chỉ giữ lại ngựa Xích Thố, vì đây là phương tiện hữu hiệu nhất để ông tìm đến với Lưu Bị.

Sau Quan Công bị thất thủ Kinh Châu, Quan bị Tôn Quyền giết, ngựa Xích Thố, Quyền ban cho thuộc tướng là Mã Trung vì Trung đã có công bắt ngựa, nhưng Xích Thố nhin ăn đến mấy hôm rồi chết! Đó là cái chết trung thành với chủ!

Sau này các đình miếu thờ Quan Công đều có đắp tượng ngựa Xích Thố, tượng trưng cho sự tôn trọng lòng trung thành, tính chung thủy của con người. Tượng ngựa Xích Thố ở chùa Thanh An được các nghệ nhân Bình Dương tạo ra vào đầu năm 1873, khi

còn miếu Quan Thánh, trước khi làm chùa.

Nhìn ngắm hình dáng của tượng ngựa chúng ta cảm phục tài nghệ của nghệ nhân xưa. Phải chăng chính vì tài nghệ tuyệt vời đó mà có người cho rằng tượng đã nhập cảng từ Hồng Kông.

Trở lại với đặc trưng, lai lịch của chùa Thanh An. Nơi đây, trước kia là miếu thờ Quan Thánh, có hai thuyết, có người cho miếu thờ Quan Thánh ấy là do những người theo đạo Cao Đài lập ra, có lẽ vì thấy trong điện thờ, có lối mang tính tổng hợp của đạo Cao Đài, chẳng hạn có những bài vị, như bài vị Chúa Tiên Nương Nương, bài vị Lý Trích Tiên Thiên Tôn Chân Nhân (tức nhà thơ Lý Bạch), bài vị Đẩu Chiến Thắng Phật (tức Tôn Ngô Không, theo truyện Tây Du Ký), bài vị Sơn Tây phu Tử... lại có thờ tượng Tôn ngộ Không ... thế nhưng đạo Cao Đài thì đầu thế kỷ 20 mới ra đời. Do đó có người cho chùa do những người theo đạo Minh Sư, một tôn phái thờ Tam Giáo, do những người Trung Hoa di cư sang có tinh thần phản Thanh phục Minh lập ra một nơi để hội họp, bàn luận hòng che mắt mọi người. Theo một số người am hiểu thì chùa đã được xây cất lại quy mô hơn trước kia từ trước năm 1873. Rồi sau đó được nhiều lần trùng tu, lần trùng tu gần đây là vào năm 2004. Trong lần trùng tu này, chùa được đúc cột, kèo, đà, v.v bằng xi măng cốt sắt chắc chắn, thay thế đồ gỗ trước kia.



Chùa Ông Bình Dương



Nếu nhìn từ đường Hùng Vương vào, chúng ta thấy ở cổng chính là phần trung bày tượng ngựa Xích thố và Thanh Long Đao, đây là phương tiện di chuyển và chiến đấu quan trọng của Quan Công, Thanh Long Đao là vũ khí do Quan Công rèn trong dịp Đào Viên Kết Nghĩa, đao có trọng lượng là 82 cân và tên đầy đủ là Thanh Long Yên Nguyệt Đao, Thanh Long là rồng xanh, Yên Nguyệt là hình ảnh của một vầng trăng khuyết, do vậy mà khi tạo Thanh Long Đao của Quan Công thì bao giờ cũng cho chạm hình rồng và nửa mặt trăng trên thanh đao.

Để tuyên dương bộ vũ khí quan trọng và tiêu biểu của Quan Công nên hai bên cổng chánh có tượng ngựa Xích Thố người ta viết hai câu đối:

XÍCH THỐ TRUY PHONG PHÒ CHÁNH KHÍ

THANH LONG YÊN NGUYỆT TRẢM GIAN TÀ

Tạm dịch:

*Ngựa Xích Thố chạy nhanh như gió, phò Chánh Khí*

*Đao Thanh long Yên Nguyệt dùng để chém gian tà*

Nơi tầng lầu của cửa chính, bên trên ngựa Xích Thố, có bài vị bằng chữ quốc ngữ đề: Điều Trì Thánh Mẫu, và chữ Hán lại ghi ĐIỀU TRÌ KIM MẪU VÔ CỰC THIÊN TÔN. (Bậc Kim Mẫu ở ao Điều Trì thật đáng tôn kính như trời). Một cặp đối hai bên bài vị ghi:

ĐIỀU TRÌ THƯỢNG GIỚI PHONG KIM MẪU

VÔ BIÊN PHÁP LỘC SẮC THIÊN TÔN.

(Bà ở thượng giới nơi ao Điều Trì được phong là Kim Mẫu. Bà có pháp lực vô biên được sắc phong là Thiên Tôn).

Hai bên cổng chính là hai cổng phụ, cổng phụ bên phải dành cho khách nam vào, cổng bên trái dành cho khách nữ vào. Mỗi cổng đều có cặp đối hai bên, nội dung nói lên sự diệu huyền và sự cảm hóa của Đạo đối với tín đồ khi vào lễ.

Qua khỏi sân là Chánh Điện xây lồi cổ lầu. Nhìn lên nóc cổ lầu chúng ta thấy có trang trí tượng tứ linh, tượng ông mặt trời, tượng bà mặt trăng, tượng trung cho hai khí âm, dương, lại có hình Bát tiên, ảnh hưởng của Lão giáo.

Ở tầng dưới kế tiếp có các bức tranh phông theo truyện Tam Quốc Chí Diễn Nghĩa: Tranh về

chuyện Đào Viên Kết Nghĩa, chuyện Ông phò Nhị Tẩu, chuyện Lưu Bị cầu hôn Giang Tả.

Ở tầng trệt, trước mặt Chánh điện có năm cặp đối, xin chọn một cặp ở trước cửa Chánh điện :

THANH AN SÁNH TẠO HỈ ĐỒNG NHÂN  
MINH THIỆN TÀI BỒI THÀNH ĐẠI TRÁNG

(Trong treo an lành tạo niềm vui cho đồng nhân. Làm sáng điều lành vun trồng bồi đắp làm nên to lớn).

Chánh điện có ba gian, 10 hàng cột, kể cả hàng hiên, có 8 cặp đối theo chiều dọc, từ ngoài vào và hai cặp hai bên.

Chánh điện có hai cặp Long Trụ chạm khá tinh vi, có 7 tấm hoành bằng gỗ, một tấm bằng vải. Trước cửa giữa của Chánh điện, tên chùa Thanh An Tự được ghi rõ.

Bàn thờ chính của chùa: Ở giữa là Ngũ Công Vương Phật, gồm Quan Công, Châu Thương, Quang Bình, Vương Thiên Quân.

Bên phải thờ Thành Hoàng Bồn Xứ, bên trái là bàn thờ phước Đức Chánh Thần. Bên phải Chánh điện có một phòng thờ Phật khá trang nghiêm.

Thanh An Tự hay chùa Ông và Thiên Hậu Cung hay chùa Bà đều do người Hoa ở Thủ Dầu Một xây cất và quản lý. Đặc biệt ở chùa Thanh An có nét khác là các cuộc lễ, ngày vía đều cúng chay, mặc dù ở đây không có vị sư làm trụ trì, có lẽ đây là nét truyền thống từ xưa.

(Trích Tuyển Tập Nhà Giáo Phan Thanh Đào (1941-2013) - in năm 2020



*Thơ*

**Đón xuân hải ngoại**

Hôm nay mừng ba Tết.  
Tà tà ra Bolsa.  
Chợ hoa giờ đã muộn.  
Nhưng thỉnh thoảng xa xa.  
Tiếng pháo đi đùng nổ.  
Xuân đến, rồi xuân qua...

CH (khóa 6)

# Năm tôi học lớp 10

Liễu Nguyễn (khóa 15)

## 1. Trường tôi năm tôi học lớp 10:

Trường mới và bạn mới. Ngôi trường Trịnh Hoài Đức khoác áo màu vôi đỏ, cũ kỹ rêu phong đứng lặng lẽ cùng hàng điệp hoa vàng, hoa đỏ nở rải rác khắp sân trường. Ngôi trường nhỏ vẫn còn đứng lặng yên ở đó.

Ngay sát quán bánh bèo bì Mỹ Liên nổi tiếng từ xưa, có một con đường đất đỏ rẽ vào trường. Trời nắng thì đường nhiều bụi đỏ. Có nhiều khi đường đọng nhiều nước, lấm lem quần áo khi tụi mình vừa đi vừa nói chuyện lỡ giẫm vào vết hằn của bánh xe bò vì mưa mấy hôm trước.

Hai bên đường luôn xanh tốt những luống rau trồng, đồ hàng bông mà tôi chưa biết tên, nhiều giàn mướp khía, bầu, bí đỏ, nhiều luống đậu phộng, củ sắn...

Đi bộ đến trường. Áo trắng học trò tung bay theo gió. Nhìn từ xa, mọi người đã nhìn thấy một màu đỏ rực của phượng hồng huyền thoại.

Lớp 10A4 của chúng tôi vẫn còn ở đó, trên tầng hai, gần sát cầu thang...

## 2. Giờ ra chơi:

Đi học. Ai cũng thích nhất giờ ra chơi. Nếu đi học, học sinh chỉ vào lớp nghe thầy cô giảng bài, không phải trả bài, viết bài thì vui biết mấy!

Trường học của chúng tôi toàn là nữ sinh. Giờ ra chơi. Lấy cọng thun cột ống quần và áo dài, chúng tôi chơi nhảy dây và các trò chơi chọc ghẹo đuổi bắt... vô tư.

Hầu hết chúng tôi trong giờ chơi đều tràn xuống quán quà vặt trong trường để tranh thủ ăn bánh mì, mì xào, cóc ổi ngâm đường, bánh bò, bánh tiêu, xôi, sinh tố... và một món không thể nào quên. Đó là nước đá nhận.

Nước đá nhận là nước đá cây được bào nhuyễn tại chỗ, sau đó người bán ém chặt vào một ly nhựa nhỏ. Rồi trút ra, rồi chế vào đó một ít si rô màu xanh lét, rồi một ít si rô màu đỏ, rồi một vài giọt trái tắc... Thế rồi, người mua cứ cầm thế mà suýt soa thưởng thức.

Mà giờ ra chơi đâu có kéo dài vô tận được !

Có khi đang cầm đá nhận trong tay chưa kịp thưởng thức ... chuông đã reo vang vào lớp.

## 3. Thầy dạy văn:

Chúng tôi chạy lẩn nhau trên cầu thang để xem ai vào lớp trước.

Thầy V.T.P. dạy văn của lớp tôi đang đi chậm rãi ở phía sau lưng chúng tôi.

Nhanh chóng vào lớp. Chúng tôi đứng nghiêm chào thầy. Thầy V.T. P niềm nở gật đầu chào lại tụi tôi.

Thầy còn trẻ, nói chuyện linh hoạt và đọc thơ rất hay. Khi chúng tôi đã yên vị, thầy P. quan sát cả lớp một lượt, rồi vừa nói vừa lắc đầu:

- "Ê , ề hết". Thầy trở tay chỉ vào mấy đứa bạn ngồi bàn nhất và chỉ luôn trường lớp tên N.

- "Nhỏ này cũng ề !"

- "Gì kỳ vậy thầy ?". Cả lớp nhao nhao lên...

- "Lấy nhau từ thuở mười ba.

Đến năm mười tám thiệp đã năm con."

Không phải ề thì gọi là gì?! Cả lớp cùng cười ồ. Thế là thầy dạy về phụ nữ ngày xưa, thế nào là công dung ngôn hạnh.

Đang giảng bài, lỡ làm rơi viên phấn, thầy hướng dẫn cách chúng tôi ngồi xuống nhặt lên, chứ không được chổng mông lên nhặt thế này!!! (thầy đã làm thử động tác đó.., trông thật buồn cười.)

Thầy dạy phụ nữ là phải có tính cách, có sự khác biệt. Ngày nay, người ta gọi là cách chổng "ề" cho phụ nữ.

Thầy kể về tác phẩm "Đò dọc" của tác giả Bình Nguyên Lộc, mà nay hình như đã dựng thành phim đó mọi người.

Thầy thân thiện lắm. Nhỏ N. trưởng lớp còn xòe tay, nhờ thầy xem bói coi sau này lớn lên có giàu không.

Giờ học văn trong sự chờ đợi của chúng tôi là như thế đó.

## 4. Giáo sư hướng dẫn:

Hồi đó, mỗi lớp học cũng có một giáo viên chủ nhiệm được mọi người gọi là giáo viên

hướng dẫn. Cô giáo hướng dẫn chúng tôi dạy Anh văn, cô D.X.L. Cô có vóc người nhỏ nhắn, gương mặt lấm tấm đồi mồi, giọng nói khỏe và dứt khoát.

Trong ký ức của chúng tôi, cô là người quá nghiêm túc. Cô mặc áo dài đẹp và kín đáo. Cô đến trường bằng xe hơi, có tài xế riêng.

Chúng tôi học hành rất tự giác, nên đến giờ học cô không dạy quá nhiều. Cô dạy chúng tôi cách chăm sóc bản thân, cách vệ sinh cá nhân, một vấn đề mà ít người đề cập đến. Chúng tôi mang ơn cô về điều đó.

Giờ Anh văn. Trên bảng, hết giờ còn lại hình ảnh minh họa bộ phận cơ thể nữ, cách chăm sóc. Giờ Anh văn. Trên bảng, hết giờ còn lưu lại công thức làm bánh bông lan, bánh champagne... Còn giờ học Pháp văn nữa, bạn ơi !

### 5. Giờ Pháp văn:

Chúng tôi học Pháp văn với thầy G. Lúc đó, thầy cũng đã luống tuổi. Thầy không được khỏe, khuôn mặt thường hơi quá hồng hào. Thầy rất vui, hay cười. Thầy thường đội một nón vải màu xanh lá cây đậm đã sờn, vận bộ đồ tây, áo sơ mi dài tay, mang giày sần-đan thật nghiêm túc.

Thầy đến trường bằng chiếc xe mô bi lét, đúng tên của nó, nên nó ít chịu nổ theo ý muốn của chủ nhân.

Thầy thường dạy chúng tôi bài hát tiếng Pháp và nhiều hơn là các bài hát tiền chiến...

Giờ Pháp văn, trên bảng còn lưu lại nhiều bài hát. "Đêm hôm qua, anh trở về, về bên sông, sông mờ mờ. Mắt ngược nhìn, làng ta chìm trong khói súng mờ..."

Thầy có giọng hát truyền cảm lắm. Chúng tôi hát theo và giai điệu bài hát vẫn còn đọng lại trong tôi mãi tận bây giờ.

### 6. Giờ được nghỉ:

Hồi đó, chúng tôi thường học một buổi. Không nhớ hết được. Hôm nào học hai buổi hoặc trống tiết, chúng tôi lại nhà bạn chơi thỏa thích.

Từ trường, cả nhóm gàn nửa lớp đám đón xe đò xuống Vĩnh Phú, Lái Thiêu đến chơi nhà nhỏ bạn tên Em, học cùng lớp.

Cả nhóm, hơn mười đứa con gái mặc áo dài đi học, leo ngòi trên một chiếc thuyền nhỏ xíu, để nhỏ Em chèo qua ngang sông Sài Gòn. Dòng

sông Sài Gòn dài và rộng. Cả nhóm không có một đứa nào biết bơi. Sóng đánh cao, khi ca nô chạy lượn gàn. Nước văng bắn tung tóe vào thuyền, ướt cả tay áo. Cả đám cười ồ, không biết sợ là gì!

Đi chơi, hùn tiền đồ bánh xèo. Rồi cùng nhau giành ăn, giành hái trái tắc để chấm muối ớt hiểm còn xanh, hái bông mít, đi bắt cá... để rồi buổi chiều vô lớp còn mang theo mùi hương trái tắc chua, trái dứa xanh chưa chín, thò tay trong hộp bàn chấm muối ớt cay, nhìn nhau cười rồi ... ăn vụng.

### 7. Giờ ra về:

Hồi đó đi học hết giờ, tụi mình ít chịu về nhà. Đi thang thang chợ Búng. Thường là chỉ xem thôi chứ không mua.

Thỉnh thoảng, tụi mình cùng nhau uống nước mía, ăn chè đậu xanh nấu kiểu chè bà ba có chút nước cốt dừa cho thêm...

Món bánh canh nóng hồi có nhiều khoanh giò heo và giò cháo quẩy, đặt một bên gánh, bán ở giữa chợ Búng là niềm mơ ước của nhiều đứa học trò ... Trong đó, có tôi!

Có bữa chúng tôi còn vào nhà thờ Búng để xem lễ, đi vòng vòng các nhà vườn, mặc cho tiếng chó sủa râm ran khắp xóm.

Kỷ niệm vẫn mãi là kỷ niệm. Những dòng lưu bút này để tôi và các bạn hy vọng tìm lại được vị ngọt ngào, tình thầy trò và tình bạn trong sáng của một thời cắp sách đến trường.

### 8. Hè về:

"Mỗi năm đến hè, lòng man mác buồn". Không! Tôi không nghĩ như thế. Vui thấy mồ luôn đó. Hè đến, giáo viên và học sinh đỡ căng thẳng, tìm được nhiều niềm vui bên gia đình. Hè sắp đến, niềm vui cũng sẽ đến...





# Tiệm sách xưa ở Thủ Dầu Một

## Từ Minh Tâm

Đồng hương Lê Trường Xuân năm nay đã hơn 80 tuổi. Ông là con trai của ông Lê Trường Tiểu, một nhân vật khá đặc biệt của xứ Thủ thập niên 1940-1950, nghĩa là cách nay cũng hơn nửa thế kỷ. Những câu chuyện dưới đây do ông Lê Trường Xuân kể lại về ba của ông...

### Tiệm sách xưa ở Thủ Dầu Một:

Đó là tiệm sách có tên Lê Trường Tiểu - thân phụ ông Xuân. Lúc đầu, ông Tiểu có một tiệm bán sách báo nằm kế tiệm nước Hiệp Hòa đường Đoàn Trần Nghiệp (gần nhà thuốc tây Trần Tấn sau này). Sau đó, khoảng năm 1941-1942, ông mở tiệm sách ở nơi mà sau này là Phòng Thông Tin tỉnh Bình Dương, sau lưng nhà hàng Đông Đình. Tiệm sách lấy tên ông là Lê Trường Tiểu. Tiệm bán sách báo, văn phòng phẩm... Báo thì có Tiểu Thuyết Thứ Bảy, Tiểu Thuyết Thứ Năm, Phổ Thông Bán Nguyệt San, Trung Bắc Tân Văn... Sách có nhiều cuốn phát hành từ ngoài Bắc như sách của tác giả Lan Khai, Nguyễn Công Hoan, thơ của Lưu Trọng Lư... hay những bài nghiên cứu của Đoàn Trung Còn viết về Nho giáo, Phật giáo và nhiều tác phẩm dịch từ chữ Nho... Sách từ trong Nam thì có truyện Tàu của Tín Đức Thư Xã, truyện của Hồ Biểu Chánh như Ngọn Cỏ Gió Đùa, Chúa Tàu Kim Quy... Ngoài ra tiệm còn bán tranh vẽ của họa sĩ Tú Duyên (là cha nuôi của họa sĩ Bé Ký)...

Chiến tranh Việt Pháp xảy ra năm 1945 làm tiệm sách bị hư hại nặng. Năm 1946, ông Xã Tề nhấn với ông Lê Trường Tiểu là đường xe lửa Thủ Dầu Một - Sài Gòn hết hoạt động, chỗ bán vé xe lửa còn trống. Ông Lê Trường Tiểu mới tái khai trương tiệm sách ở nơi đó. Lúc này, ngoài bán sách, ông còn đại diện phát hành báo chí cho Tổng Phát Hành Nam Cường một thời gian. Sau này khi ông Nam Cường có vợ ở Thủ Dầu Một và dành quyền phát hành báo cho bà vợ này thì Lê Trường Tiểu hết phát hành báo nhưng nhà sách vẫn còn hoạt động. Nam Cường dọn qua một góc

khác đối diện với nhà thuốc Thiện Đức Đường, tiệm chụp hình Đại Đồng. Nhà sách Lê Trường Tiểu hoạt động tới năm 1953 thì phu nhân của ông mất và sau đó đành đóng cửa, chấm dứt một thời gian phục vụ văn hóa tinh thần, nhường chỗ cho những nhà sách Phát Anh, Khai Trí sau này.

### Thân thế ông Lê Trường Tiểu (1911-1965):

Ông sinh năm 1911 trong một gia đình nghèo đông con thuộc xóm Bung Cải. Thân phụ của ông làm Hương Giáo ở làng Chánh Hiệp.

Thưở nhỏ, ông học ở trường làng sau đó học trung học ở Sài Gòn tới lớp Đệ Tam Niên (Troisième Année). Khi có phong trào truy điệu ông Phan chu Trinh thì ông có tham gia và sau đó nghỉ học luôn không thi Diplôme. Ông là người yêu thích văn nghệ và kết giao rộng rãi. Bạn của ông, trong Nam thì có ông Trần Tấn Quốc (là chủ bút tờ báo Tiếng Dội nổi tiếng với việc tổ chức Giải Thanh Tâm). Còn bạn của ông ở ngoài Bắc có ông Đàm Quang Thiệt, Phạm Tá, Lê Tràng Kiều... Ông quen biết khá thân với nghệ sĩ Năm Châu, Phùng Há...

Ông rành chữ Hán, biết chữ Pháp, hiểu biết sâu rộng về hát bộ, cải lương. Tuy ông là thành viên hội phụ huynh học sinh Quận Châu Thành nhưng không bao giờ đi làm cho chánh phủ. Ông sống đời tự do và thường tổ chức những buổi nói chuyện thân hữu về văn nghệ, cải lương... Ông cùng nhóm bạn trẻ như Hai An, Tám Tuyên, Bảy Vị, Ba Lâu... lập một nhóm Hát Hội tài tử. Nhóm này hay tập dượt những trích đoạn hát bộ ở hậu liêu chùa Long Thọ. Thịnh thoảng nhóm này biểu diễn ở rạp Trần Trung để thu tiền làm từ thiện như cứu trợ nạn lụt Miền Trung, Miền Bắc. Những hoạt động này đôi khi có những người nổi tiếng ở Thủ Dầu Một đến tham dự như luật sư Trần Văn Trai, ông Đốc Di, ông Đốc An, ông Đốc Mẫn (ba của soạn giả Mộc Linh)... Trong các tuồng hát bộ, ông Lê Trường Tiểu nổi bật với vai Quan Công và được nhiều người hâm mộ. Tương

cũng nên nói thêm, trong hát bộ, vai Quan Công là một vai khó. Trước khi trình diễn, người thủ vai này phải giữ mình thanh tịnh ba ngày. Trong khi hát, không được liếc ngang, liếc dọc...

Những chiều thứ bảy, đôi khi ông tổ chức những buổi ca hát tài tử ở tửu lầu Đức Thành Hưng (góc đường Đoàn Trần Nghiệp và Lý Thường Kiệt). Đây là một nhà hàng lớn của tỉnh nhà sau này đổi tên là Xương Thạnh.



Nhà sách Lê Trường Tiếu khoảng đầu thập niên 1950, đối diện Nam Bắc Hiệp

Ông biết đàn ghita phím lõm và đã từng tham gia trong nhóm nghệ sĩ miền Nam ra Bắc biểu diễn trong đó có ông Từ Anh, Cô Ba Vàm Léo... Lúc đó, đoàn ở nhà của ông Phạm Tá, Đàm Quang Thiệt, Lê Tràng Kiều (như đã giới thiệu bên trên). Giữa thập niên 1930, có nhóm nghệ nhân miền Bắc muốn tập làm phim ảnh với những vở tuồng Việt và có sự trợ giúp kỹ thuật của Hồng Kông. Khi ông ra Bắc, nhóm làm phim ảnh này muốn ký hợp đồng với cái lương miền Nam nhưng thương lượng không thành. Nhóm điện ảnh này có sự hợp tác của nhà văn Nguyễn Tuân đã thực hiện được hai bộ phim nhưng khi trình chiếu thì không được công chúng ủng hộ vì chất lượng còn yếu.

Ông Lê Tràng Kiều cũng đã từng vào Thủ Dầu Một thăm ông Lê Trường Tiếu và kết bạn anh em với ông Tiếu. Tên hai người có chữ lót gần giống nhau: Tràng và Trường nên khá thân với nhau.

Ông Kiều cũng hướng dẫn ông Tiếu về dịch vụ cho mượn sách truyện, và ông Lê Trường Tiếu cũng bắt đầu dịch vụ này. Do đó có thể nói, Lê Trường Tiếu là nơi cho mượn sách truyện đầu tiên ở Miền Nam.

Ông Lê Trường Tiếu mất năm 1965 trong sự thương mến của gia đình.



## Nhớ Bình Dương Thứ Lễ

Tôi nhớ lắm một Bình Dương tỉnh lẻ  
 Những đêm buồn đợi bác đếm thời gian  
 Căn nhà nhỏ của một thời thơ ấu  
 Ánh điện vàng hiu hắt bước chân hoang  
 Áo thư sinh âu lo mùa chinh chiến  
 Mái trường xưa, cánh đồng lúa dịu hiền  
 Đứa trò nhỏ hay mộng ngoài cửa lớp  
 Đã biết buồn ở lứa tuổi thần tiên

Nhớ áo trắng chung mái nhà Trịnh Đức  
 Nhớ thầy cô nhớ từng buổi đến trường  
 Nhớ bạn bè nay kẻ còn người mất  
 Đứa nước ngoài, đứa luân lạc tha hương

Nhớ sao nhớ ôi những chiều tan lớp  
 Chợ Búng xôn xao màu áo thiên thần  
 Có chú nhóc lơ ngơ thắm uơm mộng  
 Lèo đèo tháng ngày sau bước chân ai

Tôi nhớ lắm từng con đường góc phố  
 Ngôi giáo đường tan lễ em đi qua  
 Chiều Ngô Quyền ngẩn ngơ tên ngoại đạo  
 Thả hồn mơ theo vốc dằm kiều sa

Đêm Bạch Đằng dứa liêu trai tóc rử  
 Ánh trắng trôi trên sông nước mơ màng  
 Những con thuyền nằm im như thủy mặc  
 Hồ như ta hồn cũng đã quan san

Tôi nhớ lắm tiếng ngựa thồ lọc cọc  
 Chờ hồn quê theo ai suốt mọi miền  
 Tôi nhớ lắm cánh đồng suối Giữa  
 Rau trái từng mùa, trai gái ưa duyên

Bình Dương tôi ơi một thời xa lắm  
 Gửi về người nỗi nhớ kẻ tha hương !

(3/4/2020)

# Bâng Khuâng

Phan Hồng Liêm

Tôi yêu những con đường dẫn về quê làng tôi, có những rặng tre che kín mặt trời, có chiếc cầu nhỏ bắc ngang qua cánh đồng bung trồng đầy hoa màu, có ngôi chợ quê nho nhỏ nằm đối diện với một bốt gác nhà binh.

Tôi quý những người bạn đã cùng tôi vui bước đến trường, chia nhau từng chùm trái sim, trái táo trong cụm rừng ven lớp học.

Tôi quý từng kỷ niệm tôi đã bỏ lại ở góc sân, vỉa hè quanh nhà. Những đêm trăng sáng, chị em tôi cùng vui đùa với các bạn nhỏ trong xóm vào những năm đầu hòa bình lập lại 1955. Tôi thường ngồi bệt trên sân cát lạnh lắng nghe tiếng chó sủa ma ở xa xa..

Tôi nhớ những khoảnh khắc của những đêm giao thừa, bên những người thân yêu trong gia đình cùng uống ly rượu đón mừng năm mới. Ba Mẹ tôi luôn là người ôn lại kỷ niệm của năm vừa qua và bàn bạc những công việc cho năm sắp tới. Ba thích đốt những thước pháo dài, nổ giòn tan.

Tôi cũng không quên cái chợ nhỏ Bung Cầu ở ven đường, nơi tôi thường theo Mẹ để được ăn những món bánh dân dã của vùng quê. Bà thường chọc tôi là cậu con trai ăn hàng nhiều nhất chợ. Đúng vậy, món gì ở chợ cũng là món ngon của tôi lúc ấy.

Tôi nhớ những đêm bên ngọn đèn dầu ngồi nghe Mẹ kể về tuổi thơ nghèo khó của Mẹ cùng những ước vọng của Người về tương lai của anh chị em tôi. Nghèo và đông con, Bà làm mọi việc để có tiền. Ngày ngày bà lặn lội trong xóm nghèo nơi quê của Mẹ để mua heo khiêng về. Đêm đêm bà cùng người bạn làm thịt, đem bán buổi chợ đông. Mỗi đêm bà không quên nấu nồi cháo lòng cho các con ăn sáng.

Giờ đây, sống xa xứ, xa nơi chôn nhau cắt rốn, xa cái tuổi thơ mơ mộng. Ba Mẹ đã nằm xuống trên khu mộ của gia đình cùng 2 người anh thân yêu. Anh chị em còn lại, người vẫn ở quê, người sống xa xứ. Ai cũng trôi dạt trên dòng đời 70-80 với nhiều sóng gió, không biết chìm đắm lúc nào. Ngoảnh lại, tuổi thơ của mình vụt mất, qua nhanh. Biết bao thăng trầm đã trải qua. Hạnh phúc, đau khổ đều có.

Giờ đây, tôi bâng khuâng mỗi khi nghe âm vang tiếng mẹ để râm ran trên đường mỗi khi có việc xuống phố chợ. Hình như tôi đánh mất trong tôi tiếng mẹ để mỗi khi ra đường.

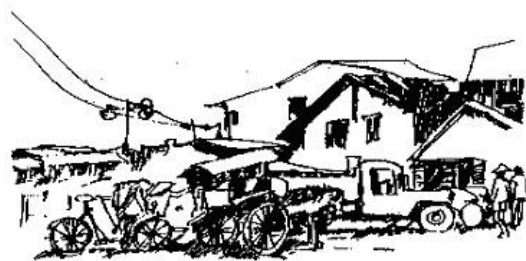
Tôi chợt nghe lòng xao xuyến mỗi khi có ai đó nói về quê nhà hoặc những khi nhìn hình ảnh Việt Nam xuất hiện trên TV. Tôi cũng rất vui khi nhận cuộc gọi của người thân từ quê nhà và vui hơn khi được đón tiếp bạn bè, anh em đến từ quê hương mình.

Tôi luôn ao ước có một ngày quay về với vùng kỷ niệm dấu yêu đó, dù đó chỉ là giấc mơ ngắn trong đêm

Tôi đang sống ở một nơi mà cứ ngỡ như là đang sống tạm. Sự lẩn lộn, pha trộn, nuôi tiếc, mơ mộng, hoài vọng luôn vây lấy mình.

Sống tạm ở xứ người hay sống tạm ở cõi đời này ???

(7/2020)





# Thời Thơ Ấu ở Bến Cát

Nguyễn Kim Oanh

## Giới thiệu:

Có một đồng hương Bình Dương ở Pháp tên là Nguyễn Văn Xuyên viết một bài tự truyện về quê hương Bến Cát. Bài viết được thầy Phê và cô Quý gửi email chuyển tiếp đến một số cựu học sinh Trịnh Hoài Đức, trong đó có CHS Kim Oanh. Gia đình Kim Oanh đã từng ở Bến Cát một thời gian nên bài viết đã làm bạn nhớ lại một số kỷ niệm thời thơ ấu. Xin đăng email lại nơi đây như tâm tình của một người xa quê hương Bến Cát sau hơn nửa thế kỷ...

\*\*\*

Cô ạ,

Bài viết "Bến Cát Quê Tôi" của tác giả Nguyễn Văn Xuyên do cô gửi qua email đã đưa chúng em về Bến Cát mấy hôm nay. Đây là nơi chúng em đã trải qua suốt thời tiểu học. Ông hiệu trưởng là Ông Đốc Tương, em còn nhớ tên quý Thầy Cô đã dạy em từ lớp 5 cho đến lớp nhất.

Trường Bến Cát được xây cất giống như hầu hết các trường tiểu học ở miền Nam. Trường hình chữ U, với hai cạnh được xây bằng gạch, mỗi bên có 3 phòng, 1 làm văn phòng Hiệu Trưởng, còn lại dành cho 2 lớp nhất, 2 lớp nhì, 2 lớp ba..., thêm dãy nhà ngang bằng tranh vách đất cho lớp đồng ấu (?), lớp 5... và nơi bán bánh kẹo cho học trò. Đằng sau dãy nhà ngang là một bể chứa nước lớn, bồn lọc nước uống cho học trò thì đúng hơn vì nước được lọc qua 3 lớp than, cát, sỏi như cách lọc nước uống ngày xưa. Bên cạnh đấy là một cây trông như cây me, rất lớn, hình như là cây ô môi thì phải, có hoa màu hồng với nhiều nhụy dài...

Phía sau 2 dãy nhà gạch là hai ao đầy bèo và lục bình. Những trưa nghỉ học, lũ trẻ con chúng em hay đi vớt nòng nọc từ 2 ao bèo này về... nuôi. Có khi cả đám tha lục bình về nhà, lấy ngòi bút xăm vào cho đến khi ngòi bút sáng trắng.

Một lần mưa lớn, trường bị lụt, dãy nhà ngang ngập đầy nước, cả trường dồn vào sinh hoạt trên 2 dãy nhà gạch. Lúc này, trường phải chia thành 3 ca cho tất cả học sinh được đến lớp đầy đủ. Thầy trò lội bì bõm dưới sân trường trước khi vào lớp, người lớn thì khổ nhưng lũ trẻ ... thích lắm ! Hình như bất cứ điều gì đi ra ngoài thông lệ đều làm trẻ con thích thú thì phải ?

Có một vài kỷ niệm em còn nhớ mãi. Em được cho đi học sớm một năm, vì Cậu Mợ em xin ông hiệu trưởng "để cháu vào lớp cho... quen". Năm đó, trường bị cháy, tất cả học sinh được ra về an toàn nhưng em mất cái nón lá. Em cứ phân trần mãi với Cậu Mợ em "con thấy có một cái nón còn lại nhưng không phải của con".



Một lớp tiểu học trước 1975 (hình minh họa)

Vì được cho đi học sớm nên em có một "đặc ân", mỗi ngày nhận được 5 cái ăn quà trong khi hai bà chị chẳng có gì ! Thế là mỗi sáng mẹ em dúi vào tay cô nhỏ 5 cái trước khi theo hai chị đến trường. Có hôm, mẹ em quên đưa tiền, vậy là cô nhỏ cứ chần chờ hoài, không dám xin nhưng cứ lần lữa còn ... quên. Bà chị lớn sợ trẻ học đã phải quát lên: "Quên cái gì ? Lại quên 5 cái phải không?". Câu chuyện 5 cái này đã thành một đề tài chọc cười cho cả nhà mỗi khi nhắc đến những ngày ở Bến Cát.

Năm lớp nhất, em học Thầy Mẫn, Nguyễn Minh Mẫn. Một hôm Thầy cho ôn bài về công thức Toán. Thầy hỏi cả lớp công thức tính diện tích hình thang. Thầy gọi em, lúc đó em hơi quỳnh, không nhớ chắc chắn là “đáy lớn cộng (hay trừ ?) đáy nhỏ, nhân chiều cao, chia 2. Em định trong bụng, cứ trả lời "trừ", nếu sai mình đổi lại "cộng". Ai dè vừa hết chữ "trừ" là Thầy đánh ngay vào đầu, đau thấu trời xanh vì Thầy luôn luôn nhập 4, 5 cái thước kẻ thành một bề mặt lớn.

Thầy Mẫn dạy cả 3 chị em: Thuý, Lan, Oanh. Vì chị Thuý thấp bé, đứng không tới bảng nên vào đầu năm học không bị kêu lên làm toán, cô nàng khoái chí lắm. Ai dè Thầy dặn Cậu em đóng ghé đầu, bắt đem vào lớp, vậy là chị ấy ăn đòn lia lịa. Hết năm học, chị em thi đậu vào Trung Vương, về Sài Gòn rồi Thầy còn nhắn đến trường... mang ghé về...

Em nhớ hết những nơi chốn tác giả nhắc đến, từ Cầu Đò, Bến Cui cho tới nhà máy xay lúa... Ở cuối chuyện, tác giả liệt kê tên họ, cấp bậc của những ông quận trưởng, em chỉ nhớ Ông Đại Úy Hồ Văn Hùng, Ông làm quận trưởng lúc em đang học lớp nhì, lớp nhất. Ông là ba của hai em cựu học sinh Trịnh Hoài Đức là Hồ Thị Liên Hoa và Hồ Thị Liên Hương. Liên Hoa hát rất hay, đã xuất hiện trên đài truyền hình Việt Nam với bản nhạc “Con Đường Xưa Em Đi“. Liên Hương học giỏi lắm, hình như học sau Minh Tâm vài lớp.



Chợ Bến Cát trước 1975

Đối với chúng em, Bến Cát đã là quê hương ngay khi cả gia đình di cư vào miền Nam. Nơi ấy, chúng em đã có một quãng đời thơ ấu không thể nào quên Cô ạ. Thế nên, đọc tự truyện Cô

gửi, em như được sống lại những ... ngày xưa còn bé.

Chúng em xin cảm ơn Cô thật nhiều, rất nhiều. Đây đã là một phần trong cuộc đời của cả gia đình chúng em.

(6/2020)



*Thơ*

### *Hương Dạ Lan*

Hoa nở về đêm tha thướt êm,  
Trắng trong xinh cánh gọi tim thềm.  
Mặt nồng vươn nhú lên cao vút,  
Thân lả lơi vờn hương ngát thêm.  
Xao xuyến một vùng loang bóng lộng,  
Ngát ngào lan tỏa cả vườn đêm.  
Dạ lan trắng búp xanh ôm ấp,  
Em đẹp em xinh mượt mượt mềm.

Hồ Nguyễn

### *Mừng xuân mới*

Xuân đến rồi đây các bạn ơi,  
Cũng câu chúc cũ ở đầu môi.  
Năm nay sức khỏe hơn năm trước,  
Mong ước ngày ngày vẫn có đôi.

CH (khóa 6)



# Thầy xưa bạn cũ

Liễu Nguyễn

## I. Cô giáo tôi:

1. Năm 2018 trôi qua, lưu lại trong tôi nhiều khoảnh khắc trải nghiệm tuyệt vời. Chúng tôi đã may mắn được đặt chân đến nhiều vùng miền trên tổ quốc.

Tôi đặc biệt thích du lịch trải nghiệm trong nước, nhất là vùng tây bắc, đông bắc Việt Nam. Còn các bạn thì sao?. Chỗ nào với các bạn là tuyệt vời?

Tình yêu quê hương được hun đúc từ TUỔI THƠ - Miền ký ức mà tôi luôn thuộc về. Có một điều rất lạ, người ta trải qua nhiều sự kiện, thậm chí biến cố, có thể quên hết nhiều thứ, mà ký ức thời đi học thì không thể nào quên.

Tôi hằng nhớ về thầy cô, bạn bè thời còn đi học... Nhớ rất nhiều về thầy dạy toán, thầy dạy văn ... Ký ức đậm nét nhất là cô H.T.Đ.H, người dạy sử địa rất hay.

2. Cô là người gốc Huế, dáng người nhỏ nhắn, tóc dài quá vai. Cô không đẹp lắm, mà dịu dàng duyên dáng. Cô thường mặc áo dài hoa, cô thùyên, gợi cảm... Cô giảng bài giọng Huế nhẹ nhàng, cô động và rất dễ nhớ.

Cho đến tận bây giờ, dù đã mấy mươi năm, chúng tôi vẫn nhớ như in cách cô giảng bài, kiểm tra bài (hấp dẫn lắm!). Hồi đó, khi học sử địa, học sinh thường vẽ bản đồ, tô màu. Có khi nhờ vậy mà học sinh nhớ rất dai.

Thời học sinh, chúng tôi còn ngây ngô và khờ dại quá... hỏi cô nhiều câu hỏi, nghĩ lại không khỏi phì cười.

Cô giảng bài thu hút học sinh, tự nhiên như kể chuyện. Chúng tôi hồi hộp trong giờ học của cô. Cô hay đặt nhiều câu hỏi nhỏ, cuối giờ. Câu hỏi của cô đơn giản nhưng đôi khi thú vị, bất ngờ.

Tôi còn có lần nhớ cô hỏi: "Bạn nào biết anh hùng dân tộc Nguyễn Huệ, hỏi nhỏ ở nhà có tên tục là gì?". Hoặc: " Ai biết con đường trước dinh Độc Lập mang tên gì?" ... Con đường đó, bọn tôi

chỉ nghe nói thôi, chứ có đặt chân đến đâu mà biết! Thế mà bạn Minh Quang trong lớp cũng trả lời đúng. Thật đáng ngưỡng mộ!

Cô cũng thường sửa lỗi chánh tả. Viết đúng chánh tả mới đủ điểm. Các bạn của tôi ơi! Có nhớ Nguyễn Trái, Nguyễn Trái không?...

Sách sử hồi xưa dễ nhớ lắm. Mỗi trang sử thường kèm theo câu nói bất hủ (mà ngày nay người ta gọi là từ khóa), hình ảnh ấn tượng đặc sắc minh họa.

Chẳng hạn như: "Lê Chiêu Thống công rấn cắn gà nhà", vẽ hình con rấn, bộ điệu Lê Chiêu Thống thật đáng ghét. Hay: "Trần Bình Trọng, thà làm quỷ nước Nam còn hơn làm vương đất Bắc". Hoặc: "Hỏa hồng Nhật Tảo - Nguyễn Trung Trực kèm theo con tàu Pháp bị đánh chìm, với tên chiếc tàu Esperance..."

3. Hồi còn đi học, chúng tôi đã mơ ước đi khắp mọi miền tổ quốc Việt Nam từ Huế - Sài Gòn -Hà Nội ... Bài hát "Nổi vòng tay lớn", " Huế - Sài Gòn - Hà Nội " của nhạc sĩ Trịnh Công Sơn, thường cất lên khi học sinh cắm trại và sinh hoạt tập thể.

Tình yêu quê hương đất nước, lòng thương yêu kính trọng Thầy Cô vẫn còn nguyên vẹn trong trái tim thế hệ chúng tôi.

Giờ này không biết cô giáo tôi ở đâu và còn khỏe không? Khi cô và các bạn tôi đọc được những dòng này, thì cô và các bạn biết rằng cô và các bạn là NÓI TRÁI TIM TÔI LUÔN THUỘC VỀ ....

## 2. Tôi có một người bạn:

Tôi có một người bạn. Năm tôi học lớp 10. Trường mới và bạn mới. Tình bạn, trường tồn và vĩnh cửu. Tình bạn vượt thời gian và không gian.

Người bạn đó đã rời xa tôi hơn nửa vòng trái đất. Đã lâu rồi tôi và bạn chưa có dịp gặp lại nhau. Nhưng mọi người có biết không? Tôi đã luôn nghĩ về bạn ấy. Bạn ấy cứ ở trong tôi, mỗi



khi tôi làm điều gì đó mà ngày xưa cả hai đùa cùng yêu thích.

Tôi không có nhiều bạn. Nhưng các bạn tôi đều rất chân thành. Vậy cũng đủ rồi. Tình bạn đã giúp chúng ta gắn bó nhau vượt qua khó khăn, vất vả bao ngày, chia ngọt xẻ bùi nhiều ngày, nhiều năm, nhiều tháng. Tôi thật biết ơn nhiều các bạn quý của tôi.

Nhưng các bạn tôi ơi! Hãy cho phép mình nói về người bạn chung, đã xa nửa vòng trái đất, một lần này nhé !

Bạn tôi, Q.T.P. là tên. Bạn dễ thương, hiền lành, bàn tay thuôn dài, đềm đượ ghi ta cơ bản và đặc biệt có giọng hát rất hay và lạ.

Bài hát bạn thường hát là "Hát cho dân tôi nghe", "Trường làng tôi" .... , những bài hát rất phổ biến hồi đó. Bạn có dáng đẹp khi mặc áo dài kiểu hippy hồi đó. Cả bạn và tôi cùng để tóc dài chấm hơn vai một chút.

Tuổi học trò. Một giai đoạn đời người, ai cũng xem bạn bè là trên hết. Bạn là ngôi thứ nhất, trùng với chữ TÔI. Tôi cũng là bạn và bạn cũng là tôi. Anh chị em, cha mẹ chỉ là ngôi thứ hai. Tuổi học trò, tuổi ngọc. Không gì quý hơn là hai người bạn cùng sở thích, tâm sự với nhau nhiều điều mà không thể nói cùng ai.

Trường Trịnh Hoài Đức nữ, gần Chợ Búng là ngôi trường chúng tôi học chung năm lớp 10.

Bạn tôi, Q.T.P. hồi đi học hơi nghịch ngợm, bù lại tính trầm tĩnh luôn thường trực trong tôi. Nhà chúng tôi cũng gần nhau, tâm dăm phút đi bộ.

Hồi đó, từ Thị xã Thủ Dầu Một đi học Trịnh Hoài Đức thì phương tiện chủ yếu là xe lam. Lâu lâu, đi được xe đồ thì học sinh tụi mình được trả tiền xe ít hơn một chút. Tan trường. Cả đám học trò túa ra, tranh nhau đi bộ, qua con đường đất đỏ, ra quốc lộ 13 hồi đó, để đón xe về. Nếu ai bị lỡ một chuyến xe thì thường phải chờ lâu lắm, có khi phải đi bộ xuống Chợ Búng mới lên được xe.

Trên đường về, nhà tôi gần hơn nên tôi sẽ xuống trước còn P. thì xuống xe sau. Chúng tôi bốn người. Tôi chưa nói với bạn là mình hay chơi chung rất thân với hai bạn nữa tên là B.T.C.V. và B.N.H. Tan trường về, trưa nắng đỏ lửa, đỏ mồ hôi và ai cũng đói bụng. Vậy mà các bạn tôi ... Khi xe lam chạy về gần đến nhà, thì P. và H. xúm nhau lấy tay bịt miệng tôi lại không cho kêu bác

tài dừng xe lại. Cả đám cười sặc sụa, chờ gần đến cây xăng Xuân Hiệp thì lũ bạn mới chịu buông tha. Báo hại, tôi phải đi bộ ngược lại một quãng dài lúc trời nắng gắt... Mà trò này do P. bày đầu, không cho đùa nào kêu dừng cho xe dừng lại. Vậy mà trò đùa này cứ tái diễn hoài, lắm lúc nổi cáu mà có làm gì được nhau!

Bạn biết rồi đó! Tụi mình học văn, thầy V.T.P. Thầy có tên trùng với bạn P.

Một hôm, nó bảo : "Ê nhỏ , khi nào thấy thầy P. đi ngang gần mình thì mi gọi tên ta nha" (Hồi đó tụi mình hay gọi nhau là mi, ta. Lúc thì mày, tao . Lúc thì kêu bồ ...). Ý nó nói là thấy thầy P. đi ngang qua cứ gọi tên". P. ơi , P. ơi ! "... gọi tên thầy để xem thầy phản ứng thế nào mà! ...

Thầy cũng biết nhưng giả vờ đi luôn cho lẹ khi trong đám tụi mình, có đùa gọi nhỏ nhỏ tên của thầy...

P. , bạn mình có tính cách ấy, có lẽ do gia đình bạn hay giỡn chơi và trêu đùa nhau.

Nhà P. đông anh em, chỉ có một người anh trai học ngành y đi du học ở Mỹ, còn lại đều là chị em gái, tất cả đều có tên khởi đầu là chữ cái P. Ba mẹ P. thương nhau và thương yêu con cái. Khi tôi đến chơi nhà, hai ông bà trò chuyện rất tình cảm. Điều tôi ấn tượng nhất là trong căn nhà phố nhỏ hẹp, gia đình P. thường đầy ắp tiếng cười. Hai ông bà nắm tay nhau trước mặt con cái và cả bạn của con.

Sau này, mẹ P. mất do bệnh về ruột ở Việt Nam. Bệnh không nặng đến nỗi phải chết, vậy mà cứu không kịp. Khi cả gia đình đoàn tụ bên Mỹ, do anh P. bảo lãnh thì chị P. làm mai mối để ba có người sau. Phải rất lâu, ba P. mới chấp nhận được sự thật đau lòng đó....

Có lẽ vì anh của P. làm bác sỹ, học giỏi và sớm xa nhà nên mình và P. rất thần tượng ngành y. Lúc hai đứa học chung lớp 10 thì tụi mình rủ nhau sau này học ngành y. Hai đứa rủ nhau may áo kiểu bác sỹ bằng lụa màu trắng. Áo có cổ đứng như cổ áo dài, cài nút một bên và tay dài. Thích bác sỹ thì mặc áo kiểu bác sỹ. Vậy thôi... cần gì biết khả năng mình có phù hợp với ngành y hay không!

Sau này, hai đứa đã có ngành nghề thực tế khác rồi ... Một hôm, gặp lại mình, P. bảo : "P. rất sợ máu và sợ đau. Thấy người ta bị thương, mình rất đau đớn, trái tim muốn nghẹn lại! ". Hai đứa

cùng cười: " Vây mà...". ( P. có thói quen là hay xung tên).

Hai đứa mình chung sở thích như đã ghi trong dòng lưu bút: "Yêu nhạc, yêu thơ, yêu văn. Thích đi phiêu lưu dù đến nơi không định hướng!?" ( bây giờ người ta hay nói là đi phượt). Yêu văn mà không học giỏi văn đâu nha các bạn!... Điềm văn chỉ let đẹt thôi.

Gia đình P. là gia đình phật tử ở Chùa Tây Tạng. Hai đứa thường hay đi bộ vào chùa để ngồi chơi và cả đi nhà thờ Chánh Tòa địa phận Phú Cường, nhà thờ đẹp có nhiều bóng cây cổ thụ trên ngã sáu, hàng giờ liền. Ngồi ngoài mái hiên nhà thờ để nhìn xuống đường Yersin, ngắm xe cộ qua lại. Rồi cùng lặng nghe tiếng chuông ngân..., thoang thoang mùi hương hoa ngọc lan từ gốc sân trường Thánh Giuse trong cơn gió mát dịu bay đến tìm.

Bạn biết không? Đa số những buổi đi chơi đó, tụi mình đều mặc áo dài. Đi học hết giờ không chịu về, tranh thủ đi chơi thêm một lát rồi về luôn. Nếu về nhà xin phép, thế nào cũng không được cho đi.

Sau này, khi đã có gia đình và từ Mỹ bay về, gia đình bạn đã ghé thăm nhà thờ và hai vợ chồng bạn đi dưới trời mưa. Nghe bạn nói, gia đình bạn đã bị một trận cảm dài sau buổi đi giữa trời mưa đó. Bạn nói, ở bên đó đâu có rãnh để đi dạo ngoài trời! Nhớ đời cho một buổi dầm mưa, tìm cảm giác ngày xưa !!!

Nghĩ lại, hồi đi học tụi mình: Hỉ, nộ, ái, ô, tham, sân, si ... đều có đủ. Mình sống có khi ích kỷ, lạnh lùng. Không hiểu hoặc cố tình không hiểu cảm giác của bạn mình. Cũng chẳng biết quý tình bạn. Bây giờ, tham, sân, si vẫn còn... nhưng mình đã cố gắng nhiều.... Mình đã biết trân quý tình bạn biết đến chừng nào !

Thân thuộc của bạn P. ở Việt Nam không còn ai. Tôi không có dịp gặp lại bạn trong nhiều năm. P. ơi! Mình viết bài này cũng chỉ mong tìm lại được bạn ở chân trời xa đó.

Thời gian đã ngày càng lùi xa. Dù thế nào đi nữa, bạn cũng biết rằng bạn đã luôn ở trong trái tim của tôi. Mình không biết cách nào để tìm gặp lại được bạn.

Liễu Nguyễn



### *Tháng Giêng hoa cúc*

*Tháng Giêng hoa Cúc nở vàng  
Quê nhà Tết hân rộn ràng khắp nơi  
Quê Người những buổi chiều rơi  
Thương về quê Mẹ lại khơi giọt sầu*

*Đôi bờ ngăn cách biển dâu  
Gió hờn tóc rối về đâu bóng chiều  
Nỗi buồn đêm lạnh cô liêu  
Giật mình tỉnh giấc ít nhiều mộng tan*

*Cao nguyên xanh lạnh Đông hàn  
Xuân về lòng những bẽ bàng nhớ quê  
Về đâu nửa mảnh trăng thề  
Ta đây người đấy nẻo về còn xa*

*Tháng Giêng Xuân Cúc vàng hoa  
Hạ về e nắng Phượng nhòa nhạt son  
Thu vàng xác lá môi mòn  
Đông về thân lạnh ngậm hờn lưu vong*

*Mùa Xuân ai cũng chờ mong  
Riêng ta sao mãi nặng lòng nhớ quê?*

*Minh Xuân538, Seattle cuối Đông*



# Trường xưa kỷ niệm

## Trường xưa kỷ niệm

Nguyễn thị Ngọc (khóa 13)

Bảy năm (1967-1974) dưới mái trường nằm im lìm trang nghiêm bên mặt lộ, in dấu bao kỷ ức đẹp của bao thế hệ học trò, bao cô thầy đáng yêu đáng kính, bao kỷ niệm đọng đầy những cảm xúc dạt dào của một thời áo trắng, áo trắng Trịnh Hoài ngày xưa. Trường xưa kỷ niệm, giờ Pháp Văn cô Nguyễn Thị Quế, năm học 1968-1969 lớp Đề Lục, tuổi cao sức yếu, song giờ lên lớp cô giảng bài bằng tất cả nhiệt huyết của mình. Một buổi tối, chuẩn bị cho bài học hôm sau, giờ tập grammaire, ôi ! bài vừa dài vừa khó, cảm thấy tôi mất tối mũi, gấp tập đi ngủ, liều một phen, hy vọng ngày mai cô không gọi mình trả bài. Sáng lên lớp, đến giờ Pháp Văn như thường lệ cô gọi trò lên trả bài, một rồi hai rồi ba bạn lên bục đứng im, không nhúc nhích. Mặt hầm hầm, cô đứng dậy, bước xuống bục, đảo mắt nhìn một vòng quanh lớp, A! đây rồi đứa ngồi đầu bàn nhì trước mặt cô mặt mày xanh té lét, không còn chút máu, cô chỉ thẳng vào tôi: “Nguyễn Ngọc lên trả bài”. Nặng nề đứng dậy, bước tới bục giảng, tay cầm tập, chân nọ đá chân kia, bụng không chữ nào. Không dám nhìn cô, tôi áp a áp ứng: “Đạ thừa cô, em cũng không thuộc bài”. Giật lấy quyển vở trên tay tôi, cô thấy vào đó hai trứng ngỗng to đùng và nói “em chép phạt 20 lần như mấy bạn kia”.

Một bài học được rút ra, phải “luôn thuộc bài trước khi đến lớp”.

Trường xưa kỷ niệm, giờ thầy Võ Kim Lâm môn Pháp Văn lớp Đề Tứ. Giờ lên lớp, thầy giảng bài rành rọt, không khí lớp vui tươi, sinh động. Thầy vừa giảng, vừa kèm theo câu hỏi, mục đích thầy kiểm tra mức độ hiểu bài của trò. Rất độc chiêu, câu hỏi nào thầy cũng đi qua đi lại một vòng, vèo một cái tay thầy dừng lại chỗ bạn nào, bạn đó sẽ ứng khẩu với thầy. Thầy luôn đứng bên cạnh tập trung lắng nghe để cảm nhận đưa học trò của mình hiểu bài tới đâu. “Très

bien” tiếng khen dành cho bạn nào trả lời giỏi câu hỏi của thầy.

Hơn bốn mươi năm sau, gặp lại thầy trong lần đi du lịch Vũng Tàu do câu lạc bộ giáo viên hưu trí tổ chức, từ đằng xa thầy nói: “Ngọc ơi, chọn cảnh, thầy chụp em bộ hình kỷ niệm”. Ngạc nhiên lẫn xúc động, tôi hỏi thầy: “Sao lâu lắm thầy trò không gặp mà thầy vẫn nhớ tên em”. Mím cười vui vẻ, thầy nói “học sinh giỏi sao thầy không nhớ!”, len lén cái gì đó vui vui làm tôi nhớ thời cấp sách đến trường.

Trường xưa kỷ niệm, thầy Đoàn Phế dạy văn lớp Đề Tứ. Một buổi chiều, tôi và chị bạn cùng trường (chị Đinh Thị Kim Anh - học lớp Đề Tam) đang "bà tám" về thầy của mình. Bắt đầu câu chuyện tôi hết lòng ca ngợi thầy Đoàn Phế, thầy dạy văn hay, là một thầy giáo nghiêm túc, mực thước, tôi rất ngưỡng mộ thầy.

Bên ngoài trời đang mưa, mưa càng lúc càng nặng hạt, từng giọt, từng giọt, rơi lộp bộp trên mái nhà, mưa tạt vào nhà, tôi bước tới đóng cửa sổ, bất ngờ tôi nhìn thấy thầy Đoàn Phế đang trú mưa ở hông nhà (nhà mặt tiền đường, vì mẹ tôi sợ khói bụi bay vào nhà nên khác mọi nhà, nhà tôi đưa hông ra đường). Tất bật mời thầy vào nhà, lo nước nôi xong, để mẹ tiếp thầy, tôi vù sang nhà hàng xóm (Sợ! không dám tiếp thầy!). Về nhà, mẹ kể, thầy nói nghề giáo bạc bẽo lắm sau này mẹ không nên cho con chọn con đường này. Nghe thế, tôi cũng trần trố lắm, sao mình lại thích nghề giáo nhi! Trò chơi trẻ con bao giờ tôi cũng giả làm cô giáo để dạy bọn trẻ hàng xóm và sự thật tôi cũng là một cô giáo như các cô thầy mà tôi rất yêu kính.

Trường xưa kỷ niệm, giờ sử lớp Đề Nhất do thầy Đinh phụ trách. Vừa hiền, vừa dễ là tính của thầy, lên lớp thầy giảng dạy say sưa. Tôi rất thích học giờ của thầy. Song song việc nghe giảng là việc tranh thủ nói chuyện với hai đồng



phạm ngồi cạnh là nhỏ Nguyễn Hà với nhỏ Cẩm Vân. Cuối năm, hạnh phúc nhất được xem thành tích học tập sau một năm miệt mài trên trang sách, nào điểm số, nào lời phê của thầy cô. Nói chung các môn khác đều chấp nhận được, riêng môn sử thầy Đình có lấn cấn, cộng lại cả năm trung bình 16 đạt hạng nhì trong lớp. Chao ôi! Nhìn sang lời phê của thầy: “Thông minh, học giỏi nhưng hạnh kiểm được”. Tôi tự hỏi mình đã phạm lỗi gì đây? Hôm sau cùng với nhỏ bạn khăn gói hóa tóc đến nhà thầy.

Mang ra “Sổ bìa đen” (sổ rất ngay ngắn, phẳng phiu) thầy ghi rất rõ ràng ngày nào, giờ nào tôi nói chuyện trong giờ dạy của thầy. Cả năm, phạm lỗi ba lần, do hay nói chuyện. Nước mắt tràn mi, tôi xin thầy xóa chữ “Được” thay vào chữ “Khá”. Ôi! Bài học nhớ đời.

Bước vào ngành sư phạm, đến lớp với học sinh, hành trang vào đời của tôi là “Sổ bìa đen” để cảnh giác, nhắc nhở trò nào có mầm bệnh giống mình “thầy thầy cô dễ dãi thì tranh thủ nói chuyện trong giờ học”.

Trường xưa kỷ niệm, viết về thầy Trần Trác Lập thầy dạy môn Sinh Vật lớp Đệ Nhị. Với giọng nói đều đều, trầm trầm, cách giảng của thầy giúp học sinh dễ tiếp thu kiến thức dễ nhớ dễ thuộc, kết quả môn thi của thầy thường mọi người được điểm rất cao.

Không biết thầy về trường từ lúc nào, lần đầu tiên nhìn thấy thầy bước vào lớp, trước mắt chúng tôi, một thầy giáo ốm ốm, cao cao, người thẳng băng, phản xạ tự nhiên, tôi buột miệng: "Ôi! “Người đẹp!”. Chẳng bao lâu biệt danh của thầy cả trường đều biết. May cho tôi, lúc đó thầy không biết ai là thủ phạm tặng cho thầy hai chữ để khen tặng phụ nữ này.

Trường xưa kỷ niệm. Viết về cô Nguyễn Thị Tâm, cô dạy môn Công Dân Giáo Dục lớp Đệ Nhất. Ấn tượng đậm nét trong tôi, cô là một cô giáo với dáng người thon thả, mái tóc dài mượt mà, óng ả, xõa kín bờ vai. Về nghiêm nghị, giọng thanh thoát, khi cô giảng bài chẳng bạn nào dám nói chuyện, cả lớp im phăng phắc. Sau giờ học của cô tôi gần như thuộc bài ngay trên lớp. Giờ ra về, nhất là lúc trời nắng nóng, bên quán nước đối diện trường, trước mặt cô thường là một ly nước đá hột é đười ươi. Thịnh thoảng tôi lên nhìn cô vì cũng là đồng hành với cô chờ xe đò.

Và còn nữa, còn nữa và biết bao những kỷ niệm của tuổi học trò, ngày một buổi cấp sách đến trường gắn bó với thầy cô, bạn bè và mãi mãi không phai nhòa trong ký ức. Hẹn lại lần sau, lần sau nữa sẽ tiếp tục những trang viết về những tháng ngày không thể nào quên dưới mái trường Trịnh Hoài Đức thân yêu./.

\*\*\*\*\*

## Bài không tên số 7

(Mong ước kỷ niệm xưa )

Thứ Lễ

Dẫu có muốn cũng đâu trở về ngày xưa được  
 Thời gian qua có quay lại bao giờ  
 Này mắt này môi trinh nguyên một thuở  
 Của sáng, của chiều trong vắt ngây thơ  
 Em cô tiểu thư kiêu kỳ chảnh chọe  
 Anh đứa học trò hồn cứ gửi gió mây  
 Chúng mình cách nhau trường Nam trường Nữ  
 Vẫn về chung chợ Búng mỗi ngày  
 Áo trắng tan trường con trai con gái  
 Làm cái đuôi hoài mà biết nói gì đâu  
 Một ánh nhìn thôi cũng đủ lòng xao xuyến  
 Chút vu vơ thơ dại thuở ban đầu  
 Xe lam, xe đò xôn xao áo trắng  
 Trường mùa vui vẫn còn mãi trong đời  
 Rồi hỏa châu từng đêm soi phố thị  
 Trả áo học trò chẳng còn phút ra chơi  
 Ngôi trường thân thương cánh đồng lúa chín  
 Ngọt ly chanh đường bên quán "Dì Ba" (\*)  
 Gửi lại em yêu Thầy Cô bè bạn  
 Rung rức lòng ta làm cánh chim xa  
 Lửa chinh chiến đưa người đi biên biệt  
 Áo trắng ngày xưa nay lem lấm bụi hồng  
 Ôi một thuở hồn thơm như vỏ mổi  
 Giờ chỉ còn kỷ niệm để hoài mong  
 Nay trở lại ngôi trường xưa vẫn đó  
 Mái đầu ta đã bạc tợ mây ngàn  
 Thêm biết mấy thời gian quay trở lại  
 Khoanh tay trước Cô Thầy ta làm đứa trò ngoan !  
 (7/12/20)

\* Quán Dì Ba hồi đó đối diện cổng trường Nam Trịnh Hoài Đức

# Kỷ niệm Trịnh Hoài Đức

Nguyễn Thanh Sơn

Tính đến năm 2020 tôi thuộc hàng U70. Trong đời, tôi chia ra nhiều giai đoạn mà tôi gọi là Thế giới vì nó chẳng quan hệ với nhau và có tính đặc thù như Thế giới mộng mơ, Thế giới đấu tranh, và vài Thế giới khác nữa, cuối cùng là Thế giới đợi chờ. Tôi hay suy nghĩ thời gian nào đẹp nhất của đời tôi. Tôi xin chọn thế giới đầu tiên ở tuổi học trò là đẹp nhất.

Vì sao? Vì thế giới này rất hiền hoà. Giữa Mơ với Thật tuy hai gần như một. Từ sự thực là học trò dẫn tới mơ thành người có đời sống đẹp mà mình hay ao ước như giáo sư, bác sĩ, kỹ sư ... Và có một điều Thực khác là học trò rất nghịch ngợm.

Hồi còn nhỏ tôi có duyên học trường đạo Phật do thầy Thích Quảng Liên thành lập ở Bình Dương: trường Bồ Đề. Ngoài chương trình phổ thông của Bộ Giáo Dục, nhà trường dạy thêm Tư tưởng Phật giáo, dạy học sinh sống hiền lành và chân thật. Trường Bồ Đề chỉ dạy tới lớp Đệ Nhất để thi Tú tài 1, muốn học cao nữa là lớp Đệ Nhất phải xuống trường Trịnh Hoài Đức học để thi Tú tài 2. Tôi thi đậu Tú tài 1 và may mắn được vào học lớp Đệ Nhất của trường Trịnh Hoài Đức. Hồi đó thi Tú tài 1 cũng khó khăn, với bằng này có thể xin đi làm vì vậy học sinh đạt được cũng ít, chỉ có trường Trịnh Hoài Đức là trường công có lớp Đệ Nhất. Tôi còn nhớ lúc đó, trường Trịnh Hoài Đức có 5 lớp Đệ Nhất gồm ba lớp A1, A2, A3 và hai lớp B4 và B5. Mỗi lớp khoảng trên 30 học sinh. Các lớp ban A học chuyên về Vạn vật, Vật lý và Hoá học, đa số học sinh là nữ và số một ít nam sinh. Các bạn này sau này có thể học Y, Nha Dược hay Nông Lâm Súc. Ban B chủ yếu học Toán, Lý Hóa, để sau này học tiếp lên cao thành kỹ sư, giáo sư... Có hai lớp B, B4 dưới đất học ngoại ngữ Pháp văn, lớp B5 học tiếng Anh trên lầu. Tôi học lớp B5.

Có vài kỷ ức khó quên trong đời học sinh năm học Đệ Nhất với trường Trịnh Hoài Đức. Học lớp cuối bậc Trung học, tôi đã mười tám tuổi, nên lúc đó tôi có cảm giác là anh lớn trong

khóa học. Tôi còn nhớ năm 1967 dòng xe gắn máy của Nhật ồ ạt đổ vào miền Nam với các hiệu xe Honda, Suzuki, Kawasaki ... Tôi được may mắn, ba tôi mua cho một chiếc để đi học; đó là chiếc xe gắn máy kiểu dành cho nam giới hiệu Honda đời 67. Có chiếc xe, tôi như được gắn cánh bay lượn nhiều nơi trong quận Châu Thành. Hồi đó tôi cưng xe lắm, nó giúp tôi di chuyển rất nhanh. Vì rất thích nên gọi chiếc Honda là "Con chim sắt". Tuy máy 50 phân khối, đến năm 70 tôi đã độ phân khối lớn 72cc, nó "dzọt" rất nhanh.

Trường Trịnh Hoài Đức nằm gần chợ Búng cách nhà tôi không xa lắm. Từ nhà đến trường khoảng 5 cây số, tôi chạy ào ào nhưng không hiểu sao lần nào cũng trễ. Nhà tôi ngay khu vực cá của gia đình, tên Long Vân tại chợ Bình Dương, nằm trên bờ sông Bạch Đằng. Ngoài việc học, tôi còn giúp ba tôi chuyện làm ăn. Mỗi ngày tôi lo về sổ sách và tiền bạc nên rất bận. Buổi sáng, khoảng 3 giờ sáng, ba tôi đem cá từ Cầu Ông Lãnh Sài Gòn về Bình Dương và phân phối cho bạn hàng khắp nơi. Khi xe cá về tôi phải thức và lo sổ sách, tiền bạc cho bạn hàng đến gần sáng. Tới giờ đi học tôi tắm rửa một cách vội vã bằng cách phóng xuống sông và rửa mùi tanh của cá bằng xà bông thơm rồi xịt nước hoa lên người. Sau đó mặc đồng phục áo trắng quần xanh theo qui định của trường, xách cặp da chứa tập vở, thước, viết, compass, v.v... , vội vã leo lên Con chim sắt của tôi phóng nhanh xuống trường.

Lẽ ra tới cổng trường tôi phải tắt máy và đẩy vô bãi đậu xe theo qui định, tôi không ngừng lại mà phóng xe vượt cổng trường, lúc này sân trường đã vắng người qua lại. Tới bãi đậu xe tôi hạ chông ngang tắt máy, ôm cặp sách, vận dụng hết sức lực thanh niên co chân phóng nhanh tới lớp. Hành động của tôi khi tới trường được quan sát cẩn thận bởi thầy Viên, giám thị. Học trò các khóa trước của trường đặt cho thầy cái tên là Ba Viên mà bỏ chữ thầy (con không đặt tên, thầy đừng giận con). Ông nổi tiếng nghiêm nghị, khó

tính nên học trò rất sợ và họ khuyên tôi cảnh giác thầy.

Khi đến công trường, tôi đã thấy thầy đứng chờ tôi ở giữa sân trường, đang trầu mền” nhìn tôi bằng cặp mắt hình viên đạn” mà không nói gì! Tôi nhìn thầy, lễ phép gật đầu chào với nụ cười vui. May mắn thầy không chặn tôi lại để nhắc nhở; với tôi thầy dễ tính nên tôi nghĩ thầy dễ thương.



Thầy Lê Tấn Lộc, Phạm Ngọc Em,  
Lê Xuân Viên

Tôi còn nhớ nhà trường thực hiện chào cờ vào buổi sáng thứ Hai đầu tuần, nhiều khi tôi chạy đến trường lúc trường đang làm lễ, cờ được kéo lên từ từ và tôi cũng vừa đến chỗ đậu xe. Theo qui định cho những trường hợp đi trễ, tôi xuống xe và đứng nghiêm nhìn quốc kỳ được kéo lên bởi một học sinh.

Tôi học một năm ở đây, thầy Viên chưa bao giờ nhắc nhở tôi về nội qui của trường dù tôi luôn luôn phạm hai điều; thứ nhất không xuống xe khi vào cổng trường, thứ hai là đi học trễ vài phút. Đây là trường hợp đặc biệt được thầy bỏ qua; có lẽ thầy biết tôi là học sinh trường khác vừa nhập vào trường Trịnh Hoài Đức. Những hình ảnh này hôm nay tôi viết ra đây là nỗi niềm thương nhớ về tuổi học trò hơn 50 năm qua.

Về các vị thầy, tôi còn nhớ từ thầy Hiệu trưởng Lê Tấn Lộc, thầy Phúc dạy Triết, thầy Châu dạy Toán, thầy Hồ dạy Vật lý, và nhiều thầy nữa.

Hồi đó tôi mê xem phim, đọc sách nên hay ghé nhà sách Khai Trí ở Sài Gòn, nhà sách kế

bên Khai Trí chuyên bán sách tiếng Anh. Rạp cine Rex và Eden kế bên. Tôi nhớ thầy Cung dạy Pháp văn. Giờ của thầy được xếp vào 1:30’ trưa. Đây là môn phụ của lớp tôi nên học trường “cúp cua” (trón học). Tôi cũng trón, thường là đi xem phim. Mua sách xong kiếm chút gì ăn rồi vào rạp cine xem phim khoảng hơn ba giờ dzot” về nhà.

Có những lúc buổi trưa học xong không về nhà, ghé vào quán cơm xã hội đối diện chợ Búng ăn trưa. Bữa cơm này dành cho người lao động và học sinh Trịnh Hoài Đức cũng tham gia. Tôi cũng vào ăn như các bạn, cơm và đậu đũa xào thịt ba rọi, có thể mua thêm trứng vịt kho thịt ngon và rẻ. Gần đó, quán Mỹ Liên bán bánh bèo bì ăn với nem Lái Thiêu nổi tiếng, thỉnh thoảng tôi có ghé vô thưởng thức hương vị ngon lạ của món ăn vặt miền Nam.

Từ nhà tôi xuống trường đi ngang qua xã Phú Văn, tôi nhớ mùa khô ở đây, ven đường là hai cánh đồng trồng củ sắn lá xanh rì, gió thổi lá rung rinh như vẫy chào khách đi ngang. Củ sắn được rửa sạch đất cát, bó thành xâu trắng mát mát bày bán ven lề với hũ muối ớt kế bên, trông rất quyến rũ khách qua đường, đặc biệt là các cô nữ sinh. Trời nóng, ăn củ sắn với muối ớt thật tuyệt vời.

Bây giờ nơi tôi ở thời tiết bước vào mùa Thu, mùa tựu trường tại Việt Nam năm 2020. Nỗi nhớ về trường cũ thật mênh mông, nhớ về tuổi học trò thời niên thiếu. Dù tôi chỉ học ở đó trong thời gian ngắn nhưng tôi vẫn nhớ mãi năm cuối cùng của thời trung học nhiều mơ mộng. Năm đó tôi thi đậu Tú tài 2, không uống công dạy dỗ của thầy cô ở trường và tôi rất biết ơn công sức thầy cô./.



### **Bạn có biết:**

Từ ngữ được tìm nhiều nhất trên Google năm 2020 là từ Pandemic (Đại Dịch). Có lẽ từ quốc tế mà ai cũng biết đó là COVID19 còn có tên là COVID Vũ Hán!



# Tôi yêu nước Việt

Thơ Lão Học Mây Tần  
Nhạc Vũ Thế Dũng

Valse ♩ = 110

Tôi yêu nước Việt lạ lùng yêu từ ngọn núi đến từng con  
sông Ngân Sơn Châu thổ Sông Hồng là nôi ấp ủ con  
Rồng cháu Tiên Trường Sơn trùng điệp triển miên Hải Vân Ngọn  
Mục đi tìm Biển Đông Linh Giang Bến Hải Thu Bốn

Chacha ♩ = 120

hễ ai nhắc nhở bốn chốn nhớ mong Phù sa thấm dòng Cửu  
Long cò bay thẳng cánh ruộng đồng phì nhiêu Bà Đen Châu Thới mỹ miếu  
Ninh Kiều nỏ nức xế chiều Tây Đô Việt Nam trong giấc mộng mơ  
Tràng An văn hiến nên thơ quanh hồ Hương Giang ào ảnh trăng mờ  
ngàn hoa Đà Lạt bài thơ trữ tình Sài Gòn chiều nắng thủy tinh  
dáng xuân tươi mát cho xinh xinh đời Nam Trung Bắc sắc hương trời bao thôn nữ

Valse ♩ = 110

đẹp ca lời thiên thai Việt Nam hai tiếng ngọt ngào  
quyện nơi đầu lối thấm vào tim gan Việt Nam ơi gió mây  
ngàn cho dòng Âu Lạc lang thang khắp trời

# Lưu luyến chia tay anh Chu Ngạn Thư

Anh Chu Ngạn Thư, tên thật Nguyễn Văn Hùng đã từ giã bạn bè, thân hữu trưa 24/8/2020 tại Bình Dương. Anh sinh năm Canh Dần (1950) nhưng giấy tờ ghi sinh năm 1951 tại làng Khương Định, tỉnh Bình Dương.

Là bạn thân với Hoàng Anh, Chu Ngạn Thư đã gửi nhiều sáng tác để đăng vào trang nhà CGS & HS Trịnh Hoài Đức. Ít ai biết rằng anh là một nhà thơ được nhiều người biết từ trước 1975. Anh là một người dễ gần gũi và ít nói. Thơ của anh có một sắc thái đặc biệt, anh không theo khuôn sáo cũ, câu thơ ngắn nhưng súc tích và có những tư tưởng mới lạ.



Tác phẩm đã xuất bản "Thơ Chu Ngạn Thư" (1975), "Sau lưng đời thường" (2000), "Châm khúc tình" (2004), "Thơ lục bát 1973-2009" (2011)..., và nhiều thi tuyển chung khác.

Anh tự viết về mình như sau:  
ít dòng về người viết,  
sinh năm 1951, tập làm thơ 1971  
thất bại cũng nhiều; và dĩ nhiên  
thơ hẳn là đời sống của hẳn  
nhìn từ một phía nào đó.  
cũng có viết mấy truyện ngắn làm vui.

Tình yêu là ... không hiểu là gì, nhưng hẳn  
tôn kính nhất.

Có lẽ đó là chủ thuyết duy nhất làm cho hẳn  
bận tâm. Kỳ dư không đáng kể,

Từ 1973 đến 4.1975, thơ và truyện ngắn của  
hẳn có đăng rải rác trên

Văn Học, Văn, Tiền Phong (QĐ), Tuổi Ngọc,  
Thời Tập . . .

Có thể nói hẳn không có cao vọng gì cả

Hay cao vọng của hẳn không ai bì, cũng  
được.

Nếu có ai hỏi hẳn thích gì nhất, hẳn sẽ không  
ngần ngại bảo rằng:

"*Thích nhất là được sống thật một con  
người*".

(tháng 10-1975)



Mời đọc lại hai bài thơ của Chu Ngân Thu,  
thay lời tạm biệt anh...

### Mùa Đòi

lòng giếng thăm  
viên cuội vô danh  
chìm sâu  
tâm hồn sa mạc  
trơ xương  
sau bữa tiệc dã thú  
đắm sâu  
niềm ẩn tưởng  
gương trần ai dọi suốt?  
động chuông giống trống làm gì!  
oán trách chi phù hoa  
hờn căm chi cỏ ải  
nhóm lời thú tội  
cầu hồn vọng suốt tương lai  
có ai gọi lòng trong đó?  
đôi theo cuối kiếp  
ăn năn  
cỏ xanh liệm kín mùa đời  
gọi chi?

### Có một chỗ ngồi

Có một chỗ ngồi,  
quen  
nổi trăm nghìn gian trá  
thấy một nổi thành tâm  
giữa hỗn mang phù phiếm  
có một chỗ ngồi,  
quen  
chất trăm nghìn phiền muộn  
lẫn lộn dăm nụ cười  
thấy ta toàn vay mượn  
có một chỗ ngồi,  
quen  
sau dặm ngàn đi-ở  
chân luống lối trần ai  
ngực trần phanh tơi tả  
có một chỗ ngồi,  
quen  
thấy em là ảnh ảo  
thấy ta là mây trôi  
có-một-chỗ-ngồi-quen  
ai đặt ta ở đó?



### Nhớ Trường Xưa

Ngôi trường cũ cây phượng xưa trở giấc  
Những chùm hoa đỏ rực đón nắng hè  
Đã một thời lời ve ru tiếng nhạc  
Dấu cuộc tình bên gốc phượng ngày xưa

Tôi đứng lặng nhìn sân trường im vắng  
Tiếng guốc khua vang nay đã không còn  
Những tà áo bay trắng lên cánh bướm  
Đã lạc nhau rồi giữa những hồn oan...

Tôi rất nhớ Em... một thời yêu dấu  
Những buổi tan trường bất kể nắng mưa  
Tay trong tay ngập tràn vui hạnh phúc  
Đã phủ mờ bởi lớp bụi thời gian...

Tôi đứng trước ngôi trường xưa đôi chủ  
Lòng ngậm ngùi hoài niệm những dấu yêu  
Màu phượng đỏ... đỏ bầm như huyết động  
Bóng người xưa ảo ảnh chập chờn quay

Giữa sân trường hôm nay trời nắng gắt  
Kỷ niệm còn quay quắt ... người xưa đâu?  
Văng vẳng bên rào tiếng ve thống thiết  
Dư âm còn... ngày cũ đã tàn phai...

Minh Xuân538  
(Seattle vào Hè)





# Độc thơ Lục Vân Tiên

## Từ Minh Tâm

Nhà thơ Nguyễn Đình Chiểu (1822-1888) là một người yêu nước. Thơ văn của ông thể hiện tình ái quốc và đầy tính cương trực nên được đưa vào chương trình giáo dục ở bậc trung học. Nhiều người trong chúng ta đều biết và thuộc lòng một số câu thơ của ông, đặc biệt là tác phẩm Lục Vân Tiên với bốn câu mở đầu như sau:

Trước đèn xem chuyện Tây Minh,  
Gãi cười hai chữ nhơn tình éo le.  
Ai ai lẳng lạng mà nghe,  
Dữ răn việc trước, lành dè thân sau.

Thế nhưng, học giả Vương Hồng Sển (1902 - 1996) trong Tạp Bút năm Giáp Tuất 1994 đã qua quyết câu số 4 như sau:

Giữ răn việc trước, lánh dè thân sau.

Giữ là gìn giữ không phải là dữ (người dữ). Chữ lánh viết dấu sắc có nghĩa là tránh, không phải dấu huyền của chữ lành như lành và dữ.

Cụ Vương là người học cao, từng là giảng viên Đại Học Văn Khoa Sài Gòn. Ông là tác giả cuốn tự điển: "Tiếng nói của người Miền Nam". Ông dựa vào bản thơ Lục Vân Tiên in năm 1883 mà ông sở hữu. Theo ông sách xuất bản năm 1883 lúc cụ Đồ Chiểu còn sống thì rất đáng tin về sự chính xác. Về quyển thơ cổ này, ông nói có người trả ông giá rất cao mà ông không bán vì: "Nay sách đã về tay tôi gìn giữ, thú thật, đổi vàng không đổi, một lượng hay nhiều hơn nữa thiếu chi người có, mà sách này không dễ gì có...". Như vậy, kết luận của ông không phải là không có căn cứ. Tiếc rằng ông không giúp chụp một tấm hình về đoạn thơ này trong sách mà ông có để chứng minh với độc giả. Nay ông đã mất thì không biết cuốn sách quý giá đó trôi nổi về đâu... và nghi vấn về câu số 4 trong truyện Lục Vân Tiên chỉ có thể dựa vào uy tín của ông để chứng minh chứ không ai biết thực hư nó như thế nào.

Vấn đề này được đặt ra và tưởng đã chấm dứt như vậy, cho đến gần đây, tôi tình cờ tìm được trên mạng bản chụp của quyển thơ Lục Vân Tiên Ca Diễn in tại Paris năm 1883. Đây là bản dịch

thơ Lục Vân Tiên của ông Abel Des Michels, một học giả người Pháp là giáo sư của trường Ngôn Ngữ Đông Phương. Ông thông thạo chữ Hán, Nôm, Quốc Ngữ. Ông từng dịch quyển Tam Tự Kinh ra tiếng Pháp và có cả tự điển chữ Nôm. Với học vấn uyên bác về ngôn ngữ và kiến thức văn hóa Đông Phương, ông đã dịch quyển Lục Vân Tiên ra tiếng Pháp. Trong quyển sách này có ba thứ tiếng là Quốc Ngữ, Chữ Nôm và Pháp Ngữ.

## LỤC VÂN TIÊN

Trước đèn xem truyện tây Minh,

Gãi cười hai chữ «nhơn tình» éo le!

Hỡi ai! Lẳng lạng mà nghe!

Giữ răn việc trước, lánh dè thân sau!

1) Cette dynastie des *Minh occidentaux* est imaginaire. L'auteur, pour entrer en matière, présente, par une fiction poétique, les aventures de son héros comme un épisode de l'histoire de cette prétendue dynastie, à laquelle le roi *Sé-veong*, dont il est parlé à la fin du poème, est supposé appartenir.

La véritable dynastie des *Minh* (ou *Ming*, d'après la prononciation chinoise) a régné en Chine de 1368 à 1644 de l'ère chrétienne. Son fondateur *Minh thài tổ* (*Ming t'ai tso*), fut un grand amateur de livres et combla les lettrés de faveurs. Il aimait à leur demander des conseils, et fit rétablir, dans toute l'étendue de l'empire, les écoles que la dynastie mongole avait laissé tomber. Sous les *Minh*, des bibliothèques furent instituées dans chaque ville, et de nouveaux commentaires des livres classiques, un nouveau code virent le jour. C'est probablement pour cela que l'auteur amateur du *Lục Vân Tiên*, ayant pris pour héros de son poème un illustre lettré, a choisi de préférence le nom d'une dynastie chinoise qui a tant favorisé les lettrés, tout en y ajoutant le mot *occidentaux*, pour faire voir qu'il n'y a là qu'une fiction.

Cette explication que je donne des mots *Tây Minh* me paraît fondée sur une hypothèse assez plausible; mais je n'oserais, pourtant, en garantir l'exactitude.

## Ảnh chụp trang mở đầu truyện Lục Vân Tiên Ca Diễn - in tại Paris năm 1883

Bốn câu thơ đầu của truyện Lục Vân Tiên được phiên âm như sau:

Trước đèn xem truyện tây Minh  
Gãi cười hai chữ "nhơn tình" éo le!  
Hỡi ai! Lẳng lạng mà nghe!  
Giữ răn việc trước, lánh dè thân sau!

Độc tới đây, chúng ta thấy ngay đây chính là cuốn sách mà học giả Vương Hồng Sển đã có bởi vì nó xuất bản đúng năm 1883 và câu số 4 đã in đúng như lời ông đã viết trong Tạp Bút năm Giáp

Tuất 1994. Đặc biệt câu số 3 bắt đầu bằng chữ "Hỏi", đây là một chữ có tính kêu gọi, hay hơn chữ "Ai" như chúng ta thường đọc như trước đây.

Về câu số 4 này, ông Abel Des Michels đã dịch như sau:

Tirez du passé ses enseignements, pour éviter les malheurs de l'avenir.

tạm dịch: Học hỏi từ quá khứ để tránh những điều không may trong tương lai.

Trong sách này có cả phần chữ Nôm. Đọc đến câu chữ Nôm này, chúng ta lại thấy có đôi điều khó giải thích.

侍隣役畧芥嚙身齧

Phiên âm: Giữ răn việc trước lành dè thân sau.

Ở đây chữ "lành" (dấu huyền) 芥 lại xuất hiện thay cho chữ "lánh" mà Abel Des Michels đã phiên âm ra Quốc Ngữ như phần trên. Nếu là chữ lánh (có nghĩa là tránh) thì phải viết 另 (theo tự điển Hán Nôm).

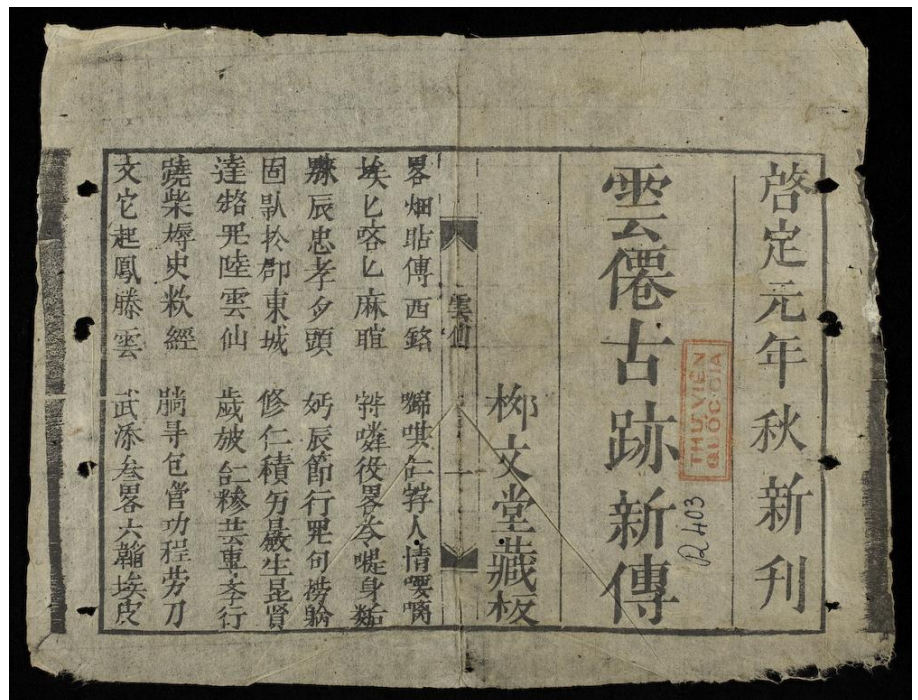
Tiếp tục nghiên cứu bản Nôm của Vân Tiên Cổ Tích Tân Truyện của Liễu Văn Đường tàng bản in năm 1916 cũng thấy những chữ Nôm như vậy. Riêng chữ "giữ" 守 trong bản này tuy viết khác nhưng cùng nghĩa, không phải là chữ "dữ" 禦 với nghĩa là hung dữ.

Truyện Lục Vân Tiên được sáng tác trong thời gian từ năm 1851 đến năm 1859. Khi đó tác giả đã bị mù nên ông không thể viết thành chữ do đó không có nguyên bản. Từng phần hoặc nguyên câu chuyện đã được con cháu và học trò của ông chép lại nên có thể sai ý của tác giả. Như trong phần trình bày trên đây, chỉ bốn câu đầu đã có vài chỗ

khác biệt. Thế nhưng, bốn câu đầu này lại rất quan trọng vì được giảng dạy trong học đường nên quý học giả Hán Nôm, quý vị giáo sư có trách nhiệm nên thông nhứt để tìm ra chữ nào hay và đúng ý tác giả nhứt để dạy cho học sinh. Bài viết này chỉ là gợi ý để mọi người tìm hiểu thêm.

**Tham khảo:**

1. Tạp Bút năm Giáp Tuất 1994 - Vương Hồng Sển - Di Cảo - Nhà Xuất Bản Trẻ phát hành năm 2013.
2. Lục Vân Tiên Ca Diễn - Abel Des Michels - Libraire de la Société Asiatique, de L' École des Langues Orientales Vivantes, Etc. Paris - 1883.
3. Vân Tiên Cổ Tích Tân Truyện, Liễu Văn Đường tàng bản, 1916, Dự án số hóa kho tàng văn tịch cổ văn hiến Hán Nôm, <https://lib.nomfoundation.org/collection/1/volume/62/>.
4. Tự Điển Hán Nôm online: <https://hvdic.thivien.net/>



Hình chụp bản Nôm của Vân Tiên Cổ Tích Tân Truyện của Liễu Văn Đường tàng bản in năm 1916 .

# Nhớ về Lễ Phát Thưởng ngày ấy

**GS Nguyễn Thị Tâm**

Lễ phát thưởng năm nào đó, ở Trường Trung Học Trịnh Hoài Đức xưa.

Tôi ít khi có mặt ở trường, ngoài giờ dạy, vì bận công tác cho Bộ Xã Hội, cùng lúc đó.

Đến ngày phát thưởng, tôi tranh thủ, thu xếp thời gian để đến tham dự.

Nhớ lại, có một lần tôi đến trường, các thầy cô đang tít tít, bận bịu sắp xếp phần thưởng. Các thầy cô vừa sắp xếp vừa vui đùa cùng nhau rất cởi mở, thân tình. Tôi chỉ hự hợ chút đỉnh vì tôi không được phân công làm việc này. Chủ yếu là tôi xem những quyển sách được sắp xếp cho phần thưởng. Tôi thấy quyển **CHUÔNG NGUYỄN HỒN AI**, nên xem qua một chút ...

Xin mở rộng phần này...

Quyển tiểu thuyết "FOR WHOM THE BELL TOLLS" của ERNEST HEMINGWAY.

Bản dịch của Huỳnh Phan Anh.

Nhà văn - dịch giả Huỳnh Phan Anh đã mất lúc 16 g 45 ngày chủ nhật 30.8.2020 tại San Jose (tức 6 g45 sáng thứ hai 31/8/2020 - giờ Việt Nam) hưởng thọ 81 tuổi (ông sinh năm 1940 - tuổi Canh Thìn).

Ông quê ở Thủ Dầu Một, Bình Dương, tốt nghiệp ĐHSP Đà Lạt rồi dạy Việt Văn và Triết học tại Bình Dương.

Ông tự nhận mình là "một nhà giáo đi lạc vào văn chương" nên có nhiều tác phẩm nghiên cứu, phê bình và dịch thuật.

Đề tưởng nhớ nhà văn - dịch giả Huỳnh Phan Anh, không gì bằng đọc lại bản dịch tiểu thuyết "For whom the bell tolls" của Ernest Hemingway.

Một phát biểu của nhà văn Huỳnh Phan Anh khi ông đến Mỹ là: "Nước Mỹ không có triết học".

(Trích Trang Nhà Cựu Học Sinh Trịnh Hoài Đức)

Phần mở rộng này là do Tam Tu nhắn tin gửi cho tôi, còn dài nhưng tôi chỉ ghi lại ngắn gọn như thế.

Ngoài ra, em còn gửi cho tôi tác phẩm được dịch này để có dịp đọc lại.



GS Huỳnh Phan Anh (1999)

Giáo sư Huỳnh Phan Anh là bạn của bạn tôi, tôi chưa từng gặp mặt.

Tôi đã viết một ít về ông, kể lại chuyện của ông và Tam Tu đã đăng bài đó trong Trang Nhà THĐ.

Tôi muốn thêm phần này vào bài viết hôm nay, như để tưởng nhớ một đồng nghiệp cùng quê, cùng dạy môn Triết trước 75, đã ra đi mãi mãi ...!

Trở lại bài viết hôm nay của tôi...

Đến ngày phát thưởng, xe cộ tấp nập, người người hớn hở vào trường.

Các phụ huynh học sinh của những em có phần thưởng được mời đến tham dự.



Hôm đó, tôi được mời lên phát thưởng cho một nữ sinh lớp tôi dạy.

Tôi vẫn nhớ mặt em cho đến nay, nhưng lại quên tên mất.

Khi tôi trao phần thưởng cho em, mặt em tươi cười, cúi đầu xuống lễ phép, nhận lấy phần thưởng... một cách trân trọng. Niềm vui tỏa sáng khắp người em.

Tôi cũng hơi cúi đầu xuống, vì tôi cao hơn em. Em lại cúi xuống, nên càng thấp...

Tôi cũng hơi cười cười, tươi một chút !

Em mặc áo dài trắng đơn sơ, đầy phong cách của một nữ sinh ngày xưa ấy.

Thầy trò đều mặc áo dài.

Nhìn thật hay! Biểu hiện được phong cách nghiêm túc, trang trọng, trong buổi lễ.

Ảnh này không biết do ai chụp .

Nhưng tôi đã có nó trong Album kỷ niệm về trường xưa.

Phía sau ảnh ghi :

Lễ Phát Thưởng Trịnh Hoài Đức

6 . 6 .1973

Tôi thường thấy các phần thưởng nhiều đến nỗi cao hơn học sinh, lúc các em đứng nhận. Phụ huynh phải kiêng phụ lúc ra về...

Những phần thưởng danh dự ngày ấy, của trường, của tỉnh... rất rất nhiều.

Các em được phần thưởng vô cùng hơn hở, hãnh diện !

Lễ phát thưởng đều được tổ chức rất long trọng. Mang lại niềm vinh dự lớn lao chẳng những cho học sinh, mà cả các vị phụ huynh học sinh.

Phải nói lễ phát thưởng là một ngày hội tung bừng, đầy khí thế...!

Gặp lại học trò cũ, các em nói:

- Cô còn giữ lại ảnh này, hay quá! Thấy phong cách của thầy và trò trong các lễ phát thưởng ngày xưa thật hay, thật trang trọng.

Quả vậy, phong cách của các thầy cô và các trò nhìn rất đẹp, rất trang trọng, đầy tình cảm và ý nghĩa.

Những hình ảnh đó ghi đậm mãi trong tim, trong óc của thầy cũng như của trò...!



Tại Trường Trung Học Trịnh Hoài Đức xưa ...  
trong một buổi lễ phát thưởng cuối năm học - người học sinh lễ phép trong ảnh là ai?

# Má tôi

Nguyễn Thị Thạnh (khóa 14)



Tôi yêu nhất là đôi vai của má. Vai má không thẳng mà nghiêng về bên phải. Dấu ấn của bao năm gồng gánh buôn bán nuôi anh chị em tôi khôn lớn nên người.

Lúc còn ở quê, vì chợ xa quá nên mỗi buổi chợ ba đều chèo xuồng đưa má đi. Từ năm Mậu Thân 1968 vì chiến tranh, không thể ở lại quê được nữa rồi, nên má và anh chị em tôi phải qua chợ Quận lánh nạn. Ba tôi ở lại chăm sóc nhà cửa, vườn cây. Từ đó hàng ngày má tôi phải gánh hàng ra chợ bán. Mua đầu chợ, bán cuối chợ, đủ các mặt hàng: chuối, bưởi, đu đủ, trầu cau, rau vườn... Có hôm đường sá thông thương, ba đem trái cây hái ở vườn nhà qua cho má bán.

Một ngày của má bắt đầu từ bốn giờ sáng. Thức dậy là má quảy gánh ra chợ. Có hôm đồ nhà nhiều, tôi phải phụ đưa má ra chợ. Suong khuya ướt đầm vai áo, rét căm căm. Má một gánh, tôi một gánh, hai má con bước nhanh cho kịp buổi chợ. Dọn hàng cho má xong tôi về học bài và chuẩn bị đến trường. Khi đi học tôi ghé ngang chỗ má bán, má sẽ cho tiền đi xe và quà ăn sáng. Có hôm xe từ từ lăn bánh rồi mà má còn với tay trao cho tôi ổ bánh mì. Cái hình ảnh đó đóng đinh vào tim tôi, giờ vẫn còn nhói nhói.

Hôm nào nghỉ học thì tôi phụ má bán tới trưa. Má tôi hiền lành, mát tay nên khi có cưới gả, khách mua thường nhờ má tằm trầu cánh

phượng. Những buổi phụ má, má chỉ tôi cách tằm trầu. Miếng trầu tôi tằm tuy không sắc sảo bằng của má nhưng nhìn cũng không tệ lắm. Má nhìn tôi ra vẻ hài lòng.

Tan buổi chợ, má về nhà nấu bữa trưa cho cả nhà. Lúc tôi đi học về thì trên bàn đã có sẵn thức ăn đầy ở lòng bàn. Nồi cơm má còn ủ dưới bếp cho nóng, ai ăn sau cũng được ăn cơm dẻo canh ngọt.

Bận bịu là vậy mà má làm đồ ăn rất chu đáo. Nhà có người bệnh, má nấu cháo trắng, ăn với thịt kho tiêu. Nồi thịt kho tiêu của má ai được ăn một lần là muốn ăn nữa, ăn nữa. Ngon đậm đà. Ăn xong chén cháo, mồ hôi nhỏ giọt, cái cảm bay liền.

Ăn trưa xong, má ngồi nhai trầu, tôi lại gán nhỏ tóc ngựa cho má. Lâu lâu má ngủ gật cái đầu chúi xuống. Hai má con cùng cười. Má ngủ gật vài cái thì tôi buông tay và nói: "Thôi má đi ngủ đi".

Trong lúc má ngủ trưa, tôi và nhỏ em bày ra làm bánh bông lan. Quên công thức má dạy, tôi mở cassette ra nghe hướng dẫn.

- 1 chén bột mì.
- 1 chén đường cát.
- Đập 1 cái trứng gà.
- Đập 1 cái trứng gà.
- Đập 1 cái trứng gà.

- ...

Thì ra là cái băng cassette bị nhão. Chị em tôi đập trứng gà nhiều lắm. Lúc này má đã dậy từ lúc nào, bà bước xuống và nói:

- Chị em bây đập bao nhiêu cái trứng gà rồi?

- Dạ mới có một vỉ thôi má (thời điểm đó một vỉ là hai mươi bốn trứng).

Má nhìn tô trứng gà tú ụ và nói:

- Một vỉ là quá xá nhiều rồi. Một chén bột, một chén đường, một chén trứng. Nhớ chưa?

- Dạ nhớ rồi.

Bữa cơm chiều đó ngoài những món có trong thực đơn còn có thêm món trứng chiên, trứng chưng và trứng ộp la. Má phải bày ra cách để tiêu thụ hết số trứng chị em tôi đã “đập”.

Những ngày giáp Tết, ngoài giờ đi bán ở chợ, má làm củ kiệu và mút gừng, mút bí, mút chùm ruột, mút me... Dịp này ai đến nhà tôi cũng nghe mùi kiệu, mùi gừng. Tôi gọi đó là “mùi Tết”. Mùi Tết theo tôi cả vào trong những giấc mơ.

Ngày cuối năm, rước ông bà xong là má bày ra gói bánh tét. Tôi cũng lằng xằng phụ má để lát nữa nếp còn dư má sẽ gói cho tôi đòn bánh không nhưn. Tôi theo canh giữ nồi bánh đến khuya, mỗi mòn leo lên vồng nằm má một đầu, tôi một đầu, co ro vậy mà ngủ ngon vô cùng. Tới gần sáng thì bánh chín, má vớt ra treo lên sào ngang chái bếp cho ráo nước. Đòn bánh của tôi chỉ nhỏ bằng cườm tay em bé mà cũng có món để đi trêu thằng bạn sát nhà. Dù là ngày đầu của năm mới tôi cũng không tha nó. Tôi cầm đòn bánh đưa lên mũi nó. Nó chưa kịp ngửi tôi rút tay lại rồi dí đòn bánh sát vào mặt nó quơ qua quơ lại. Nó đảo mắt nhìn theo, liêm môi. Tôi còn bắt nó dạ mấy cái rõ to. Chùng thấy chọc vậy đã đủ. Tôi mở cái bánh ra, chia hai, mỗi đứa một nửa. Tôi cam đoan cái bánh không nhưn này ngon hơn những cái bánh có nhưn của má tôi gấp ngàn lần.

Sau 1975, gia đình tôi dọn về quê nhà. Ngôi nhà mà các bạn học tôi đều thích đến thăm, vì nó nằm giữa vườn cây mát mẻ với đủ loại cây trái bốn mùa sum suê, trĩu quả. Có giàn mướp che mát cả khoảng sân rộng. Ong bướm dập dờn khi đậu khi bay bên khóm hoa vàng. Sau nhà có con sông nước xanh biêng biếc. Năm đó tôi tốt nghiệp cấp ba, thế là các bạn mè nheo má tôi phải khao cả bọn. Má tôi dễ dãi, hẹn ngày chủ nhật sẽ cho các bạn đến nhà vui chơi. Lúc đó đang là

tháng chín âm lịch, mùa nước lên. Lại thêm trời mưa rả rích mấy ngày, nước sông dâng cao, thêm nước mưa rút không kịp. Vậy là nước ngập từ đường mòn dẫn vào nhà tôi, ngập cả sân, ngập cả vườn, ngập cả nhà dưới. Chỉ còn nhà trên nhờ nền cao gần một mét nên không ngập.

Đúng ngày hẹn, dù nước chưa rút nhưng các bạn đến rất đông. Ngồi trong nhà nhìn ra tôi thấy các bạn ai cũng cầm gậy tự chế để dò đường, một đoàn người xếp hàng một ròng rần mò mẫm vào nhà tôi. Má tôi ngạc nhiên và cảm động lắm. Bà nói:

- Trời mưa mấy ngày nay, nước ngập quá không chợ búa gì được. Các cháu đã đến rồi thì bác đãi các cháu món nhà quê nha.

- Cà đám “dạ” thật to.

Trong lúc ba tôi chèo xuồng đi hái rau biền gồm: rau son, rau chiếc, đọt vừng, đọt xoài... thì ở nhà má tôi pha bột đổ bánh xèo. Nhưn bánh xèo chỉ có củ sắn, đậu xanh hấp. Với tài nội trợ của má nên chén nước mắm tôi ớt ngon đậm đà giúp bữa ăn đơn giản nhưng thật ngon, thật vui. Và tráng miệng là chuối già hương ngọt lịm. Bữa tiệc ngập nước mà vui vậy đó.

Bên kia bờ giậu, thằng bạn thuở để chòm ngó sang. Tôi không thèm mời lời nó một tiếng. Tôi nói thầm: “Bữa tiệc này không dành cho mi. Mi thì để lâu lâu ta trêu một vỏ để đời”.

Năm đầu tiên tôi đi dạy xa nhà, phải hơn ba tháng tôi mới về thăm nhà. Tới đầu ngõ đã thấy khói nấu cơm chiều bay cao. Ráng chiều đỏ ối phủ mái lá. Tôi đi nhẹ nhẹ vào bếp. Má tôi quần ống thấp, ống cao, đầu vấn khăn rằn, miệng nhai trầu bồm bồm, đang xới cơm. Tôi vòng tay phía sau ôm ngang eo má. Úp mặt vào lưng má, hít một hơi dài rồi nói:

- Con nhớ má quá má ơi!

- Nhớ mà đến giờ mới về?

- Thì con về nè.

- Má thơm quá.

- Thơm gì? Mùi mồ hôi hay mùi khói bếp?

- Hai cái mùi đó quyện lại thành một mùi con gọi là “mùi má”.

- Vào tắm rửa đi rồi ăn cơm, con.

- Dạ

Và tối đó tôi chia phần với Út Cung. Má nằm giữa. Út Cung một bên. Tôi một bên. Tôi nằm kể chuyện vùng cao cho má và Út Cung nghe:



- Má biết không đối với con nít nơi con dạy, có đôi dép để mang là ước mơ lớn nhất của các bé đó. Bởi vậy con đem dép, guốc theo nhiều mà chỉ mang một đôi guốc từ ngày này qua ngày khác. Mấy đôi khác con cất tận dưới đáy va li. Mùa mưa đi ra đường một đoạn ngắn là kiếm cây tre quảy mỗi đầu một chiếc vì đất đỏ bám đầy nhóc đi không được.

Út Cung hỏi ngay:

- Thiệt vậy hả chị?

- Dốc chết liền.

- Má biết không, hôm bữa học trò dẫn con về nhà nó, gia đình nó làm con gà rừng nướng đất sét đãi con. Ngon mê ly luôn.

- Thiệt vậy hả chị?

- Dốc chết liền.

- Má biết không, có bữa con tới nhà em đó thích lắm má ơi. Có con suối cạn chảy qua sân nhà nó. Muốn vào nhà phải lội suối. Cái cảm giác nước suối đùa dưới chân mình thích lắm luôn đó.

- Thiệt vậy hả chị?

- Dốc chết liền.

- Mai một lớn Út cũng đi dạy vùng cao như chị.

- Giờ học cho giỏi đi. Lớn rồi tính.

Nãy giờ chỉ nằm nghe, giờ má mới nói:

- Thôi ngủ đi. Mai muốn ăn gì má nấu.

- Con ăn gì cũng được. Má kho quẹt con ăn cũng ngon.

Khi tôi trở lại trường lúc nào má cũng làm thức ăn cho tôi mang theo: nào mắm ruốc xào, tép rang mặn, dưa mắm, chà bông gà... món nào má cũng ướp tình thương yêu, nêm thêm gia vị nhớ mong trong đó. Tôi hãnh diện với các bạn dạy chung, vì các bạn không được má chăm sóc chu đáo như tôi.

Ngày tôi sanh đứa con đầu lòng. Lúc này má đã già đi nhiều mà cũng lặn lội từ quê lên bệnh viện Tỉnh nuôi tôi, má hai tay xách hai cái giỏ chứa cả một tiệm tạp hóa trong đó. Nào dầu nóng cho mẹ, dầu khuynh diệp cho bé, mật ong, ngũ thảo để xông hơi, trà xanh tắm bé, rượu nếp than để uống, rượu gừng để thoa, con gà giò để tắm bổ...

Sau này con tôi lớn lên mỗi lần về thăm quê là xách cần câu ra mương câu cá. Má tôi cầm cây dù đi lom khom theo che nắng cho nó. Một già, một trẻ rù rì ngoài vườn. Nhìn cảnh ấy, tôi

thương má vô bờ bến. Tôi nói với má:

- Má vô nhà đi. Cháu chơi kệ cháu, má theo làm gì.

Má tôi trả lời.

- Má làm gì kệ má, bây nói làm chi.

- Sao lúc nhỏ con đang nắng câu cá má không che nắng cho con?

- Giờ phân bì với con nít ha? Hồi đó mắc đi bán, còn bây giờ thì rảnh.

Chơi chán, bà cháu vô nhà. Tôi ngoáy trâu cho má ăn. Má ngồi tựa vách. Tôi tỉ mẩn bấm từng cái móng tay, móng chân cho má. Tôi nói:

- Má ăn trâu ít thôi. Chết với không tốt đâu.

- Sắp theo ông theo bà rồi còn kiêng cữ gì nữa.

Tôi chịu thua cái lý sự của má.

Tôi đó má nằm giữa, tôi một bên, con tôi một bên. Má cầm cái quạt mo phe phẩy cho cháu. Tôi vòng tay ôm má. Tôi nói nhỏ với má: Con thương má vô bờ bến, má biết không?

Má không trả lời mà khe khẽ hát ru. Những câu hát ngày xưa má ru anh chị em tôi ngủ. Giờ má hát cho cháu má ngủ. Có lẽ nhờ vậy mà tôi thuộc rất nhiều câu hát ru. Khi cháu ngủ say, má nói với tôi:

- Thôi ngủ đi, sáng về sớm kéo nắng.

- ...

“Mỗi đêm mỗi thấp đèn trời.

Cầu cho cha mẹ sống đời với con”

Tôi cũng cầu cho má sống đời với tôi để được tận hưởng cảm giác hạnh phúc sung sướng khi có má. Nhưng quy luật của tạo hóa: sinh, lão, bệnh, tử không chừa một ai. Má cũng đi xa mãi mãi không về.

Giờ mỗi lần về thăm nhà, nhà cửa vắng bóng người, bếp núc lạnh tanh. Tôi ra sau hè, mơ thấy dáng má đang quét sân. Tôi vào nhà, mơ thấy dáng má đang ngồi nhai trầu. Tôi vào bếp, mơ thấy má đang nấu cơm. Nhưng đó chỉ là mơ. Giờ mãi mãi chẳng tìm đâu ra được má rồi. Má ơi!./.



# Thơ Hạt Cát

## *Xuân sắc 1*

Cúc

Rực rỡ cúc vàng Hỷ Xả,  
Sáng bùng một góc trời xuân,  
Buông tay nhân gian độ lượng,  
Thành thời nhẹ gót phong trần.

## *Xuân sắc 2*

Đào

Cội đào Vô Ưu khoe thắm,  
Bao la trời đất xuân hồng,  
Quên đi tương lai quá khứ,  
Mím cười hiện tại thong dong.

## *Xuân sắc 3*

Mai

Thuần khiết đóa mai Lan Nhã,  
Ẩn hồn sương tuyết đông miên,  
Ánh xuân chiếu soi trắng lóa,  
Nghiêng mình tịch mặc an nhiên.

## *Xuân sắc 4*

Trà

Nâng lên chung trà Tịnh Ý,  
Nhà hàng nhấp ngậm mời xuân.  
Chợt nghe không gian báo hỷ,  
Tin yêu trải khắp xa gần.



## *Xuân sắc 5*

Mứt bí

Phiến mứt Khiết Tâm trắng toát,  
Trong lành như nắng ngoài hiên,  
Đất trời lên xanh bát ngát,  
Lòng xuân phơi phới trăm miền.

## *Xuân sắc 6*

Pháo

Ai châm ngòi phong Thiện Niệm,  
Nghe thêm xuân pháo rền vang,  
Phá tan ưu phiền thói chuyển,  
Pháp âm vọng thấu mây ngàn.

## *Xuân sắc 7*

Hạt dưa

Cắn hạt Huệ Căn lách cách,  
Vỡ bùng tri thức chìm sâu,  
Trong lòng vỏ ngoài thô ráp,  
Nguồn căn thuần bạch nhiệm mầu.

## *Xuân sắc 8*

Bánh chưng

Mở vuông bánh chưng Phương Hạnh,  
Đất trời thơm ngát lòng lành,  
Hạt nếp nghiêng mình thanh bạch,  
Trang nghiêm chí kính chí thành.

## *Xuân sắc 9*

Bánh dày

Dâng khay bánh dày Viên Đức,  
Cần khôn diệu pháp thâm trầm,  
Chấp tay lần vào vô thức,  
Tròn đầy biển hiện chơn tâm.

## *Xuân sắc 10*

Dưa hấu

Quả dưa Đan Tâm thắm thiết,  
Ngọt ngào một tấm lòng chân,  
Sắt son niềm tin bất diệt,  
Trọn đời chánh pháp tùy thân.

## *Xuân sắc 11*

Nén

Ánh nén Tuệ Minh tỏa sáng,  
Chiếu soi tăm tối màn đen,  
Xua tan tà tư vọng niệm,  
Đêm xuân huyền diệu thiêng liêng.

## *Xuân sắc 12*

Hương trầm

Giải Thoát Hương trầm một đỉnh,  
Dâng tràn hồn mộng nguyên sơ,  
Khói bay ngạt ngào hạnh nguyện,  
Thênh thang một cõi xuân mơ.

## *Hạt Cát*

(Jan 04 2020)

# Kỷ niệm tuổi học trò

Mai Diệp (khóa 19)

Mười một tuổi bắt đầu vào Trung học Trịnh Hoài Đức. Má dẫn tôi vào xóm trong gập dì Tám để may chiếc áo dài bằng vải Ba-tit. Thật ngỡ ngàng khi lần đầu mặc chiếc áo dài trắng, cái áo kiểu người lớn này thật khó mặc; ngược lên gài nút cổ, cúi xuống gài nút hờ. Ngón tay lóng ngóng, gài cả buổi chưa hết bảy cái nút và một cái móc. Mặc áo dài xong trong lòng vui vui, tôi xí xọn đứng trước gương coi mình ra sao; ngại ngừng vì hai tà áo dài quá gối trông tha thướt điệu dàng quá!

Ngày nhập học đến, tôi mặc bộ áo dài trắng tinh khôi, lòng thật nôn nao và có chút lo lắng. Tôi "đeo" theo chị Cúc, chị Lan ra bến xe Bình Dương, đi xe đò vì đây là lần đầu đi học xa. Hai chị lúc ấy đã là nữ sinh Trịnh Hoài Đức. Nhìn hai chị thật tự nhiên thế là tôi bắt chước, không mặc cỡ nữa.

Hơn một tuần trôi qua, kết quả bài kiểm tra đầu tiên, cô giáo kêu Thùy Dương lên phát lại cho các bạn. Con nhỏ màu da ngăm ngăm, tóc dài ngang vai đứng dậy, lên bàn cô nhận một xấp kiểm tra mang xuống phát. Tôi vẫn nhớ cái lưng nho nhỏ của nó khi bước lên bục gỗ nhận bài. Sau đó, cô gọi thêm Trưởng lớp là chị Nho lên nhận phần còn lại phát cho các bạn trong lớp. Không lâu sau, cô giới thiệu Thùy Dương là Phó lớp. Con nhỏ Phó lớp này có chút xiu à; hơi ngạc nhiên; vì suốt thời tiểu học đã quen với hình ảnh các chị Trưởng lớp cao to như chị Bình, chị Nho. Tôi thật quá ngu ngơ, người ta học giỏi thì to hay bé có nhằm nhò gì!

Trước Tết âm lịch năm 2020 Thùy Dương về Việt Nam. Sau bao lần vật đổi sao dời, Thùy Dương lại trở về bình an. Được ôm lấy người bạn cũ bằng xương bằng thịt qua bao năm mong đợi, ôi mừng biết bao nhiêu! Vẫn nụ cười tươi dễ thương ngày nào của 46 năm trước nay thêm phần duyên dáng, Thùy Dương nhắc về bãi cỏ trước lớp:

- Diệp Mai nhớ bãi cỏ trước sân không?

- Nhớ.

-Hồi đó tụi mình ngồi chơi ngoài bãi cỏ, thật thích!

Thế rồi hai đứa tôi lại lạc vào bãi cỏ xanh năm xưa. Chúng tôi ngày ấy là hai trong số các cô bé lớp Đệ Thất ngây thơ mặc bộ áo dài trắng, bị đám cỏ xanh quuyền rũ. Giờ ra chơi, không ai bảo ai, bước ra khỏi cửa, chọn chỗ cỏ mượt mà nhất ngay trước lớp học tùm lại. Đứa đứng quay qua quay lại ngó trường ngó lớp vì nơi đây rất mới lạ so với khung trời Tiểu học vừa qua. Đứa vén tà áo dài sau lưng ra phía trước, lấy giày lột ngồi chơi, rồi hỏi tên hỏi nhà nhau ở đâu. Ước gì được nhỏ lại như ngày xưa, ước gì bãi cỏ vẫn còn để Ngọc Bách, Thùy Dương, Phương Hạnh, Thúy Hằng, Diệp Mai... làm quen nhau lần nữa.



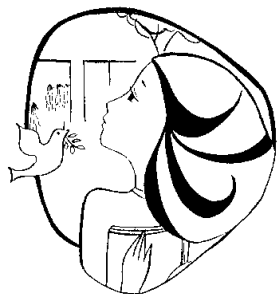
Trường Nữ Trung Học Trịnh Hoài Đức

Hồi ấy bến xe đò Bình Dương phía trước trường Trung học Bồ Đề nên mấy đứa hẹn đợi nhau tại nhà Ngọc Bách để cùng lên xe một lượt. Có lần chúng tôi không thấy lơ xe lấy tiền, hỏi ra mới biết chuyến xe hôm ấy của ba má Thúy Hằng, cả nhóm cười vui vẻ. Kể từ đó, hôm nào có chuyến xe nhà bạn chạy trùng vào giờ đi học của chúng tôi, được nghe câu nói trong trẻo ngọt ngào: "Hôm nay đi xe ba Thúy Hằng, khởi trả



tiền". Vậy là chúng tôi còn tiền nhiều để ăn bánh trong giờ chơi. Cả nhóm thích lắm.

Thùy Dương nhắc đến chuyện chơi đánh bóng bàn. Thương nhỏ này quá, không quên thứ gì. Năm Đệ Lục, tôi được cho cái vợt màu đỏ, cầm hơi nặng tay nhưng chơi rất đầm, trái bóng chạm vào mặt vợt mềm mại nhưng có độ đàn hồi tốt, dội ra thật êm ái. Chiếc vợt này tôi còn giữ đến tận bây giờ dù phần mút khô cứng nứt nẻ phải lột bỏ. Tôi giữ nó như giữ kỷ niệm năm xưa, nhắc lại tim có chút bồi hồi, bởi nó gắn liền kỷ niệm với vài người. Nhớ hồi đi học, chúng tôi thường rủ nhau đi sớm mười lăm phút để chơi bóng. Thùy Dương nhỏ nhắn mà lanh lẹ, tôi còn nhớ cô nàng hay vắt hai tà áo dài vải Teteron bên hông cho gọn gàng trước khi chơi. Hồi ấy chúng tôi chơi bóng bàn cốt để mình và bạn cùng đón bóng được, không có tính sát phạt thắng thua, sau cuộc chơi tất cả đều vui.



Tôi còn nhớ Ngọc Bách học rất khá, hiền hậu và có nụ cười hờ chút lợi trên hàm răng trắng đều đặn làm sáng thêm gương mặt. Ngọc Bách có giọng hát hay, phụ trách ban Văn nghệ của lớp. Non nửa thế kỷ đã trôi qua những người bạn khác và tôi vẫn nhớ cô bạn nhỏ có nụ cười tỏa sáng này; mong ngày nào đó liên lạc được bạn cũ.

Phương Hạnh ngày còn bé xíu xiu rất ham học nên chừng 5 tuổi gia đình đã cho đến lớp ở một ngôi trường tư gần nhà, dì Ba phải theo trông chừng và dì ngồi cuối lớp chờ cho đến giờ tan học. Nhớ lần đầu Thầy gọi lên bảng, Phương Hạnh sợ run đứng trên bục nước mắt tuôn ròng ròng vậy mà sau này không một buổi trả bài đầu giờ nào của môn Đạo đức do cô Hương dạy mà "cô bé" này không đưa tay xung phong. Bạn còn luôn tìm cơ hội đối với các môn khác, đặc biệt giờ Ngoại ngữ. Có lẽ trải nghiệm đầu tiên ấy đã giúp bạn nhỏ của tôi có thêm sự tự tin từ rất sớm.

Nhớ cô Hương dáng thanh mảnh, trắng trẻo và hiền hậu. Giờ trả bài của cô cả lớp thật sôi

động, rất nhiều bạn đưa tay tình nguyện trả bài: "Em, cô. Em, cô", riêng tôi thì "never". Trừ phi phải làm bài kiểm tra viết, các bài còn lại không bao giờ học thuộc lòng. Nói như vậy không có nghĩa tôi không học bài môn Đạo đức. Đối với tôi, cô Hương rất đáng yêu vì... tôi dư điểm lên lớp.

Giờ dạy tiếng Anh của cô Cung cũng thật hấp dẫn. Cô Cung dạy hay và rất đẹp. Cả lớp thật ngoan trong giờ này. Chúng tôi vừa say sưa nghe cô giảng bài vừa ngắm cô. Nhớ có lần nghe tiếng nổ dữ dội đâu đó gần trường, tất cả giáo viên và học sinh được lệnh "Nội bắt xuất, ngoại bắt nhập", bọn trẻ con chúng tôi hoang mang ngỡ ngác. Cô Cung dặn dò học sinh không ra khỏi lớp rồi cô lên phòng ông Hiệu trưởng. và rồi quay lại lớp rất nhanh, gương mặt cô lộ vẻ lo lắng, học trò nhao nhao hỏi, cô vừa trả lời vừa khóc. Thấy cô khóc vì nghe nói kẹt đường về nhà. Thương cô học trò cũng khóc theo. Nhớ cô quá! Biết bao giờ gặp lại!

Tôi còn nhớ cô Chánh tóc dài dạy môn Vật lý và bài học đầu tiên "Nước tinh khiết". Ôi cái định nghĩa "Thế nào là nước tinh khiết" đã khiến đám học trò chúng tôi thích cô đến tận bây giờ! Nhớ cô vô vàn. Cô ơi, em vẫn nhớ bài học Vật lý đầu tiên, nhớ mái tóc dài và sự hiền dịu của cô.

Cô Hiếu dạy môn Nữ công dạy thêu mũi chìm ngang, mũi bắc cho những cánh hoa. Dạy rút chỉ thêu rua và rô đề bốn cạnh khăn tay. Cô dạy vá những chỗ rách lớn sao cho không thấy rõ dấu vá... Cô đã về miền vĩnh cửu nhưng tôi không thể nào quên; vì những gì cô dạy chúng tôi từ thuở mười hai mười ba đến nay vẫn còn hữu dụng.

Chuyện tuổi học trò bao giờ cũng đẹp, cũng dễ thương. Những điều rất bình thường ngày xưa vẫn còn lưu lại trong ký ức chúng tôi kỷ niệm ấy rất đặc biệt mà ngày đó vì còn quá nhỏ, chúng tôi không cảm nhận hết giá trị của sự việc. Hôm nay có dịp nhắc lại, thương vô cùng tất cả những gì thuộc về ngày qua. Ngôi trường nữ Trịnh Hoài Đức là chiếc cầu nối liên tình bạn và tình thầy trò của nhiều học sinh và thầy cô giáo, trong đó có năm người chúng tôi...

\*\*\*\*\*

# Xuân về Tết đến

## Từ thị Cảnh

Thời gian trôi qua nhanh quá, thắm thoát một mùa xuân mới sắp đến trên miền đất quê hương thứ hai này.

Gia đình tôi đã định cư tại Mỹ hơn 20 mùa xuân qua rồi, nhưng không có mùa xuân nào ở Mỹ giống như mùa xuân ở Việt Nam ngày xưa. Nhớ hồi nhỏ khi còn ở Việt Nam, cứ mỗi lần nhìn thấy hoa mai, hoa đào trổ nụ là mùa xuân mới sắp đến. Trong lòng tôi lúc nào cũng nôn nao vì tôi nghĩ rằng Tết đến thế nào tôi cũng được tiền lì xì từ cha mẹ, bà con thân thuộc xa gần và cũng là dịp để được mặc quần áo mới để đi chơi với bạn bè. Năm nào má tôi cũng may cho tôi 3 bộ quần áo mới và đến sáng ngày mùng một Tết mới đem ra cho mặc. Đến lúc trưởng thành, tôi phải phụ với má của tôi buôn bán quần áo ngoài chợ Thủ và giúp đỡ má tôi mua sắm đồ đạc trong nhà để ăn Tết. Khi đã lập gia đình, tôi phải chuẩn bị mua sắm quần áo mới cho các con và chuẩn bị đồ ăn cho 3 ngày Tết. Nhìn chung, cứ mỗi độ xuân về tôi cảm thấy vô cùng vui sướng.

Nhưng bây giờ, khi tuổi đã cao thì ngày Tết không còn là ngày vui vẻ và háo hức nữa vì mỗi ngày trôi qua là một ngày mất đi. Có người nói ở tuổi 50 chúng ta tính từng năm, ở tuổi 60 thì tính từng tháng, và đến tuổi 70 trở lên thì cuộc sống chỉ là "bonus" cho nên chỉ tính từng ngày mà thôi. Mỗi sáng thức dậy cảm thấy mình còn hoạt động tốt thì còn sống tốt.

Dù sao đi nữa mùa xuân vẫn là mùa của yêu thương, là mùa bông hoa khoe sắc thắm. Mùa xuân cũng mang lại cho những người Việt Nam xa quê hương một hoài niệm rất lớn về những ngày Tết ở quê nhà. Tuy nhiên, bây giờ ở xứ Mỹ này mùa xuân đến cũng rất vui. Từ giữa tháng chạp âm lịch những gian hàng bánh mứt Tết đã được trưng bày ở các chợ Việt Nam. Đặc biệt những gian hàng Tết được mở ra ở khu Phước Lộc Thọ nằm trong khu Little Saigon. Các chợ

hoa được mở ra bán ở nhiều nơi để phục vụ cho người Việt Nam ăn Tết.

Ngoài ra, trong dịp Tết thường có 2 hội chợ được mở ra. Một ở khu Mile Square Park và một hội chợ Tết do sinh viên tổ chức ở Fairground nằm trong thành phố Costa Mesa. Thêm vào đó là năm nào cũng có diễn hành Tết trên đại lộ Bolsa.

Năm vừa qua 2020 tôi có dịp về ăn Tết ở quê nhà Bình Dương. Ngày Tết bây giờ tôi không còn lo lắng như ngày xưa nữa vì tất cả đều có sẵn, ngoài chợ không thiếu món gì.



Ba chị em đi du ngoạn Đà Lạt

Bình Dương bây giờ phát triển quá mức từ nhà cửa, đường sá, xe cộ... Tất cả đều mới mẻ đối với tôi... Tôi có dịp đi chơi ở Đà Lạt, viếng thăm những thắng cảnh, vườn hoa nhiều màu sắc rực rỡ và khu du lịch Lá Phong rất đẹp. Những ngày cận Tết ở Bình Dương cũng rộn



ràng, tấp nập. Buổi sáng người bán tập họp từ Ngã Sáu đến Tòa Án cũ để buôn bán đủ thứ mặt hàng cần thiết nên việc mua sắm Tết rất dễ dàng thuận tiện. Ngày Tết xe cộ rất đông nhưng tương đối trật tự và vấn đề vệ sinh cũng rất tốt.



Cùng các bạn hữu ở Việt Nam

Đón xuân ở quê nhà rất vui vì được ăn những món mình thích và đặc biệt được chụp hình, nói chuyện, vui chơi với các bạn cùng dạy chung một trường ngày xưa ở quê nhà trong tinh thần vui tươi và thoải mái. Tôi may mắn trở về Mỹ trước khi đại dịch nổi lên, từ đó tới nay mọi sinh hoạt đều ngưng trệ cả ở Việt Nam và ở Mỹ... Việc đi thăm viếng và sinh hoạt ở Viện Dưỡng Lão do cô Liên tổ chức cũng không thực hiện được...

Bài viết này xin kết thúc ở đây, nhân dịp xuân Tân Sửu sắp đến, thân chúc Thầy Cô và các bạn một năm mới tràn đầy niềm vui và hạnh phúc .



### Chuyện vui

Cha nói với con trai:

- Con biết không, cưới được một người vợ hiền là thành công một nửa.
- Vậy con phải cưới hai vợ hả ba?

\*\*\*\*\*



### Cổng Đình Tân An

#### Từ Vi Cảnh

\*\*\*

Xưa gió đưa về một mầm non  
Trên cổng Đình làng cây đa con  
Cổng Đình yêu quý nuôi chiu chất  
An ủi giới già cảnh héo hon

\*

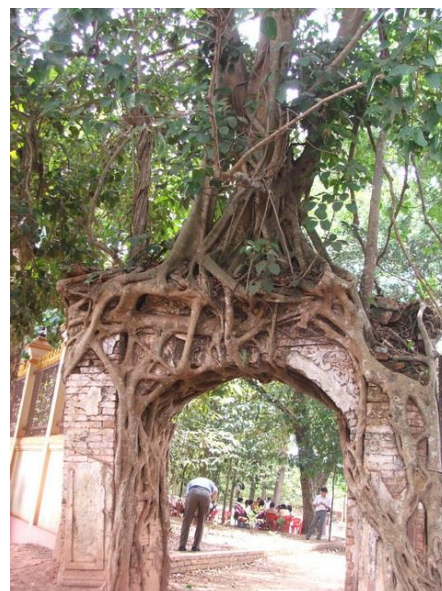
Ông công đội Đa đứng vững chân  
Mừng lễ Kỳ Yên rước sắc Thần  
Ông công càng già Đa càng lớn  
Nắng hạ mưa thu biết bao lần

\*

Rồi một ngày kia sức mỗi mòn  
Chân cha nghiêng ngã... héo lòng con  
Đa liền vươn rễ ôm cha đứng  
Nhiệm vụ cha con vẫn vương tròn

\*

Cảm động đến trong mơ vẫn còn  
Hình ảnh cổng Đình: tình cha con  
Cổng Đình còn đứng bao lâu nữa ..?  
Mưa nắng chẳng sờn tâm lòng son.



Cổng đình Tân An - Bến Thố - Bình Dương



# Người thầy nhiều nhiệt huyết

Từ Minh Tâm

Trong đời học sinh, chúng ta được tiếp nhận sự giáo dục từ nhiều thầy cô. Trong số đó có những người thầy đã tạo cho chúng ta những ấn tượng tốt về lòng nhiệt huyết, niềm hăng say, thương mến học trò, muốn truyền dạy cho các em về kiến thức và nhân cách. Đối với tôi, người thầy có nhiều ấn tượng nhất chính là thầy Phạm Đức Liên. Tôi có nhiều dịp gặp gỡ thầy trong những cuộc họp mặt cựu học sinh Trịnh Hoài Đức và nhận thấy thầy là một người thầy gương mẫu rất đáng quý. Bên cạnh đó thầy cũng rất tình cảm và có những sáng tác thơ văn rất hay...

## 1. Những giờ học với thầy:

Thầy tốt nghiệp Đại Học Sư Phạm năm 1965. Khi ra trường thầy xếp hạng cao nên được chọn nhiệm sở trước các bạn khác. Thầy chọn trường Trịnh Hoài Đức - Bình Dương là nơi làm việc đầu tiên. Lúc đó đường bộ từ Sài Gòn lên Bình Dương không an ninh lắm. Thầy Nguyễn Thiện Thuật và thầy cùng đi xe gắn máy, sự vụ linh thì nhét vào vớ. Thầy trình diện ông hiệu trưởng Nguyễn Đức Lâm và được phân công làm việc ở văn phòng trước khi dạy chính thức.

Tôi học thầy môn Sử Địa lớp đệ Lục năm 1966. Năm đó, tôi còn nhỏ lắm, còn ham chơi và hơi nghịch. Trong một giờ dạy của thầy, tôi ném một tờ giấy cho bạn Nguyễn Hữu Hiệp (đã mất phần) để hỏi điểm. Thầy bắt gặp và "mời" tôi lên bảng để trả bài. May cho tôi là đã học thuộc nên trình bày không vấp vấp. Từ đó, thầy để ý tôi là một thằng bé thông minh nhưng cũng hơi quậy.

Đến năm lớp 12 tôi lại được học thầy một lần nữa. Lúc này chúng tôi đã 17-18 tuổi và đã có ý thức nên thầy dạy hơi khác. Hồi nhỏ thì thầy đọc, trò chép, sau đó trả bài thuộc là tốt. Bây giờ, khi vào lớp thầy ít giảng bài vì lúc đó đã có nhiều sách giáo khoa, học sinh có thể tham khảo dễ dàng. Thay vào đó thầy nói nhiều về cuộc sống, về khoa học, về tình hình đất nước... Tôi nhớ thầy đã dạy chúng tôi về chuyện Mỹ có mỏ dầu

trong đá nhưng không khai thác mà để dành về sau. Thầy cũng dạy về chuyện các nước giàu cho học bổng để học sinh giỏi các nước nghèo qua du học rồi dụ ở lại, điều này thầy gọi là "chảy máu não"... Cách dạy này của thầy là theo xu hướng mới của các nước tiên bộ như ở Âu Mỹ. Với cách học này, học sinh đi thi có thể không có điểm tối đa nhưng trong sự giáo dục đã tạo được ý thức tự lập, tự chủ cho bản thân. Đó mới là điều quan trọng để ganh đua với đời sau này.

Ngoài dạy văn hóa, thầy còn là người tham gia tổ chức nhiều sinh hoạt hiệu đoàn như cắm trại, hội Tết... đặc biệt thầy và thầy hiệu trưởng Nguyễn Trí Lục có mời được Khánh Ly và Trịnh Công Sơn về hát tại trường Trịnh Hoài Đức. Đó là một buổi văn nghệ tuy bất ngờ nhưng rất thành công.

## 2. Nhà nghiên cứu giáo dục:

Khi sang Mỹ, thầy dạy đại học ở North Carolina môn xác xuất thống kê. Thầy viết nhiều bài nghiên cứu về giáo dục, lịch sử... rất có giá trị học thuật và đăng trên trang nhà Trịnh Hoài Đức. Những bài viết của thầy có số liệu rõ ràng, tham khảo nhiều tư liệu ngoại quốc rất chính xác. (Thầy viết tay gởi cho Tâm, Tâm đánh máy dài lắm, gần 10 trang, mệt gần chết !!).

## 3. Nhà thơ Mây Tàn :

Thầy là một nhà thơ, bút danh Lão Hạc Mây Tàn, Thiên Thai... Thầy có nhiều sáng tác hay. Thơ của thầy thường có chủ đề:

- Yêu nước Việt: Tôi Yêu Nước Việt, Nhớ lắm Hà Nội yêu, Huế của nhớ mong, Sài Gòn đẹp xinh...

- Yêu nét đẹp quê hương: Áo Dài, Áo Dài Tỏa Sáng Rõng Tiên, Cô gái Việt Nam ơi...

- Tình yêu học trò, trường học: Hoa Học Trò, Tôi Yêu Trịnh Hoài Đức...

- Tình cảm lãng mạn: Cho Minh Gặp Lại Nhau, Áo Lụa Vàng, Tình Thiên Thu...

Thơ của thầy được nhạc sĩ Phan Ni Tấn... phổ nhạc. Thầy nhờ Tâm tìm nhạc sĩ Vũ Thế Dũng để hòa âm và nhờ ca sĩ hát và đăng trên youtube.com. (Thầy gọi Minh Tâm là "Ông Bầu" của thầy). Nhiều bài hát của thầy được nhiều người xem như Tình Thiên Thu, đã có hơn 10,000 lượt xem, bài Cho Minh Gặp Lại Nhau cũng gần 9,000 lượt xem... Những bài nhạc phổ từ thơ của thầy rất dễ thuộc, dễ đi vào lòng người. Bạn có thể mở youtube, tìm bài "Tôi Yêu Trịnh Hoài Đức" rồi nghe chừng ba lần là thuộc. Bài hát này thật hay, dễ nhớ, như là những người có liên quan đến Trịnh Hoài Đức.

Đặc biệt, thơ của thầy được chính thầy dịch ra tiếng Anh để người ngoại quốc hay những bạn trẻ sau này có thể đọc và thưởng thức những tình cảm lãng mạn.

#### 4. Thầy Liên và Hội Ái Hữu Trịnh Hoài Đức:

Phải nói thầy Phạm Đức Liên là một người yêu thương Trịnh Hoài Đức rất nhiều. Sự thương yêu của thầy thể hiện qua bài thơ được phổ nhạc: Tôi Yêu Trịnh Hoài Đức...

Tôi yêu Trịnh Hoài Đức  
Thuộc tỉnh lỵ Phú Cường  
Nơi miền Đông đất nước  
Chốn người đẹp Bình Dương...

Tôi yêu Trịnh Hoài Đức  
Không biết tự bao giờ  
Bao anh hùng cứu quốc  
Trai gái đẹp tuổi thơ

Tôi yêu Trịnh Hoài Đức  
Những ngày mới ra trường  
Hăng say qua nhịp bước  
Ban mai mờ tinh sương

Tôi yêu Trịnh Hoài Đức  
Học trò giỏi lại ngoan  
Thầy cô vắn nắn nức  
Hoài Đức rực trời Nam.

Tôi yêu Trịnh Hoài Đức  
Những sinh hoạt học đường  
Thầy trò cùng chung sức  
Hoài Đức nhiều vấn vương

Tôi mê Trịnh Hoài Đức  
Trường nữ lẫn khu nam  
Thầy cô thật xuất sắc  
Vạn tuế cho Việt Nam.

Từ khi hội Ái Hữu CGS & HS Trịnh Hoài Đức thành lập năm 2009, thầy đã nhiều lần bay đến California để gặp quý thầy cô tại địa phương, tham gia những cuộc họp mặt THĐ toàn cầu... Khi Toronto tổ chức họp mặt mini, thầy cũng đến tham dự dù sức khỏe thầy rất yếu... Thầy đóng góp rất nhiều bài viết cho trang nhà và đặc san Trịnh Hoài Đức. Mỗi năm thầy đều tặng hiện kim để hội có ngân khoản hoạt động. Thư của thầy gửi cho hội rất nhiều tình cảm và đầy lòng thương mến... Đối với tôi, thầy như là một người cha dù rằng cả hai đã rất già. Thầy U90, trò U70. Ngược lại, tuy thầy có ba người con, anh chị là dược sĩ, bác sĩ rất giỏi, thầy cũng xem tôi như một người con. Thư của thầy viết cho tôi luôn kết thúc bằng: "Thầy yêu Trịnh Hoài Đức lắm, thầy yêu thằng Tâm lắm". Chữ "thằng" ở đây thể hiện tình thương mến của thầy với đứa học trò nhỏ đã học thầy hơn mấy mươi năm qua.

Dù còn nhiều kỷ niệm với thầy để kể nhưng xin dừng bút nơi đây. Bài viết ngắn này không thể diễn đạt hết tình cảm của một học trò về thầy của mình nhưng hy vọng cũng giúp cho người đọc biết thêm về tâm tình của một cựu học sinh luôn yêu mến một người thầy nhiều nhiệt huyết: GS Phạm Đức Liên.



GS Phạm đức Liên và GS Đoàn Phế  
trong cuộc họp mặt mini Toronto mùa thu 2019

# Thoáng nhớ về trường xưa

**Nhật Lệ Nguyên Thy (k. 14)**

Nắng đã chan hoà trên những ngọn cây và trái đều trên bầu trời An Thạnh (Búng). Tôi vui sướng và hạnh phúc đón những vật nắng thân quen và trân quý. Nó như đang giữ cái gì mong manh dễ vỡ nên gắng sức nâng niu và tận hưởng chút lộc nhỏ nhoi của thời học sinh - một trong những kỷ niệm dấu yêu đẹp nhất đời người.

Ngôi trường trung học Trịnh Hoài Đức chính là nơi cất giữ bao kỷ niệm tươi hồng thời áo trắng của tôi. Bảy năm học trôi qua với những ước mơ bay bổng, những ngày tháng rong chơi cùng bạn bè, những nỗ lực thi đua trong học tập, những giờ thi đầy căng thẳng, những giận hờn vu vơ dễ thương, những nụ cười vô tư, giòn tan không chút ẩn tình đã để lại trong tôi dấu ấn khó phai mờ.

Thoát đã trôi qua bốn mươi lăm năm rồi sao? Nhanh quá thể. Tôi già từ ngôi trường thân yêu sau khi hoàn tất năm lớp 12 - năm 1975. Đó là năm đánh dấu một bước ngoặt lịch sử của nước nhà. Trong hoàn cảnh có nhiều thay đổi, tôi vào đời ngay mà không chuẩn bị được gì cho bước đi tương lai của mình. Một số bạn tôi cũng vậy. Thế là chúng tôi nhanh chóng trở thành những Nhà Giáo.

Trong nỗi nhớ quất quay về nơi yêu thương, tôi chợt nhớ về những người đứng trên bục giảng - Thầy Cô trường Trung học Trịnh Hoài Đức của tôi ngày trước.

Quý vị giáo sư đáng kính lúc bấy giờ là thầy Hiệu trưởng Nguyễn Văn Hộ, thầy Hiệu trưởng Nguyễn Văn Phúc, quý thầy dạy môn Vạn vật vô cùng hấp dẫn như thầy Đặng Thanh Châu, thầy Bùi Thế San, thầy Trần Trác Lập, thầy Trần Văn Em.

Người thầy dạy Pháp văn trông rất hiền lành là thầy Võ Kim Lân. Thầy luôn luôn nghiêm túc và luôn nghiêm khắc với học trò là thầy Phan Huy Đạt (Sử Địa) thuộc dòng họ Phan Huy ... nổi tiếng, có những đóng góp đáng kể cho nền văn học sử nước nhà. Quý thầy dạy Lý Hoá thì đa sắc màu như thầy Nguyễn Văn Lộc (cực kỳ vui tính), thầy Đặng Văn Danh (cực kỳ nghiêm túc). Quý

thầy dạy Toán như thầy Phạm Ngọc Em (giống người cha chăm chút), thầy Lê Đình Sơn (hiền lành). Quý thầy dạy Anh Văn như thầy Bùi Văn Hào, thầy Thái Thu Thử (ít nói). Quý thầy dạy Việt Văn như thầy Lê Vĩnh Thọ, thầy Lê Phát Triển, thầy Phan Thanh Đào, thầy Nguyễn Tư Sán thì luôn tuyệt vời từ giọng nói truyền cảm trong truyền đạt bài giảng tới thần thái... Thầy Lê Văn Bình (Vẽ), thầy Nguyễn Bé Tám (Nhạc) cũng thật tận tụy đáng kính yêu. Đặc biệt, thầy Từ Văn Nhung đã từng vinh dự nhận Bằng khen của Bộ Giáo dục với thành tích "Nhiều năm liền có số học sinh đỗ Đại học điểm số cao đứng đầu môn Vạn Vật (Sinh). Các thầy đều hết lòng với nghề, với học sinh thân yêu của mình. Thật đáng ngưỡng mộ và tự hào biết bao!



Quý vị giáo sư Trịnh Hoài Đức trong một cuộc họp mặt cựu giáo sư và học sinh

Về các vị giáo sư nữ thì ôi chao! mỗi cô một vẻ, ai cũng đáng yêu, đáng kính trong ký ức học trò chúng tôi.

Trong mắt nhìn của người đi tìm tri thức thì cô Nguyễn Thị Ngọc Sương thật hiền lành, dễ tính, dễ gần. Cô Nguyễn Thị Tâm, cô Trần Thị Hương, cô Diệp Xuân Lai, cô Chung Hữu Hiếu thì nghiêm trang, mẫu mực. Cô Đoàn Hội thì xinh đẹp, điệu đà, luôn cho học sinh những tiết học



sinh động quên cả thời gian. Cô Phan Thị Ngọc Dung, cô Lương Thị Chánh trông khả ái, dịu dàng.

Và còn nhiều... nhiều thầy cô đáng kính yêu khác dù không trực tiếp giảng dạy tôi nhưng qua các bậc đàn anh, bè bạn, hình ảnh quý thầy cô vẫn đậm nét trong lòng chúng tôi như quý thầy Võ Tấn Phước, thầy Trần Minh Đầu, thầy Trần Văn Anh, thầy Nguyễn Long Vân, cô Ngọc Anh...

Thời gian luôn là thước đo tâm hồn và tình cảm con người. Giờ đây, tháng 3 lại trở về trên quê hương đất Thủ trong cái nắng oi ả, thân quen của mùa hè xưa. Nắng nóng nhưng trong tôi lại nghe âm áp chi lạ, phải chăng vì tôi được mở cửa lòng mình quay về với thời áo trắng bên khung cửa Trịnh Hoài Đức thân yêu ngày nào?

Thoát đã 65 năm ngày thành lập trường Trung học Trịnh Hoài Đức Bình Dương rồi ư? Nhân kỷ niệm này, tôi xin bộc bạch tình cảm tôi luôn cất giữ trong ngăn tim sâu kín và hết sức trân trọng nó về ngôi trường thân thương, về thầy cô yêu kính, về những người kỹ sư đã hun đúc tâm hồn trẻ thơ chúng tôi những điều tốt đẹp nhất để có thể xoải cánh ước mơ bay cao, bay xa mãi, thực hiện hành trình ước vọng cuộc đời mình.

Sau cùng, tôi xin chân thành cảm ơn nhà trường, cảm ơn quý thầy cô, cảm ơn ngành Sư Phạm đã cho tôi 7 năm được học tập dưới mái trường danh giá mang tên TRỊNH HOÀI ĐỨC - Hiệp Biện Đại Học Sĩ lừng danh này.

Chợt nghe hạnh phúc đang nở hoa tận đáy lòng mình và tôi cảm nhận được rằng chúng tôi vô cùng may mắn được ngồi học ở ngôi trường này dưới sự dìu dắt của quý thầy cô là TINH HOA của trường Đại Học Sư Phạm Sài Gòn thời bấy giờ. Thật đáng hãnh diện và vui sướng lắm thay!

Trong niềm hân hoan tốt cùng, tôi chân thành nhắn nhủ đàn chim non trường Trịnh Hoài Đức ngày nay rằng các em hãy kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp 65 năm tồn tại và phát triển không ngừng đi lên của trường THPT chất lượng cao TRỊNH HOÀI ĐỨC, luôn học hết sức mình, phát huy và tỏa sáng trên bầu trời quê hương Bình Dương trong mọi lĩnh vực, mang tiếng thơm về cho tỉnh nhà, các em nhé!

(20/3/2020)

## *Thơ Nhật Lệ Nguyễn Thy*

### *Mưa tháng sáu*

Tháng sáu trời mưa, trời mưa em nhớ...  
Giọt mưa tròn trên tóc xuống bờ vai  
Cảm xúc dâng tràn cho nỗi nhớ chia hai  
Một cho người và một cho cuộc sống

Tháng sáu trời mưa, hồn em bay bổng  
Bởi người cho em ánh mắt lạ ngơ  
Rồi lại cho thêm tiếng đợi tiếng chờ  
Để em nghe tim rồi bời nhịp đập

Tháng sáu trời mưa, bồi hồi dồn dập...  
Tình yêu đầu đời ngào ngạt hương hoa  
Người cùng em nhẹ bước giao hoà  
Một tổ ấm thật hoang sơ, vụng dại

Tháng sáu trời mưa, nhớ hoài nhớ mãi...  
Kỷ niệm hồng bên phấn trắng, bảng đen  
Đón những yêu thương vơi vợi vẹn nguyên  
Thật lạ lắm... để một trời thương nhớ.

### *Mùa Tết dài lịch sử*

Ôi! dài lắm tết hai không mười chín  
Hết tháng hai rồi lại hết tháng ba  
Hai không hai mươi chẳng dám la cà  
Đâu ở đây, quần quanh trong gian bếp  
Hết ăn sáng lại dọn trưa dùng tiếp  
Mẹ trở tài nấu món nọ món kia  
Con cháu quần quanh bày biện... ô kìa...!  
Bà quát tháo còng lưng cùng chúng dọn  
Sang tháng tư vẫn cách ly cho gọn  
Khi ra ngoài cách hai mét, khẩu trang  
Hạn chế tối đa chợ búa, mua hàng  
Rau, củ, quả lựa nhanh về, tay rửa...  
Cô vít hời đừng tung hoành thêm nữa!  
Hãy biến thành cát bụi ngủ yên  
Hãy tha cho thế giới người hiền  
Để bình an cho muôn loài vui sống!  
Để loài người nhanh tiến lên năm châm (5.0).

(Tháng 5/ 2020)

# Chỉ là hình như thôi

Nhạc: Nông Thị Ngọc Diệp  
Lời: Phổ thơ Thứ Lễ

The musical score is written in 3/4 time and consists of ten staves. The lyrics are written below the notes, and guitar chords are indicated above the staff lines. The background of the page features a gradient from orange to blue with floating bubbles.

Chords: C, Am, C, Dm, F, G7, C, C, Am, C, Dm, F, G7, Cm, Ab, Fm, Eb, G7.

Lyrics:

Có gì đâu em hỏi chỉ là hình như thôi  
 Tình như mình mới gặp mà  
 hình như rất xa Có gì không anh  
 hỏi mới vừa chiều hôm qua Bờ môi còn say  
 đắm sao giờ chợt phôi pha  
 Có gì đâu anh hỏi chỉ  
 phút giây tình cờ Đời vốn ư rất  
 thật mà mình cứ hoài mơ Có

The image displays a musical score for the song "Chỉ là hình như thôi" (It's just like that). The score is written in a single treble clef with a key signature of one flat (B-flat). The lyrics are in Vietnamese. The background of the score is a gradient from orange at the top to blue at the bottom, decorated with numerous translucent, colorful bubbles of various sizes. The chords are indicated above the notes. The lyrics are: "gì đâu em hỏi hạnh phúc hay đau buồn Được... Mất... rất vô thường Đời chỉ là hư không Có gì đâu em hỏi Chúng mình hình như đang theo mưa chiều bắt chợt Rồi vào ngày trăm tư". The score ends with the date "Nov. 5/19".

ĐỊA CHỈ: NGHE NHẠC

**CHỈ LÀ HÌNH NHƯ THÔI - ĐIỆP NÔNG - THỨ LỄ**

<https://www.youtube.com/watch?v=qe1pJkTrRBA>



# Tuổi già tôi làm gì ?

Hà thị Cúc (k 3)

*Mình may mắn được nhận vào lớp giao tiếp miễn phí ở Trung tâm Apollo, bạn học và các thầy đều quen biết qua nhiều khóa... Và rồi trái tim cảm nhận lớp học ở Apollo thân thương giống như lúc mình học ở Trịnh Hoài Đức vậy. Cứ mong học ở đây mình... đừng tốt nghiệp, để khỏi ra trường...*

\*\*\*

Ngày 14/11/2020...

Mênh mang đường về tuổi học trò.....

Viết cho bạn nhỏ Minh Tâm, tâm sự thế này “Chị muốn viết một trang nói về vô thất ngồi thiền, mà sao nó lan man quá Tâm ơi... Đúng là già rồi có khác...”

Ừ mà sao kỳ vậy ta, thấy người khác tuổi như mình sao họ làm được nhiều việc lớn, còn mình chuyện nhỏ chút xíu cũng không xong? ... Từ mười năm lại đây, mình quan tâm tới bầu cử Tổng Thống Mỹ... thấy đa số các vị ra ứng cử số tuổi đều quanh quần trùng con số tuổi ... già ... của mình... Vậy mà chỉ có việc nhỏ xíu mình làm không xong là sao????

Quý vị ra ứng cử Tổng Thống bên Mỹ đáng nể thật. Ở đây mình chỉ so sánh ở khoản tuổi và sức khỏe và tinh thần ... Các vị sao mà khỏe thế, giỏi thế... Ở khía cạnh nào đây, đương nhiên quý vị có các chuyên gia chuyên chăm lo sức khỏe của các vị. Tuy nhiên, trong vòng tuần hoàn tự nhiên của vũ trụ, luôn giữ được sự sáng suốt, linh hoạt, của trí não thì quả là tuyệt...

Mình đã nhìn vào các ứng cử viên tổng thống Mỹ gần đây để làm gương cho mình... Nghe thì mắc cười – nhưng ý mình đây chính là thay đổi cách mình nhìn nhận về cuộc sống – 70+ chưa phải là gần xong. 70+ vẫn có thể có những khởi sự mới. Bạn nhỏ Tâm thì mình không dám so sánh, vì còn lâu lắm bạn mới chạy theo kịp (tuổi) mình bây giờ... Mình khóa 3 và trẻ 1 năm... Còn bạn ấy thì tận khóa 11... Nên phải chục năm nữa bạn mới có thể trải nghiệm hết những cảm

nhận, tâm tư, sức khỏe tuổi già,... mà mình đang cảm nhận...

Với suy nghĩ như vậy... mình bắt đầu... ra ngoài giao tiếp... Con đường duy nhất mình có thể chọn là đi học... Đi học những khóa nào tuổi mình có thể tiếp thu... Mình đã đi học bơi, cắm hoa, làm bánh, yoga, nhân điện, thiền... và lớp cuối cùng đang chọn là đi học Anh văn giao tiếp ở các trung tâm gần nhà...

Khóa 3 Trịnh Hoài Đức là năm 1957... Mình đã học từ năm 1957, và ra trường năm 1964... Mình học không giỏi... nhưng năm lớp 11 và năm lớp 12, khi các bạn học giỏi về Sài Gòn học hết, nên tự nhiên môn Anh và Pháp Văn mình được bằng tương lệ hạng nhất và hạng nhì... Mình được 4 bằng tương lệ như thế. Giờ nghĩ lại cũng an ủi ...

Tuy nhiên, ngoại ngữ bỏ hai năm thì đã quên rồi, nên giờ đi học lại Anh văn mình trở thành đứa dốt đặc... Nhiều khi “thầy nói thầy nghe... Tôi nói tôi nghe”... không ai hiểu người kia nói gì....

*Dù đi học không hiểu gì nhưng vui lắm nhé. Cũng gặp thầy, gặp bạn học... Sau mỗi khóa nghỉ vài tuần, lại trông chờ khóa tiếp mở, để lại được gặp thầy, gặp bạn. Mình may mắn được nhận vào lớp giao tiếp miễn phí ở Trung tâm Apollo, bạn học và các thầy đều quen biết qua nhiều khóa... Và rồi lòng cảm nhận lớp học này giống như lúc mình học ở Trịnh Hoài Đức vậy. Cứ mong học ở đây mình... đừng tốt nghiệp, để khỏi ra trường...*

Ngày xưa, mỗi năm bãi trường, trông tựu trường để gặp lại bạn, gặp lại thầy cô... Hạnh phúc là thế, thơ mộng là thế, nên mới có bài hát “Mỗi năm đến hè lòng man mác buồn...”. Hết năm 1964, ra trường với mảnh bằng Tú Tài 2, chúng tôi chia tay mỗi người một nơi... “Trịnh Hoài Đức” ơi, nhớ lắm, xao xuyến lắm, mắt rung rung mỗi khi nhớ lại...

Cho đến năm 2015...

Mặc dù mình là đứa nhát, lười, không thích đi du lịch, không thích đi xa, nhưng đã... cả gan mua vé đi Anaheim 3 tuần, kết hợp thăm bà con và dự họp mặt Cựu Học Sinh Trịnh Hoài Đức vào đầu tháng 7/2015...

Chuyến đi này cảm xúc tràn đầy, ngày xưa ulla về, bao nhiêu yêu thương, rung động lòng người, đã gói gọn trong dòng ngắn dưới đây :

*Bay nửa vòng trái đất*

*Để gặp nhau.....*

*Những Bạn, Thầy, 55 năm trước*

.....

*Bạn Trường Tôi*

*Chữ “Bạn Trường” trân trọng viết hoa..*

*Có Người Quen, Người lạ...*

*Có bạn biết tên chưa biết mặt*

*Có Bạn biết mặt, nhớ tên,... nhờ xem qua*

*Trang Nhà*

*Có Bạn cùng xóm cùng trường...*

*Tất cả thật thân thương...*

*Trong ký ức... gọi nhớ con đường*

*Gọi nhớ ruộng lúa, con mương*

*Đường đến trường bụi mù đất đỏ.*

*Con gái thời ấy, chúng tôi...*

*Áo dài trắng tung bay giờ tan trường...*

*Chân vội bước, vì xe sau tăng giá...*

*Con gái thời ấy chúng tôi...*

*Dịu dàng... ngơ ngác*

*Bước ra đường đi một mạch*

*Không ngược, ngó hai bên*

*Đôi khi, Bạn Trai học cùng trường*

*Bạn Trai học cùng khóa*

*Không biết tên...*

*50 năm rồi... người còn người mất*

*Người tha phương, người ở lại quê nhà*

*Tìm gặp nhau khi tuổi 50+...*

*Trái tim nồng nàn khi nhắc tên trường cũ*

*Cuộc đời mỗi đứa, những ngã rẽ khác nhau*

*Vẫn có điểm chung “Trịnh Hoài Đức”*

*Những ngã rẽ chia mình đi nhiều hướng*

*Giờ họp mặt ... quý giá làm sao..*

*Tay bắt mặt mừng... lòng rưng rưng xúc động*

*Cám ơn đời đã cho tôi thêm tuổi*

*Cám ơn Bạn bắc cầu nối bạn bè*

*Cám ơn những giây phút bình yên*

*Lòng trong veo “tuổi học trò”*

*Một buổi sáng trọn vẹn của niềm vui, hạnh phúc*

*(11/10/2015 Hà Cúc)*

Kỷ niệm ulla về, mệnh mang là thế, yêu thương là thế.

Năm nay... lại dậy lên kỳ bầu cử Tổng Thống Hoa Kỳ... Vẫn những ứng viên 70+...

Lại thêm động lực để ... tiếp tục đi học Anh Văn....

*(Hà Cúc 14/11/2020 - Thảo Điền thân yêu)*



### **Không đề**

Nhiều năm tôi sống trong giấc mộng  
và cũng nhiều năm giấc mộng hồng  
Hôm qua tôi mơ sang màu tím  
Mới ngộ đời này vốn hư không

Nhủ lòng đừng nhớ ngày xưa ấy  
Vì nhớ mong rồi có gì đâu...  
Mờ mờ ảo ảo như sương khói  
Đuổi bắt trăm năm đến bạc đầu

Hôm nay dở lại trang thư cũ  
Lời thơ vẫn thế khác chi đâu  
Nhưng sao lòng vẫn hoài chờ đợi  
Mơ thấy trong đây một phép màu...

Thôi thế quên đi... quên thật lòng  
Lời thơ bày tỏ ... tận hư không  
Rằng thôi không vẽ không mơ nữa  
Lần này thôi nhé... sau này không...

**Ngọc Mai Võ Hà**

# "Mấy Ai Gấu Áo"

**Trần Thị Thanh Diệu**

Năm thi vào lớp đệ thất trường trung học Trịnh Hoài Đức, Bình Dương, mình chọn sinh ngữ chính là Anh Văn.

Thời bấy giờ môn ngoại ngữ, Pháp Văn là vua, bất cứ học sinh nào vào học cũng có xu hướng chọn Pháp Văn là sinh ngữ chính, Anh Văn trở nên "nhẹ hều" trước một anh chàng Pháp Văn "vĩ đại".

Nhưng không biết vì sao tự trong sâu thẳm lòng mình chỉ thích học Anh Văn thôi, vì thích cái mới lạ hay vì sao mình cũng không biết nữa.

Năm đệ thất giáo sư dạy Anh Văn cho lớp mình là cô Trần Thị Thu, cô đẹp và rất duyên dáng. Cô dạy cho tụi mình những từ ngữ vỡ lòng, những chủ từ, động từ, tĩnh từ một cách nhẹ nhàng dễ học.

Lên đến năm lớp đệ lục, giáo sư dạy Anh Văn cho lớp mình là cô Trần Thị Thảo, giờ học của cô luôn rất vui và rất sống động. Lúc đó cô đang mang thai em bé. Cô thường mặc áo dài màu sáng bên ngoài khoác một cái áo bầu (tụi mình gọi vui là áo đình chiến) màu trắng, sát tay, có kết ren và thêu những đóa hoa nhỏ rất là đẹp và rất là dễ thương.

Chuyện mình nhớ nhất về cô là giờ học của cô rất vui và cách dạy của cô rất là sống động. Cô bắt buộc cả lớp phải tập đàm thoại bằng tiếng Anh, giơ tay phát biểu, đứng lên ngồi xuống, chào hỏi nhau cũng phải bằng tiếng Anh.

Thương thay mấy con nhóc 12, 13 tuổi, khù khờ, bẽn lẽn, muốn nói gì thì cứ ập a ập úng, cà lạp cà lăm, nên rất khó mà nói ra cho được.

Vì thế trong quyển vở nháp của mình ghi đầy ra những âm tiếng Việt bên cạnh những câu tiếng Anh và rắng học cho thuộc để mà sử dụng.

Hao a du (How are you)

Phai thanh kiều (Fine thank you)

En du (and you)

Vé rý queo thanh kiều (Very well thank you)

Nhưng hàng chữ tô đậm nét nhất lại là MẤY AI GẤU ÁO (May I go out), để xin phép ra ngoài đi vệ sinh.

Nói là nói vậy, nhưng cái chuyện mở được miệng ra xin phép đi vệ sinh bằng một câu tiếng Anh thì nó khó làm sao, nên nhiều khi muốn đi cũng rắng mà nhịn cho mãi đến giờ ra chơi.

Năm đệ ngũ lớp mình học Anh Văn với thầy Hùng.

Đặc biệt nhất là năm lớp đệ tứ. Thầy Đinh Đức Vượng dạy Anh Văn cho lớp mình. Năm này phải nói là một năm đầy kỷ niệm, vui và đáng nhớ.

Thầy bày cho cả lớp tập viết những đoạn văn ngắn bằng tiếng Anh, viết về gia đình, bạn bè và những câu chuyện đáng ghi nhớ nhất trong cuộc đời học trò của tụi mình. Thầy còn tập cho bọn mình dịch những bài thơ ngắn trong quyển sách ENGLISH FOR TODAY sang tiếng Việt.

Sau đó thầy tập hợp tất cả lại và hướng dẫn cho lớp làm một cuốn Đặc San, quay roneo, bằng tiếng Anh với sự góp mặt của tất cả các bạn trong lớp, lưu hành nội bộ.

Mãi đến bây giờ lớp của mình, bạn nào bạn này đều ở ngưỡng U80 vẫn còn gặp nhau thường xuyên trong các dịp quan hôn tang tế, vẫn tổ chức những chuyến đi xa Vũng Tàu, Đà Lạt, Tây Ninh để thăm đũa này đũa nọ. Cứ hề gặp nhau là vẫn lú lo, ríu rít nhắc lại những kỷ niệm học trò yêu thương đó.

Vậy hoài nghe mấy bạn, lớp A2, khóa 9, Trịnh Hoài Đức, Bình Dương, tính luôn cả dâu và rề của lớp mình nữa nha các bạn.

Mình luôn yêu hết mấy bạn .

Bảy mươi năm đó có là bao

Mình đã gặp nhau tự kiếp nào

Mới gặp, vừa tan, thì đã nhớ

Thôi thì xin đợi giấc chiêm bao...

\*\*\*





# Tạp ghi

Lê Quang Phước (khóa 11)

## 1. Chúng ta đã quá già !

Chuyện này hình như mình đã có đăng rồi nhưng hôm nay đăng lại góp vui .

... Mình và người bạn cũ bước vào trường Trịnh Hoài Đức để thăm chốn cũ.

Trường bây giờ xây thêm lớn khang trang hơn xưa nhiều lắm, nên mới đi rảo vòng vòng xem cho biết.

Có một nhóm các em học sinh chừng lớp 8, nhìn chúng tôi với vẻ tò mò.

- Ai vậy ta ?
- Chắc trên Tỉnh xuống tham quan.
- Hay là Hiệu Trưởng mới ?
- Là Phụ Huynh Học Sinh đó !

Một em rất tinh tế mới nói:

- Phụ Huynh sẽ không già thế đâu.
- Mà chỉ có thể là "Nhà Tài Trợ" hoặc là

"Cựu Học Sinh" nên mới già như thế !

Xin thân tặng các bạn Khóa 11 nhé, nay chúng ta đã 65 là tuổi làm ông nội bà ngoại hết rồi !



Ảnh đội Bóng Chuyền THPT năm 1971 gần 50 năm qua. Trong ảnh có thầy Nguyễn Văn Phúc, Nguyễn Văn Hộ, ông dân biểu Nguyễn Văn Hào và thầy Đoàn Phế. (Bạn Nguyễn Đình Dũng xem lại ảnh này nói hồi nhỏ mình thần tượng quý

thầy hướng dẫn lắm, mà lúc đó thầy còn trẻ lắm...)

## 2. Xem tuyển Úc ghi bàn chốt nhớ trung phong Nguyễn Đình Dũng (Lớp 10 Trịnh Hoài Đức năm 1970) .

Đêm nay ngồi xem 1 Tiền Đạo của Đội Tuyển Úc ghi bàn, chốt nhớ phong cách ghi bàn của bạn Nguyễn Đình Dũng năm xưa, thời còn học ở Trịnh Hoài Đức.



Tuyển thủ Nguyễn đình Dũng - Hàng thứ hai gần thầy HT Nguyễn Trí Lục - của đội Trịnh Hoài Đức trong trận gặp Nông Lâm Súc tại sân làng Gadsden

Đúng như các Bình Luận viên của Truyền Hình nói, tuy cú ghi bàn không quá nhiều lực nhưng đó là 1 cú đá chéo hiểm hóc khiến Thủ môn phải bó tay.

Và đó cũng chính là phong cách ghi bàn của bạn Đình Dũng năm xưa.

Đa số các Tiền đạo khi đối diện với cầu môn, đều có khuynh hướng sút thật mạnh để hạ gục Thủ môn mà cũng vừa cho thấy uy lực dũng mãnh của mình khi sút tung lưới đối phương. Thế nhưng trong hầu hết các pha ghi bàn năm xưa của bạn Đình Dũng thì mình thấy là những

cú đá nhẹ vào khung thành nhưng bù lại nó rất hiểm hóc khiến thủ môn phải bó tay.

Và hôm nay 1 Tiền Đạo của Tuyển Úc đã thực hiện 1 cú đá như vậy khiến mình nhớ lại những trận đấu năm xưa thuở học lớp 10 chiếm giải Nhất Toàn Trường với các pha đi bóng lắt léo rồi dứt điểm vào cột xa của bạn Dũng. Đó chính là một sự tinh tế khéo léo trong ý tưởng ghi bàn, mà gần đây khi xem nhiều trận đấu trên Truyền Hình mình mới nhận ra.

### 3. Nhớ quý thầy - Chuyến đi Vũng Tàu lần đầu trong đời năm 1969

Năm lớp đệ Ngũ, mình và một số bạn Trịnh Hoài Đức được thầy Nhượng tổ chức đưa đi du ngoạn Vũng Tàu. Nhóm này có nam sinh mà cũng có nữ sinh. Mình còn nhớ rất rõ cái cảm giác vô cùng thích thú khi xe tới Cầu Cỏ May, là sắp tới Vũng Tàu rồi. Khu vực này có khá nhiều trũng nước lớn, có thể nói là bao la, lại có cây mọc ở giữa các trũng, giống như cảnh rừng đước, nhưng ở đây không quá nhiều cây, vì thế nên nhìn cảnh quang thoáng và đẹp nên thơ lắm.

Cũng chính vì từ nhỏ lớp 1 cho tới khi lên lớp 9 ở Bình Dương thì mình chỉ được nhìn thấy Suối Giữa trên đường về thăm quê ngoại, chứ chưa có lần được thấy cảnh nào có nhiều nước động như vậy.

Tuổi thơ sống và lớn lên ở Bình Dương cũng đơn sơ, thỉnh thoảng được chị mình dẫn về Sài Gòn đi mua sắm và có lần được xem Đại Nhạc Hội Tùng Lâm, được xem các Danh Ca Duy Khánh, Chế Linh hát thật hay. Cho nên được các thầy tổ chức dẫn đi du ngoạn Biển Vũng Tàu lúc mới lên 13-14 tuổi – lớp 8, lớp 9 quả là một điều vui thích ngoài mơ ước.

Nếu không có các thầy thì không biết bao giờ mình mới có dịp biết đến Biển Vũng Tàu nữa !

Tính lại thì mình đã được đi Vũng Tàu với các Thầy Lộc, Thầy Phế, Thầy Nhượng... ít cũng là 3 lần, và mỗi lần đều có các cô gái bên Trường Nữ nữa !

Đó cũng là lần đầu trong đời mình được nhìn thấy con gái tắm trên biển!.

Các cô nữ sinh Trịnh Hoài Đức rất tươi tắn nô đùa bên nhau và các bạn mình kéo nhau đến gần để tát nước các cô.

Khi ấy bọn nam sinh chúng tôi không bị các cô xem là xa lạ là vì có cái "mác" là Đội Banh của Trường – là con cưng của các thầy yêu chuộng Thể thao !

Về sau lớn lên thỉnh thoảng mình cũng có đưa các em bà con bên vợ đi du ngoạn đó đây, phải lo kêu xe, phải chuẩn bị các ý tưởng về ăn uống, nghỉ đêm v.v... Đoàn đi chỉ có 10 người mà đã thấy trách nhiệm rồi.



Trịnh Hoài Đức du ngoạn Vũng Tàu  
(ảnh GS Nguyễn Trí Lục)

Nay nghĩ lại xưa các thầy phải chịu trách nhiệm cho hằng chục nam nữ sinh từ chuyện ăn uống, ngủ nghỉ trong chuyến đi xa, nhất là lo lắng khi đêm xuống chuyện Nam Nữ Thọt Thọt Bất Thân ... mới càng thấy thương quý các thầy. Ngoài các chuyến đưa đi chơi Vũng Tàu, các Thầy còn dẫn đội banh đi đấu ở Biên Hòa, Gia Định, và một dòng tu ở Thủ Đức nữa.

Quả thật là nếu không có các thầy thì đám học sinh ở Bình Dương thời ấy của năm 1969 như chúng em, thuở mới lên lớp 9, lớp 10 thì làm sao mà có dịp được chu du đi đây đi đó như đã nói ở trên ?

Chúng em, toàn thể các bạn trong khối Thể Thao Trịnh Hoài Đức Bình Dương xin cảm ơn và ghi nhớ những tình cảm thương yêu mà các thầy đã dành cho tuổi thơ yêu dấu của chúng em, những kỷ niệm thân yêu thật đẹp duy nhất trong đời học sinh 50 năm qua !

#### 4. Truyện Vui – Ba người vợ không đẹp

(Đề nhớ các cô Trịnh Hoài Đức)

Thuở nhỏ học ở trường Trịnh Hoài Đức ở con gái sao mà đẹp! .

Các cô mới lớp 7, lớp 8 đã đẹp rồi.

Các cô khác lớp 9, lớp 10, lớp 11... lại cũng rất đẹp.

Nói tóm lại là các cô gái mà mình đã mến trong quãng đời học sinh ở Trịnh Hoài Đức thì không có chữ "Xấu" !

Nhưng đúng là Trời trả báo, là trong cuộc đời trôi nổi đó đây khi lớn lên, mình đã dung rủi trải qua được ba đời vợ nhưng không ai đẹp !

Người vợ đầu của mình là một sinh viên học cùng trường, tuy không được gọi là đẹp nhưng cũng không xấu.

Sau đó, mình gặp người vợ thứ hai rất giỏi kinh doanh, đã chung sức nhọc nhằn góp tay giỏi dẫn với mình lập nghiệp. Nhưng lại không được đẹp.

Đời vợ thứ ba của mình nhìn khá tươi tắn, bản chất hiền hòa mộc mạc dễ yêu.

Nhưng cũng không đẹp lắm dù không xấu !

Và trong ký ức mình, tuy đã 50 năm qua từ những năm 1969 đến giờ, nhưng vẫn in rõ từng nét mặt xinh đẹp của các cô gái Trịnh Hoài Đức năm nào, quả là mỗi cô một vẻ, mười phân vẹn mười !

Có lẽ là mình bị quả báo, cho nên cả cuộc đời bôn ba nhiều mơ ước, vẫn chưa có được ước mơ.

Là mình chưa lần có được người vợ đẹp !

Có điều dù vợ mình dù không đẹp nhưng lại là người rất yêu mình. Đó phải chăng là sự bù trừ của tạo hóa.

#### 5. Sợ chết !

Gửi các bạn thân Minh Tâm, Minh Thạnh, Công Hào, Thiết Hùng, Đình Dũng, Thanh Phước, Phan Thế Hùng, cùng tất cả các Bạn cùng lớp năm xưa.

Cách đây đúng 10 năm, một thầy tướng số ở Bình Dương có nói là số mình sẽ mất vào năm 72 tuổi.

Lúc đó thấy thời gian còn khá xa nên mình không mấy quan tâm cho lắm.

Nhưng giờ sau 10 năm ngồi tính lại thì chúng ta đã 66 rồi.

Vậy không lẽ chỉ còn có 6 năm nữa là mình ra đi sao ?

Hiện tại tuy cũng có một vài chứng bệnh, nhưng thấy có vẻ không đến nỗi gì. Vậy chỉ mong sao cho lời Thầy nói không chính xác để khỏi phải chết !

Nhưng nếu như có đúng thì chết ở tuổi 72 nghĩ lại cũng được - Cũng là Thọ rồi phải không các bạn. Nhiều bạn của mình như Nguyễn Văn Đức, Nguyễn Hữu Hiệp, Huỳnh Thanh Hùng... đã mãn phần rồi. Ngay cả vài bạn lớp đàn em cũng đã ra đi.

Thôi đành phó mặc số Trời!

Vợ mình nói Nếu mình chết sẽ lo ở Vũng Tàu chứ không chịu cho đem về Bình Dương. Năm Mới Chúc Mọi Người trong chúng ta sức khỏe nhé.



#### Thơ

##### Đón xuân nhà thầy

(Cảm tác sau khi đến nhà thầy cô Thành)

Tết trước đã đông thật vui rồi.  
Năm nay hùng hậu, chật nhà thôi.  
Sang năm kéo ghé ra sau cửa.  
Cô Thầy vui quá... mệt hết hơi.

##### Xem ảnh đầu xuân

Xem lại ảnh xưa, cảm thấy vui,  
Vì xuân năm ấy vẫn còn tươi.  
Năm nay sánh lại ... già hơn trước.  
Ước gì tuổi hạc... chậm đừng trôi.

##### Chúc xuân

Pháo nổ đi đùng, năm mới sang,  
Chúc nhau sức khỏe, vạn sự an.  
Gia đình hạnh phúc, tâm tình lạc.  
Phúc lộc đầy nhà, con cháu ngoan.

CH (khóa 6)



# Chuyện họp mặt Trịnh Hoài Đức

## Thuý Hồng (khóa 15)

Chuyện hôm nao... bây giờ nhớ lại.

Thật không nhớ rõ nguyên nhân chi tiết và từ lúc nào TH bắt đầu liên lạc với Hội Ái Hữu Cựu Giáo Sư và Cựu Học Sinh Trịnh Hoài Đức. Ấy thế mà tính ra đã hơn 10 năm gắn bó với hội, với năm lần họp mặt toàn cầu, các buổi họp mặt tiền và hậu đại hội, tham gia tháp tùng cùng các anh chị đi viếng thăm chúc Tết quý thầy cô, và không bao giờ bỏ qua những chuyến du ngoạn thân tình đầy thú vị. Tất cả đều nằm trọn và sâu trong vùng ký ức, nằm ngay ngắn hay vẫn còn ngổn ngang mỗi khi tìm lại.

Ôi, thời gian như tên bay!

Cứ vào khoảng tháng bảy, Hội Ái Hữu Cựu Giáo Sư và Cựu Học Sinh Trịnh Hoài Đức tổ chức họp mặt với nhau. Đại hội toàn cầu đầu tiên được mở ra vào năm 2010, rồi từ đó hội quyết định tổ chức Đại Hội vào các năm chẵn và “tiểu hội” vào năm lẻ. TH có một kỷ niệm về lần họp mặt đầu tiên mà mỗi khi nhớ lại không thể nhịn cười. Chuyện là một buổi trưa đầu tháng bảy, một buổi trưa thật nhiều nắng ấm, TH cùng chị KH chạy xe đến khu Little Saigon để họp mặt Trịnh Hoài Đức lần thứ nhất, lòng thấy nao nao, vui vui và hớn hờ. Chạy qua chạy lại mãi mới kiếm được một chỗ đậu xe, khu phố thật vui và có nhiều du khách Việt. Khi đến cầu thang của dãy phố thì KH và TH đứng khựng lại, không biết tở ngã nào vì người đi tấp nập quá, ai ai cũng ăn diện đẹp và tươi, có lẽ có một tiệc cưới nào cùng giờ? Lỡ ngớ một lát, hai chị em chợt xoay qua hỏi một cặp vừa bước vào:

- Xin lỗi. Dạ có phải bác đi họp trường Trịnh Hoài Đức không ạ?

- Vâng, chúng tôi đi họp trường Trịnh Hoài Đức. “Người bác” nhìn hai chị em một giây rồi lịch sự trả lời.

Phòng họp cũng nho nhỏ vừa đủ chỗ cho vài chục quan khách. Nhiều hình ảnh xưa của quý cựu giáo sư và học sinh được sắp xếp trông thật là cảm động. Có cả ban nhạc văn nghệ bỏ túi rất

hay, có người xung phong lên hát và có người “bị” xung phong, vì có lẽ đã từng hát hay có tiếng.

Sau khi mọi người vào chỗ ngồi và hát bài quốc ca khai mạc buổi họp là phần giới thiệu các thầy cô hiện diện. Bỗng chị KH nhìn TH tròn xoe đôi mắt, che miệng rắng nín cười, khều khều nói khẽ... “Ông thầy!” TH còn chưa hiểu, chị nói tiếp: “Người bác” gặp trên cầu thang hồi lúc nãy đó, nhớ hôn!!!”

Từ tháng tư 1975, xa mái trường Trịnh Hoài Đức thân thương, đã nhiều năm lắm TH chưa gặp lại thầy và bạn, nhất là quý thầy cô cao niên chưa từng được biết. Lòng áy náy sao sao, thấy ngớ ngẩn buồn cười mỗi khi nhớ đến “Người bác” và ngày đi họp mặt lần đầu.

\*\*\*

Chuyện năm nay... Năm 2020.

Một năm đặc biệt vì nó mang hai lần số hai mươi, thật dễ nhớ và cũng khó quên.

Ngày xưa khi còn đi học chắc hẳn là người học trò nào cũng mong lãnh số điểm hoàn hảo 20/20. Cũng vậy, khi đi khám mắt nếu bác sĩ nói kết quả 20/20 thì mừng vô cùng, vì điều đó chứng minh là đôi mắt của mình còn rất tốt. Nhưng than ôi, năm 2020 lại là một năm thật nhiều rắc rối! Lũ lụt, động đất, hỏa hoạn cháy rừng tàn phá nhiều nơi, và nhất là biến cố hiểm ác từ nạn dịch COVID-19, kéo dài lê thê cả năm chưa dứt! Các cơ sở thương mại, trường học, shopping, tụ tập nơi công cộng v.v... đều bị ngưng trệ hoặc chỉ được hoạt động trong giới hạn mà thôi. Riêng vùng miền nam tiểu bang California, nơi mà Hội Ái Hữu Cựu Giáo Sư và Cựu Học Sinh Trịnh Hoài Đức tổ chức các buổi họp mặt, cũng bị ảnh hưởng theo chiều hướng đó.

May thay, nhờ Zoom online, ban tổ chức đã tạo cơ hội cho nhóm cựu giáo sư và cựu học sinh Trịnh Hoài Đức họp mặt với nhau kỳ Đại Hội Toàn Cầu lần thứ 6 vào tháng 7 và ngày Tôn Sư Trọng Đạo vào tháng 11 năm 2020 vừa qua. Nhờ

kỹ thuật tân tiến mà hai buổi họp chính thức và vài buổi họp “nháp” đã được thực hiện nhằm mục đích nối kết tình thầy trò thân hữu trên mạng tạm thời, thay vì đã phải bãi bỏ vì cách ly xã hội (social distancing).

Thật ra, họp trên mạng cũng có vài điều thú vị như là quý thầy cô bạn hữu ở xa, nhất là ở các quốc gia ngoài Hoa Kỳ bao gồm Việt Nam, Âu châu, Úc châu, vv... có thể tham gia, thăm hỏi nhau mà không cần phải xin Visa hay ngồi trên máy bay suốt mười mấy tiếng đồng hồ mệt mỏi, chưa kể là còn hao tốn tiền nong và sức khỏe. Có điều kỹ thuật mới này còn xa lạ đối với nhiều người không quen xử dụng Internet và tiếp xúc qua thế giới ảo trên mạng. Số người tham gia buổi họp mặt Tôn Sư Trọng Đạo, Zoom online tổ chức lần thứ 2, cũng rất là thành công và nhiều khách lệ. Có sự hiện diện của nhiều quý thầy cô trong lần họp mặt này. Dù không gian cách xa, múi giờ trái ngược mà một số quý thầy cô và các anh chị bên Việt Nam cũng ở lại đến phút cuối, lưu luyến chia tay. Cảm động vô vàn!

Tuy kỹ thuật họp Zoom có phần tiện lợi, nhưng ai ai cũng mong đợi dịch hiểm ác sớm ra đi, để thế giới bớt tang thương, con người có thể trở lại những sinh hoạt bình thường và... để ngoài những cuộc gặp gỡ qua màn hình, nhóm Trịnh Hoài Đức của chúng ta tổ chức những buổi họp mặt tay bắt mặt mừng, ôn lại những ngày của thời mái tóc còn xanh; có dịp đi du ngoạn với nhau, ngồi chung xe bus nhắc lại những kỷ niệm dưới mái trường Trịnh Hoài Đức ngày nào, thi đua “đố vui không có thưởng”, kể những mẩu chuyện vui CBB cười bẻ bụng cho quên đi quãng đường dài trên xe bus; hoặc rủ nhau đi chụp ảnh lá thu rơi, chúc nhau những điều an lành tốt đẹp nhất.

Tuy tuổi tác đã cao, ngoài những vị sống tại miền nam California, thầy cô ở những vùng lân cận, sống ở các tiểu bang khác, xa từ miền xứ lạnh Canada, từ bên kia biển Thái Bình dương ngút ngàn mây gió, cũng không quăng ngại xa xôi, đến hiện diện những ngày họp đại hội, ủng hộ qua nhiều hình thức, vật chất cũng như tinh thần. Thật quý hoá vô cùng! Tình thương của thầy cô âm thầm nhưng rất ngọt ngào và chăm chút, tựa như những áng mây trên cao bay bay in bóng mát... dù những cụm cây non xanh ngày xưa giờ đây đã già lớn và trưởng thành./.



### *Đi giữa đường hoa*

Anh cùng em đi dạo giữa đường hoa  
 Ngày Tết năm nào cũng cùng nhau sánh bước  
 Giữa mai cúc rực vàng và cỏ cây xanh mượt  
 Ta dường như cũng chỉ ngắm nhìn nhau  
 Dưới ánh chiều vàng chợt thấy tóc em nâu  
 Không óng ả mượt mà của một thời con gái  
 Anh bỗng nhớ hai đứa mình trẻ dại  
 Bỡ ngỡ trao nhau nụ hôn đầu  
 Em chìm vào đôi mắt anh sâu  
 Vẫn thăm thẳm nồng nàn như thuở ấy  
 Thuở em và anh tuổi mười lăm mười bảy  
 Sớm biết yêu và tập tễnh làm thơ  
 Gần năm mươi mùa xuân thoáng như một giấc  
 mơ

Hai đứa vẫn bên nhau, hai mái đầu đã bạc  
 Tay cầm tay lặng yên nghe gió hát  
 Khúc yêu thương êm ả giữa chiều vàng  
 Giữa ký ức ngập tràn và giữa đường hoa...

**Nguyễn thị Cẩm K14**

### *Chọn sống vui*

THẤT THẬP ai qua khoẻ đủ mừng  
 Càng già thứ NHẤT mỗi đau lưng  
 Thân ê LỤC phủ đùa hoài mãi  
 Nạn lăm TAM tai vương đã từng  
 Khổ cực vàng THIÊN này chẳng gánh  
 Sai phiền bạc VẠN ấy đừng ung  
 Ngày qua TỬ quý đều vui vẻ  
 Thọ BÁCH niên chi chỉ muốn dừng.

### *Giữ lòng thanh tịnh trí thần an lạc*

GIỮ khí ôn hoà chẳng nạnh tranh  
 LÒNG nên thoáng rộng chớ tham giành  
 THANH bản vẫn biết yêu nguồn cội  
 TỊNH khiết luôn gìn bỏ lợi danh  
 TRÍ mẫn khai thông người sáng khoẻ  
 THÂN u triệt phá việc suôn lành  
 AN nhàn thể chất cần tu dưỡng  
 LẠC thú cho đời cuộc sống xanh.

**Huỳnh Ngọc Yến (khóa 19)**

# Thầy tôi

Nguyễn Ngọc Anh (Khóa 16)

Tôi thả hồn mình đi ngược thời gian trở về thời áo trắng tinh khôi sáng sủa vội đến trường vào những năm 1970-1975. Cái thời tuổi thơ trong veo ấy đã xa lắm nên hình ảnh xưa đã nhạt nhòa theo năm tháng mất rồi ... Nhưng sâu trong ký ức vẫn còn đọng lại những lời giảng của thầy đã chạm vào nhịp tim non nớt của tôi thời còn nữ sinh Trung học Trịnh Hoài Đức. Đó là thầy Võ Tấn Phước người dạy môn Việt văn lớp 10A4 năm học 1974-1975.

Thường thầy dạy văn chương thì thường có dáng thư sinh, có giọng nói nhỏ nhẹ. Nhưng với thầy tôi thì ngược lại: Dáng thầy cao to, da hơi ngăm đặc biệt thầy có giọng nói khá hùng hồn (với giọng nói này nếu làm luật sư chắc thầy sẽ là nhà hùng biện cho thân chủ của mình đây!). Thầy tôi vậy đó ! Thầy xách cặp da rất to, căng tròn nặng lắm mà đôi khi vào lớp thầy ném cặp trên bàn giáo viên đánh “rầm” một tiếng, làm tim của chúng tôi muốn bật ra khỏi lồng ngực. Tôi rất sợ thầy quý vị ạ ! Tôi rất sợ thầy và cả lớp cũng rất sợ thầy ! Lớp học im phăng phắc. Giọng thầy vang vang pha chút dí dõm khi giảng bài có tính nhân cách hóa như truyện Trê - Cóc: “Nàng Trê đầu đội khăn voan, xiêm y lượt là đứng tựa “ban công” nhìn xuống thấy vợ chồng Cóc dẫn đàn nòng nọc có đuôi giống mình ...”. Hay với điệu bộ khom xuống nhặt khăn rồi vắt trên vai thầy nhấn mạnh từng câu thơ :

“Khăn thương nhớ ai,  
Khăn rơi xuống đất.  
Khăn thương nhớ ai,  
Khăn vắt trên vai  
Khăn thương nhớ ai,  
Khăn chùi nước mắt ...”

Hoặc đôi mắt thầy liếc ngang, tay vờ bụng mâm cỗ giọng hăm hực của cô con gái :

“ ... Em đã bảo mẹ rằng đừng,  
Mẹ hăm, mẹ hứ mẹ bùng ngay vào.  
Bây giờ kẻ thấp, người cao,  
Như đôi đũa lệch so sao cho bằng !”

Bọn nữ sinh chúng tôi đầu giờ học thì im thin thít vì sợ thầy, rồi cười mỉm, rồi cười rúc rích có khi vui quá chúng tôi phá ra cười to ... hết sợ rồi!. Khi tiếng trống báo hiệu hết giờ học chúng tôi nhao nhao: “giảng tiếp nữa đi thầy, nữa đi thầy...”. Tiếng xuyết xoa tiếc nuôi sao giờ học qua nhanh quá. Dư âm lời giảng của thầy còn đọng lại đến tận bữa cơm chiều đầm ấm của gia đình qua lời tường thuật khá sôi nổi của tôi nữa đó ! Tiết dạy của thầy quá nhiều cung bậc cảm xúc như vậy thì làm sao tôi có thể quên được !

Tôi rất ấn tượng với lời bình của thầy về bài thơ: “Đây thôn Vĩ Dạ” của nhà thơ Hàn Mặc Tử:

“ ... Gió theo lối gió, mây đường mây  
Dòng nước buồn thiu, hoa bắp lay ...  
Thuyền ai đậu bến sông trăng đó  
Có chở trăng về kịp tối nay ? ...”  
(Trích bài thơ “Đây thôn Vĩ Dạ”).

Thầy giảng: “Bên bờ sông Hương thường được trồng bắp, hoa bắp là bắp trở cờ, gió thổi nhẹ khẽ lay động cờ bắp ...”, bàn tay thầy phất

qua lại lại nhẹ nhàng. Tôi nhớ lời thầy giảng: “Nhiều nhà bình luận thơ đều đồng ý rằng có một từ rất hay, rất tượng hình trong bài thơ trên mà ta không thể thay thế từ nào khác hay hơn được nữa”. Theo quý vị đó là từ nào ? Xin thưa động từ “lay” đó quý vị !

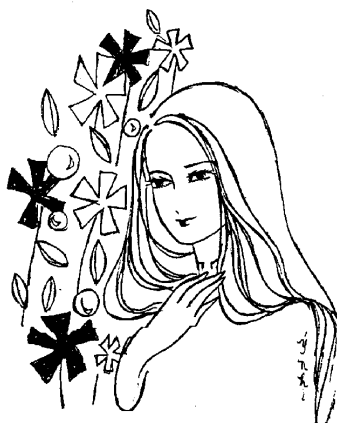
Với bài thơ: “Bạn đến chơi nhà” của Nguyễn Khuyến (Tôi nghĩ có nhiều học sinh kể cả học sinh Trịnh Hoài Đức cũng thuộc

lâu bài này bởi văn phong dí dõm của tác giả) :

“Đã bấy lâu nay bác tới nhà,  
Trẻ thời đi vắng chợ thời xa.  
Ao sâu, sóng cả, khôn chài cá;

...  
Đầu trò tiếp khách, trầu không có,  
Bác đến chơi đây, ta với ta.”

Thầy phân tích: “Khách quý lâu năm rồi mới đến nhà chơi, nhưng sao mọi thứ để đãi bạn hiền đều khó quá hoặc không đúng lúc như: ao sâu nên không bắt được cá, vườn rộng bắt gà cũng không



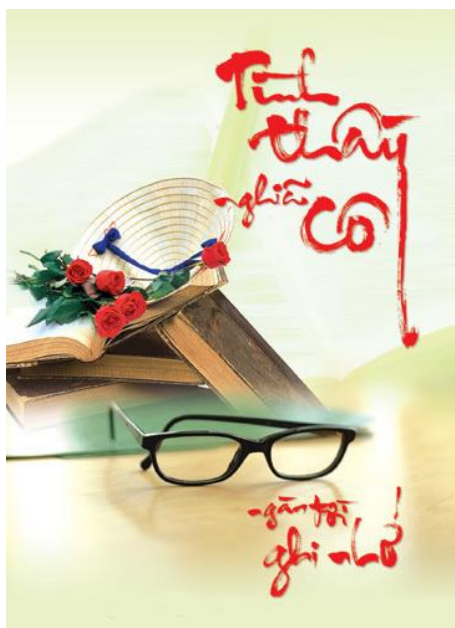


được, cái thì chưa ra cây, cà thì mới ra nụ ... đến “miếng trầu mở đầu câu chuyện” cũng không có nốt. Tại sao tác giả đưa ra các cảnh đều “lỡ thì, lỡ vận” như vậy ?! Vì mọi vật chất đều không có nghĩa gì hết, có một điều trân quý hơn tất cả là tình bạn “Nên bác đến chơi đây thì ta lấy cái tình của ta để đãi với nhau”. Tình bạn trong lời giảng của thầy quá thi vị, quá ngọt ngào như vậy đó, sâu lắng như vậy đó thì làm sao tôi quên được!

Xin cảm ơn thầy đã truyền “lửa” cho con biết yêu thích những vần thơ và giờ con cũng biết thể hiện cảm xúc của mình thành những câu thơ.

Tình nhân bản của con người được quý thầy cô trường Trịnh Hoài Đức nói chung và thầy Võ Tấn Phước nói riêng đã chuyển tải rất nhẹ nhàng nhưng rất sâu sắc vào các bài giảng đã đi vào từng mạch máu, nuôi dưỡng từng tế bào não của chúng tôi - Cựu học sinh Trịnh Hoài Đức. Chính điều đó đã góp phần rất lớn trong việc hình thành nhân cách và cho chúng tôi sự tự hào khi nói “Tôi là “dân” Trịnh Hoài Đức” !

Biểu cảm của thầy rất mạnh từ điệu bộ, ánh mắt nhìn. Lời giảng của thầy to, rõ đầy cảm xúc cứ vang vang trong lớp học thấm đẫm trong tâm trí chúng tôi, bay qua những khung cửa sổ, qua cánh đồng lúa xanh rì đang thì con gái rồi tan mất vào hư không ... Thầy ơi !



## Thơ

### Khung Trời Tuổi Nhỏ

Nguyễn Ngọc Anh (k 16)

Ngôi trường nhỏ ulla về trong ký ức ,  
Giữa cánh đồng ngô sắn, lúa hai mùa.  
Đường đất đỏ mịn mờ chiều mưa đỏ,  
Ướt nhoẹt nhòe vấy bản áo tình khô.

Lời Thầy giảng xa rồi trong trí nhớ ...  
Nhưng vẫn còn đọng lại những vần thơ,  
In đậm nét những nhân cách lớn  
Gương sáng cho con vững bước vào đời.

Trịnh Hoài Đức\* ơi ! Khung trời tuổi nhỏ,  
Chiều tan trường nhuộm trắng lối đi cong.  
Kỷ niệm xưa nhạt nhòa theo năm tháng,  
Vẫn ngọt ngào thương nhớ tuổi ngây thơ.

\* Trường Nữ Trịnh Hoài Đức trước năm 1975



### Giới Thiệu Video Nhạc:

Trịnh Hoài Đức có hai giáo sư sáng tác được những bài thơ, nhạc rất hay là GS Phạm Đức Liên và GS Lê Tấn Lộc. CHS Lý Phước Sanh khóa 6 thực hiện những videos từ thơ nhạc của hai thầy trên youtube.com theo địa chỉ:

1/- **Đẹp sang qua chiếc áo dài** - PDL 6 videos:  
[https://youtu.be/BTsbiOlcvmA?list=PLZgbRYXsDZxMzI0mhShu\\_FzPlooWHBG64](https://youtu.be/BTsbiOlcvmA?list=PLZgbRYXsDZxMzI0mhShu_FzPlooWHBG64)

2/- **Lời Đầu** - LTL - 2 videos:  
[https://youtu.be/fjTs593bGIs?list=PLZgbRYXsDZxMn4a8XK9s5U\\_kQBnGIFWu-&t=10](https://youtu.be/fjTs593bGIs?list=PLZgbRYXsDZxMn4a8XK9s5U_kQBnGIFWu-&t=10)

Đặc san THĐ xin giới thiệu đến quý thầy cô và anh chị CHS bốn phương. Có thể dễ dàng tìm những video trên đây từ youtube.com với từ khóa: "sanh ly phạm đức liên" sẽ có rất nhiều video để xem.

# Đôi dòng tâm sự mùa xuân

Lương Thị Lễ Châu

XUÂN VỀ NGƯỜI HỌC SINH TRỊNH HOÀI ĐỨC CỦA THẾ KỶ XX LẠI KẾT NỐI NGƯỜI XA XỨ BẰNG MỘT TẬP SAN...

Năm nay đại dịch Covid làm cả thế giới chao đảo. Việt Nam nói ngăn ngừa, không chế không cho dịch bùng phát mạnh như một số nước ở Châu Âu, nhưng tôi thấy ánh mắt e dè của mỗi người khi ra ngoài và đến chỗ đông người. Không biết mọi người thì sao, riêng tôi mang tâm trạng bất ổn. Tưởng chừng con virus Covid19 đang là đũa trong bầu không khí mình đang hít thở. Thế là hạn chế đi xa. Ban bè thời trung học ở tận Bình Nhâm, Lái Thiêu hầu như cả năm nay tôi không đến thăm. Tháng chín, tôi xuống Bình Nhâm thăm cô bạn đồng môn cũng là đồng nghiệp, mới hay thầy Hào dạy Trịnh Hoài Đức đã mất, lòng cũng hơi buồn. Thú thật, tôi không học thầy nhưng thầy lại rất quen mỗi khi nghe bạn bè và cô em ruột nhắc đến.

Lương Thị Lễ Minh là học sinh do Trịnh Hoài Đức đào tạo từ lớp 6 đến 12. Lễ Minh học giỏi nhất nhà. Mười hai năm em đều lãnh thưởng đủ. Không biết thầy cô, bè bạn có còn nhớ Lễ Minh không, nhưng với gia đình tôi em là niềm tự hào. Nhất là những năm em học Trịnh Hoài Đức. Hồi em học đệ nhất cấp THPT, giấc mơ xuống THPT tôi còn ấp ủ. Nhớ ngày đầu tiên Lễ Minh vào lớp đệ thất, em dặn tôi đánh thức em dậy sớm đón xe lam xuống trường. Tôi hỏi: Đi chi sớm vậy?. Em nói để giành được bàn nhất. Thế là đêm đó hai chị em thao thức và 5 giờ sáng Lễ Minh mặc áo dài, ôm cặp ra bến xe lam. Buổi trưa em về tôi hỏi giành bàn nhất được không. Mặt em dàu dàu nói: Đến lớp đã thấy tụi nó giành hết rồi. Tôi biết nhỏ em này hồi tiểu học khi đi học toàn ngồi bàn nhất, lại nghĩ phải ngồi được như vậy mới học giỏi được nên tôi bày cách nhờ ba viết một lá thư xin giáo sư hướng dẫn cho ngồi ở trên vì nhỏ con, lại mắt kém. Ba thương con cũng viết thư cho em cầm tay. Nó đi học về vui vẻ nói: Cô cho em lên

bàn nhất ngồi, đôi L. (xóm gốc dừa xuống dưới). Chỉ một chuyện nhỏ chỗ ngồi của học sinh THPT mới thấy việc đua tranh học giỏi ở trường rất rõ.

Sau khi được ngồi chỗ như ý, Lễ Minh chăm chỉ học giỏi. Tôi nhớ nó chưa lần nào làm lớp trưởng mà chỉ giữ chức lớp phó học tập. Thầy cô yêu thương, tin tưởng cứ mỗi lần thi học kỳ xong thầy bảo em cộng điểm cho lớp. Đêm em ngồi cộng điểm cho lớp tôi hay ngồi xem, riết rồi thuộc tên họ mấy bạn lớp nó. Nó cũng hay kể những lời thầy phê trong thành tích biểu các bạn. Một lần tôi bật cười khi nghe nó nói thầy H. phê "LT dễ thương!". Lớp em, các bạn cũng tranh nhau học, giành cả thứ hạng. Lễ Minh có niềm say mê học tập, đêm nào nó cũng thức khuya học. Hậu quả bị muỗi đốt, gãi quá thành ghẻ. Cả nhà lại đặt thêm cho nó biệt danh: "Bé cóc". Người ta nói: "cần cù bù thông minh" nhưng Lễ Minh vừa cần cù lại thông minh nên những năm cấp 2, cấp 3 ở THPT em luôn đứng thứ nhất, năm nào cũng lãnh thưởng. Hồi đó phần thưởng nhiều lắm, nào cặp, nào vở, nào sách tham khảo... (nhìn em lãnh thưởng thấy ham chứ không phải như học sinh bây giờ chỉ toàn tập vở). Trong số các món quà em nhận được có cuốn "Việt Nam Văn Học Sử



Lễ Minh - ngồi bên trái - cùng các bạn cùng khóa 13  
(ảnh Nhung Huỳnh)

Yếu" của Dương Quảng Hàm. Cuốn này, tôi thích lắm, tôi đọc và giữ mãi đến lên đại học rồi trở thành cô giáo dạy Văn cấp 3. Thiết nghĩ ngày xưa thầy cô biết học sinh cần tri thức và mong muốn bồi dưỡng nâng cao tri thức cho học sinh nên mới chọn lọc phần thưởng.

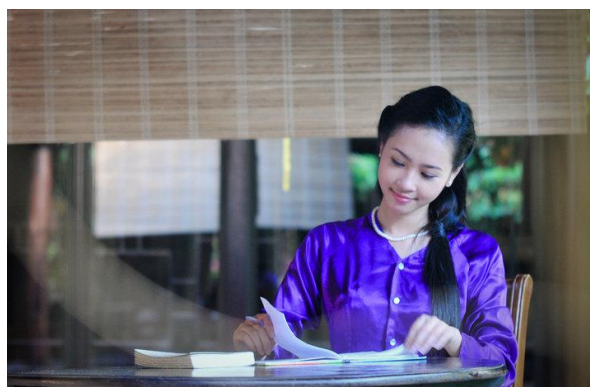
Lễ Minh học sau tôi ba lớp nhưng học từ Đệ Thất. Còn tôi, năm đệ Nhứt, tôi mới được xuống ngôi trường danh tiếng này. Thầy cô dạy tôi lần đầu nhưng tôi tưởng chừng đã quen, qua những câu chuyện của em tôi. Trong số thầy cô, có những thầy cô em tôi không học nhưng tôi rất ấn tượng. Tôi nhớ thầy Nguyễn Nhật Duật dạy môn Triết, mỗi khi thầy giảng bài, đi qua đi lại và vượt hàng râu mép. Tôi nhớ thầy dạy bài "Đam mê" vào tiết 3, trong cái gió mơn man thổi qua cửa sổ, tôi đã đam mê và gục lên gục xuống. Chuông reng, giật mình hết giờ. Tôi cũng nhớ thầy Thuận dạy Toán, giọng nhỏ đều. Thầy giảng về Tân Toán Học, vì quá dốt toán tôi phải lắng tai nghe, mở to mắt nhìn bảng và vẽ những vòng tròn tập hợp, thú thật tôi không hiểu nhưng về nhà phải ráng thuộc điều vàng ngọc của thầy để đi thi. Tôi cũng nhớ thầy Nguyễn Thiện Thuật dạy Sử-Địa. Thầy rất phong độ, giảng rất hay. Thầy giảng bài, nhìn thầy tôi lại liên tưởng đến nhân vật lịch sử mà thầy được ba mẹ chọn làm tên. Học thầy tôi có một kỷ niệm nhớ mãi: đó là xem bản đồ. Tôi xem ngược, thầy đi ngang nhìn thấy sửa lại, làm tôi quê muốn chết (đó là do tôi không chịu học kỹ để biết cách xem bản đồ !). Chỉ học THPT một năm là tôi đỗ ngay Tú Tài 2. Thật đáng tự hào về ngôi trường nổi tiếng này. Hội đó các kỳ thi tú tài cả miền Nam khó lắm, chỉ đỗ khoảng 40%, 50 % chứ không giống ở nước ta hiện nay, năm nào cũng đậu 95% đến 98 %.

Năm tôi vào đại học, Lễ Minh lên lớp Đệ Nhứt, em càng nỗ lực học. Em quyết được là học sinh giỏi toàn khối 12 nhưng không được. Lễ Minh chỉ được xếp thứ hai cho học sinh giỏi toàn khối. Năm đó Bộ Giáo Dục cải cách kỳ thi Tú Tài theo lối trắc nghiệm. Em tôi thi tú tài IBM, nó đạt điểm tuyệt đối hầu hết các môn. Bằng Tú Tài của nó có ghi điểm từng môn, xếp loại ưu ban khen. Thầy cô và bạn bè THPT cũng hãnh diện vì Lễ Minh ghi thành tích tốt cho trường. Lễ Minh ra trường học được một năm Đại Học Khoa Học thì tới năm 1975. Trong buổi giao thời cái gì cũng

khó khăn, cả nhà gồng mình cho Lễ Minh học tiếp, còn tôi rời giảng đường xin làm cô giáo. Những năm này Minh xin ở ký túc xá. Để có tiền phụ việc học, Minh xin được một chân giữ xe. Thời gian còn hơn ba năm nó mới thi tốt nghiệp, nhưng ghi tên thi theo tín chỉ. Em học và xin thi lấy nhiều tín chỉ trong một năm và ra trường sớm hơn các bạn cùng khóa. Lễ Minh được phân công làm nhân viên phòng kiểm nghiệm nhà máy dầu Tân Bình ở Sài Gòn, ít năm sau giữ chức vụ trưởng phòng KCS đến lúc hưu.

Cuộc đời mỗi chúng ta tuy dài mà không dài nhưng xin mọi người nhớ giai đoạn quyết định tương lai và sự thành đạt đời ta nó luôn gắn với tuổi hoa niên và một ngôi trường. Năm anh em tôi, hết bốn người đều được vào học THPT. Dẫu hôm nay chúng tôi ai cũng già nhưng mỗi khi có ai đó khơi gợi về THPT chúng tôi sẽ tự nhiên sống lại kỷ niệm yêu thương, kể về nó với tâm hồn tươi trẻ. Xin trong mùa Xuân này cho chúng tôi gửi lòng tri ân đến những người thầy, người cô còn khỏe mạnh và những thầy cô đã mãi phần lời tri ân sâu sắc. Cũng cảm ơn Ban Biên Tập Đặc San Trịnh Hoài Đức đã tạo điều kiện cho chúng tôi trải lòng.

(29/11/2020)



#### Danh ngôn:

Cách thông minh nhất để không tranh cãi là im lặng.

Cách hay nhất để chia sẻ là biết lắng nghe.

Cách tốt nhất để hoàn thiện là sống chậm và yêu.



# Thầy Lê Đức Cửu và khóa 8

**Lê Thị Sương  
Phan Hồng Liêm**

Thầy Lê Đức Cửu là giáo sư dạy môn Quốc Văn tại trường Trung Học Trịnh Hoài Đức từ năm 1964 đến năm 1970, tuy nhiên ít có bạn hiểu biết nhiều về người thầy đáng kính này. Thầy sinh năm 1935, tốt nghiệp Thủ khoa khóa 1 môn Văn trường Đại Học Sư Phạm Sài Gòn năm 1961. Thầy đã giảng dạy tại các trường Phan Thanh Giản Cần Thơ, Sư Phạm Cộng Đồng Long An, Võ Trường Toản, Nguyễn Trường Tộ, Hữu Hiền ở Sài Gòn. Năm 1964, thầy đến dạy trường Trịnh Hoài Đức và các trường Bò Đề, Trường Thánh Giuse, và Chung Viện ở Bình Dương. Ở Trịnh Hoài Đức, thầy dạy Văn cho các lớp Đệ Nhất cấp và Đệ Nhị Cấp. Với một chất giọng to, rõ, truyền cảm, thầy đã làm say mê các bạn học sinh qua những bài thơ của Nguyễn Khuyến, Trần Tế Xương, Bà Huyện Thanh Quan, và các tác phẩm Chinh Phụ Ngâm, Cung Oán Ngâm Khúc, Đoạn Trường Tân Thanh, Lục Vân Tiên... Thầy đã làm sống dậy những tình cảm lãng mạn trong thể thơ mới của các tác giả như Xuân Diệu, Hàn Mặc Tử, TTKH, và cũng khuấy động nét độc đáo trong thơ của Hồ Xuân Hương. Ở tuổi vừa trưởng thành, học sinh ai cũng thích thưởng thức những áng văn, những bài thơ hay để rồi ước mơ và tập tành trở thành những nhà thơ, nhà văn bay bổng. Chính thầy Lê Đức Cửu đã mang đến và gieo vào lòng học trò của mình niềm tin và hy vọng ấy.

Sáu năm giảng dạy ở Trịnh Hoài Đức, thầy được rất nhiều học sinh kính mến, riêng các bạn Khóa 8 còn có nhiều kỷ niệm vui. Hình ảnh thầy với chiếc xe Vespa Standard màu xanh dương để lại nhiều kỷ niệm

đáng nhớ với nữ sinh Trịnh Hoài Đức. Một hôm, lúc tan giờ học, thầy ngỡ ngàng khi thấy các bạn nữ trang trí đầy hoa, biến xe Vespa của thầy thành xe hoa, và những buổi thầy có giờ dạy đến tiết cuối, khi ra về trên con đường dài hơn 500 mét từ trường nữ dẫn ra quốc lộ 13 đầy những tà áo trắng, các bạn nữ cứ dàn tay ngang, chắn lối xe Vespa của thầy, vì biết xe Vespa là xe số tay nên thầy không thể chạy chậm được, khiến xe tắt máy, thầy dừng lại và phải dựng xe để khởi động lại, cứ thế vài lần. Thế nhưng thầy vẫn tươi cười, không gắt gỏng, nụ cười đầy bao dung, trù mến. Bây giờ nhớ lại càng thấy kính yêu thầy nhiều hơn.

Mặc dù thầy sống ở Sài Gòn, nhưng hầu như năm nào thầy cũng dành thời gian để về họp mặt với Khóa 8 ở Bình Dương, ngoại trừ năm 2017 do thầy bị tai nạn. Thầy luôn gắn bó với những ngày vui của học sinh mình, khi có những dịp lễ quan trọng như dựng vợ gã chồng cho chính học sinh hoặc con cái của những bạn ấy. Thầy thường tâm sự rằng vì mình không lập gia đình, không có con



nên xem các học trò như con của mình, luôn chia vui, xẻ bùi, sống thật lòng, hết dạ với học trò. Nhiều khi các bạn hỏi vui tại sao thầy không lập gia đình, trong 36 năm dạy học thầy không quan tâm, “cảm nắng” đến học trò hay đồng nghiệp nào hay sao, thầy chỉ cười nhẹ và đổ lỗi là do duyên số, do số mệnh mà thôi. Số thầy luôn cô đơn nên từ lúc ra trường đi dạy đến bây giờ “vẫn com hàng cháo chợ”, tự xoay sở cuộc sống. Thường cứ 2 năm một lần, vào mùa hè thầy đi Mỹ thăm gia đình người chị, đồng thời dự Đại Hội của Hội Ái Hữu Hữu Cựu Giáo Sư và Học Sinh Trịnh Hoài Đức ở Santa Ana, California. Ở Mỹ thầy tham dự lớp học English As a Second Language (ESL) cùng với mái tóc bạc trắng của cụ già trên 80 làm ai cũng trầm trồ, nhất là các học sinh nhiều sắc tộc đến từ khắp nơi trên thế giới. Mỗi khi gặp lại các học trò thầy đều khuyên nên dạy con cháu biết nói và viết Tiếng Việt, bảo tồn bản sắc văn hóa dân tộc và giữ gìn nhân cách, phẩm giá của người Việt.

Năm 1998 Thầy Lê Đức Cửu rời bục giảng sau 37 năm gắn bó với phấn trắng bảng đen, hiện thầy sống một mình ở 235 Lô B, Cư Xá Thanh Đa, Phường 27, Quận Bình Thạnh, Sài Gòn. Thầy quan niệm rằng tất cả đều sẽ qua đi, nên cuộc sống cần thể hiện “nghĩa tình và nhân cách”.

Thầy tâm đắc với 4 câu thơ trong tập thơ mà thi sĩ Tôn Nữ Hỷ Khương đã tặng cho thầy :

*Còn gặp nhau thì hãy cứ vui,  
Chuyện đời như nước chảy hoa trôi  
Lợi danh như bóng mây chìm nổi  
Chỉ có tình thương để lại đời.*

Thầy đang hoàn thành tập Hồi Ký gồm 6 chương, đang viết chương cuối “Một Mai Giã Biệt”, thầy đã dọn cho mình bước đi kế tiếp.

Trong một lần họp cùng khóa 8 THPT ở Bình Dương vào tháng 4 năm 2018, Thầy đã viết trong quyển lưu bút và cũng xin mượn lời này để kết thúc bài viết về người Thầy Thân Thương, Đáng Kính.



“ Một thời để nhớ.

*Trong đời, không gì đẹp bằng những tháng năm của tuổi học trò với biết bao kỷ niệm đẹp đẽ, êm đềm, vui buồn thật hồn nhiên. Ngày nay dù bao năm tháng đã qua đi, nhưng mỗi khi nhắc lại, lòng ta không khỏi bồi hồi xao xuyến, nhất là đối với chúng ta đây đều đã trải qua bao nhiêu thăng trầm dâu bể và đều ở vào thời điểm “bóng ngả đường chiều” thì những kỷ niệm ấy, những tình cảm ấy càng sâu sắc và vô giá.*

*Trời còn để có hôm nay,  
Tan sương đầu ngõ, vén mây giữa trời  
Hoa tàn mà lại thêm tươi,  
Trăng tàn mà lại hơn mười năm xưa.*

(Đ.T.T.T – Nguyễn Du)  
*Xin giữ mãi chữ Tình và truyền lại cho thế hệ mai sau: “Những ngày xưa thân ái – Xin buộc vào Tương lai.”*

*Tháng 4 / 2018  
Lê Đức Cửu*



# Nhớ quá Thủ Dầu Một ơi!

Nguyễn thị Hai (khóa 11)

Mỗi lần từ Sài Gòn về thăm quê, lúc đi trên đường Quốc Lộ 13, con đường đã gắn bó với tuổi thơ, lòng tôi lại dâng lên một niềm cảm xúc, nhớ lại những vui buồn của ngày xưa. Những ký ức ấy lại hiện lên như chỉ mới ngày hôm qua vậy đó!

Quê tôi không có những cánh đồng ruộng bao la, cò bay thẳng cánh, cũng không có những bãi cát dài nhấp nhô sóng biển mỗi chiều, nhưng có mảnh vườn nhỏ đủ loại trái cây để tôi chạy nhảy khắp vườn chơi trốn tìm và leo trèo thỏa thích.

Bình Nhâm là quê tôi đó các bạn ơi !. Nếu các bạn biết Chợ Lái Thiêu, biết Chợ Búng thì Bình Nhâm nằm giữa hai cái chợ đó nha !

Từ Sài Gòn để về Thủ Dầu Một trên Quốc lộ 13 (cũ) thì sẽ đi qua Vĩnh Phú, Phú Long, Chợ Lái Thiêu rồi đến Bình Nhâm mới tới Chợ Búng,. Nếu đi tiếp bạn sẽ tới Ngã Ba An Sơn rồi đến Ngã Tư Phú Văn mới tới Thủ Dầu Một phải không các bạn.

Bình Nhâm là một xã của Lái Thiêu ngày xưa (nay là Thuận An) nằm dọc Sông Sài Gòn từ Chợ Lái Thiêu đến Rạch Búng.

Vì nằm gần sông nên khí hậu ở đây mát mẻ quanh năm. Trái cây cũng sum sê, vườn măng cụt tuy không nhiều nhưng từ những mảnh vườn nhỏ khoảng hai ba ngàn mét vuông, cộng lại mỗi vườn từ hai mươi cây đến năm chục cây măng cụt thì mỗi mùa từ đầu tháng tư đến tháng bảy thu hoạch chừng trên chục tấn.

Măng cụt Lái Thiêu từ lâu đã có tiếng là ngon, ngọt hơn các vùng khác, nhưng sau này vì dòng nước ngọt ngào của nhánh sông Sài Gòn xưa đã bị ô nhiễm nên những vườn măng cụt ngày xưa chết dần chết mòn, bây giờ những vườn măng cụt được trồng lại nhưng năng suất không còn như xưa, năm trở, năm không và rất ít trái. Người ta lại đem măng cụt của Cái Mơn, Long Khánh về trộn lẫn vào măng cụt Lái Thiêu

nên không còn hương vị ngọt lịm của măng cụt Lái Thiêu ngày xưa nữa.

Tôi vẫn còn mơ màng nhớ lại tiếng chuông Nhà thờ Lái Thiêu mỗi ngày, cứ bốn giờ rưỡi, trời còn tối thui, giờ mà mọi người ngủ ngon thì ông Từ trong nhà thờ giục chuông, tiếng chuông thánh thót vang xa, làm ai cũng trở mình thức giấc. Tôi thắc mắc hỏi ngoại: “Ông Cha Nhà thờ sao giục chuông chỉ mà sớm vậy hả ngoại, giờ đó ngủ ngon mờ”. Ngoại cười tùm tùm: “Ông giục chuông để mấy con chiên dậy mà đi lễ nhà thờ”, còn mấy đứa học trò đứa nào chưa thuộc bài thì dậy học tiếp cho thuộc đó con. Ôi ! Ngoại ơi Ngoại !!!

Mảnh vườn của ngoại tuy nhỏ vậy mà quanh năm mẹ tôi phải đi chợ bán suốt, nhất là mùa măng cụt thì mỗi ngày mỗi đi, vì mùa măng cụt là mùa hè nghỉ học nên tôi thường đi theo cầm đuốc lá dứa để soi đường. Mẹ và mấy dì trong xóm thường hẹn giờ để đi chung cho vui, từ nhà xuống chợ chừng ba cây số thì mọi người vừa đi vừa nghỉ khoảng một giờ là tới chợ.

Khoảng một giờ khuya là mọi người gọi nhau í ới để đi, mỗi người gánh 2 thúng đầy trái cây, nhà ai có gì thì bán nấy, tiếng kéo kẹt của cây đòn gánh trên vai cộng thêm những lời nói rôm rả, những cây dúi quơ quơ sang rục cả con đường, cứ đi khoảng một đôi là mọi người dừng lại nghỉ một chút rồi lại đi tiếp. Khi đi đến Ngã ba Nhà Đỏ (gần nhà cô giáo của tụi mình đó các bạn) thì ai cũng đi như chạy mặc dù đã đến Đốc đầu Trông, dốc cao và dài khoảng chừng một trăm mét, vậy mà ai cũng rảo bước. Tiếng kéo kéo cà kẹt vang lên hồi hả.

Tôi mỗi chân quá kêu mẹ và mấy dì nghỉ một chút rồi đi tiếp, nhưng mọi người vẫn đi như không nghe tôi nói. Tôi đành phải lẻo đẻo chạy theo thôi. Lên đến đầu dốc chỗ Ngã ba Nhà thờ





mọi người mới dừng lại mà thở hên hên rồi mới đi tiếp và mặt ai cũng không còn chút máu. Sáng hôm sau tôi tò mò hỏi ngoại, tại sao đi đến dốc đầu trường ai cũng đi lẹ hết vậy ngoại? Lại nụ cười tủm tỉm và bí hiểm của ngoại nhưng lời nói ngoại lại khê khàng chỉ đủ để tôi nghe thôi: “Tại ở Dốc đầu Trường có ma đó con ơi”. Thế là những lần sau nếu có đi theo mẹ đến dốc là tôi lật đật đi trước hoặc đi giữa chớ không lẽ đẽo đi sau hay kêu dừng chân nghỉ mệt nữa !!!

Tôi nhớ mãi hương vị của tô mì nóng hổi trong lòng Chợ Lái Thiêu, mỗi khi được theo ngoại đi chợ. Sợi mì dài, nước lèo ngọt có thêm vài viên hoành thánh và giá hẹ. Ăn xong thì tôi húp súp hết sạch tô nước lèo. Đây là tiệm mì của Chú Chệt (tên mọi người thường gọi) rất ngon. À còn món bánh bao và xíu mại của tiệm Đồng Tâm gần Cầu Đúc nữa. Bánh bao nhun thịt có một phần trứng vịt ở giữa, vỏ bánh mỏng, bột thơm, nóng hổi, cắn một miếng là muốn ăn hết cái bánh luôn vậy đó.

Chợ Lái Thiêu ngày xưa rất đông đúc, ban đêm thì xe tải bán hàng về mua trái cây từ Nhị Bình, Bình Nhâm đổ về, hàng bông, bầu bí, dưa cà từ Đông Ba, Đông Tur mang ra bán, bán hàng mua để mang về phân phối cho vựa ở Sài Gòn, Cầu Muối...

Ngược lên phía Bình Dương một chút, Chợ Búng ban đêm cũng có bán hàng về thu đồ hàng bông từ Thuận Giao, Tân Khánh mang ra và trái cây thì từ An Sơn và Hưng Định tập hợp lại cũng vài ba xe tải để chở xuống Sài Gòn, Bà Chiểu... Chợ Búng có nhiều bầu, bí rất ngon, dưa leo giòn ngọt và nhất là sang mùa mưa thì cá rô bí, cá trê đồng, cá lóc nhỏ bán đầy, cộng thêm đọt bầu, đọt bí, nhìn là thấy được bữa cơm với cá trê chiên mắm gừng, cá rô kho tộ chấm đọt bí xào... thèm quá phải không các bạn!!!

Và mỗi lần đi ngang trường của tụi mình, trường Trịnh Hoài Đức trong tôi bao giờ cũng xuyên xao nhớ về những ngày tháng chín, những ngày tựu trường với tà áo trắng mới tinh được gặp gỡ bạn bè và thầy cô sau ba tháng hè xa cách, nhớ những vật sản sau trường mỗi khi đến mùa sản là rủ nhau đi mót sản, nói cho đỡ vậy chớ sản nhỏ lên là cắt dây lấy củ thì làm sao mà sót,

nhưng bảo đi ăn cắp sản thì cũng hơi kỳ nên dùng từ mót cho đỡ hơn vậy mà!!!

Phải thành thật mà nói là thầy cô ngày xưa thật là tuyệt vời. Phần đông thầy cô từ Sài Gòn lên dạy học nhưng không bao giờ đi trễ hay nghỉ một tiết học nào (điều này chắc hẳn tụi mình đều thích phải hôn?).

Thầy thì không dám, còn cô thì tự nhiên và thân mật lắm. Nhớ năm lớp 12, cô Tâm dạy Triết đã xuống bàn học ngồi và kể cho học trò nghe những chuyện vui mà bây giờ mỗi khi họp lớp, tôi và các bạn vẫn còn hay nhắc đến. Thầy Phán, Thầy Cửu là hai thầy thương lớp tôi nhất, hai Thầy lúc nào cũng che chở và bênh vực cho học sinh lớp của thầy làm Chủ nhiệm.

Về nhà ngoại, tôi hay ra vườn nhìn những cây trái ngày xưa, nhưng giờ không còn nữa, toàn là những cây mới trồng sau này, nhưng tôi vẫn nhớ như in được chỗ này ngày xưa là cây sầu riêng, chỗ kia là gốc măng cụt đôi hoặc chỗ cây măng bẹ rất ngon tôi hay leo hái, mà toàn là bỏ vào cái túi mang theo mình chớ không bao giờ cho rớt xuống đất. Những khoảng đất ngày xưa ngoại trồng chuối nay cũng không còn thay vào đó là những hàng mít Thái vì có thu nhập cao hơn.

Nhớ những bụi chuối ngày xưa tôi lại ngậm ngùi nhớ ngoại vô cùng, vì ngoại đã nuôi chị em tôi nên người trong sự thương yêu vô bờ bến và tôi nhớ nhất là câu mắng yêu của ngoại: “Tổ Cha đưa nào ăn chuối của ngoại mà ăn mỗi nải bẻ một trái thì làm sao mà ngoại bán”.

Những kỷ niệm, những tự sự tôi đã trải lòng trên đây chỉ mong góp một chút hình ảnh về Quê hương Bình Dương của tôi và các bạn, mong đem đến cho các bạn một chút gọi nhớ về Thủ Dầu Một đầy yêu thương và nhiều kỷ niệm nhé !!!



# Năm Sửu nói chuyện trâu

GS Trần Anh

Con trâu được người xưa coi trọng và trân quý biết bao nhiêu:

“Con trâu là đầu cơ nghiệp”.

Và con trâu cũng thân thương, gần gũi, gắn bó với con người:

“Trâu ơi, ta bảo trâu này,  
Trâu ra ngoài ruộng trâu cày với ta!  
Cây cày vốn nghiệp nông gia,  
Ta đâu trâu đó, ai mà quản công!  
Bao giờ cây lúa đầy bông,  
Là còn ngọn cỏ ngoài đồng trâu ăn...”

(Ca dao)

Vậy mà tại sao người ta xếp trâu đứng hàng thứ 2, sau con chuột trong thập nhị địa chi (12 con giáp)?

Có phải ở vị trí thứ 2 đó, trâu bị xem nhẹ hơn chuột? Hay vị trí thứ 2 đó của trâu có ý nghĩa đặc biệt nào?

Thiên can theo thứ tự là: giáp, át, bính, đinh, mậu, kỷ, canh, tân, nhâm, quý. Chữ "thiên can" (天干), trong nghĩa gốc của nó: "thiên" (天) là trời, "can" (干) còn có âm là "cán", có nghĩa là thân gốc, cốt cán. "Thiên can" bao hàm ý nghĩa: trời như là gốc là thân của cây. Còn "địa chi" theo thứ tự là: tỵ, sửu, dần, mão, thìn, tỵ, ngọ, mùi, thân, dậu, tuất, hợi (Dân gian thường gọi là 12 con giáp: chuột, trâu, cọp, mèo (hay thỏ), rồng, rắn, ngựa, dê, khỉ, gà, chó, heo). Theo nghĩa gốc, "địa" (地) là đất, "chi" (支) là cành, là chân tay. "Địa chi" bao hàm ý nghĩa: đất như là cành, ngọn của cây. Sự kết hợp giữa "thiên can" và "địa chi" mới làm nên cây hoàn chỉnh, có gốc thân và cành ngọn. Cây đó chính là cây thời gian, mà âm lịch là biểu tượng của nó.

Kinh Dịch viết: “易有太極，太極生兩儀...”. Dịch hữu thái cực, thái cực sinh lưỡng nghi..., nghĩa là: biến đổi có mức tột cùng là thái cực, thái cực sinh ra lưỡng nghi (Trời- đất hay âm - dương). Và từ “âm-dương” sinh ra tứ tượng, bát

quái... và vạn vật. Thuyết âm dương căn cứ trên biến đổi đó mà hình thành. “Dương” (trời) mang tính sáng, sống động, tích cực, giống đực, phát triển, có thực. “Âm” (đất) mang tính tối, lạnh, tĩnh, giống cái, sinh sôi, hư ảo, hiền hoà, thâm lặng...

Theo thuyết “âm dương”, vạn sự khởi đầu từ “dương”, vì muốn mọi khởi đầu đều sáng sủa, phát triển. Cho nên “khởi” luôn đi liền với “phát”: khởi phát! “Dương” và “âm” là 2 mặt của một tổng thể, đối lập nhưng không tách rời. Tượng trưng cho “dương” là 1 gạch dài liền (—) nên “dương” cũng được biểu thị bằng các số lẻ như số 1. “Dương” bị tách đôi thì thành âm, nên biểu tượng của “âm” là 2 gạch ngắn cận kề (--), và “âm” cũng được biểu thị bằng các số chẵn như số 2. Do đó “dương” có trước “âm”. “Dương” xen kẽ với “âm” thì mới tồn tại được.

Thập thiên can bắt đầu bằng “giáp” (dương), tiếp theo là “át” (âm), rồi đến “bính” (dương), “đinh” (âm) và cứ như thế mà tiếp tục.

Tương tự như vậy, thập nhị địa chi cũng bắt đầu từ con vật biểu thị cho “dương”. Vì gọi là “địa chi”, nên căn cứ vào “chi”, vào móng vuốt các con vật để phân loại “âm-dương”. Những con “trâu”, “mèo” (hay thỏ), “dê”, “gà”, “heo” đều có 4 móng chân. 4 là số chẵn nên chúng được xếp vào loại “âm”. “Rắn” không có chân, nhưng lưỡi nó chia ra làm 2. 2 là số chẵn nên “rắn” cũng “âm”. Chân những con vật: “cọp”, “rồng”, “khỉ”, “chó” có 5 ngón, “ngựa” có 1 móng, đều mang số lẻ nên chúng thuộc “dương”. Đặc biệt, chuột thuộc “dương” (vì chân sau nó có 5 móng, số lẻ), nhưng lại có chút tính “âm” (vì chân trước nó có 4 móng, thuộc số chẵn). Cho nên nó có vị trí đặc biệt là được đứng đầu địa chi.

Giờ tỵ bắt đầu một ngày. Đây là thời điểm hỗn mang nhất, “âm dương” lẫn lộn, phù hợp với đặc tính của con chuột vừa có “âm”, vừa có



“ương”. Tiếp nối theo “tý” (ương) là “sửu” (âm), “dần” (ương), “mão” (âm)... cứ như vậy mà tiếp nối.

Thuyết “âm dương” cũng chỉ ra rằng: “Thiên khai ư tý, địa tịch ư sửu, tuế nguyệt khởi ư dần” (天開於子, 地關於丑, 歲月起於寅), nghĩa là: trời (hay ngày) bắt đầu từ giờ tý, (vì chữ “thiên” 天 vừa có nghĩa là “trời” vừa có nghĩa là “ngày”), đất mở ra ở giờ “sửu”; “năm- tháng” khởi đi từ “dần”.

Cổ nhân gắn “tý” với “trời”, “sửu” với “đất”, “dần” với “năm-tháng” là thuận theo luật âm dương.

Thật vậy, không phải người ta quý trọng con chuột mà cho nó đứng đầu địa chi mà chỉ vì con chuột có dương có âm (chân nó có 2 loại móng), có tốt có xấu, thích nghi với thời gian hỗn mang nhất bắt đầu một ngày: giờ tý bắt đầu từ 11 giờ đêm đến 1 giờ khuya so với hiện nay (giờ ngày xưa dài gấp đôi giờ hiện nay). Giờ tý mang ý nghĩa giờ giao tiếp giữa ngày hôm trước với ngày hôm sau. Đó là khoảng thời gian hỗn độn nhất có âm-dương, trắng-đen lẫn lộn, và đây cũng là giờ con chuột hoạt động mạnh nhất. Cho nên giờ tý bắt đầu 1 ngày là phù hợp nhất. Cho nên “chuột” đứng ở vị trí số 1 (số đầu tiên của các số dương 1, 3, 5, 7, 9).

“Địa tịch ư sửu”. Chữ “tịch” 闕 có nghĩa là “mở ra” đồng thời có nghĩa là “mở mang”. “Địa” (đất) thuộc “âm” phù hợp với “sửu” là chi “âm” ở vị trí số 2 (số đứng đầu của của các số âm 2,4,6,8). Trâu cày đất làm cho đất tốt lên, mở mang ra... Giờ “sửu” bắt đầu từ 1 giờ khuya đến 3 giờ sáng (so với giờ hiện nay). Đây là giờ trâu nằm nhai lại xong, đánh sừng, chờ trời sáng bắt đầu đi cày. Đây là giờ cực thịnh của âm, cho đất mở mang, sinh sôi nảy nở. Con trâu gần gũi với nông dân, được con người trân quý nên xứng đáng thể hiện cho giờ này!

“Tuế nguyệt khởi ư dần”(歲月起於寅) nghĩa là: năm, tháng khởi đi từ “dần”. Tháng đầu tiên của năm âm lịch (tháng giêng) là tháng “dần”; ngày đầu tiên của tháng âm lịch (mùng 1) là ngày “dần”. “Lưỡng nghi” (âm-dương) sinh “tứ tượng” là “thái dương”, “thiếu dương”, “thái âm”, “thiếu âm”. “Cọp” là chi “dương”, thuộc “tứ tượng” hiểu theo nghĩa hình tượng (thanh long,

bạch hổ, chu tước, huyền vũ). Theo thuyết “âm dương”, “dần” (cọp) thuộc “thiếu âm”, được biểu thị bằng vạch dương (—) nằm dưới và vạch âm (-) nằm trên. Như vậy, trong “dần” (cọp) có “dương” làm nền tảng hòa hợp với “âm” nên “dần” (cọp) dùng để thể hiện sự khởi phát nhưng cân bằng, ổn định, có âm có dương, hợp với quy luật. Chính vì vậy, trong âm lịch, người ta dùng “tháng dần” làm tháng đầu tiên của 1 năm và “ngày dần” làm ngày đầu tiên của 1 tháng, với mong muốn khởi phát đầu năm cũng như đầu tháng đều cân bằng, vững chắc!

Tóm lại, những trình bày trên cho thấy sự sắp xếp thứ tự của 12 con giáp của người xưa không thể tùy tiện, mà phải vừa phù hợp với thuyết “âm dương” vừa phù hợp với tự nhiên và nhận thức của con người. Con chuột tuy thuộc “dương” nhưng còn một chút “âm”. Đó là con vật vừa thông minh, vừa giao hoạt, xấu tốt lẫn lộn nên xứng đáng có mặt ở thời điểm hỗn mang nhất mở đầu một ngày, xứng đáng đứng đầu 6 chi “dương” ( tý, dần, thìn, ngọ, thân, tuất ). Còn con trâu thuộc “âm”, cần mẫn, siêng năng, hoàn toàn tốt, gắn với đất làm đất phát triển sinh sôi, nên xứng đáng đứng đầu 6 chi “âm” (sửu, meo, ty, mùi, dậu, hợi).

Nếu “tý” là “thủ lĩnh” của các chi “dương”, thì “sửu” là “thủ lĩnh” của các chi “âm”. Rõ ràng cổ nhân luôn trân quý con trâu, con vật làm nên cơ nghiệp, thân thương gần gũi với mình.

Hơn thế nữa, “tý-sửu” đứng cạnh nhau còn tạo nên cặp đôi “nhị hợp” đầu tiên của “lục hợp” (“Lục hợp” là 6 cặp hợp nhau tạo nên thịnh vượng: “tý-sửu”, “dần-hợi”, “meo-tuất”, “thìn-dậu”, “ty-thân”, “ngọ-mùi”): Con chuột thông minh giao hoạt, lẫn lộn tối sáng cần gần gũi, hợp sức với con trâu cần cù, hữu ích, hiền hậu... để tạo nên sự hoàn thiện.

Kinh Dịch được coi là một trong những tinh hoa của triết học phương Đông. “Âm dương” là một triết thuyết vi diệu xuất phát từ tự nhiên và chi phối con người. Sự sắp xếp thứ tự can chi cũng nằm trong sự vi diệu đó. Và hình như vị trí con trâu cũng là vị trí tuyệt vời phù hợp với sự vi diệu của “âm-dương”...

\*\*\*\*\*



# Học trò tình nghịch !

## Trần thị Thanh Diệu (khóa 9)

Người ta thường nói: Nhứt quý, nhì ma, thứ ba học trò. Điều này cũng có thể đúng với bạn bè lớp A2, khóa 9 Trịnh Hoài Đức. Dưới đây là một chứng minh.

Một ngày đẹp trời năm 1966, Minh Lan đem máy chụp hình vào trường để xúm nhau chụp hình kỷ niệm cho các bạn.

Thấy có chiếc xe của thầy Lộc, lúc đầu Thanh Diệu đứng làm dáng kế bên, chụp được tấm hình dưới đây, cũng tha thướt điệu dàng bạn nhĩ ...



Sau đó, không biết ai làm đạo diễn mà xúi mình ngồi lên xe để chụp thêm một tấm nữa.



Cả gan chưa !. Bây giờ lớn tuổi mới công bố hình này, xin thầy hiệu trưởng Lê Tấn Lộc nếu có xem được tha thứ cho cô học trò bé bỏng "trẻ người non dạ"...

Người chụp tấm ảnh để đời này là một trong các bạn trong hình dưới đây, trong hình có:



Từ trái qua : Nguyễn Thị Minh Lan, Trần Thị Cúc Hương, Trần Thị Thanh Diệu, Nguyễn Kim Dung, Đinh Thị Thúy.

Ô Thị Kim Mai ở phía sau.

\* Nguyễn Thị Minh Lan: Đang sống ở Canada cùng chồng và các con gái, cháu ngoại.

\* Trần Thị Cúc Hương: Đang sống ở Úc cùng chồng

\* Nguyễn Kim Dung: Đang sống ở Mỹ cùng chồng và con gái.

\* Đinh Thị Thúy: Đang sống ở Saigon cùng chồng, con gái, con trai, con dâu và cháu nội.

\* Ô Thị Kim Mai: Đã mất năm 24 tuổi.

Ảnh này chụp trên nền xi măng của cột cờ, phía trước dãy lớp học của trường Trịnh Hoài Đức nữ. Thanh Diệu đã sắp xếp cho các bạn ngồi ổn định, chừa một chỗ cho mình. Sau đó, đặt máy ảnh trên một cục gạch, để chế độ chụp tự động rồi chạy a lại ngồi vào. Vì lật đặt nên xem té nên mấy bạn đưa nào cũng cười vui hơn hờ.

Xuân về, tết đến, mình thân ái gửi đến các bạn lời chúc bình an, hạnh phúc. Mong là lâu lâu được tái ngộ cùng các bạn, mấy đứa lớp mình xúm nhau đi chơi cho vui vẻ nhé.

Hết năm, hết tháng, hết ngày.

Ô ta lại cứ "lai rai" cuộc đời./.

# Thầy đa khoa

**Phan Thành Danh**

Năm 1980 tôi về bên nội dự đám giỗ bà có ngày mừng tám tết, ông anh họ nhà bác ruột của tôi nói:

- Chiều nay chú Sáu theo tui qua bên kia sông Sài Gòn chơi nghen?

- Ở bên có gì vui không vậy anh Ba?

- Tui qua bên thầy Tám xin một ít giống thuốc Nam và phong lan.

Nghe đến phong lan là tôi chịu liền, buổi chiều đó hai anh em chở nhau bằng xe đạp theo đường tắt trong xóm xuống đò qua sông. Khách gồm 5 người với hàng hoá là dừa, chuối và một chiếc xe đạp, đò này là chiếc thuyền nan với động cơ là hai chiếc đũa bép cổ điển không lò quây xuống sông (chè) thật là nực cười! Ra đến giữa giòng tôi hỏi hộp vì mình bơi kém nên không bao giờ dám ra sâu đến chỗ này, tuy nhiên mọi việc cũng ổn, thuyền vừa cập bờ hai anh em chúng tôi tiếp tục đi vào xóm bên kia, khoảng 20 phút sau đến nhà ông thầy Tám.

Nhà của thầy Tám là một căn nhà đơn sơ lợp tôle bên trên lại có phủ thêm tranh cho mát. Trong vườn trồng rất nhiều thuốc Nam và có một góc riêng trồng hoa cảnh. Chúng tôi vừa đến trước nhà, ông anh tôi kêu:

- Anh Tám ơi, có anh ở nhà không?

Một ông trung niên bước ra nói;

- A! anh Ba, vô nhà chơi một chút chờ tui tiếp hai người khách rồi mình ra vườn! Còn chú em này là ai?...

Anh họ tôi nói:

- Đây là thằng em họ nhà chú bác ruột, con của chú Út tui, nay nó về nội chơi sẵn dịp qua bên sông cho biết!

- Chú em này làm gì? Tuổi gì? Có vợ chưa vậy?

Tôi gật đầu chào ông ta và nói tránh nghề nhà giáo đang bị thói đời lúc đó bị xem thường:

- Dạ ... em tuổi con rồng, làm thợ may, còn ế vợ! Hiiii....

- Hìhì..., chừng nào được chỗ thì qua đây tui chọn ngày tốt cho nghen, thôi ngồi chơi, chờ chút!

Thì ra ông Tám là một thầy bói! Khách còn lại gồm một cô bông đưa con khoảng chín tháng và một thanh niên đang nói lảm bảm gì trong miệng giống như mắc bệnh thần kinh có người mẹ đi kèm theo.

Thầy Tám hỏi cô đang bông đưa bé:

- Bé bị đau ra sao?

- Dạ... bé bị nóng và ho, từ 12 giờ khuya đến sáng nó không khóc mà cười (?) làm cháu sợ...

- Được rồi, để tui xem!

Ông ta nắm tay bắt mạch đưa bé và sờ trán, đưa bé thấy lạ khóc thét lên, cô ta đổ dãi... không nín được bèn ẵm ra ngoài thêm kéo áo tọng “bầu sữa” vào, thật là hay với phương pháp cả vú lấp miệng em! Đứa bé nín thính! Ông Tám nói:

- Xong rồi, ngồi đó chờ tui lấy thuốc!

Ông ta với lấy một cái hũ trên kệ, mở nắp lấy thuốc đã gói sẵn (?), ông ta đưa ra 2 gói dặn:

- Đây là thuốc....tán (?), cô đem về cho bé uống một ngày một gói, chia mỗi ngày làm 4 lần hoà trong cháo (!?), chiều mai chưa bớt thì ẵm qua đây tui cho thuốc khác không tính tiền (?)...

Tôi cười thầm không biết thuốc này là thuốc gì và có linh nghiệm hay không, tuy nhiên khi ông ta mở cái hũ tôi đã có nghe mùi thuốc Nam có thể tin được phần nào, nếu lỡ bé có bề gì thì ông thầy bói này chính là “lang băm” chẳng sai!

Ông ta còn đưa thêm cho mẹ đứa bé một sợi dây kết bằng 5 màu chỉ gắn miếng “niệt” và một khâu kết bằng nhánh dâu tằm ăn đã lột vỏ cắt đoạn nhỏ và nói:

- Đem về đeo cho bé sẽ được mạnh giỏi, tói ngủ yên!

Cô ta hỏi:

- Dạ bao nhiêu vậy thầy?

- Tùy hỉ bao nhiêu cũng được!

Tôi thấy cô ta móc tiền không biết là bao nhiêu, có lẽ đã quen thuộc đến “thầy” nhiều lần nên cô ta bỏ tiền vào cái chuông trên bàn thờ (mà thờ ai tôi không biết vì chẳng thấy hình tượng hay bài vị gì cả).

Một bệnh nhân thứ hai là anh thanh niên tuổi trạc chừng bằng tôi, anh ta nói nói cười cười lảm bảm trong miệng được người mẹ dẫn đến khai bệnh:

- Dạ...huhuhu... thầy ơi thằng con tui nó vớt xác chõng trôi trên sông Sài Gòn, khi nhìn thấy mặt chõng bị cá cắn (!) đến đứt cuống họng (?)

thầy ghê, nó sợ nên nói lảm nhảm hôm rày, thầy làm ơn trực hôn vía nó về để còn cưới vợ làm ăn...huhuhu... tui chỉ có nó là trai nôi dôi cho tía nó ...huhuhu....!

Trời đất ơi... thì ra là “thầy tổng hợp đủ thứ”, có thể ông ta tin anh họ của tôi và chính tôi cũng vậy, cho nên ông ta tha hồ tác oai tác quái...

Ông ta nhìn anh thanh niên xong, ông bắt ấn đọc quyết định chơn ngôn.... Tôi cố nghe ông ta đọc gì nhưng không rõ.... Ông ta vùng nói:

- Thằng con của bà bị “mắc thằng bố”, bà cho nó nằm sấp trên ván đi, tui trị tà cho!

Tôi cố gắng bấu bụng nín cười, giả bộ nghiêm nghị để chứng kiến thầy Tám ra tay trị “thằng bố”. Tôi cố nghe về câu chuyện “mắc thằng bố” đã nhiều nhưng hôm nay tôi phải nhìn tận mắt “thằng bố” ra sao.

Ông Tám ra lệnh:

- Bà thấp nhang lên bàn tổ đi, khăn tổ cho “thằng bố” xuất ra ngoài!

Mẹ của thanh niên này hình như cũng đã quen thuộc phương pháp này liền đốt cả bó nhang chia cho thầy phân nửa, còn phân nửa bà cắm nhang từ trong nhà ra đến bàn “thiên”! Thầy Tám tay bắt quyết, tay cầm nhang, chân đi vòng quanh thanh niên đang nằm sấp trên ván, miệng ông ta đọc thần chú.... mà tôi ghi ra đây là sự thật toàn văn không thêm bớt, lời lẽ không khác nào chú Văn Hường, Hề Minh tấu hải khoảng năm 60 -70 như sau:

- Thần kim phục vọng... dứt họng lời xương !  
v.v ....

- Âm binh thần tướng, tứ hướng bốn phương, về đây cho thầy dạy bảo.....

- Nà tà sọc, nà tà sọc, nà tà sọc.....(!?)

Thình lình ông ta quát lên:

- Cuộc chiến đấu tranh vô cùng quyết liệt! (?) Ai thắng ai trên mặt trận (?) Phải phân biệt cho rõ ta- địch- bạn- thù (!?) Lính ai nấy xài! Người dương gian phải trở về dương gian, lính âm phủ phải về nơi âm phủ!

Trời đất ơi!... Tôi nghe thiếu điều bụm miệng cười không kịp... nhưng cố lắm phải làm nghiêm. Ông ta cắm nhang xung quanh nhà và rút một con dao bầu dưới ván, trở sang bệ sòng múa vài đường như phim chưởng và uớm nhẹ từ đỉnh đầu “bệnh nhân” đọc theo xương sống đến tận đốt xương cùng, miệng ông ta lập đi lập lại : “Cắt hai, cắt hai, cắt hai...., lính ai nấy xài...(!?)”, kể đó ông ta lấy

chiều phủ kín lên “bệnh nhân” và bung một một cây đèn dầu đang cháy miệng đọc thần chú (nguyên văn không thêm bớt) như sau:

- Thiên linh linh!

- Địa linh linh!

- Chết sinh sinh !

- Thúi ình! Hô giáng!

Ông ta hóp một ngậm dầu hôi để sẵn trong cái ly gần bên phun cái “phèo” bên trên ngọn đèn ! Lửa cháy đỏ rực bên trên cách chiếc chiếu chừng năm tấc!

Mọi người đang chú ý thầy ra tay nên không để ý, tôi lên ra sân cười mà không dám ra tiếng.

Ông ta “hô giáng” được ba lần, liền nói:

- Xong rồi! Tôi trục “thằng bố” ra khỏi rồi! Cháu này không có bệnh gì thêm trong người nữa đâu, chỉ có mất ngủ và nói tầm bậy. Thím về hái lá vông nấu nước cho nó uống vài ngày là khỏi!

- Cám ơn “thầy Tám” quá , cho tui gởi một ít tiền nhờ “thầy” cúng tổ (!?)

Bà ta cũng giống như cô lúc nãy, bỏ tiền vào chuông và dẫn đưa con trai về. Bà ta hỏi chàng thanh niên:

- Con có nghe bớt chút nào không?

Chàng thanh niên có lẽ bị thầy “hù” nên cũng hơi tỉnh hơn trước một ít, anh ta nói:

- Nghe bớt bớt rồi, mình còn đi đến đây nữa không má?

- Nếu con chưa thiệt hết thì phải đi thêm vài lần nữa !

Nhà gần nên hai mẹ con chàng ta đi bộ về. Tôi nhìn theo tự hỏi không biết dân quê của mình bao giờ hết tin chuyện này?

Tiền khách xong, anh tôi và “ông thầy” ra vườn hái thuốc Nam và một ít giống phong lan. Trên đường về tôi có hỏi ông anh họ:

- Anh quen với ông thầy đó hồi nào?

- Ồ! Chuyện đời xưa, tui với anh là bạn học tiểu học hồi nhỏ.

Thì ra là thế! Tôi nào biết được chuyện này vì thực tế anh họ con bác tôi lớn hơn tôi đến 23 tuổi, với người lạ họ tưởng anh em chúng tôi là cha con!

Về đến nhà tôi kể lại hết toàn bộ câu chuyện, tôi biểu diễn đúng y chang như lời nói và điệu bộ diễn xuất của “ông thầy” làm cả nhà tôi cười suốt đêm không ngớt!



# Ký ức về người thầy của chúng tôi

**Lê Minh Chánh (khóa 15)**

(viết về thầy Trần Khắc Cung tạ thế ngày 23/6/2020 tại Sài Gòn)

Trời mùa hè khá oi bức, những tia nắng chiếu lên từng ngọn cây, khe lá, khóm hoa... làm chúng thu mình lại để tránh cái nóng gay gắt buổi trưa hè. Những tia nước bắn ra khi chiều xuống làm chúng rung lên, vui mừng nhảy múa để đón nhận những giọt nước làm mát dịu cơn nóng khát.

Tiếng điện thoại bỗng vang lên, giọng nói quen thuộc của Oanh - cô bạn học chung từ lớp đệ thất đến đệ nhất (nay là lớp 6 đến lớp 12) trường Trung học Trịnh Hoài Đức Bình Dương hốt hoảng báo tin. Ch. ơi! thầy Trần Khắc Cung dạy Pháp Văn tụi mình đã mất hồi sáng nay, bạn Ngọc Hạnh cho hay vì có con ở gần nhà thầy báo tin. Ch. cho các bạn hay và chuẩn bị chiều mai lớp mình đi phúng viếng nha... Tin bất ngờ làm tôi thảng thốt, tim đau nhói, nghẹn lời, nước mắt chọt trào ra.... Giờ tay tắt vôi vôi nước tưới cây rồi ngồi xuống thêm nhà để lấy lại bình tĩnh..... Trời!! mới gặp thầy vào ngày họp mặt hàng năm cựu giáo sư, cựu học sinh trường Trung học Trịnh Hoài Đức Bình Dương, nhưng năm nay vì dịch Covid bùng phát nên không tổ chức, thế mà thầy đã ra đi mãi mãi rồi.....

Nhớ lại ngày ấy, lớp P2 khóa 15 chúng tôi đang học Pháp văn với thầy Hiền thì thầy bị tai nạn giao thông nên phải nghỉ dạy để dưỡng bệnh. Thầy Trần Khắc Cung dạy thế. Tôi nhớ dáng thầy trung bình, thường mặc áo sơ mi trắng trông rất đạo mạo. Thầy khá nghiêm nghị nhưng dạy chúng tôi rất tận tình. Mỗi tiết dạy, thầy cho từng học sinh đứng lên đọc bài hay dịch, trả lời câu hỏi... lần lượt từ trên xuống dưới đến hết lớp, bạn nào đọc chưa đúng, thầy sửa từng chữ, từng câu nên bạn nào cũng phải tập trung theo dõi, chuẩn bị tinh thần đến lượt mình không dám lo ra hay nói chuyện riêng. Thịnh thoảng bạn nào không thuộc bài hai lần liên tiếp khi trả bài cũ thì thầy “tặng”

một roi vào tay để nhớ hoài phần chưa thuộc. Do đó, tụi tôi rất sợ. Bài của thầy thì lo học thuộc không dám biếng nhác. Nhờ vậy nên từ vựng, văn phạm... chúng tôi nắm vững, thuộc lâu. Vì là năm đầu trung học có sinh ngữ nên phải có căn bản.



GS Trần Khắc Cung

Sau này chúng tôi có dịp gặp lại thầy vào những năm lớp tổ chức họp mặt. Có năm, chị Huỳnh Thu Hà liên lạc được mời gần 20 giáo sư đã giảng dạy lớp P2 từ lớp 6 trở lên. Năm lớp 12, chúng tôi được chia thành 2 lớp 12D2 và 12D3 nên họp mặt có cả các giáo sư hai lớp 12 này. Lần nào thầy cũng nhiệt tình về dự. Bạn Liêm lớp trưởng D3 và bạn Phụng... nhắc lại “Cây roi thần kỳ” của thầy mà có lần các bạn đã được thưởng thức. Thầy chỉ nở nụ cười khoan dung, độ lượng, không nói lời nào, có lẽ thầy muốn cho tụi em “tự hiểu”. Thầy ơi! chúng em đã hiểu và nhờ vậy mà chúng em học tốt, không ghét giận thầy chi cả, chúng em luôn kính trọng và nhớ ơn thầy.

Gặp lại thầy, cái vẻ đạo mạo, mực thước của người thầy ngày nào vẫn còn nhưng giờ đây thầy rất hòa nhã, thân thiện với học sinh “lớn” của thầy. Có lẽ thầy thấy những đứa học sinh bé nhỏ ngày xưa của thầy nay đã trưởng thành, phần lớn đã công thành danh toại nên thầy cũng mãn nguyện rồi.

Ngồi trên xe đi phúng viếng thầy, các bạn vẫn nhắc lại những kỷ niệm khó quên về thầy. Chúng em đã thật sự mất thầy mãi mãi, không còn gặp lại thầy hàng năm dưới mái trường Trịnh Hoài Đức thân thương nữa, nhưng những hình ảnh, những kỷ niệm thầy trò, những lời giáo huấn của thầy, chúng em không sao quên được người thầy kính mến của chúng em.

Ngoài trời, mưa đã nặng hạt như chia sẻ nỗi niềm với chúng em. Nguyên cầu cho linh hồn thầy thanh thản sớm về với Chúa vì đã làm tròn nhiệm vụ cao cả của người thầy, người chồng, người cha.... Chúng em nhớ mãi về thầy, thầy ơi !



GS Trần khắc Cung trong một buổi họp mặt CGS CHS Trịnh Hoài Đức  
(ảnh Bạch Mai - Ngọc Hạnh - Phượng)



### **Mẹ Hòa Lợi** **Ngọc Mai Võ Hà**

Cám ơn Mẹ sinh con là con gái  
Giữa nhóm anh em hết thầy là trai...  
Sinh con xong Mẹ âu yếm mắng yêu  
Là con gái ....  
Nuôi lớn.... Bay xa tí.....  
Cám ơn Mẹ đã sinh ra con lành lặn...  
Trong chiến tranh vẫn khôn lớn nên người  
Hơn 20 năm Mẹ cho con no ấm ngọt bùi  
Hết đời con, chăm chút cho đời cháu.

Cám ơn Mẹ chưa bao giờ xét nét  
Con lớn khôn tách biệt ít về quê  
Ai hỏi con, Mẹ nhỏ nhẹ cười hiền  
Nó cực lắm, chồng con trồng cây nó.....  
Con chật vật quay cuồng trong lo lắng  
Sống khó khăn với cơm áo gạo tiền  
Không bán thân, mà lo lắng triền miên...  
Gia đình nhỏ, với tương lai mù mịt...  
Cám ơn Mẹ chưa một lời trách mắng  
Sinh ra con... nuôi lông cánh đủ đầy  
Đẻ rồi bay... bay mãi không trở về...  
*Chiều cuối thu...*  
*Mẹ tựa cửa .....nhìn đàn chim xa tí...*

# Những kỷ niệm với thầy cô dạy Văn

Nguyễn thị Cẩm ( khóa 14)

Năm 1968, tôi tự hào mặc chiếc áo dài trắng mang phù hiệu Trịnh Hoài Đức tung tăng đến trường, ngôi trường nữ THPT hai tầng lạ lẫm nằm giữa cánh đồng đầy nắng. Ở đó tôi được học với những thầy cô mà cho đến bây giờ tôi vẫn còn yêu quý và ngưỡng mộ, đặc biệt là những giáo sư dạy môn Việt văn, môn học mà tôi vô cùng yêu thích. Từ nhỏ tôi đã mê thơ, tôi lớn lên trong lời ru nồng ấm của ba từ khi còn rất nhỏ bởi ba tôi là thợ hớt tóc tại nhà trong khi má tôi bận rộn bán buôn. Những vần thơ, câu hò điệu lý của ba in sâu vào tiềm thức từ thuở tôi còn bé bỏng úp gọn trên ngực ba khi ba nằm đong đưa trên chiếc võng cói thắm đẫm vết thời gian, lời ru ấy vẫn tiếp tục rót vào hồn tôi khi lũ em lần lượt ra đời thế chỗ tôi sau đó.

Vào lớp đệ thất tức lớp sáu bây giờ, giáo sư môn Việt văn là cô Nguyễn thị Tâm, cô có mái tóc dài và gương mặt dễ thương, cô rất hiền và gần gũi với học sinh. Tôi mê mẩn ngắm cô và chăm chú lắng nghe từng lời khi cô giảng bài. Hồi đó môn Việt văn chia làm kim văn và cổ văn. Đến giờ tôi vẫn ấn tượng với những bài truyện thơ Nhị Thập Tứ Hiếu, về Mẫn Tử Khiên, về Mạnh Tử... mà cô đã dạy. Tôi còn nhớ hôm thi đệ nhất lục cá nguyệt môn văn, cô ra đề thi có câu: "Em hãy kể lại câu chuyện Mẫn Tử Khiên bằng văn xuôi". Tôi hiểu đề bài và từ truyện thơ đó tôi đã viết thành một câu chuyện hân hoan trong khi đó bạn ngồi kế bên tôi thì chép lại nguyên văn bài thơ vì có lẽ bạn ấy không phân biệt được văn vần, văn xuôi hoặc không đọc kỹ đề bài. Một lần trong giờ học bỗng dưng cô hỏi cả lớp xem ai đọc được truyện gì hay thì lên kể cho cả lớp nghe. Đọc sách là thú vui duy nhất của tôi thời đó nên tôi xung phong lên liền và tôi đã kể chuyện "Con thần mã của vua Quang Trung". Đây là câu chuyện mà tôi đã mê mẩn đọc rất nhiều lần. Lúc về chỗ bạn kế bên hỏi sao mày gan quá vậy, nghĩ lại sao hồi đó mình gan thiệt chứ, mới học có mấy tháng đầu tiên còn chưa quen hết bạn bè. Tôi còn nhớ chị Gái cũng giơ tay lên kể chuyện O Chuột, tôi và

nhờ dạn dĩ. Với cô tôi còn một kỷ niệm không thể nào quên mà cho đến giờ cô Tâm cũng không biết. Hồi đó giờ học kim văn, thường cô đọc cho chép một trích đoạn văn trong một tác phẩm nào đó dài khoảng hơn một trang giấy và bắt học thuộc lòng, đầu giờ cô thường gọi kiểm tra ngẫu nhiên vài bạn. Hôm đó tôi ý y mình đã vừa trả bài tuần trước rồi chắc lần này cô không kêu đâu, vậy nên tôi không học bài, trước khi chuông reo vào lớp bỗng dưng tôi thấy lo nên chăm chú nhắm đọc nhanh qua bài năm ba lần gì đó. Cô vào lớp, giơ sổ và thiên bắt dưng gian cô gọi Nguyễn thị Cẩm. Tên tôi trong danh sách chỉ đứng sau Phạm thị Bé và Nguyễn thị Bê. Tôi giật nảy mình rồi trấn tĩnh đọc một mạch từ đầu đến cuối không chút ngập ngừng. Tôi ngồi xuống và thở phào, không hiểu sao mình hên và thông minh đột xuất đến vậy!

Tôi nhớ cô Phan thị Ngọc Dung xinh đẹp với chất giọng là lạ, cô đọc thơ Bà Huyện Thanh Quan rất diễn cảm, cô giảng về luật bằng trắc và cho chúng tôi làm thơ thất ngôn bát cú. Tôi còn nhớ nhỏ bạn Ngô thị Nguyệt nắn nót so sánh từng chữ từng vần cho ra bài thơ tả cảnh rất hay, rất đúng niêm luật. Còn tôi cũng sáng tác một bài thơ theo cảm hứng, khi đọc lên được cô khen hay nhưng khi xét niêm luật thì trớt quớt... Một kỷ niệm nhỏ khi học về Tản Đà, cô hỏi có bạn nào biết ngâm thơ hoặc hát bài Thiên Thai không, chờ mãi mà không có bạn nào xung phong tôi liền mạng giơ tay ngâm: "Lá đào gieo rắc lối thiên thai. Suối tiễn oanh đưa luống ngậm ngùi..." và kết thúc trong tiếng vỗ tay của các bạn cùng lời khen của cô, nhờ lần đầu tiên đó mà sau này tôi mạnh dạn ngâm thơ trong những buổi liên hoan của lớp. Một kỷ niệm buồn với cô là cuối năm lớp tám, cô yêu cầu chúng tôi mỗi người viết một bản nhận xét về cô trong suốt năm học vì cô còn là giáo sư hướng dẫn của lớp, không biết có vài bạn viết gì mà nghe nói cô đã khóc suốt suốt trong văn phòng. Dịp tết năm sau, bạn Nhật Lệ Nguyễn Thy đã thay lời cả lớp viết một thư xin lỗi cô được đăng trên giai phẩm xuân của trường, có lẽ



cũng làm cô bết buồn vì sự nông nổi của lũ học trò trẻ dại.

Cô Nguyễn Ngọc Sương hiền lành với giọng nói từ tốn nhẹ nhàng truyền cảm, qua lời giảng của cô mà tôi cảm nhận được mùa thu đẹp đến nao lòng của Thu cảm, Thu điều, Thu ẩm của Nguyễn Khuyến. Khi cô đọc câu “ Lá vàng trước gió sẽ đưa về” tôi tưởng như mình đang tận mắt nhìn thấy chiếc lá vàng đang rơi trong gió mùa thu... Không chỉ truyền cho chúng tôi cảm thụ nét đẹp tuyệt diệu của thơ, những lần phân tích từng tác phẩm, từng đoạn văn, chấm bài kỹ và lời phê rõ ràng, cô dạy chúng tôi viết từng câu văn, cách sử dụng những từ ngữ tượng thanh, tượng hình, nhân cách hóa để lời văn thêm phong phú. Có lẽ cô là giáo sư môn Văn để lại ấn tượng sâu sắc nhất của tôi. Thuở tôi thôi dạy học, tạm gọi là thất nghiệp, cơm áo gạo tiền thôi thúc, tôi viết những bài tạp văn và gửi lên các tờ báo lớn như SGGP, TT, PN, TN... May sao bài của tôi được chọn đăng liền ngay từ những bài đầu tiên, tôi còn được vài giải thưởng trong những cuộc thi viết ngắn của các báo, mà tôi nghĩ chính cô Sương là người đã góp phần không nhỏ vào những thành công ấy! Có lần gặp lại cô Sương dịp họp mặt cựu giáo viên và học sinh tôi đã khoe và cảm ơn cô về điều này, không biết giờ cô còn có nhớ?!

Tôi nhớ những bài giảng thơ Nguyễn Công Trứ của thầy Lê Phát Triển, ấn tượng nhất trong tôi là khi thầy giảng Hàn Nho Phong Vị Phú, cảnh nghèo mới thể thảm làm sao, cái cảnh "Trong cũi lợn nằm gặm máng đói chẳng muốn kêu, ngoài vườn chuột lóc khua niêu buồn thối lại bỏ..." rồi nổi nhục khi đi mượn tiền... "Than thở to to nhỏ nhỏ ta đã mỏi căng ngồi chờ, dần dà nọ nọ kia kia, nó những vuột râu làm bộ..." nhưng cách giảng của thầy làm cho cái nghèo của tác giả không bết tác mà đầy thi vị.

Cô Tô Mỹ Hạnh dạy Văn năm lớp mười một thì để lại cho tôi kỷ niệm về những bài thuyết trình. Nhằm khuyến khích chúng tôi ham mê thú vui đọc sách, cô chia mỗi nhóm năm bạn, tự chọn đề tài thuyết trình, phân công nhau để hoàn thành công việc. Là nhóm trưởng, tôi mạnh dạn chọn thuyết trình quyền "Nói với tuổi hai mươi" của Nhật Hạnh, một đề tài phải suy tư nhiều so với lứa tuổi của mình, nhưng với sự giúp đỡ của ông anh ruột là giáo sư dạy văn, tôi cũng đã có một buổi thuyết trình khá thành công.

Thầy dạy môn Văn trong năm học cuối cùng của tôi là thầy Lê Vĩnh Thọ. Thuở chưa được học với thầy, tôi đã rất ngưỡng mộ vì lúc đó thầy đã là một nhà thơ nổi tiếng có nhiều thơ đăng trên tạp chí Văn học. Năm cuối cấp của chúng tôi trong bối cảnh chiến tranh ngày một khốc liệt và dồn dập, những bài giảng của thầy không theo sát chương trình mà thấm đẫm tính thời sự và suy tư về thời cuộc. Đến bây giờ tôi vẫn nhớ chuyện chúng tôi thường yêu cầu thầy đọc thơ của thầy cho chúng tôi nghe, có những bài thơ thầy mới

sáng tác còn chưa lên báo hoặc những bài thơ đã đăng báo nhưng vì bị kiểm duyệt đục bỏ thì thầy đọc lại nguyên bài cho chúng tôi nghe. Tôi cũng ngưỡng mộ thầy với những bài thơ dài mà thầy làm với nhịp điệu, ngữ âm giống Cao Bá Quát và những nhà thơ nổi tiếng khác... Đặc biệt tôi nhớ thầy Trần Văn Em, giáo sư môn Triết năm lớp 12 trông bề ngoài rất hầm hờ mà hiền thật hiền. Thú thật thầy giảng về triết học tôi cũng không hiểu sâu sắc gì cho lắm, nhưng thi học kỳ 1 môn triết tôi được điểm cao nhất lớp...

Trên đây là một trong những hoài niệm đẹp về môn Việt văn cùng các thầy cô yêu kính, có thể

theo thời gian tôi đã dần quên thì bài viết này để tỏ lòng biết ơn sâu xa đến các thầy cô yêu kính, và đặc biệt đến anh tôi, giáo sư Nguyễn Long Vân, người thầy đầu tiên đã nuôi dưỡng tâm hồn tôi bằng những vần thơ, những quyển sách bỏ ích anh dành cho lũ em thơ bé./.



GS Nguyễn thị Tâm, Lương thị Chánh, Nguyễn thị Ngọc Sương, Cô Minh  
(ảnh cô Ngọc Sương)

# Lan Man Nhiều Sự 3

Lưu Thanh Bình (khóa 12)

## 1. Tính cách người miền Nam :

Nhắc tới tính cách người miền Nam, mọi người hay nghĩ đến đặc điểm trực tính, bao dung, rộng lượng, giàu lòng nhân ái ... điển hình như nhân vật Lục Vân Tiên trong tác phẩm cùng tên của nhà thơ Nguyễn Đình Chiểu :

"Nhớ câu kiến nghĩa bất vi,  
Làm người thế ấy cũng phi anh hùng"

Tính cách hình thành nên bản chất, con người miền Nam cũng có nhiều khác biệt so với người vùng miền khác: sôi nổi chứ không thâm trầm, bộc trực chứ không toan tính, dễ gần chứ không quan cách, nhất là tinh thần giúp đỡ tha nhân. Thời niên thiếu, tôi tham gia phong trào Hướng Đạo cũng được các huynh trưởng khuyến khích làm việc thiện. Trong ba lời hứa của hướng đạo sinh, “Giúp đỡ mọi người” là lời hứa thứ hai, chỉ đứng sau lời hứa thứ nhất (trung thành với Tổ quốc).

Không biết từ bao giờ, quan điểm sống “vô cảm” rở nên phổ biến trong xã hội Việt Nam, những hành động hiệp nghĩa trở nên hiếm hoi, có khi còn không nhận được sự đồng tình của nhiều người. Điển hình là trường hợp tai nạn xe cộ, người bị thương bị bỏ mặc dù đám đông bu quanh, có khi dẫn đến những cái chết đáng tiếc. Không phải là họ không có lòng thương người, nhưng đa số đều ngại những phiền hà xảy ra sau đó với tư cách “người có liên quan”. Lâu dần, hành vi vô cảm trở thành một thái độ sống khôn ngoan.

Người bạn của tôi có thói quen đi bộ tập thể dục buổi sáng và tiện thể ghé chợ gần đó mua ít rau củ quả. Hôm đó anh trông thấy gần vòng xoay trên đường đi có đám đông đang xúm xít bu quanh một vụ tai nạn vừa xảy ra. “Chuyện không phải của mình thì đừng dây vào, rách việc”. Thế là anh tránh xa, đi thẳng. Bữa cơm trưa hôm đó, vợ anh cho biết người em của chị vừa bị xe container va phải trên đường đi làm, đang nằm cấp cứu tại bệnh viện Chợ Rẫy. Đối chiếu với

thời gian, địa điểm sự việc xảy ra, anh lẳng lặng làm thinh một lúc.

## 2. Pháo đài của thầy Lộc:

Trong một xã hội dân chủ, ba chủ thể: gia đình - nhà trường - xã hội kết hợp làm thành các yếu tố cấu thành nên tính cách của một người trẻ tuổi, chiếm phần lớn ảnh hưởng đến việc hình thành nhân cách sau này. Thời trước, cuộc sống rất trật tự, dù luật lệ không dày đặc như bây giờ nhưng mọi người đều có ý thức tuân thủ một cách tự giác, tuy mặt bằng trình độ dân trí không cao: số ông tiến sĩ cả nước có thể đếm trên đầu ngón tay, và dĩ nhiên ông nào cũng có thể nghiên cứu tài liệu bằng tiếng nước ngoài, không cần phải đọc lại các tài liệu dịch thuật từ tiếng nước ngoài ra tiếng Việt.

Thuở đó, dù còn nhỏ tuổi nhưng tôi vẫn nhớ hình ảnh đám đông ngả mũ trước đám tang, mọi người đứng lên tất thuốc chào cờ trong lúc rạp hát trời quốc ca, thầy cô đánh đàn rất nghiêm khắc nhưng không phải là bạo hành vô lối. Bị thầy cô đánh đòn thì về nhà dẫu cha mẹ nếu không muốn bị đánh thêm chứ không dám mếu. Rất hiếm học sinh đánh nhau, chỉ nội vụ anh Thông cận (khóa 10) bị thương trước cổng trường mà học sinh (nam) Trịnh Hoài Đức bần tẩn xông xáo không dút cả tháng trời. Tôi nhớ có lần trong câu chuyện dưới cờ ngày thứ hai đầu tuần, thầy Lộc đã ví nhà trường như cái pháo đài bảo vệ thanh thiếu niên khỏi những tác hại xấu của xã hội (có lẽ thầy muốn nói đến phong trào hippy thời bấy giờ) và chức năng truyền bá những giá trị đạo đức bên cạnh việc dạy kiến thức theo chương trình giáo khoa. Thưa thầy, nếu thầy có theo dõi tin tức bên quê nhà thì sẽ biết cái pháo đài của thầy bây giờ thùng lỗ chỗ rồi. Hồi đó chỉ mấy tên hippy chạy lạng lách làm thầy nổi đóa thì mấy cái clip học sinh đánh nhau tung lên mạng bây giờ nếu thầy có xem qua chắc ... xui luôn quá.

## 3. Văn hóa ứng xử :

Một lần đi ăn đám cưới đứa cháu con người bạn học, tôi gởi xe vào bãi xong định quay ra thì có tiếng kêu giật giọng: này ông kia, chỗ đó đâu phải chỗ ông dựng xe, đem qua đây này. Thì ra xe cũng phân loại theo vẻ bề ngoài như người, xe “cùi bắp” như của tôi thì phải xếp khếp nép vào một xó, không được kề cận với SH, Air Blade ... làm mất mỹ quan đô thị. Nhưng tiền gởi xe thì cũng như nhau, không phân biệt xe mới xe cũ. Thực ra nhà tôi không thiếu xe tay ga, vợ con đều có cả, riêng tôi hoài cổ, đi lâu ngày mền tay mền chân, không muốn thay xe mới, mà xe số cũng chạy tốt chán, mình lớn tuổi rồi, không cần chạy theo thời thượng làm gì, đường xá đô thị ở Việt Nam bây giờ, dù xe xịn cỡ nào cũng đâu chạy nhanh được. Cũng chính vì chuộng vẻ ngoài mà bọn lừa đảo, móc túi, trộm cắp bây giờ dễ lừa mọi người: camera công của thằng con tôi ghi hình mấy tên trộm chó mặc áo bỏ trong thùng, đi giày như dân công sở !

Ngày thường vào quán ăn quen, trông thấy khăn giấy vứt bỏ trắng nền là tôi biết quán bán đắt và ngược lại. Có lần tôi thử hỏi chị chủ quán tại sao không đặt những chiếc giỏ nhựa dưới gầm bàn cho khách thì chị giải thích một thôi một hồi như được giải tỏa nỗi niềm, đại khái trước đây chị cũng đặt mỗi bàn mỗi giỏ nhưng khách cứ tiện tay vứt đại xuống nền cho gọn, cuối buổi dọn dẹp rất cực. Có lúc chị cũng cúi nhặt bỏ giấy rác vào giỏ ... làm gương, nhưng cũng chả ai buồn làm theo. Lại một lần thuê xe 16 chỗ đi miền Tây, khi mình hỏi tài xế túi đựng rác thì anh ta hồn nhiên bảo trên xe không có túi rác, ăn quà xong cứ hạ cửa kiếng xuống rồi vứt đại xuống đường (!). Thật là khó xử, vứt xuống đường khác gì một kẻ vô văn hóa, mà để lại dưới sàn xe thì sẽ bị ... chửi. Mà cái bánh tét chuối và bánh lá dứa, đặc sản của miền Tây, sao nó nhiều lá gói thế không biết. Cũng may là trên xe có người thừa một túi nylon bụi, nên sau đó cũng giải quyết được gọn, thỏa cả đôi đường. Nghe nhẹ cả người. Những ai lớn tuổi chắc còn nhớ khi xe đò qua cầu Bình Lợi, anh lơ xe thường rao lớn “bà con cô bác đừng xả rác xuống cầu ngheee”. Năm mươi năm nước chảy dưới cầu, trình độ ý thức đi thụt lùi thật đáng buồn, mà cái cầu nhiều kỷ niệm ấy nay cũng không còn ./ (11/2020)

## Cây sa pô cuối vườn

**Trần thị Hoàng Tân**

Thời thiếu nữ của chị tôi dường như quá ngắn, chưa qua tuổi 30 chị đã tay dất tay bông ! Ngôi nhà nhỏ của chị ở cuối khu vườn nhà ngoại, được chăm vén với nhiều cây cảnh, hoa lá quanh nhà. Từ ngày nhỏ tôi thường mơ ước một ngôi nhà xinh xắn như thế, giống như trong những câu chuyện kể ngày xưa... Ông bà ngoại rất vui vì được gàn gũi, đỡ đàn bầy cháu nhỏ. Trước sân nhà, chị tôi trồng một cây sa pô tiếp nối với những hàng nhãn đang rộ mùa trái chín của ngoại. Không biết tự lúc nào cây sa pô đã âm thầm vươn cao, rồi cứ mỗi lần những đợt gió cuối năm về là cây lại bắt đầu trở đầy những chùm quả nâu non bé xíu, trông xa như những nụ hoa. Theo ngày tháng những "cái nụ" màu nâu non đó cứ lớn dần. Chưa đến tết chúng đã oằn sai trĩu cả cành nhánh và to dần gần bằng những quả quýt, quả cam. Trái chín ngọt se sát đến lạ, lại nồng nàn hương. Tết năm nào chị tôi cũng chọn những trái to ngon nhất để thắp hương trên bàn thờ .

Ngày cả nhà chị tôi xa xứ, tít tận trời Tây, cây sa pô vẫn lặng lẽ cuối vườn, lặng lẽ oằn sai mỗi mùa tết đến. Chỉ còn lại má tôi với những ngày tháng nhớ cháu mong con, cũng lặng lẽ dưới những tàn lá sa pô xanh thắm; những mùa cây trút lá. Má nói cây cũng ngóng đợi người xa...

Nhiều cái tết cứ thế nối tiếp nhau qua, cây sa pô lại thêm những mùa trái chín. Má tôi ngày càng héo gầy, càng da diết nhớ mong !

Rồi đến một ngày... cây sa pô đang mùa trái muộn, trong vườn nhà những ngọn gió đông còn chưa qua hết. Má tôi không đợi nữa! ... Cây Sa pô vẫn lặng lẽ cuối vườn ... !.





# Chợ Búng & An Thạnh nơi tuổi thơ tôi đã sống

**Đỗ Hồng Hiệp (khóa 19)**

Tôi vẫn nhớ như in về quê hương tôi - nơi tôi đã sinh ra và lớn lên - là Chợ Búng - Thạnh Hòa A xã An Thạnh.

Ở đó có bến xe lam xe đò cạnh quốc lộ 13. Có quán cơm xã hội, chợ cá, nhà lồng chợ Búng, cùng hai dãy phố chợ. Có nhà làng An Thạnh, phòng thông tin, giếng chợ, nhà thiếc, bến xe ngựa...

Trường tiểu học Cộng đồng An Thạnh của chúng tôi nằm cạnh Yếu điểm lính và Chi Cuộc Cảnh sát.

Tuổi thơ của tôi là lang thang qua cầu sắt Búng qua Thạnh Hòa C, có trường Tàu, rạp hát Búng và chi nhánh hai phòng học của trường tiểu học Cộng đồng An Thạnh.

Búng còn có xóm trại hòm ông Chín Lúa, ngã tư Cầu cống, Trạm xá (y tế)...

Búng còn có trường tiểu học Cộng Đồng Búng, trường trung học Nông Lâm Súc, trường Nam và trường Nữ trung học Trịnh Hoài Đức Bình Dương...

Quê hương tôi còn có những chiếc cầu hình vòm có từ thời Pháp như cầu Cây Trâm, cầu Bà Hai, cầu Trắng bắc qua sông Búng hiền hòa và các chi lưu rạch suối của nó. Đây là nơi mà những đứa trẻ con chúng tôi (cả trai lẫn gái) đắm mình bơi trong dòng nước mát hoặc “bom” (nhảy chúi từ cầu xuống nước cho nước văng lên tung tóe. Những con sông này được chờ che bởi những vườn cây ăn trái mát mẽ măng cụt, sầu riêng, chôm chôm, bòn bon... vùng Thạnh Quý - Thạnh Lợi - Thạnh Lộc - Thạnh Phú...

Quê hương tuổi thơ tôi với những cánh đồng củ sắn (củ đậu) Thạnh Bình. Cạnh đó là trường tiểu học Thạnh Bình, là ngã tư Bà Tám Trắng,

là đường rầy xe lửa gần Ga xe lửa trạm Búng. Đi tới một chút hướng về Trại hòm Ông Chín Lúa là trường tư thục tiểu học Lê Nguyễn, hoặc đi thẳng lên Thạnh Hòa B đường Thủ Khoa Huân đầu tiên các bạn sẽ gặp lớp Tiểu học tư Đức Thành (còn gọi là lớp Trại Hàng) cạnh vườn cây Ông Năm Cự.

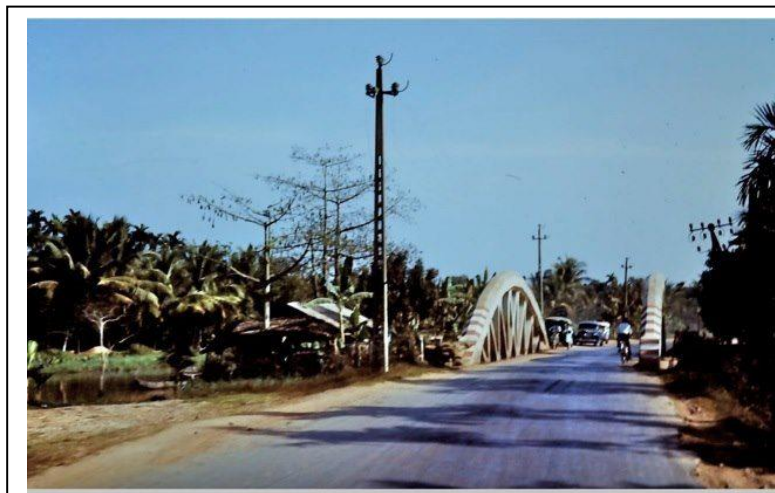
Đi thêm một đoạn nữa là quê hương của rất nhiều “lò”. Nào là các lò rèn chuyên làm bánh sắt cho xe bò xe ngựa, lò bún, lò bánh mì, lò chả lụa... Còn có cả lò nem chua nữa... An Thạnh còn có nhiều lò chén. Khu trường tiểu học Thạnh hòa B với các địa danh ngã ba Dốc Sỏi & đài Đức Mẹ, ngã ba cây Ngâu ở chân Dốc Dài đi thẳng lên ngã tư Hòa Lân hoặc rẽ phải vô Đất Thánh là gặp khá nhiều các lò chén.

Cũng quê hương tuổi thơ nơi tôi đã sống là tiếng chuông nhà thờ Búng - trên một trăm năm tuổi - ngân nga mỗi sáng chiều, là tiếng kinh kệ chuông mõ chùa Thiên Tôn, chùa Phổ Minh, chùa Phước Tường, chùa Thiên Chơn, chùa Thiên Hoa với những khu rừng thưa bao quanh.



Chợ Búng quê tôi

Chùa là “khu vườn địa đàng” cho bọn trẻ chúng tôi chơi ông thụt cò ke bờ lờ, hái trái táo gai rừng, sim, trái giấy ...



Cầu Cây Trâm - An Thạnh (Búng)

Quê hương tôi vui nhất là ngày lễ hội (Cộ) chùa Bà Thiên Hậu chợ Búng ngày rằm tháng giêng âm lịch hàng năm. Hôm đó cũng dập diu tài tử giai nhân như ai, cùng so vai với Cộ chùa Bà Lái Thiêu và Cộ chùa Bà Bình Dương.

Không bó hẹp bởi địa giới hành chính do con người tạo ra, quê hương tôi mở rộng đến vườn cây măng cụt Hưng Định, Bình Nhâm, An Sơn. Ở đó có nhà thờ Bình Sơn. Có chiếc cầu Vồng ai đi cũng sợ ... rớt (cầu có tên là cầu Vồng vì đó là cầu treo hình như chiếc vồng - đây là chiếc cầu treo duy nhất ở Bình Dương), có bến đò (Gió) Cầu tàu, có bến đò An Sơn đưa khách băng ngang qua dòng sông Cái.

Quê tôi có Nhà Đò nằm giữa con dốc dài với nhiều truyền thuyết ma. Gần đó là địa danh Cây Me Suối Đồn với khăn xếp Suối Đồn một thời vang bóng lẫy lừng. Và còn có khu Lò chén Chòm Sao cùng người anh em khu lò chén An Thạnh (Thạnh Hòa B...) góp phần định hình cho vùng gồm Lái Thiêu danh tiếng cả nước ra đời từ giữa thế kỷ XIX .

Đi về hướng đông bắc, từ ngã tư Hòa Lân, theo đường Thủ Khoa Huân qua ấp Hòa Lân (trước 1975 vẫn thuộc xã An Thạnh ) bạn sẽ đến Thuận Giao cũng là quê tôi kéo dài của một thời chiến tranh bom đạn ác liệt chết chóc. Thế nhưng nơi đây thật ra cũng rất hiền hòa thân thương với mái tranh vách đất, rừng tre, ruộng lúa, hầm đất

sét (hầm hồ), rẫy củ bán (khoai mì) rộng mênh mông. Ngày ấy, những đoàn xe bò, chở hồ cho các lò chén, chậm rãi lăn bánh sắt trên đường, tiếng kêu cọt két nghe vui tai ...

Vâng, quê tôi xứ Búng là vậy đó các bạn ! Bình dị và đơn giản, chân chất. Còn nhiều địa danh để thương để nhớ mà tôi vẫn chưa nói hết... Xin phép mượn bài thơ “Bài học đầu đời cho con” của nhà thơ Đỗ Trung Quân để phần nào nói lên tình cảm thiết tha của chúng tôi, những người con Xứ Búng, già hay trẻ, đang hiện sống tại vùng đất này, hay tha phương nơi miền viễn xứ, vẫn luôn dành cho quê hương này như một phần máu thịt của chính mình vậy:

Quê hương là gì hở mẹ  
Mà cô giáo dạy phải yêu  
Quê hương là gì hở mẹ  
Ai đi xa cũng nhớ nhiều

Quê hương là chùm khế ngọt  
Cho con trèo hái mỗi ngày  
Quê hương là đường đi học  
Con về rợp bướm vàng bay

Quê hương là con diều biếc  
Tuổi thơ con thả trên đồng  
Quê hương là con đò nhỏ  
Êm đềm khua nước ven sông

Quê hương là cầu tre nhỏ  
Mẹ về nón lá nghiêng che  
Là hương hoa đồng cỏ nội  
Bay trong giấc ngủ đêm hè

Quê hương là vàng hoa bí  
Là hồng tím giậu mồng tơi  
Là đò đôi bờ đâm bụi  
Màu hoa sen trắng tinh khôi

Quê hương mỗi người chỉ một  
Như là chỉ một mẹ thôi  
Quê hương nếu ai không nhớ...

(11/12/2020)

# Linh Hồn Kỷ Vật

Phương Nguyễn

Những vật dụng quen thuộc mà ta sử dụng hàng ngày có linh hồn hay không? Những vật kỷ niệm từ rất xa xưa ta còn lưu giữ có linh hồn hay không? Không ai trả lời được. Nhưng ở một góc nhìn nào đó, hình như mọi thứ đều có linh hồn... và với tâm tình ấy, đồ vật có thể chuyển tải được thông điệp của quá khứ. Sức chuyển tải nhiều hay ít còn tùy thuộc vào tình cảm của người cất giữ đối với nó.

Người ta yêu quý những kỷ vật không phải vì nó đẹp hay đắt tiền mà vì nó chứa đựng yêu thương của những người thân thiết dành cho nhau. Nó có thể là chất chiu của đôi bàn tay tự làm một sản phẩm bằng tất cả tình thương và lòng nghĩ về người mình sẽ gửi tặng. Cũng có thể là một đồ vật được lùng sục tìm mua đâu đó trên đường đi du lịch xa làm quà kỷ niệm cho người thân yêu, hoặc chỉ là một món quà sinh nhật bình thường nhưng phải biết bao ngày đêm suy nghĩ để chọn sao cho thích hợp và ý nghĩa. Một món đồ nào đó có thể không mang giá trị vật chất lớn nhưng nặng giá trị tinh thần, và vì thế, kỷ vật là vô giá, nó giữ hộ ta những kỷ niệm đã qua và những tình cảm không bao giờ nhạt phai.

Kỷ vật còn có thể là một góc phố, con đường, một hàng cây, một căn nhà, một mái đình làng quê, một tháp chuông nhà thờ... mà dưới bóng hàng cây hay những kiến trúc đó đã ghi lại dấu ấn của một thời trẻ dại. Nhưng đối với nhiều người, nơi nhiều kỷ niệm nhất có lẽ là ngôi trường mình đã bao năm theo học, nơi mà thời gian sẽ ngừng lại khi ta về thăm một lần nào đó.

Có những nhà khoa học đã từng làm thí nghiệm để chứng minh về tình cảm và nhận thức của cây cối. Với hai cây cùng loại được trồng cùng một lúc trong điều kiện nhiệt độ, nước tưới, phân bón như nhau. Cây thứ nhất được chăm sóc, thương yêu, tỉ tê nói chuyện, tâm tình nhẹ nhàng, khen ngợi... sẽ lớn nhanh, xinh đẹp, tươi tốt. Cây thứ hai, ngược lại, hàng ngày phải nghe những

lời nặng nề, trách móc, đe dọa ... sẽ trở nên héo úa, cằn cỗi.

Tất nhiên chúng ta không thể so sánh thực vật với đồ vật, nhưng hình như đồ vật cũng thế, có điều cách biểu hiện của chúng khác hơn.

Một quyển sách Truyện Kiều từ thời trung học còn mang những nét chữ ghi chú lời thầy cô giảng, hộp bút chì 24 màu trong mơ ước được mẹ mua cho để vẽ bản đồ hay tô màu hình môn sinh vật, cây bút máy Pilot của thập niên 60 mà cha tặng ngày thi đậu vào lớp đệ thất có khắc tên kỷ niệm, cuốn tự điển rách bìa của 12 năm học ngoại ngữ... mỗi lần nhìn thấy lại chúng, cảm lại chúng trên tay, lần giở từng trang giấy, xoay xoay cây bút... lòng ta có bồi hồi xúc động không? Lúc đó, mỗi kỷ vật sẽ cất lên tiếng nói của một thực thể có tâm hồn, thâm thì, sâu lắng, nhắc nhở nhiều kỷ niệm không phai.

Một chiều cuối năm, chị Tám lần thân dọn dẹp nhà cửa bỗng phát hiện vô số thứ gọi nhớ làm chị rơi nước mắt. Cuốn học bạ thời trung học Trịnh Hoài Đức đã úa vàng màu thời gian, bìa bao bằng giấy kiếng đã cũ nát nhưng từng trang giấy còn ghi rõ lời phê của thầy cô. Những tấm bảng danh dự hàng tháng căn cứ trên điểm số và xếp hạng được thầy Hiệu Trưởng trân trọng mang đến từng lớp để phát cho học sinh trong giờ học, văn phòng Hiệu Trưởng ở trường nam nhưng Thầy lại đích thân sang tận trường nữ để trao tận tay cho các em học sinh, đủ thấy sự tận tụy của Thầy đối với trò đáng kính phục biết bao.

Đây là những tấm ảnh chụp chung cả lớp với thầy, phía sau ảnh còn giữ được bút tích của thầy ghi tặng. Trong đám xuân xanh ấy, những học trò áo trắng, tóc dài, tóc ngắn, mặt non choẹt đang cười tươi rạng rỡ hay khoa tay múa chân làm trò đủ kiểu bỗng hiện lên những thước phim từ từ rõ nét... hình ảnh con đường đến trường... Từ quốc lộ 13, xe đò ngừng lại ở ngã tư Cầu Cống, bên cạnh tiệm bánh bèo Mỹ Liên, đám học trò đổ xuống, cười nói xôn xao, từng nhóm năm ba bạn



đi cùng nhau, áo dài, nón lá, tay mang tập sách. Thỉnh thoảng vài chiếc xe đạp vượt lên, chiếc cặp da cài sau yên xe, tà áo trắng cài trên cặp, vòng xe đạp thông dong, hai bên đường gió uốn lượn, cánh đồng lúa chập chờn theo gió như một thảm nhung xanh, bình yên, tươi sáng.

Cảnh phim quay đèn công trường, băng qua sân cỏ, chiếu vào dãy phòng học hai tầng, mỗi tầng có bốn phòng. Tầng dưới hai lớp đệ thất, kế đến là lớp đệ lục, lớp đệ ngũ là phòng cuối, bên cạnh giếng nước. Giếng nước này đám học trò thường rửa chân trong những ngày mưa. Bên cạnh giếng nước là lối đi gồm một hành lang có mái che dẫn ra nhà để xe, phía trong nhà xe là quán nước. Trên lầu cũng có bốn phòng học dành cho bốn lớp: đệ tứ, đệ tam, đệ nhị và đệ nhất. Khi nào ta học đến phòng học cuối cùng thì ta đã là chị cả rồi. Cái mặt ta lúc đó hình như hơi hắt lên cao một chút và cái mũi có lẽ cũng nở to hơn một chút.

Những căn phòng học ấy có linh hồn không? Hình như có, chắc vậy. Vì mỗi khi nhìn thấy một bức ảnh của trường hay được bước chân trở về trường sau mấy chục năm, chắc chắn lòng em nào cũng xao xuyến, rồi tiếng nói cười của những người bạn cùng trang lứa lại vang lên. Chạm tay vào thành cửa sổ, cảm giác như được chạm tay vào quá khứ, tai nghe rõ tiếng giảng bài của thầy cô đồng vọng... Một âm thanh khi phát ra, đi vào không gian, lan mãi, có biến mất không hay trên đường di chuyển có lúc nào đó sẽ quay về chốn cũ... Hãy nhìn lên bục giảng của thầy cô, buổi học đang bắt đầu: Thầy Toán đang viết những con số của bài đại số và vẽ hình của bài hình học, thầy Sử Địa đang vẽ bản đồ Việt Nam, thầy Lý đang giải thích đường đi của ánh sáng qua thấu kính hội tụ, phân kỳ, cô Sinh với những hình ảnh hoa lá và vòng tuần hoàn của đất trời và thầy Văn với những câu trích dẫn về lòng yêu nước...

Bùng tỉnh và quay lại với ngăn tủ quen thuộc, chị Tấm còn tìm thấy chiếc áo len của con trai ngày cháu mới được ba tuổi, chiếc áo đồng phục của con gái ngày vào học lớp một, xâu chuỗi kết

bằng những chiếc vỏ ốc li ti và đôi nơ màu hoa sim của một người bạn thân tặng. Xâu chuỗi ốc đã từng đeo trên cổ áo và đôi nơ tím từng cài lên hai bím tóc của những rung động đầu đời...

Tuần trước, qua chương trình Vehicle Retirement của chính phủ, chị đã bán chiếc xe cũ sau khi sử dụng nhiều năm với số miles lên đến hơn 200.000. Chiếc xe thân yêu đã đồng hành cùng chị từ lúc mới bước chân đến Cali, trong những ngày đầu tiên đó, vợ chồng con cái chỉ có chung một chiếc xe. Sáng đưa con đi học, đưa chồng đi làm rồi đến tiệm nail. Chiều đón con, đón chồng về rồi trở lại tiệm nail một lần nữa, làm việc có khi đến tám chín giờ tối. Có những ngày trời mưa, ướt, lạnh, tối. Nhất là cái tối mịt mùng của mùa đông, trên đường về chỉ mong được nhìn thấy một ánh đèn giáng sinh của nhà ai đó được thắp sáng, ấm áp, như tìm thấy một niềm an ủi và sự đồng cảm.

Trước khi đưa chiếc xe đi, chị rửa sạch, lau chùi cẩn thận, dù biết điều đó không cần thiết, chị vẫn làm, vì chị thương nó. Chiếc xe như một người bạn gắn bó với chị bao nhiêu năm, giúp chị bao nhiêu việc, nó chứng kiến biết bao vui buồn khổ đau, hạnh phúc của cả gia đình chị, để rồi cuối cùng, đến lúc chị cũng phải chia tay nó.

Đưa chiếc xe đến bãi đậu, người nhận xe có chút ngạc nhiên hỏi: Sao xe còn tốt mà bán uống thế? Thật sự nó còn đẹp là do chị yêu thương chăm sóc nó, nhưng về tuổi đời thì đã đến lúc chị phải từ giã nó. Bỏ lại chiếc xe sau khi làm xong mọi thủ tục, chị đã có một chút bùi ngùi thương nhớ. Chụp lại hình ảnh cuối cùng của chiếc xe, ghi lại lời tiễn biệt: “Tạm biệt người bạn đã đồng hành cùng tôi qua những gian khó bước đầu. Xin cảm ơn”.

Lên xe cùng chồng trở về nhà, chị Tấm mở túi xách lấy chiếc khăn đội đầu của mẹ chị ra, chiếc khăn đã theo chị nửa vòng trái đất mấy chục năm nay, chở che chị qua những giông bão cuộc đời, chiếc khăn như một linh vật đã từng chia sẻ buồn vui và cả bảo vệ chị qua những hiểm nguy. Chiếc khăn còn thơm mùi tóc mẹ. Chị úp mặt vào vuông khăn và thầm gọi: “Mẹ ơi! “/.



# Người mới đến

Cao Quế Lâm

Tôi kéo cao cái khẩu trang che mũi, bước vội ra khỏi tiệm cà-phê đông người. Đang lúi húi sắp đồ vô cốp xe thì chợt bị ai xô đẩy, suýt té. Phất nổi quạu, quay lại định ăn thua đủ thì gã đàn ông kéo thấp khẩu trang xuống, nhướn miệng cười thật tươi rồi la lớn: "... Em nè, Sáo nè...". Khựng lại vài giây rồi cuối cùng tôi cũng nhận ra, hẳn là thằng Sáu, người hàng xóm cũ của tôi. Thế là tay bắt mặt mừng, đổi giận làm vui, hai thằng trở ngược lại tiệm cà-phê tìm cái bàn thấp bên ngoài ngồi tán gẫu cho bỏ những ngày biệt tin nhau....

... Hồi đó, lúc mới qua Mỹ định cư, sau một hồi vật vã mưu sinh, cuối cùng thì ba má con tôi cũng an cư được ở căn nhà nhỏ yên ổn nằm trong một cái xóm cũng nhỏ không kém nằm cách xa khu Little Saigon. Gọi là xóm nhỏ cũng không ngoa vì những xóm nhà sau cổng an toàn ở Mỹ cũng từ vài chục đến vài trăm căn nhà. Còn xóm nhỏ của tôi chỉ vòn vẹn có chín căn nhà, được xây theo hình chữ U nên chỉ cần một nhà có khách, hay có ai lạ lảng vắng là cả xóm đều hay. Đa số là chủ nhà sinh sống, chỉ có một hai căn là chủ nhà cho thuê. Chú em nhỏ hơn tôi vài tuổi cũng nhỏ choắt như tôi. Hẳn người miền Tây chất phác, hiền hòa, thường hay liến thoắng: "... Em thứ sáu, nhưng mà cứ kêu em là Sáo đi, như là sáo sành, sáo sậu là cậu con sáo đen đó mà...". Nhỏ tuổi hơn tôi nhưng khi theo gia đình vợ sang Mỹ thì hẳn cũng đã hai con. Mới dọn đến mướn chưa lâu mà hàng xóm than phiền tùm lum vì hai thằng con của hẳn phá quá, không ai chịu nổi, chỉ mong gia đình hẳn đi đâu cho khuất thôi. Má tôi cứ phải năn nỉ dùm: "... Kệ tụi nó đi, người ta chân ướt chân ráo mới qua mà...". Vậy cũng tạm yên...

Tối hôm đó cuối tuần, đang yên ổn bình an thì cả xóm bỗng bừng dậy, nháo nhác chạy hết ra sân. Phía bên nhà thằng Sáu tiếng còi báo khói (smoke detector) hú lên in ỏi, khói tuôn ra từ

những khe cửa dày đặc. "Thôi chết, kiểu này cháy rụi hết cả xóm chứ chẳng chơi", anh chàng hàng xóm người Mỹ kể nhà thẳng thốt. Ai đó trong xóm đã gọi số khẩn cấp 911. Chừng hai, ba phút sau hai chiếc xe chữa lửa to đùng hụ còi chạy đến, kéo theo nào là xe cảnh sát cùng xe cứu thương nối đuôi nhau giăng dây vàng đặc biệt chặn cả một góc đường. Đèn pha rọi sáng cả khu nhà. Tới nơi rồi lính cứu hỏa cũng không thể vào được bên trong vì nhà không có ai và vì anh M. chủ nhà đã cẩn thận làm thêm lớp cửa sắt bao bọc cửa sổ và cửa lớn. Lính cứu hỏa đành phải dùng kèm cắt sắt để phá cửa xông vào. Đèn đuốc được bật sáng lên, chùng tích tắc, hai anh chàng chạy ra la lớn (tạm dịch): "Chúa ơi! Khủng khiếp quá! Nó làm thịt chuột!". Rồi tay cảnh sát nhào ra diễn tả tiếp: "Không thể tin được, mấy con chuột ôm lấy nhau nằm chết đen thui trong cái nôi cháy khét. Không thể tin được!". Cả xóm nháo nhát như đàn ong vỡ tổ: "Trời! Thằng nhìn thấy hiền khô mà sao ghê vậy?". Rồi có người chắt lưỡi: "Kiểu này là nó gỡ lịch khủng luôn, chưa kể vô trùng...". Câu nói bỏ lửng đầy ý nghĩa không hay. Anh chàng cảnh sát hỏi có ai biết hẳn đâu không? Bác Sáu ở cách vách nhà hẳn lên tiếng, hồi chiều nghe nói hẳn chở vợ con lên phi trường đi đâu đó. Bây giờ thì cả xóm đều ái ngại dùm, bao nhiêu hờn giận, than phiền giờ đều thương cảm bỏ qua. Hồi đó đâu đã có điện thoại cầm tay tiện lợi như bây giờ, chỉ có beeper thôi, mà rui sao cả cái beeper hẳn cũng quên mang theo, còn nằm lẩn lóc trên bàn, mới được cảnh sát xem qua. Chừng quá nửa đêm, hẳn trở về. Vừa thấy mặt là cảnh sát còng tay cái cụp kèm theo câu "thần chú" mà vị "bạn dân" nào cũng thuộc lòng, đại thể là bạn có quyền giữ im lặng cho đến khi gặp luật sư, nhưng những gì bạn khai báo bây giờ sẽ là bằng chứng trước tòa"... Thằng em nghe tới đó mặt mày xanh lét, lấp bắp tiếng mắt tiếng còn hỏi xem chuyện gì. Cả xóm im lặng, bác Sáu thở dài: "Người ta nói mày nướng chuột đó. Sao đại vậy? Coi như tàn đời rồi con.". Thằng em sụm xuống mặt nghếch ra. Chừng chút sau, định thần lại, mặt giãn ra, hẳn bắt đầu cười sặc sụa. Mọi người trong xóm, kể cả những nhân viên công lực đăm hoảng, tưởng sóc quá nên bị điên. Hẳn yêu cầu mở còng, rồi chỉ vào mấy con chuột nằm co quắp, hẳn lấp bắp:

"... bà-ná-na... bà-ná-na.". Rồi bóc đại một con, hất lột ra, cả đám ồ ra kinh ngạc. Thì ra là hất luộc mấy trái chuối Mễ rồi quên tắt bếp lửa trước khi đi, nên có sự mới xảy ra. Những trái chuối Mễ to kèn, không ngon lắm, nhưng khi luộc mềm thì ăn cũng khá ngon. Nhìn những trái chuối bình thường to bằng cườm tay em bé, giò cháy khét, khô đét, co quắt lại chùng bằng ngón chân cái thì nhìn cũng kinh dị thật. Chùng nghe và thấy tới đây mọi người ôm bụng cười, kê cả mấy chàng nhân viên. Anh lính cứu hỏa tên tồ có vớt vát một câu: "Lần đầu tha nhen, lần sau là phạt 2 ngàn đô nha bạn". Thằng em xin lỗi rồi rít, mọi người cười xòa rồi tản ra, nhà ai nấy về. Khuya lắm rồi, cái thằng báo hại...

Sau vụ đó thì hấn đâm ra nổi tiếng ngang trong xóm tôi, mọi người bây giờ gọi hấn là "Mr. Bà-ná-na" và nhìn gia đình hấn thiện cảm hơn. Nhưng xui cho hấn là anh M. chủ nhà của hấn lại không vui chút nào. Anh đang "me" hấn cái chuyện bị xóm giềng than phiền, giờ lại thêm phải tốn mớ tiền để tẩy hết mùi khói khét lẹt vẫn còn vương vấn trong nhà, chưa kể là bị vô số bia đen của thành phố, nếu có lần thứ hai xảy ra thì cầm bằng hai ngàn đồng đội nón ra đi như lời thông báo từ chính quyền. Thế nên, ít lâu sau hấn phải từ biệt mọi người để tìm nơi ở mới. Xóm nhỏ của tôi trở lại êm đềm, giờ thì mọi người đâm ra nhớ hai thằng con phá như giặc của hấn. Phải chi....

... Câu chuyện đang vui bỗng thằng em giật mình, thò tay vào túi lấy ra cái điện thoại cầm tay rồi cười ngất: "... Em phải về, gấu mẹ vĩ đại vừa gọi vừa text mấy chục lần nè...". Tôi cũng không khá gì hơn, vợ tôi cũng đã gọi triền miên. Người ta thường nói hai người đàn bà và một con vịt thì làm thành một cái chợ, nhưng xem ra khái niệm này lỗi thời rồi vì chỉ cần hai gã đàn ông nhiều chuyện ráp lại với nhau thì bảo đảm sẽ ồn hơn một cái chợ, cho nên vợ gọi mấy chục lần mà vẫn không hay. Chia tay với cậu em rồi mà tôi cảm thấy vẫn băn khoăn điều gì... Chùng về gần đến nhà mới chợt nhớ ra là đã bao nhiêu năm rồi mà tôi vẫn chưa biết tên thật của hấn, cứ gọi là thằng Sáu. Mà tề hơn nữa là ngồi tán dóc cả buổi mà cũng không ai nhớ mà hỏi số điện thoại của nhau. Đùng là tề, thiệt tề hay tề thiệt chắc cũng giống nhau thôi. Thôi đành an ủi

thì tụi này cũng lòng vòng ở Bolsa thôi mà, nếu để tâm tìm thì chắc chắn thể nào cũng gặp lại. Hơn thế, đũa nào vốn cũng nhỏ con và nhanh như những con sáo....

(Cali mùa lễ Tạ Ôn 2020)



## Bước thời gian

Đông trở mình cho sương giăng khắp chốn  
Gió se se ru nắng sớm ngủ yên  
Cánh chim trời cuộn trong tổ ngoạn hiền  
Quán bên mẹ mà say sưa giấc điệp

Đông trở mình cho cỏ cây chuyển tiếp  
Rực một trời xanh thắm rộn ràng tươi  
Hết rữ buồn giờ cánh mỏng trụi trơ  
Phố mỉm cười khoác lên màu áo mới

Đông trở mình cho lòng ai phơi phới  
Một mùa yêu lại đến với bao người  
Mây lang thang rong ruổi khắp phương trời  
Tìm nổi những trái tim cùng nhịp đập

Đông lại đến đem niềm vui tràn ngập  
Cho trẻ thơ, thanh xuân đến tuổi già  
Từ góc phố đến non cao, biển cả  
Rồi dịu dàng hát khế bản tình ca

Đông đã đến nghe lòng sao rộn rã  
Mùa yêu thương dạo bước đón nàng Xuân  
Bàn tay Xuân mãi đẹp đến muôn phần  
Ban phát cho nhân gian bài TÌNH XUÂN bất tận...

**Nhật Lệ Nguyễn Thy**

( 9/12/2020)

\*\*\*\*\*

**Toán vui:**

Hãy di chuyển một con số để bài toán sau đây đúng:  $62-63 = 1$



# Tôi nhịn ăn

Ngọc Mai Võ Hà (k 3)

Tôi có xem một video nói lợi ích của việc nhịn ăn chỉ uống nước chanh đường, trong thời gian nhiều ngày...

Tựa là : 11 Lợi ích rất khủng của nhịn ăn ít người biết đến - Sống Khỏe Sống Tốt. Video này có hơn 134,000 lượt xem và 1,200 người chia sẻ. •

Video này mở đầu như sau: Theo khoa học cổ Ấn Độ và Trung Hoa, các khí trong trời đất và cơ thể sinh vật, trong đó có con người, đều thường xuyên phải cân bằng âm dương. Khi mất cân bằng âm dương sẽ sinh ra thiên tai, ốm đau, bệnh tật... Vì vậy, sinh vật phải tự điều chỉnh cân bằng âm dương. Nhịn ăn chính là góp phần phục hồi cân bằng âm dương, vì nếu cứ tiếp tục ăn thì sự lưu thông khí huyết đã rối loạn càng rối thêm ...

...

Phần cuối video có khoảng hơn 200 bình luận... Đa số chống đối và bình luận nhịn ăn là phi lý... , một số ít bạn nêu đã nhịn ăn được vài ngày, 1 tuần v.v...

Riêng cá nhân tôi, đã thực hiện nhịn ăn vài lần, lần chót nhịn được 3 tuần... Mà “lòng trần” chưa dứt nên lần nào nhịn ăn, nghe mùi nước mắm là muốn ăn cơm ... Xin kể bạn nghe kinh nghiệm của chính bản thân tôi.

“Thực hành nhịn ăn”, thực ra không phải là cách nhịn ăn giữ sức khỏe, mà là nhịn ăn theo pháp môn tu vô vi, nên khi nhịn ăn sẽ đi kèm với những bài pháp “công phu”. Lúc tôi nhịn ăn tuần đầu, tôi được một vị gọi là Cô Bảy đến nhà hướng dẫn ... Khi đã biết cách nhịn thỉnh thoảng thực hiện vài ngày nhịn ăn uống nước chanh đường, sau đó ăn uống đủ chất dinh dưỡng, có thể tốt cho sức khỏe .....

Khi thực hành nhịn ăn bà đã hướng dẫn cách sau:

- Trước khi nhịn ăn uống thuốc xổ nhẹ.
- Trong khi nhịn ăn uống nước chanh đường, ăn mía, uống nước mía, ... các loại nước này không có chất xơ. (Không uống nước cam, vì nước cam hàn).
- Trong thời gian nhịn ăn bắt buộc tắm ngày

3 lần. Giữ không bị lạnh.

- Chấm dứt nhịn ăn: ăn cháo thật loãng (có thể bỏ thịt vào), sau đó ăn cháo đặc dần trước khi ăn cơm bình thường. Sau đó ăn đủ chất dinh dưỡng để bồi bổ cơ thể.

Trẻ con có thể nhịn ăn khi đủ 15 tuổi.

Trong thời gian nhịn ăn, tôi vẫn làm việc và sinh hoạt bình thường.

Cái khó khăn khi nhịn ăn, không phải mệt, không phải đói,... Những ngày đầu mới bắt đầu nhịn ăn, nghe mùi thịt kho tiêu của hàng xóm bay sang là ... thèm cơm..

(Nếu bạn muốn thì cứ thử nhịn vài hôm, quá trình nhịn ăn tùy cơ địa mỗi người, gặp khó khăn thì “Chấm dứt nhịn ăn: ăn cháo thật loãng, sau đó ăn cháo đặc dần trước khi ăn cơm bình thường. Sau khi nhịn xong ăn đủ chất dinh dưỡng để bồi bổ cơ thể”.)

Nếu bạn hỏi tôi thời gian nhịn như thế có lợi gì cho sức khỏe không. Thực ra là không biết được, nếu có thì cũng ... tốt âm thầm... để mình sống khỏe mạnh đến giờ chẳng (tác giả đã U80)?

Tuy nhiên muốn nhịn ăn đúng cách phải kiên trì, bây giờ đôi khi muốn nhịn ăn thì con nóng ruột bảo đừng nhịn vì mẹ già rồi ...

Có điều mình phải phân định rõ ràng, nhịn ăn đúng cách (tốt cho sức khỏe) khác với ăn uống thất thường bữa có bữa không (có hại cho sức khỏe) ... Và trong bất cứ trường hợp nào bạn phải “lắng nghe” cơ thể mình để biết rõ, kịp thời chăm sóc.....

\*\*\*\*\*

## Chuyện vui:

Giờ sử địa thầy hỏi:

- Trò A, tướng nhà Minh là Liễu Thăng bị chém ở đâu?
- Dạ ở cổ ạ.
- Vậy nước nào nghèo như?
- Dạ Campuchia ạ.
- Tại sao?
- Vì có một trái cam mà bu nhau chia....

# Hộp mắt truyền hình

(Trường trình cuộc họp mặt Trịnh Hoài Đức online tháng 5/2020).  
**Phóng viên không chuyên nghiệp**

## 1. Thấy hình, nghe nói, không bắt tay...

Mất gần một năm chuẩn bị cho cuộc họp mặt toàn cầu đầy hấp dẫn cho CGS & HS Trịnh Hoài Đức rồi sau đó sẽ đi cruise từ Nam Cali qua Mexico thì bị Covid19 bắt mọi người ở nhà. Cuộc họp nhiều hào hứng bị hoãn lại không biết ngày nào mới tái ngộ !!!

May thay, Hội chúng ta có một anh Hội Phó tài ba nhiệt tình là anh Nguyễn văn Lành. Anh có thể tổ chức họp mặt online. Mọi người có thể ở nhà rồi dùng các thiết bị điện tử như laptop, điện thoại thông minh để truyền hình trực tiếp với nhau. Thế là viết thông báo rủ rê, kêu gọi bạn bè tham gia trên facebook và email... Thơ tin chạy ào ào, điện thoại bạn bè gọi nhau không ngớt đề nhắc nhau tới ngày thứ bảy 16/5 sẽ thử kết nối và chủ nhật 17/5 sẽ họp nhau chánh thức.

Ngoài ra, tối ngày thứ ba, 12/5, Ban Tổ Chức ở Nam Cali cũng thử nghiệm họp mặt để bàn bạc cách tổ chức. Thấy cũng dễ và hy vọng cuộc họp sẽ thành công...

### Họp mặt tiền đại hội:

Ngày 16/5 buổi thử nghiệm kết nối mạng được thực hiện với gần 30 thầy cô và cựu học sinh vào online. Về GS có quý thầy Nguyễn Trí Thành, Phạm Đức Liên, Đoàn Phế, Trần văn Anh, Nguyễn thị Phương,... Về CHS có nhiều bạn ở khắp nơi, từ Việt Nam, Châu Âu, Canada, Miền Đông và Tây nước Mỹ...

### Họp mặt toàn cầu Trịnh Hoài Đức trực tiếp trên mạng:

Sáng chủ nhật ngày 17/5/2020. Nếu không có dịch bệnh thì hôm nay là ngày hội ngộ toàn cầu Trịnh Hoài Đức Lần thứ 6 tại Nam Cali. Đúng

ngày giờ này, chúng ta đành họp online mà thôi....

Từ 8 giờ sáng anh Lành đã mở máy và tiếp đón quý thầy cô và anh chị CHS vào mạng để có thể chào hỏi và hàn huyên... Thế là ồn ào như một cái chợ nhỏ, mọi người tíu tít nói chuyện và chào mừng nhau mỗi khi có người kết nối... Anh Lành bận rộn hướng dẫn mọi người cách sửa tên của mình trên máy cho đúng để mọi người nhận diện lẫn nhau. Tới hơn 9 giờ sáng trên laptop phóng viên thấy đã có gần 40 người kết nối được.

Lúc 9:15, cuộc họp mặt bắt đầu với lời chào mừng của Anh Nguyễn văn Lành đại diện Ban Tổ Chức.

Sau đó CHS Kim Nền - Hội Trưởng cũng chào mừng và tâm sự đôi điều, tuy gia đình có chuyện buồn nhưng chị cũng dành thì giờ có mặt hôm nay để cùng thăm hỏi và trò chuyện cùng thầy cô và anh chị ...

Tiếp theo là phần phát biểu của mọi thành viên tham dự.

Phát biểu đầu tiên dành cho GS Nguyễn Thị Đức (Nam Cali). Cô rất vui khi thấy mọi người và hy vọng dịch bệnh mau hết để chúng ta có thể tay bắt mặt mừng thay vì chỉ nhìn thấy nhau qua màn hình...

Tiếp theo GS Đoàn Phế (từ Toronto) cho biết thầy về dạy Trịnh Hoài Đức lúc mới ra trường và có dịp hướng dẫn các học sinh của trường trong các đội thể thao... Đối với thầy, Trịnh Hoài Đức là nơi có nhiều kỷ niệm rất lưu luyến.

GS Đỗ Anh Tài (Nam Cali) tiếp lời thầy Phế cảm ơn anh Lành và BTC đã bỏ công sức để tổ chức họp mặt online. Thầy cho biết có nhiều hội đoàn CHS các trường ở đây nhưng Trịnh Hoài Đức là một hội đoàn đặc biệt, nơi mà tình thầy trò, tình bạn rất thân thiết.

GS Nguyễn văn Xây (St. Louis - Missouri): cho biết anh cũng là CHS khóa 3 THĐ. Sau này

từng là hiệu trưởng trường tiểu học An Thạnh - Búng và cũng có dạy trường Trịnh Hoài Đức. Anh rất cảm động khi tham gia cuộc họp mặt hôm nay. Anh nói rằng trường chúng ta đã đào tạo được rất nhiều nhân tài cho An Thạnh - Búng nói riêng và cho Bình Dương nói chung. Giới thiệu sơ qua về địa phương St Louis, anh Xây cho biết nơi đây có biểu tượng Cầu Vòng nối liền hai miền đông tây nước Mỹ. Đây cũng là nơi thường diễn ra Đại Hội Thánh Mẫu mà nhiều người Việt ở khắp nước Mỹ về tham dự.

GS Nguyễn Trí Thành (Nam Cali): cảm ơn anh Lành đã giúp cho cơ hội họp mặt và chúc mọi người mạnh khỏe vượt qua đại dịch.

GS Trần Văn Anh (Canada): chào mừng và đọc một bài thơ mới sáng tác về niềm vui khi họp mặt và nhắc kỷ niệm trường xưa.

### Hề về

Hề về, xa: nhớ, lia: thương,  
 Rộp hoa phượng nở vẫn vương cỗi lòng...  
 Nên thơ ngà ngọc tuổi hồng,  
 Tình thầy nghĩa bạn ấm nồng tạm xa..  
 Tháng năm chia cắt tình ta,  
 Thầy trò, bè bạn rẽ ba, bảy đường...  
 Tháng chín sum họp tựu trường,  
 Phượng tàn, thu đến đầy đường lá rơi!  
 Hợp tan quy luật đất trời,  
 Hề về phượng nở nụ cười chia tay...

GS Nguyễn Thị Phương (Nam Cali): tóm tắt một số sinh hoạt của hội trong năm qua... Trước khi có dịch bệnh, chúng ta đã tổ chức được:

Cuộc họp mặt hè Nam Cali (7/2019): với gần 100 người tham dự.

Tổ chức thăm viếng thầy cô vào dịp Tết Canh Tý 2020.

Phát hành đặc san Trịnh Hoài Đức Xuân Canh Tý.

Đón tiếp thầy cô Đoàn Phế, Phạm Đức Liên đến thăm Nam Cali.

Lớp Line Dance được tổ chức thường xuyên hàng tuần cho đến khi tiểu bang đóng cửa do bệnh dịch.

Ngoài ra, ở Houston cũng có tổ chức họp mặt mừng xuân Canh Tý. Chuyển du ngoạn mini vào

mùa thu ở Toronto (10/2020) đã thu hút được một số cựu giáo sư và học sinh tham gia...

GS Chu bá Cao (Texas): có việc gia đình nên đến trễ một chút, nhưng đây là vị GS được mọi người thăm hỏi nhiều nhất. Thầy hiền, ít nói. Thầy cho biết về dạy ở trường Trịnh Hoài Đức năm 1966 thời thầy Lục làm hiệu trưởng. Thầy Đỗ anh Tài nhắc thầy Cao là sau này khi thầy Cao về Saigon dạy học thì có đóng một màn kịch với vai nhà cách mạng Lương Văn Can. Thầy còn nhớ lúc đó có gắn bộ râu giả nữa... Thật là một cuộc gặp gỡ thật tình cờ giữa hai vị GS mà chỉ nhờ có khoa học kỹ thuật tiến bộ như ngày nay mới có thể thấy hình và nghe tiếng nói...

Hôm nay vắng mặt thầy Phạm Đức Liên. Trong ngày thử nghiệm hôm qua 16/5, thầy Liên có vào được và cho biết thầy là người "yêu" Trịnh Hoài Đức ghê lắm. Sau này thầy không được khỏe nhưng cũng sáng tác nhiều bài thơ rất hay được phổ nhạc. Trong số đó có bài Tôi Yêu Trịnh Hoài Đức. Quý thầy cô và các bạn có thể xem từ link dưới đây:

### Tôi Yêu Trịnh Hoài Đức

thơ Phạm Đức Liên, nhạc Vũ Thế Dũng

[https://www.youtube.com/watch?v=\\_DddY0SE8hg](https://www.youtube.com/watch?v=_DddY0SE8hg)

Tiếp theo là phần phát biểu của quý anh chị CHS.

Đầu tiên là các CHS ở Việt Nam. Các bạn này đã thức khuya và tham gia. Lúc Cali 9 giờ sáng thì các bạn 11 giờ khuya. Lúc này đã gần 12 giờ khuya nên BTC ưu tiên cho các bạn phát biểu trước.

CHS ở Việt Nam gồm: Lê Dung (khóa 11), Lê Xuân Mai (khóa 8 - trại cura Đồng Phát), Nguyễn Thanh Vân (khóa 8), Kim Ngân (khóa 11), Hà thị Cúc (khóa 3), Hùng Phong (khóa 15), Huỳnh Hữu Hạnh (khóa 10)... Vài bạn vì khuya quá nên chỉ "nhá" vô mạng một chút rồi ... đi ngủ. Trong số này bạn Lê Dung chịu khó nhất, có mặt hai đêm tới hết (khoảng 2 giờ khuya ở VN). Bạn là người đã mua vé máy bay đi Cali "phó hội" rồi, nhưng vì đại dịch nên đại hội hoãn lại và bạn phải hủy vé. Vài bạn khác xem "lén" họp mặt, có tên xuất hiện mà không có hình. Bạn khác nữa thì



mạng wifi yếu (VN hay bị "cá cắn cáp quang" như vậy) nên nghe được mà nói không được...

Sau CHS ở Việt Nam là CHS ở Châu Âu:

Từ Bỉ, Minh Loan (khóa 15) nhắc lại kỷ niệm hồi học Trịnh Hoài Đức. Học toán rất giỏi mà cũng phá. Đã từng dám giấu giày của thầy dạy toán là thầy Nguyễn Ngọc Hoàng. Trong khi đó thầy dạy môn văn lớp 12 là GS Trần Văn Anh thì lại không nhớ. Thiệt tình !!!.

Từ Hòa Lan, Phương Chi chào mừng thầy cô. Bạn cho biết từng được GS Nguyễn Bé Tám dạy ca hát. Sau này, khi về VN đã đến thăm thầy Tám và thầy Lê Vĩnh Thọ có nhà ở trước trường THĐ.

Sau Châu Âu là châu Mỹ

CHS Võ Tấn Đức (khóa 4 - Quebec): anh là em của GS Võ Tấn Phước. Anh chỉ học ở Trịnh Hoài Đức một thời gian ngắn. Hỏi thăm GS Phước anh cho biết thầy Phước đã vào viện dưỡng lão, cuộc sống cũng an nhàn... (phóng viên quên hỏi anh về cuộc tình thứ ba của thầy Phước).

Toronto có CHS Kim Oanh thay mặt chào mừng mọi người. Riêng CHS Minh Lan hôm qua có mặt mà hôm nay hơi không được khỏe nên không thấy xuất hiện.

Sau Canada là CHS miền đông nước Mỹ:

CHS Bích Liên (khóa 12 - ở Houston - em của GS Bùi Thế San): Bạn này là người mạnh dạn phát biểu. Hôm qua, bạn cho biết lúc học Trịnh Hoài Đức bị mấy bạn nam chọc phá nên không thích lắm. Vừa qua dịp đi chơi ở Toronto thì lại thích quý thầy cô và anh chị CHS chúng ta rất nhiều. Kỷ niệm thời học trò, Bích Liên nhắc tới Hòa Nam. Khi GS Nguyễn Trọng Nhuận dạy Pháp Văn kêu lên hỏi bài thì thay vì nói je, te, me... bạn này nói: lơ, tơ, mơ... Về Hòa Nam, bạn có viết bài trên một đặc san xuân Trịnh Hoài Đức về kỷ niệm với GS Nguyễn Trọng Nhuận (đã mất). Lúc đó, khi bị hỏi bài bằng tiếng Pháp, có lúc bạn "bí quá" và dám nói thầy: "Il est petit". (Mà thầy Nhuận cũng hơi nhỏ con thiệt!).

CHS Houston còn có Hồng Nhung học khóa 10, anh Nguyễn Kim Ngân học khóa 6, mà ra trường khóa 7 (cũng có một số CHS như vậy, đó bạn biết tại sao?). Hôm qua Anh Ngân nói anh có ý muốn qua Cali họp mặt mà chưa được. Ngoài ra còn có anh Bồ Văn To (khóa 6). Anh To có tới họp mặt THĐ ở Houston vài lần. Còn bây

giờ lớn tuổi, chắc vô phương, vì hiện nay, mỗi tuần phải lọc thận 4 lần, mà lọc tại nhà nên cũng đỡ, nhưng đi đây đó chắc là không tiện.

Sau Texas, tới Cali...

CHS Võ Thị Thoại (khóa 6 - Bắc Cali): cảm ơn quý thầy cô từ ĐH SP về dạy Trịnh Hoài Đức. Quý thầy cô là những tinh hoa của đất nước, học giỏi, đầu hạng cao nên mới được chọn nhiệm sở ở Bình Dương.

CHS Ngọc Sương (khóa 12 - San Francisco): Rất vui gặp mặt quý thầy cô. Rất vui tình cờ gặp lại bạn cũ là Bích Liên - học chung lớp 9. Muốn có số điện thoại của Liên để tiếp tục liên lạc.

CHS Phan Hồng Liêm (khóa 8 - Oakland): do Covid19 cản đường nên không về Việt Nam dự họp mặt khóa 8 được. Nhưng theo chị Vân trong BTC thì khóa 8 năm nay cũng không họp được.

CHS Nguyễn Văn Diệp: (khóa 5 - Nam Cali): cảm ơn anh Lành, Minh Tâm tạo cơ hội cho mọi người có dịp trao đổi, tâm sự...

Tiếp theo là quý CHS ở Nam Cali như: Trần Văn Ngòi (khóa 2), Cẩm Hồng (khóa 5), Võ Thành Hậu (khóa 11), Kiều Hạnh (khóa 10), Thúy Hồng (khóa 15), Trần Hiếu Trí (khóa 15), Dương Náo (khóa 5) phát biểu ngắn gọn để chào mừng vì Minh Tâm "ép" Nam Cali quá, cho mỗi người có 1 phút mà thôi...

Có một số CHS như anh Khia Nguyễn (Khóa 1), Triết (khóa 16 - Canada), Đỗ Văn Hồ (khóa 6 - USA), Cang Nguyễn (khóa 4 - Florida), Oanh (chỉ có tên không biết từ đâu), Cathy (?)... vì có việc nên vào nghe một chút rồi rút lui. Hy vọng kỳ họp sau các anh sẽ có dịp phát biểu nhiều... Một số bạn như Kim Ngân khóa 11 do wifi yếu nên chỉ thấy hình mà cũng không nói được... Rất tiếc... Một vài CHS có mặt hôm qua, hôm nay "mất dạng" như Nguyễn Thị Đính (khóa 4), Tạ Thị Quới (khóa 3).

Sau phần tự giới thiệu của quý vị GS và CHS, chương trình chuyển qua phần 2 là phần văn nghệ. Đây là phần hấp dẫn và vui hơn nhiều....

## 2. Những giọng ca truyền cảm

... Sau phần giới thiệu thành phần tham dự, phần tiếp theo là văn nghệ và phát biểu tự do.

Đầu tiên, Anh Lành cho phát một bài hát do cô Ngọc Quí là phu nhân của thầy Đoàn Phế trình

bày. Bài hát này có tựa đề là Biết Đâu Tìm của nhạc sĩ Hoàng Thi Thơ. Hôm qua khi thử máy, cô Quý có hát bài Ai Lên Xứ Hoa Đào mà thấy kỹ thuật truyền thanh và truyền hình còn yếu nên tiếng hát và tiếng nhạc không rõ. Hôm nay BTC tìm trên youtube được một bài hát có ý nghĩa do cô thu sẵn. Bài này rất hay. Do thời gian có hạn nên BTC chỉ phát một đoạn ngắn bài Biết Đâu Tìm. Bạn có thể nghe lại cô hát đầy đủ theo link dưới đây (xin click vào link, vừa nghe hát vừa đọc tiếp):

### **Bài Biết Đâu Tìm:**

<https://www.youtube.com/watch?v=NAH58kIU DVI>

Bài hát hay và có ý nghĩa quá phải không bạn?. Hội chúng ta có cô Quý hát như một ca sĩ chuyên nghiệp. Thật là hay và cảm động ! (Chiều hôm đó, cô Quý có gọi điện thoại cho phóng viên nói cũng ngạc nhiên khi BTC tìm được bài hát mà cô hát cũng lâu!).

Tiếp theo là phần hát và xen kể kể chuyện kỷ niệm THĐ, chuyện vui, đồ vui...

CHS & CGS Nguyễn Văn Xây kể rằng hồi năm 199... mấy, khi vợ anh đi làm ở một hãng may ở Missouri. Ngồi kế bên là một phụ nữ. Hỏi thăm thì biết cô ấy ở Bình Dương. Cô đã từng làm ở Trịnh Hoài Đức và có biết thầy Xây. Buổi chiều thầy Xây đến đón vợ thì mới biết người này là Chị Sáu - lao công của Trịnh Hoài Đức. Trái đất này tuy lớn mà lại nhỏ. Ra đến nước Mỹ lại gặp người quen cũ!!

CHS Bích Liên kể tiếp câu chuyện học Trịnh Hoài Đức. Cô nói hồi nhỏ rất quý mến một thầy dạy Toán nhưng lại không nhớ tên. Thầy gầy và rất dễ thương nhưng không hiểu sao Hòa Nam lại đặt thầy biệt danh là "đồng chí Hô" !!! . Đúng là học trò tình quá !!!

Tiếp tục chương trình, Phương Chi từ Hòa Lan hát tặng buổi họp bản nhạc Xin Còn Gọi Tên Nhau. Bạn hát hay, rất tiếc tiếng ca tiếng nhạc hơi nhỏ...

Sau Phương Chi, mọi người đề nghị anh Diệp hát. Để anh Diệp chuẩn bị máy, Minh Tâm hào hứng xin kể một chuyện vui. Chuyện như sau:

Trong một lớp học, cô giáo dạy hình học cho học sinh. Cô vẽ một vòng tròn và nói: "Đây là

một vòng tròn". Tiếp theo, cô vẽ một đường thẳng đứng xuyên qua tâm vòng tròn và giảng: "Đây là đường kính".

Đám học trò nhỏ mà quỷ quái ở dưới xì xầm: Cô vẽ giống cái ... mông.

Cô giáo nghe được bực mình lên mết với thầy hiệu trưởng học trò không chịu học hình học.

Thầy hiệu trưởng xuống tới lớp. Nhìn lên bảng ... Thầy hỏi:

"Đứa nào bậy quá, vẽ cái ... mông trên bảng"....

Tiếp tục chương trình, anh Diệp trình bày nhạc phẩm Niệm Khúc Cuối của Ngô Thụy Miên. Do ít thì giờ nên anh chỉ hát một lần ...

Sau anh Diệp, Thầy Phế ra câu đố vui:

Trong ca dao Việt Nam có câu:

Thương nhau cởi áo cho nhau  
Về nhà dỗi mẹ qua cầu gió bay.

Đố là ... con gì? Và có mấy con? và đề nghị sau tiết mục kế tiếp thì mới có lời giải.

Trong khi chờ mọi người suy nghĩ về câu đố của thầy Phế, GS Trần Anh đọc một bài thơ mới sáng tác nói về Hoa Phượng Đỏ và Trường Xưa Trịnh Hoài Đức.

### **Phượng đỏ chờ**

Phượng đỏ hè sang mãi đợi chờ,  
Người đâu chưa thấy! vẫn trong mơ!  
Trịnh Hoài Đức, trường xưa hoa đỏ,  
Phượng vĩ hồng vờn vẽ ý thơ...  
Người hỡi, hãy về hoa vẫn nhớ!  
Chia tay biệt biệt, hẹn bao giờ?  
Phượng xưa sắc thắm như ngày ấy,  
Người cũ đâu rồi? nhớ ngẩn ngơ!  
Chia tay không hẹn, trường xưa đợi,  
Ly biệt xa xăm phượng vẫn chờ!  
Phượng xưa rực rỡ tươi trong gió,  
Nhưng vắng thầy-trò, hoa bơ vơ!...

### **Họp mặt trên mạng**

Covid chặn, gặp nhau trên mạng,  
Niềm vui truyền đến tận Việt Nam...  
Tình xưa trường cũ lằng lằng,  
Học trò, bè bạn tình thân dạt dào...  
Trịnh Hoài Đức ngọt ngào một thuở,

Đến bây giờ mãi nhớ xôn xao...  
 Thoáng nhìn thấy tóc trắng phau,  
 Xa nghe giọng nói ngày nào còn vương!  
 Hạn thế cuộc nhiều nhưong thay đổi,  
 Ghét dặm trường vơi vợi cách ly!  
 Thù con covid hiểm nguy,  
 Bắt xa cách mặt, cướp đi tương phùng!  
 Tình đẹp, xa nghìn trùng vẫn nhớ,  
 Lòng son, tự vạn thuở còn nguyên...  
 Cám ơn làn sóng dẫn truyền,  
 Cổ nhân được gặp hàn huyên đủ điều..  
 Giọng khoan nhặt, thương yêu chứa đủ,  
 Tình đậm đà ấp ủ bao năm,  
 Xa lâu mới rõ tình thâm,  
 Cận kề mới thấm dư âm hẹn hò!  
 Canada vào xuân hoa nở,  
 Lời ấm nồng xin gửi người xưa:  
 “Tuổi già sức giảm tình thừa,  
 Chúc vui, khỏe mạnh, nụ cười trao nhau!  
 Xa cách nghìn trùng vẫn ước ao,  
 Bạc đầu vẫn muốn khấn trời cao:  
 Học trò, đồng nghiệp thuở nào,  
 Trường xưa, tình cũ đạt dào như xưa!”

Sau khi thầy Anh đọc thơ xong, anh Lành kể tiếp một chuyện vui (xin ghi chép đại ý, chuyện có thể khác một chút):

Trong giờ lịch sử, cô giáo hỏi trò A:

- Ai là người ăn cắp nỏ thần An Dương Vương?

Trò này trả lời:

- Em không biết nhưng không phải em.

Cô giáo kêu trời và sau đó mời phụ huynh của trò A vô để méc.

Ba của trò A gặp cô giáo và nói:

- Tôi bảo đảm con tôi rất ngoan, không bao giờ ăn cắp nỏ thần An Dương Vương gì đó.... Mà cái nỏ bao nhiêu để tôi đền tiền là xong.

Cô giáo buồn quá mới lên méc với ông Hiệu Trưởng:

- Tôi hỏi ai ăn cắp nỏ thần An Dương Vương thì học trò không biết mà phụ huynh cũng không biết.

Thầy Hiệu Trưởng mới nói:

- Có cái nỏ thần mà cô cũng tính làm lớn chuyện làm mất điểm thi đua. Thôi cứ nói "đồng

chí" Dương Vương gì đó làm báo cáo lên đi, rồi hùn tiền nhau mua đèn chớ gì....

Sau hai câu chuyện Minh Tâm giờ tay xin giải câu đố của thầy Phế: Đó là con lừa mẹ (xin hiểu hai ý). Thầy Phế nói tiếp còn có con lừa cha nữa. Nếu kể tất cả sẽ là 2 con lừa...

Thầy Phế đố tiếp: Có một con vật nhỏ bé nhưng thông minh hơn con người và con người phải coi con đó là cố vấn. Hỏi là con gì?

Trong khi chờ đợi mọi người tìm lời giải, GS Trần Văn Anh đọc tiếp một bài thơ mới sáng tác.

### *Nhớ mỗi ngày*

Tháng cảnh trời Tây đẹp lạ thường!  
 Đường xa du lịch nhớ quê hương...  
 Nhớ mùi thơm phức sầu riêng tuyệt,  
 Hương vị đậm đà môi vẫn vương...  
 Nhớ vườn măng cụt sai oằn trái,  
 Thanh tao ngọt lịm vị Bình Dương!  
 Tổ nữ mít ngon thơm nức mũi,  
 Bình Nhâm trái chín quyến thân thương...  
 Bình Dương phẳng lặng sông êm ả,  
 Cò trắng lượn lờ đáp tứ phương...  
 Nhớ xưa xuân trẻ, còn dạy học,  
 Phượng nở hè sang nhớ cảnh trường:  
 Trịnh Hoài Đức học trò buồn ly biệt,  
 Bên đường, lặng lẽ bạn chia tay...  
 Chợ Búng làng quê nhớ tháng ngày,  
 Bánh bèo, bì bún tiếng xa bay:  
 Món ngon truyền thống bên vườn ngọt,  
 Bao khách về đây thích ngất ngây...  
 Bình Dương quả thật là quê tuyệt,  
 Cách biệt xa xăm, nhớ mỗi ngày...,

Tiếp theo, Minh Loan đoán câu đố của thầy Phế là con chuột, nhưng thầy nói chưa đúng. Thầy còn nói hỏi này anh Diệp có trả lời rồi. Đó là xin "ý kiến" mọi người và câu trả lời là... con kiến.... A ha, thầy mình đố mẹo.

Sau đó anh Lành cho phát bài hát Còn Gặp Nhau... một bài hát rất có ý nghĩa phổ thơ Tôn Nữ Hỷ Khương.

### *Còn gặp nhau*



Còn gặp nhau thì hãy cứ vui  
Chuyện đời như nước chảy hoa trôi  
Lợi danh như bóng mây chìm nổi  
Chỉ có tình thương để lại đời

Còn gặp nhau thì hãy cứ thương  
Tình người muôn thuở vẫn còn vương  
Chắt chiu một chút tình thương  
Gửi khắp muôn phương vạn nẻo đường.

Còn gặp nhau thì hãy cứ chơi  
Bao nhiêu thú vị ở trên đời  
Vui chơi trong ý tình cao nhã  
Cuộc sống càng thêm nét tuyệt vời.

Còn gặp nhau thì hãy cứ cười  
Cho tình thêm thắm, ý thêm tươi  
Cho hương thêm ngát, đời thêm vị  
Cho đẹp lòng nhau hết mọi người.

Còn gặp nhau thì hãy cứ chào  
Giữa miền đất rộng với trời cao  
Vui câu nhân nghĩa tròn sau trước  
Lấy chữ chân tình gửi tặng nhau.

Còn gặp nhau thì hãy cứ say  
Say tình say nghĩa bấy lâu nay  
Say thơ, say nhạc, say bè bạn  
Quên cả không gian lẫn tháng ngày.

Còn gặp nhau thì hãy cứ đi  
Đi tìm chân lý, lẽ huyền vi  
An nhiên tự tại – lòng thanh thản  
Đời sống tâm linh thật diệu kỳ!  
-Tôn Nữ Hỷ Khương-

Tiếp tục chương trình, CHS Dương Náo (k5)  
hát tặng bài Mười Năm Tình Cũ.

Sau đó thầy Phê kể một câu chuyện vui hơi  
"mặn" như sau:

Có một tên cướp giết người như ngóe bị đày  
xuống địa ngục. Diêm Vương dẫn tên này đủ mọi  
tầng địa ngục để hắn chọn nơi thụ hình. Chỗ nào  
hắn cũng lắc đầu.

Cuối cùng tới một tầng kia hắn thấy TT  
Clinton và Monica đang yêu nhau đúng như lúc  
họ đang làm ở Tòa Bạch Ốc.

Tên tướng cướp thấy vậy mới nói:  
- Được quá. Cho tôi ở đây.  
Diêm Vương mới phán:  
- Được, cho mày vô ..... thay Monica....

Kể xong chuyện vui, thầy Phê ra tiếp câu đố:  
- Có một xe điện chạy hướng bắc nam. Hỏi  
khói sẽ bay hướng nào?

Ngọc Sương nhanh nhẩu: xe chạy hướng bắc  
nam, khói bay hướng nam bắc.

Không đúng thầy trả lời. Từ từ suy nghĩ, sau  
tiết mục tới sẽ có câu trả lời.

Anh Lành nói mọi người chuẩn bị: 1, 2, 3  
cười để anh chụp một tấm hình kỷ niệm. Tấm  
hình này sau này được đăng lên net. Không biết  
sao, có vài bạn không thấy mình trong hình và  
phàn nàn quá! Ai biểu không ngồi yên làm chi  
!!! Hồi xưa đi học mà chạy lung tung là đã bị  
phạt rồi ...

Sau đó cô Ngọc Dung phụ nhân thầy Nguyễn  
Trí Thành kể một câu chuyện vui. Tiếc rằng lúc  
đó tiếng nói hơi nhỏ nên phong viên không ghi  
chép được.

Mình Tâm nói tiếp chương trình với câu  
chuyện vui:

Nhà tôi có con kết biết nói, mà nó nói nhiều  
câu bậy bạ quá. Do đó tôi phạt nó bằng cách bỏ  
vô tủ lạnh và nói với nó là mày phải nói ít đi và  
nói cho đàng hoàng.

Tính bỏ vô tủ 24 giờ, nhưng chỉ 30 phút sau tôi  
đem nó ra. Từ đó, nó đổi tánh và nói rất đàng  
hoàng.

Hỏi sao nó giỏi vậy?

Con kết trả lời: Xin ông chủ cho biết mấy con  
gà trong tủ lạnh bị tội gì mà nó bị vật lông hết !!!  
(Sợ chưa?)

Sau đó, Cô Đức kể câu chuyện kỷ niệm Trịnh  
Hoài Đức...

Câu chuyện thứ nhất: Một hôm cô vào phòng  
nghỉ của giáo sư thì thấy có một đĩa trái cây như  
chôm chôm măng cụt... rất ngon để tặng cô. Hết  
giờ nghỉ, cô lên lớp dạy và hỏi ai đã tặng cô trái  
cây thì không ai trả lời. Đó là kỷ niệm rất dễ  
thương cho thấy các em rất khiêm tốn, tặng quà  
mà tặng lên, không đề tên người tặng.

Câu chuyện thứ hai: Một hôm học trò nữ tặng cô một củ sắn nhỏ, được bóc vỏ sắn. Cô hỏi: Các em ăn bắp sắn phải không?. Không đâu cô, tụi em chỉ lột sắn mà thôi.

Củ sắn này mới thu hoạch và rửa sơ bằng nước giếng ở rẫy. Thế nhưng nó ngọt lắm đó !

Câu chuyện thứ ba: Cô liên lạc được với CHS Trịnh Hoài Đức là nhờ anh Nguyễn Ngọc Phát. Một hôm anh tới sở cô làm và nhận ra cô. Phó Giám Đốc sở cô làm là người Việt Nam. khi nghe anh Phát gọi cô là cô thì ngạc nhiên và nói: "Sao cô có học trò "lớn" như vậy ?" (Thật ra, cô và học trò chỉ cách nhau có vài tuổi mà thôi. Thậm chí anh Trần Kim Huê - học trò cô ở khóa 1 cũng bằng tuổi cô).

Sau đó Minh Tâm xin được hát một bài. Trong khi chờ anh Lành "load" bài hát. Minh Tâm kể chuyện vui như sau:

Có một cô nọ dẫn chó đi chơi ở bãi biển. Tình cờ cô thấy một cái chai đóng nút. Tò mò cô mở nút ra. Một làn khói từ chai bốc ra. Một vị thần hiện lên và nói:

- Ta đã bị nhốt trong cái chai này đã 1000 năm. Nay được người thả ra. Vậy người có điều ước muốn gì thì ta sẽ giúp cho.

Suy nghĩ một chút, cô gái trả lời:

- Tôi rất thích con chó này. Xin thần hãy biến nó thành một chàng hoàng tử đẹp trai.

Trong chốc lát, con chó hóa thân ngay thành một hoàng tử đẹp trai và vị thần biến mất.

Thích thú, cô gái dẫn "con chó" chàng trai về nhà.

Buổi tối, cô gái nói:

- Chúng mình yêu nhau đi anh.

Chàng trai buồn rầu đáp:

- Cô chủ ơi, cô có nhớ hồi trước cô đã từng "thiến" tôi không !!!

- !!!

(anh Tâm này là chuyên gia BB !!!)

Anh Lành đã "load" bài hát, Minh Tâm tặng bài Hồi Tưởng một bài hát nói về tình bạn.

Thúy Hồng kể câu chuyện vui như sau:

Có một ông sư đi khát thực. Đường xa khát nước ông ghé vô nhà kia xin nước uống. Cô chủ nhà đưa cho ông chai nước. Ông khát quá nên đưa chai lên uống liền. Cô chủ nhà mới nói:

- Sư ở đừng tu nữa, để tôi lấy cho. (ý là nói để lấy cái ly rót nước ra mà vì gấp quá nên nói vậy)

Nhà sư lại đáp lại:

- Cô khỏi lấy, để thầy tu... (ha ha !)

CHS Kim Nên nhắc lại kỷ niệm học Trịnh Hoài Đức. Chị nhớ bài thơ Củ Sắn của GS Đặng Văn Danh và đọc cho mọi người nghe. Chị còn kể:

Lúc học lớp đệ thất hay đệ ngũ gì đó, lớp chị có 95% là người miền Nam. Một hôm có cô Phụng là giám thị người Bắc vào nói: "Mấy em con gái sao thích ăn củ đậu quá!". Ngẫn ngơ, mọi người không hiểu củ đậu là củ gì. Hỏi Minh Lan thì mới biết. Củ đậu chính là tiếng miền Bắc để nói ... củ sắn.

Lúc này chuông đồng hồ đã điểm 12 tiếng. Buổi họp mặt đã kéo dài 3 giờ. Tuy mọi người vẫn còn lưu luyến nhưng cuộc vui nào cũng phải kết thúc và anh Lành nói mọi người say good bye rồi đếm 1, 2, 3 chấm dứt cuộc họp, màn hình tắt. Hy vọng tương lai sẽ có những buổi họp mặt tương tự đầy thú vị khác...

Ghi chú: Bài tường trình này tuy dài mà vẫn ghi chép không đủ mọi diễn tiến của buổi họp mặt, sau này nếu được quý thầy cô và anh chị cùng tham gia thì vui lắm ...)



*Thơ:*

### *Cô Giáo Ngày Xưa*

Cô giáo ngày xưa giờ đã khác  
Tóc đã bạc, không bành bông óng ả  
Mắt đã mờ vì gió bụi thời gian  
Tay gân guốc run run khi cầm viết  
Lòng vẫn say những kiến thức rộn ràng.

Cầm Hồng (khóa 6)



# Sinh hoạt khóa 8 Trịnh Hoài Đức

**Phan Hồng Liêm**

Khóa 8 Trịnh Hoài Đức nhập học niên khóa 1962 – 1963, gồm 5 lớp Đệ Thất: lớp P1 và A2 ở trường THĐ Nữ, lớp P3, P4 và A5 ở trường THĐ Nam, khi đó Hiệu trưởng là thầy Trương Văn Di. Nếu sinh hoạt học tập đều đặn, các học sinh khóa 8 sẽ tốt nghiệp Tú tài 2 vào năm 1969, tuy nhiên có một số bạn đã chia tay để theo con đường khác, hoặc “rớt Tú Tài 1 anh đi Trung Sĩ”, hoặc “rớt Tú 2 Anh đi Chuẩn Úy”, ngoài ra sau này có một số bạn ở các trường khác chuyển về nhập vào từ lớp Đệ Tam hoặc Đệ Nhất. Những năm từ Đệ Thất đến Đệ Tam, nam nữ học riêng, đến Đệ Nhị và Đệ Nhất được học chung nên tình bạn khăng khít hơn.

Từ năm 1987, các bạn khóa 8 đề nghị, khóa nên có buổi họp mặt riêng hàng năm để có thể tâm tình, ôn lại kỷ niệm ngày xưa, và có những sinh hoạt riêng biệt cho khóa. Lúc đầu, ngày họp được chọn là ngày 2 tháng 9, sau đó đổi lại, chọn ngày 1 tháng 5, và gần đây chọn ngày chủ nhật cuối tháng 5. Địa điểm họp hằng năm thay đổi theo từng khu vực: **Khu Bắc** gồm Hiệp An, Tương Bình Hiệp, Tân An, An Tây. **Khu Thị xã Thủ Dầu Một** gồm: Phú Cường, Chánh Mỹ, Phú Hòa, Phú Thọ. **Khu Nam** gồm: An Thạnh, An Sơn, Bình Nhâm, Bình Hòa, Lái Thiêu. Mỗi khu vực có nhóm trưởng. Hiện nay chị Sương Lê là đại diện Khóa 8. Các bạn thường tổ chức các cuộc thăm viếng, động viên khi gia đình các bạn trong khóa gặp khó khăn về tài chính hoặc sức khỏe. Tham dự các lễ tang của các bạn Nguyễn Văn Trọng, Nguyễn Châu Hải, Bùi Hữu Phước, Nguyễn Văn Kính, Nguyễn Văn Mẫn, Hà Ngọc Châu ..

Tháng 5 năm 2018, tổ chức họp khóa 8 tại nhà Chị Hồng Phượng, Bình Nhâm. Tháng 4

năm 2019 họp khóa tại nhà Anh Tấn Vân – Bến Thề, ngoài sự tham dự khá đông của các bạn cựu học sinh khóa 8, khoảng 45 người, còn có sự tham dự quý báu của các Thầy Đặng Văn Danh và Thầy Lê Đức Cửu. Riêng năm 2020, do dịch bệnh Covid, nên không tổ chức họp khóa, tuy nhiên các bạn nam cũng nhóm họp khoảng 15 người ở nhà bạn Văn Công Tuấn gồm Trương Thanh Sửu, Nguyễn Hoàng Thanh, Trần Văn Phép, Đỗ Văn Khang, Trịnh Văn Điện, Lê Hữu Phước, Nguyễn Văn Bá, Hà Ngọc Châu, Nguyễn Tấn Vân, Nguyễn Văn Hải, Hồ Văn Hớn; còn các bạn nữ khu vực Thị Xã và Thuận An đã tổ chức thăm viếng nhà Chị Huỳnh Ngọc Liễu ở Lấp Vò - Sa Đéc – Đồng Tháp. Các nhóm nữ như Chị Sương, Chị Lê, Hồng Phượng, Sành, Ngọc Phượng, Thị, Nga, Tuyết Bùi, Liễu, Xuân Mai, Cẩm Tiên ... thường tổ chức những chuyến du lịch thật vui đi thăm những thắng cảnh khắp mọi miền từ Nam ra Bắc. Những sự giao lưu thân tình đó đã kết nối và lan tỏa những tình cảm quý báu đã có từ thời mài đũa quần trên ghé trường Trịnh Hoài Đức.

Các bạn cựu học sinh khóa 8 Trịnh Hoài Đức hiện nay cũng đã quá “Thất Thập“, ai cũng đã là Ông Bà Nội, Ngoại, tuổi già luôn đeo bám, sức khỏe sút giảm từng ngày, cuộc sống ngắn dần, vì thế ai cũng trân quý những kỷ niệm đáng yêu thời cấp sách, việc gặp nhau, cùng nhau hàn huyên, kể nhau nghe những kỷ niệm ngày xưa thật là thú vị. Hôm nay chúng mình còn khỏe mạnh, còn gặp lại nhau thì hãy tận hưởng cuộc sống. Các bạn Khóa 8 luôn có niềm tin như thế và sẽ trải nghiệm cuộc sống theo chiều hướng này.

(11/2020)





CHS khóa 8 họp mặt năm 2019 tại nhà anh Tấn Vân



CHS khóa 8 họp mặt tại trường Trịnh Hoài Đức

# Tình Yêu Còn Lại

## Tình Yêu Còn Lại

(Một chuyến đi thăm thầy cô khóa 14)

Ngọc Lưu

Dù đã có sự chuẩn bị cho chuyến viếng thăm thầy cô nhân Ngày Nhà Giáo Việt Nam 20/11 năm nay, nhưng sắp đến ngày đi, tôi vẫn bâng khuâng với nhiều cảm xúc khó tả khi nghĩ đến ngày gặp lại ...

Ngọc Triết nhắc nhở tôi chuẩn bị quà cho các thầy cô và tôi cũng đã hoàn thành công việc được giao.

Có lẽ thời gian hơn 45 năm đã trôi qua cũng quá dài, kể từ khi chúng tôi rời xa mái trường Trịnh Hoài Đức thân yêu ngày nào, đã có không biết bao nhiêu thay đổi, đổi thay ... chắc hẳn có một số bạn bè cùng nhiều hoàn cảnh khác nhau, kẻ còn người mất, người ra đi xa xứ, người còn ở lại quê hương ... hoàn cảnh, số phận con người và thời gian cũng dần trôi qua theo những bước thăng trầm, thay đổi của cuộc đời.

Theo kế hoạch đã định, hôm nay ngày 13/11/2020 chúng tôi cả bốn (chị Giàu - lớp trưởng, Ngọc Triết, Ánh Hồng và tôi) khởi hành đi Sài Gòn. Tư gia của thầy Lê Phát Triển là điểm đến đầu tiên, chúng tôi lần theo địa chỉ mà thầy đã hướng dẫn. Nhà thầy ở vùng ven thành phố nhưng dân cư cũng khá đông đúc, lần theo địa chỉ hỏi thăm một vài người dân, chúng tôi cũng dễ dàng tìm được sau khi gọi điện thoại hỏi thầy đường vào nhà.

Vẫn hình ảnh thầy của chúng tôi đó nhưng có lẽ đã già hơn, đã yếu hơn rồi. Thầy đón chúng tôi nơi cửa, chúng tôi từng đưa nắm lấy tay thầy mà không ngăn được cảm xúc. Thầy nói nhiều lắm, nói đến khoảng thời gian sau năm 1975 thầy về Sài Gòn và tiếp tục làm công tác giảng dạy cho các trường và chính thức nghỉ khi sức khỏe ngày một yếu hơn.

Hiện nay thầy ở cùng người con gái trên một căn hộ có gác lửng, phía dưới thầy để các phương tiện đi lại của gia đình. Tôi không dám hỏi ... nhưng qua câu chuyện cùng người con

gái và thầy, chúng tôi cũng đoán được cuộc sống của thầy hiện tại ...



Thăm thầy Lê Phát Triển

Rời nhà thầy chúng tôi đến thăm cô Nguyễn Thị Thu, là giáo viên dạy Sử địa năm học cấp 2. Điều mà tôi không sao quên được cho đến khi gặp lại bây giờ là vẫn giọng nói chậm rãi, nhẹ nhàng của cô như ngày nào. Cô sống cùng hai người em gái trong một căn hộ mà phía trước cô cho thuê may yên nệm.

Cô và trò bên nhau, cô nhắc lại những kỷ niệm với Ngọc Triết ... với các nữ sinh khác ... rồi cô và trò vui cười bên nhau.

Rời nhà Cô Thu, chúng tôi chọn một tiệm ăn nhỏ nhỏ bên vệ đường dùng bữa trưa rồi tiếp tục đến nhà thầy Phan Kỳ Nam - Giáo sư dạy Sinh vật năm học cấp 3 ... vì không thông tin trước cho thầy nên chúng tôi không gặp được. Tiếp



chúng tôi là cô (vợ của thầy), trông cô còn khá trẻ, chúng tôi trò chuyện bên nhau rất thoải mái và thân mật như những người bạn.

Chúng tôi xin số đề tiện liên lạc và chia tay tạm biệt cô, tiếp tục cho cuộc hành trình ngày hôm ấy.

Điểm đến sau cùng ở Sài Gòn của chúng tôi là thầy Nguyễn Thiện Thuật - Giáo sư dạy Sử Địa năm cấp 3. Dù đã đến nhà thầy một lần rồi, thế mà chúng tôi vẫn phải điện thoại cho Bảo Thúy và loay hoay hỏi thăm thêm một vài người dân đường vào nhà.

Trông thầy đã già và yếu hơn lần thăm trước rất nhiều, cũng không nói chuyện được như trước nữa, đôi mắt nhìn chúng tôi thật hiền từ và thương yêu. Chúng tôi chỉ trao đổi và thăm hỏi bệnh trạng hiện nay của thầy với cô mà thôi.

Ngồi tiếp chúng tôi một chút thôi, cô lại xin đưa thầy vào trong vì sức khỏe không cho phép thầy ngồi lâu thêm được ... chúng tôi nán nã chờ cô xuống, hỏi thêm tình trạng bệnh của thầy rồi xin phép cô về.

Dẫu biết rằng thời gian ngày một trôi qua, hiện tượng và sự việc luôn không ngừng thay đổi ... nhưng khi nghĩ đến ngày mai kẻ còn người mất, sinh ly tử biệt ... khiến cho chúng tôi không khỏi nao lòng.

Về đến thị xã Thủ Dầu Một, xe đưa chị Giàu về trước vì đến giờ chị phải chăm sóc cho người em gái bị bệnh, sẵn dịp gần đó nên chúng tôi đến nhà thầy Từ Văn Nhung (là Giáo sư dạy môn Sinh vật năm lớp 11 và cũng là chủ nhiệm của lớp).

Vẫn coi học trò như những người bạn nhỏ nên thầy khá tự nhiên trong cách xưng hô với chúng tôi. Chúng tôi vào nhà chào cô (Cô đang làm bánh để chuẩn bị đi du lịch Vũng Tàu) rồi xin phép thầy được ra khu vườn nhỏ bên hông nhà ngắm nhìn những thành quả lao động mà thầy đã bỏ bao công sức vào đó. Bỗng nghe tiếng gọi: “Vào ăn bánh nè mấy đứa” ... hihi sẵn dịp cái bụng trống rỗng từ trưa đến giờ nên chúng tôi không ngần ngại chối từ.

Phải nói thật rằng: “Cô làm bánh rất là ngon”, chúng tôi ăn uống thật tình lắm nên thầy phải tiếp thêm lên ... không những thế khi ra về, thầy cô còn gửi thêm mỗi đứa một bọc bánh nữa.



Thăm thầy Từ Văn Nhung ngày 12/11/2020

Điểm thăm thầy cô cuối cùng cho cuộc hành trình ngày hôm ấy là nhà Cô Nguyễn Thị Tâm (Giáo sư Văn và GDCD năm lớp 11), khi trên xe Ngọc Triết có nói đến giờ này chắc cô không có ở nhà đâu.

Lúc đó là giờ tan trường của học sinh nên xe không thể đến nhà cô được. chúng tôi đành phải thực hiện tập bài thể dục buổi chiều: “cuộc bộ” ... và đúng như dự đoán của cô bạn Ngọc Triết ... Cô không có nhà và cửa nhà đã khóa ngoài rồi.

Không gặp được cô nên chúng tôi đành chia tay và cùng hẹn nhau ngày gặp lại. Về đến nhà, tôi nhận được một tin nhắn của vợ thầy Phan Kỳ Nam trong điện thoại :

- “Chào em, thầy cũng mới về nhà, đang ăn bánh tét, bánh rât ngon. Thầy gửi lời cảm ơn các em rất nhiều ... mong gặp lại các em nhiều lần hơn nữa”.

- “Dạ ! Các em mong có ngày lại đến thăm thầy cô ạ.

Thêm một ngày thật nhiều cảm xúc mà chúng em luôn nhớ và nhớ mãi !

\*\*\*\*\*



# Thăm nhà thầy

## Nhóm bạn A2 - khóa 11

Nhóm bạn học Lớp A2 Khóa 11 Trịnh Hoài Đức Bình Dương bọn mình rủ nhau đi thăm thầy vào một ngày trời êm. Từ Bình Dương, nhóm bạn về Sài Gòn theo sự chỉ dẫn qua điện thoại của thầy. Không phải là nhà riêng của thầy ở Cư xá Thanh Đa, mà là ngôi nhà thứ hai thầy thường qua lại (hic). Nơi thầy thường tới bằng xe gắn máy và thường xuyên có bóng dáng của một người.

\*\*\*\*\*

Đó là một người đàn ông, cũng thâm thấp, nho nhỏ như thầy, lớn hơn thầy vài tuổi, từng là Giáo sư dạy Đại Học Sư Phạm ngày xưa. Hai anh em ra vô nơi căn nhà có bàn thờ cha mẹ, thấp nhang hàng ngày thay cho các con cháu đang ở nơi xa. Nhìn người thầy đã nhiều tuổi nhanh nhẹn lên xuống các tầng lầu trong khi đám học trò "bò" lên từ từ, đũa nào cũng phục lăn.

Thiệt là không biết kể thế nào cho hết được niềm vui của thầy khi bọn mình tới thăm. Trong lúc anh của thầy vui lây, đã ân cần đem nước ngọt ra cho học trò giải khát, thì thầy trò đã kịp chuyên mục sau những chào hỏi tíu tít ban đầu.

Các bạn biết tiết mục gì không. Thì có gì đẹp đẽ quý giá cho bằng những ngày thầy say sưa, trò mê mẩn với những bài Kim Văn Cổ Văn của Văn học Việt Nam. Cho tới bây giờ, đã hơn 50 năm, hơn một nửa thế kỷ, trong ngôi nhà thầy đây, Thầy vẫn sang sảng đọc lại các bài trong chương trình trung học của tất cả chúng ta thời đó.

Ngồi kết một vòng trên sàn gỗ, khởi đầu, mấy bạn yêu thích văn chương đã bày tỏ lòng biết ơn vì may mắn được một người thầy xuất sắc, truyền đạt những tinh túy các tác phẩm văn học của một số nhà văn, nhà thơ được tuyển chọn đưa vô chương trình năm thi Tú Tài. Rất cảm động vì những học trò ngoan, thầy đã hào hứng đọc lại và phân tích thêm về Nguyễn Công Trứ, Nguyễn Khuyến, Trần Tế Xương... Các học trò thích thú liền chen vô phụ họa tiếp nối đôi câu cùng thầy.

Một bạn nhắc lại mấy câu thơ hay còn chép trong cuốn tập học 50 năm trước - khi thầy minh họa về luật bằng trắc trong thơ - và hỏi tên tác

giả. Thầy đã nhắc lại một bài thơ khá dài, rồi cho biết chính thầy đã sáng tác khi còn trẻ,

.....

Bụi đường ố áo hào hoa  
Mây lia xa tóc màu da hôn hoàng  
Tùng mơ năm ấy thu sang  
Bóng ai phơi dải lụa vàng non tây...



Thầy trò gặp gỡ

Không chỉ truyền thụ kiến thức, thầy còn giúp đào luyện tâm hồn, chúng em thật có phước được làm học trò của thầy, các bạn tiếp tục bày tỏ. Và lần lượt từng người, vừa trao thầy một món quà nhỏ, vừa nói lên sự kính mến và biết ơn của riêng mình với người thầy thương mến.

Lòng rộn vui, thầy đã mấy lần kêu cả nhóm ở lại dùng bữa cơm trưa với thầy. Nhưng do chưa sắp xếp được thời gian đi về, nên nhóm bạn hẹn với thầy lần thăm tiếp nối trước Tết, sẽ có bữa cơm thân mật cùng thầy.

Các bạn chắc đã đoán được bọn mình thăm Thầy Lê Đức Cửu rồi phải không. Thầy là Giáo sư dạy môn Việt Văn lớp Đệ Tam A2 niên khóa 69-70 và 11A2 niên khóa 70-71.

Thầy có thể ở 235 Lô B Cư xá Thanh Đa P27 Q Bình Thạnh hoặc Khu du lịch Văn Thánh số 26/5 đối diện nhà 22 tầng, gần 1 quán bún riêu. Trước khi tới thăm thầy, các bạn gọi số 0908 140 397 nhen. (29.09.2020)

# Kỷ niệm với Chí Tài

## Lê Đức Cường (khóa 11)

Tin nghệ sĩ danh hài Chí Tài đột ngột ra đi làm cho mình thật bất ngờ và sững sốt. Trong nỗi buồn phải xa bạn, chợt nhớ vài kỷ niệm với Chí Tài lúc xưa khi bạn ấy còn là trưởng ban nhạc Chi Tai's Brothers...

Vào những năm 1985 ở Cali có rất ít phòng trà và vũ trường. Nổi bật nhất là vũ trường Ritz của nhạc sĩ gạo cội Ngọc Chánh - người từng là ông bầu của các danh ca hạng nhất như Elvis Phương, Thanh Lan, Thái Châu, v.v... Kế tiếp là vũ trường Tự Do do ban nhạc của Chí Tài's Brothers đảm trách phần ca nhạc.

Mùa hè năm 1985, một người thầy Từ vi đoán số mình sẽ phát đạt thành công trong kinh doanh cho nên mình ngẫm nghĩ mãi rồi quyết định thực hiện băng nhạc cassette với các ca sĩ nổi tiếng như các chị Lệ Thu, Thanh Thúy, Trúc Mai, Phương Hoài Tâm, v.v... May mắn là chuyện kinh doanh đầu tay ấy đã rất thành công.

Đến khoảng cuối năm 1986 mình lại nghe một thầy Từ vi khác để chuyển về miền Nam Cali với tiên đoán là sẽ phát đạt mạnh hơn nữa ! Về tới vùng Bolsa ít lâu, bỗng một hôm có điện thoại của Chí Tài gọi để hỏi thăm. Lý do là bạn ấy thiếu 1 tay đàn Bass cho 2 đêm nhạc cuối tuần ở Vũ Trường Tự Do nên muốn nhờ mình tới chơi dùm.

Vì sao Chí Tài biết mà gọi mình, trong khi lúc ấy thì mình và Chí Tài chưa quen biết và chưa lần gặp nhau. Mình nghĩ rất có thể là vì các thành viên trong ban nhạc của Chí Tài như Trịnh Nam Sơn, Quang Mỹ... đã từng hợp tác với ban nhạc của anh chị Minh Xuân và Minh Phúc nên có lẽ họ biết về mình, là bởi mình cũng đã chơi cho anh Minh Phúc một thời gian trước đó. Ban nhạc MPX của anh Minh Phúc có 2 nữ ca sĩ rất hay là chị Minh Xuân và chị Julie, cả 2 người đều hát nhạc Pháp bậc nhất của Sài Gòn trước năm 1975.

Khoảng cuối năm 1987, mình mở một phòng thu âm và bắt đầu thu các băng nhạc cho ca sĩ Chế Linh, Tuấn Vũ, Ngọc Lan, v.v... Một thời gian sau đó bỗng giọng hát trẻ Tuấn Vũ nổi lên ăn khách vô cùng, nên mình lo đổ dồn vào đầu tư

khá mạnh. Do phải cần rất nhiều thời giờ để thu âm cho Tuấn Vũ nên mình có gọi để nhờ Chí Tài làm nhạc phụ cho kịp ca sĩ hát. Trong đó có CD chủ đề Giọt Lệ Đài Trang – Tiếng Hát Tuấn Vũ với phần hòa âm của Chí Tài rất thành công về tài chánh thời ấy.

Thời trước năm 1990, Chí Tài cũng có mở một phòng thu âm ở khu vực gần Bolsa. Ban nhạc của bạn Chí Tài có cô ca sĩ chính và cũng chính là bà xã của bạn ấy, là ca sĩ Phương Loan xinh đẹp.

Mình chỉ tiếp xúc với bạn Chí Tài qua vài lần thảo luận về hòa âm cho ca sĩ nên cũng ít kỷ niệm với nhau. Nhớ có một lần mình điện thoại để nói chuyện với bạn ấy như sau:

- Tài ơi nghe bà xã mình nói là hôm nay Tài với Trúc Hồ phối nhạc cho CD mới của Trung Tâm NĐBD của mình, vậy mình nhờ Tài để ý quan tâm dùm chuyện nhỏ này nhe.

Nghe vậy Chí Tài mới hỏi: Chuyện gì vậy bạn mình ?

- Tài à, lúc trước trong lúc nóng nảy chuyện trao đổi mua bán sản phẩm nên mình có lỡ lớn tiếng với Trúc Hồ, giờ nhờ Hồ chơi nhạc mình có chút lo ...

Nghe vậy Chí Tài mới nói: Chuyện đó ông đừng lo. Vì có tui đứng lo việc bài bản thu âm, các nhạc sĩ dù là ai thì cũng phải chơi cho đúng và thật hay, ông cứ an tâm nhe.

Hình như đó là vào năm 1991, đến nay mới đó mà đã gần 30 năm trôi qua quá nhanh, nhưng giọng nói và nguyên văn từng chữ của bạn Chí Tài thì mình vẫn còn in mãi trong đầu ! Giọng nói của bạn ấy ngoài đời cũng y hệt như khi diễn trên sân khấu. Bạn vui tính và nụ cười luôn nở trên môi trong giao tiếp. Con người Chí Tài hòa nhã và đơn giản, không hề tạo khó cho bạn đối tác trong ngành.

Từ ngày bước sang lĩnh vực diễn kịch, ban nhạc Chí Tài's Brothers cũng hết hoạt động. Còn Chí Tài đã thành công vượt bậc và trở thành một ngôi sao trong lĩnh vực làm vui mọi người. Có thể anh là nhạc sĩ duy nhất có năng khiếu trời cho để làm diễn viên sân khấu và phim ảnh. Chí Tài đã được sự thương mến của khán giả vượt bậc so với những ngày làm nhạc ở Cali thời trước!.

Vô cùng thương nhớ Bạn Chí Tài, cầu chúc bạn được yên nghỉ thanh thản nơi suối vàng!

\*\*\*\*\*

# Thư tín về đặc san xuân Canh Tý

## Nguyễn Kim Nên:

Chị vừa đọc xong ĐS, bài viết hay và thật xúc cảm. Bài "Sơn mài Cảnh An", rất hay và thật thú vị.

## GS Nghiêm Toàn Thanh:

Mến chúc các em THĐ một năm mới nhiều vui vẻ, hạnh phúc. Cảm ơn Minh Tâm đã gửi đặc san Trịnh Hoài Đức để biết tin tức trường xưa.

## GS Đoàn Phế:

Cảm ơn Tâm & Kim Oanh đã gửi ĐS/THĐ Xuân Canh Tý. Mấy hôm nay trời lạnh quá, tôi cũng không được khoẻ lắm, nên nằm nhà đọc đặc san cũng thấy khuây khoả, vui nhiều. Đây là một đặc san phong phú về nội dung, giản dị trang nhã về hình thức. Cảm ơn Tâm và tất cả các em trong BBT đã bỏ nhiều công sức hoàn thành đặc san để mỗi năm chúng ta lại có dịp "trở về mái nhà xưa" thân yêu. Thân chúc tất cả thầy cô và các em học sinh một năm mới 2020 và Canh Tý đầy sức khoẻ, niềm vui, hạnh phúc và tình yêu.

## Nguyễn Văn Xây:

Cảm ơn Minh Tâm đã gửi ĐS/THĐ, cảm ơn tất cả quý Thầy Cô cùng Anh Chị Em đã đóng góp làm nên cuốn Đặc San rất tuyệt vời.

## Từ Văn Nhung:

Tờ báo xuân Trịnh Hoài Đức (do Tâm chủ biên) năm 2020 có tiếng vang rất lớn. Một số CHS Trịnh Hoài Đức (lớp 12 A3 của Ngọc Trai) đã in thành bản màu rất đẹp để phổ biến nội bộ trong nhóm cựu học sinh nhà trường.

## Võ Thành Châu:

Đặc san THĐ là món quà Tết quý giá..

## Nguyễn Đình Dũng:

Cảm ơn đã tặng đặc san. Đã đọc lướt qua hết. Bài vở năm nay nhiều, phong phú. Nhiều kỷ niệm, nhiều người viết hơn. Có đọc bài Sơn Mài Cảnh An, cũng coi như là tư liệu tốt. Cũng đọc bài của Từ Minh Thạnh.

## Nguyễn Minh Lan:

Canada trời lạnh, trùm mền đọc đặc san thật tuyệt vời... cảm ơn Minh Tâm nha.

## Lê Thị Tâm:

Cảm ơn bạn nhiều lắm nhé đã gửi đặc san THĐ. Bạn thật tuyệt vời, sống vui vẻ và không mệt mỏi, yêu đời, yêu người. Là nguồn "cát cánh" cho chúng tôi tại quê nhà. Chúc bạn có nhiều sức khỏe, an khang thịnh vượng năm mới 2020.

## Trần Kim Hoàng:

Cảm ơn Minh Tâm đã gửi đặc san Trịnh Hoài Đức 2020 cho tôi. Sự thật, tụi mình đã thành ông bà nội, ngoại cả rồi mà sao nhớ đến thuở học trò bé bỏng là vui lắm...

## Lưu Thanh Bình:

Anh Tâm, Trong Đặc san Xuân Canh Tý 2020, tôi có đọc bài viết của anh, trong đó có đoạn anh nêu nghi vấn về câu "Lối xưa xe ngựa hồn thu thảo" của Bà Huyện Thanh Quan. Trong bài, anh nhận xét chữ "hồn" tối nghĩa, vì cỏ cây làm sao có hồn được. Chủ đề này như gãi đúng chỗ ngứa của mình vậy.

Mạn phép nêu ý kiến chủ quan của mình, có thể đúng có thể sai, anh có thể tham khảo thêm ý của các thầy cô và bạn hữu, như Hạt Cát chẳng hạn. Trong chữ Hán, chữ Thu (mùa thu) gồm bộ Hòa (lúa) bên trái và bộ Hỏa (lửa) bên phải. Đó là mùa lúa chín và lá cây đổi màu rơi rụng dần, cây cỏ cũng héo úa dần kể như đi trọn một vòng đời. Cảnh thu là cảnh buồn, gợi hứng cho thi nhân. Cho nên chữ Sầu (buồn) trong chữ Hán gồm chữ Thu bên trên và chữ Tâm bên dưới ghép lại. Hình tượng thu thảo (cây cỏ mùa thu) cũng ngụ ý buồn bã như vậy.

Thơ Bà Huyện Thanh Quan thì thôi khỏi chê, trong blog "Nói Nghe Chơi" mình có dẫn một số bài của bà, thỉnh thoảng đọc lại vẫn thấy hay. Còn thơ Hạt Cát thì mình có đọc qua và hết hồn, vì cách dùng từ quá hay và phải có vốn từ thâm hậu lắm mới làm thơ dồi dào ý như vậy được. Nhiều người rành chữ Hán nhưng không làm thơ được.



Hạt Cát còn dịch thoát ý ra nghĩa Việt nữa. Còn mình rặn từng chữ và lúc nào cũng phải có quyển từ điển Đào Mộng Nam bên cạnh. Chúc anh và gia quyến một mùa xuân vui vẻ và hạnh phúc.

### **GS Lê Tấn Lộc:**

Rất cảm ơn Từ Minh Tâm. Đọc Đặc San, thấy tên Từ Minh Thanh, Từ Minh Tâm... chợt nhớ những ngày đầu tiên tôi về THĐ sau khi giải ngũ... Trang nhã về hình thức, phong phú về nội dung. Ban Biên Tập chắc hẳn làm việc không ngưng nghỉ. Bravo !

### **Đỗ thị Anh:**

Cám ơn Minh Tâm đã gửi cho chị cuốn Đặc San này. Chị đã đọc liên tục 4, 5 bài, rất hay và nhớ về trường cũ nhiều.

Năm mới thân chúc hai vợ chồng em cùng các con, cháu luôn vui khỏe, may mắn, bình an và hạnh phúc bên nhau. Riêng em thật khỏe để cùng bà xã travelling around và viết sách cho bạn bè đọc. Nếu có dịp họp mặt THĐ cho chị kính lời thăm Thầy Cô và thăm hỏi tất cả bè bạn nha em. Cám ơn MT nhiều lắm. Thân mến.

### **Nguyễn xuân Dung:**

Cám ơn bạn đã gửi Đặc san THĐ 2020. Bài vở năm nay rất hay, nội dung mới hơn... các anh chị và bạn phải mất nhiều thời gian công sức để hoàn thành ...

### **Nguyễn thị Cẩm:**

Năm nay đặc san nhiều bài của các bạn A3 khóa 14 nên em ưu tiên đọc trước mà nhớ các bạn mình ghê. Em cũng cảm động khi đọc bài viết của cô Thái thị Đo viết về anh Nguyễn Long Vân và Hoàng Anh. Khi nào đọc hết em sẽ viết nhiều cho anh sau nhé, cám ơn anh đã nhiều vất vả để hoàn thành đặc san như một món quà tết dành tặng mọi người.

### **GS Nguyễn Như Hùng:**

Cám ơn Minh Tâm và toàn ban biên tập THĐ đã thực hiện một giai phẩm giá trị với nhiều bài viết và hình ảnh kỷ niệm xưa. Đó là món quà Tết quý hiếm cho lứa tuổi của chúng ta. Thân mến chúc các đồng môn THĐ và gia đình năm Canh Tý vui mạnh, an bình, hạnh phúc.

### **Nguyễn văn Phong:**

Bạn Tâm, mình vừa dạo qua nội dung đặc san và dừng lại ở bài THƠ XUA. Phải nói là mình cũng khá ngạc nhiên về cái biết của mình, thí dụ chữ Đông, Xuân... Cảm ơn nhiều nhé, sẽ từ từ đọc hết, Ở đây, chúng tôi các CHS đồng thời CGV THĐ vẫn gặp nhau mỗi tháng đó.

### **Nông thị Ngọc Tuyết:**

Cám ơn em nhiều. Năm nay có nhiều bài hay quá, chị cảm động thật sự khi đọc và nghe được bài hát của thầy Lê Tấn Lộc, người thầy mà khoá 8 đã được thầy cru mang qua nhiều năm học và còn được thầy kèm free Pháp văn (vì môn chính là Triết). Chúng mình thật hãnh diện và biết ơn những thầy cô tài giỏi mình đã được học trong tuổi học trò em nhỉ.

Chúc em luôn dồi dào ideas để hỗ trợ cho bà chị Kim Nên và sang năm mới chúc em và gia đình được vui khỏe luôn.

### **GS Nguyễn Tư Sán:**

Anh Minh Tâm. Tui đã nhận được Đặc San THĐ Xuân Canh Tý. Tui rất cảm động. Cám ơn anh về cảm tình thầy trò quý hóa anh đã dành cho tui. Chúc anh và gia đình an khang, thịnh vượng.

### **Huỳnh Thị Nhung:**

Đọc đặc san để cảm nhận ký ức êm đềm thơ trẻ không bao giờ tìm lại được, mấy đứa cháu bên Mỹ nói dì cô cậu chú có tuổi thơ thật tuyệt vời...

### **Lê Trường Xuân:**

Đọc bài viết của Minh Tâm về thơ Đường tôi có nhận xét sau: Thơ Đường là thể thơ khó. Nó có niêm luật chặt chẽ. Hồi xưa, nếu đi thi làm thơ Đường mà sai niêm luật là hỏng. Thế nhưng đôi khi các thi sĩ cũng phá lệ và làm những bài thơ không đúng vần luật. Lý Bạch cũng có vài bài thơ Đường rất nổi tiếng mà không đúng niêm luật. Thành ra, chữ "khứ" trong câu: Tích Nhân Dĩ Thừa Hoàng Hạc Khứ cũng không nhất định phải đọc là Khâu hay Khu như bàn luận. Về trường Trịnh Hoài Đức, tôi có kỷ niệm là đã viết một bài về ông Trịnh Hoài Đức đăng trong bích báo của trường với bút hiệu là Bằng Nam. Đọc bài của cô Nguyễn Thị Tâm về trường Nguyễn Trãi thì tôi có nhiều bạn học ở trường này như anh Võ Tấn

Vinh và em của anh Vinh là Võ Tấn Phước (học sau tôi một lớp) nhưng lại chơi thân hơn anh Vinh.

### **Cao văn Hở:**

Anh Minh Tâm thân quý. Rất cảm ơn anh về một tài liệu rất giá trị, một nhịp cầu nối kết tình thân gọi nhớ bao kỷ niệm về trường xưa. Chúc anh thầy cô cùng các bạn đồng trường Trịnh Hoài Đức nhiều sức khỏe, và an lạc suốt năm Canh Tý. Trân quý.

### **Phan Thanh Danh:**

Bạn hiền thân mến, mình có đọc bài viết của GS Phan Thanh Đào nói về đình Bà Lụa (đình thần làng Phú Cường - tỉnh Thủ Dầu Một xưa...).

Mình xin nói thêm về sắc thần của đình Bà Lụa... Sắc thần được thủ từ bảo quản tốt... Khi đình bị cháy... may thay đã được cứu thoát đem về "nhà làng" Phú Cường ... Năm 1967 chính quyền tổ chức cuộc rước sắc long trọng, có cờ xí, tái hiện lính khố vàng khố đỏ... đội nón lá nhỏ, tay bông súng M16 đi bộ theo đường Đoàn Trần Nghiệp xuống chợ cá rồi theo đường Nguyễn Tri Phương về đình... Hai bên đường dân chúng và cửa hiệu có đặt bàn hương án... giống như rước bà Thiên Hậu rằm tháng giêng... Mình có đến xem ...

Thời Pháp, một quan tây mở sắc xem thử, do ông ta bị bệnh gì đó thì phải (?) nên bị nôn ra máu và chữ nho không đọc được... làm các cụ sợ hãi không dám mở xem... Ngay cả bác xã Tề cũng không dám xem ....

Sau năm 1975 đình được dùng làm xí nghiệp đóng tàu và mở cảng Bà Lụa... như bạn đã biết... sắc thần cũng biến mất.

Trưa nay (11/12/2020) mình có xuống đình và thấy đang sửa chữa đại trùng tu phục chế như đình lúc đầu.

Mình có quay phim và chụp ảnh... sẽ phát hành khi đình sửa xong. Chỉ có ngôi ống là thay đổi, hoàn toàn dùng ngôi móc lợp lại, các hoa văn phục hồi thật đẹp, thật tinh xảo sau khi cạo lớp vôi vữa do những kẻ không thích cổ vật... Men khảm rất đẹp, mình thấy lại mảnh gốm sứ cổ, đĩa bát tiên, thất hiền, long phụng... và các loại đồ sứ cao cấp của Lái Thiêu, lò chén Phú Cường... Mình mừng muốn khóc bạn hiền ạ.

Hai bác ruột của mình là học trò lễ, người bác bà con xa là thủ từ, ba mình và bác xã Tề là thành viên quản trị đình...

Mình có đưa ảnh cũ của đình cho ban quản lý trùng tu dự án xem... Họ khen đẹp và "nói miệng" với mình là tỉnh chủ trương phục chế... càng đạt 100% là càng tốt... Họ nói đã có tham khảo, và sưu tầm tất cả tài liệu....

Công trình phục chế đình do sở Văn Hóa Thông Tin chủ trì lập dự án... Lúc trưa mình chỉ gặp Ban Quản Lý và nhóm thợ thi công... Hai cái miếu Tả Vu và Hữu Vu đang hoàn chỉnh... Đẹp quá bạn ơi...

### **Lê Tích Tố:**

Minh Tâm mến, đã nhận được Đặc San THĐ 2020. Cảm ơn Minh Tâm thật nhiều. Sắp Tết, mến chúc em thật nhiều sức khỏe, tràn đầy hạnh phúc và vạn sự như ý.

### **Lương Lễ Châu:**

Một Thoáng Xa Xưa

Nhận được báo xuân Trịnh Hoài Đức do các anh chị ở nước ngoài chủ biên và gửi về tôi rất vui. Đây là tập san thứ hai tôi được cô em bạn Nguyệt Ngô trao tặng. Lần thứ nhất tôi chưa viết bài gửi đăng. Lần hai anh Tâm Tư chọn và đăng một bài ký và một bài thơ tôi đã đăng trên facebook. Cảm ơn vì đã xem tôi là cựu học sinh Trịnh Hoài Đức.

Cũng cùng thời điểm này thì báo chí và mạng đưa tin nghệ sĩ Nguyễn Chành Tín qua đời. Tin này gọi tôi nhớ về một kỷ niệm năm tôi học lớp 12 Trịnh Hoài Đức: năm đó một số bạn học 11, 12 của trường được lên đài truyền hình Sài Gòn, chương trình tiếng hát học trò. Chương trình quy tụ một số giọng ca học sinh ở thành phố và may mắn học sinh Trịnh Hoài Đức cũng được mời tham gia. Đến bây giờ thú thật tôi không còn nhớ đủ những bạn nào đã được lên truyền hình chỉ nhớ lớp 12 P3 của tôi có bạn Thùy Vương, lớp 12 khác có Võ Văn Nhân, khối 11 có Dương Tiểu Nam, Từ Minh Tâm...

Biết trường mình sắp được lên truyền hình, tôi háo hức chờ đợi xem. Rồi ngày phát hình cũng đến, bên chiếc tivi đen trắng ở nhà thầy Nguyễn Kim Long (nhà thầy sát vách nhà tôi) tôi thích thú xem những tiết mục học sinh Trịnh Hoài Đức

biểu diễn, dù giọng hát các bạn không bằng ca sĩ chuyên nghiệp nhưng tôi vẫn yêu mến pha chút tự hào vì có những đồng môn tuyệt vời. Cũng trong chương trình ấy tôi được xem Nguyễn Chánh Tín học sinh trường trung học Mạc Đĩnh Chi Sài Gòn hát. Mới lên truyền hình nhưng Chánh Tín đã phát sáng vì anh vừa diễn trai vừa hát hay. Không nhớ rõ lần đó anh hát bài gì, có phải bài Nghìn Trùng Xa Cách hay không mà mãi sau này nhớ về anh học trò cùng lứa với đám bạn Trịnh Hoài Đức được lên truyền hình tôi lại nhớ mãi bài hát này. Tôi cũng nhớ Thùy Vương, cô bạn học cùng lớp có giọng hát hay. Thùy Vương nằm trong ban văn nghệ. Bạn tóc hớt demi- garson và chiếc áo dài trắng hát say mê cùng nhóm bạn trong ban Văn Nghệ của trường. Hơn nửa thế kỷ trôi qua, các bạn ngày xưa của tôi đã vào hàng lão nhưng trong kỷ niệm tuổi học trò tôi vẫn giữ mãi hình ảnh của các bạn ở lứa tuổi hoa niên. Từ một gợi nhớ, tôi quay về một thoáng xa xưa để ghi lại một kỷ niệm đẹp, đáng tự hào về ngôi trường mình đã học. Không tự hào sao được vì miền Nam trước 1975 chỉ có một đài truyền hình, phải không các bạn thuộc thế hệ U 60, U70? (Tháng 1/ 2020)

**Nguyễn thanh Vân:**

Cảm ơn Tâm nhiều về đặc san THĐ nhé, đọc thấy vui quá đi, hình ảnh ngôi nhà thứ 2 (THĐ) luôn là nơi chốn bình an cho tâm hồn ta trú ẩn nơi đây..

**Phan thế Hùng:**

Nhìn lại hình bìa đặc san 2020 thấy vui ghê, chợt nhớ Phước hí (đã mất phần).

**Huỳnh thị Nhung:**

Xin đính chánh trang 51: Nguyễn thị Lý (Danh Dự Toàn Trường) là thuộc lớp 12 A1 thay vì 12 A2.

**GS Phạm Đức Liên:**

Cám ơn Tâm rất nhiều về đặc san Trịnh Hoài Đức.

Bao nhiêu công trình mới có được tờ đặc san "mỗi độ xuân về". Một sự hy sinh vô bờ bến của

Tâm, Ban Biên Tập, Ban Điều Hành và toàn thể Trịnh Hoài Đức.

Tôi yêu Trịnh Hoài Đức quá. Mới hôm nào "ngơ ngác ngác ngác" với những khuôn mặt sáng sủa: "đẹp trai, xinh gái" và những cặp mắt thông minh mà hôm nay đã bước vào thất tuần "vẫn đẹp như thơ". Thầy Lê Tấn Lộc ơi, Tâm, Hạnh, Thạnh, Định ơi...

Kính chúc quý vị giáo sư và cựu học sinh Trịnh Hoài Đức "2020 Canh Tý An Khang và Thịnh Vượng"...

Tôi yêu Trịnh Hoài Đức  
 Những ngày mới ra trường  
 Hăng say qua nhịp bước  
 Ban mai - mờ tinh sương

"I love the Lycée of Trinh Hoai Duc  
 From the days I began teaching  
 Passionately walking toward the classrooms,  
 In the early dawn of each day"...

**GS Nguyễn thị Tâm:**

Nhiều người điện xin đặc san, nhưng đã tặng hết, không tiện in nhiều vì sợ cho những người không xem thì uổng phí.

**Mai Diệp:**

Ngày Tết cận kề, trong chúng ta có người dự tính du lịch, có người không thích đi xa. Nếu bạn thích ở nhà xem tivi, xem báo; xin giới thiệu Đặc san xuân Canh Tý của Hội ái hữu cựu giáo sư và học sinh trường trung học Trịnh Hoài Đức Bình Dương. Bài viết của các thầy cô rất cảm động, các anh chị viết gợi nhớ một thời học sinh rất vui, ấm áp tình thầy trò, hay câu chuyện xuân một thời đã qua đậm đà bản sắc quê hương...

**Trương ngọc Triết:**

Cám ơn anh gợi đặc san, ảnh bìa mặt trước làm bạn em một lần nữa mất ngủ vì chạnh lòng nhớ "cố nhân" rồi.

(Nhờ cô Sương mới có đặc san xem, em không biết đọc trên vi tính).

\*\*\*\*\*



### **Nhóm thực hiện**

#### **Đặc San Xuân Tân Sửu – 2021 - Trung Học Trịnh Hoài Đức Bình Dương**

Phụ trách tổng quát: Từ Minh Tâm

Với sự cộng tác của:

GS Lê Tấn Lộc, GS Phạm Đức Liên, GS Đoàn Phế, GS Trần văn Anh, GS Nguyễn thị Tâm,  
GS Hồ Nguyễn, GS Nguyễn Thị Phương, Cố GS Phan Thanh Đào,  
và các CHS: Nguyễn văn Diệp, Nguyễn Kim Nền, Từ Thị Cảnh, Nguyễn Thị Cẩm,  
Trần Thị Hoàng Tân, Nhật Lệ Nguyễn Thy, Từ Vi Cảnh, Thứ Lễ, Mai Diệp, CH, Nguyễn thị Hai,  
Minh Xuân, Thúy Liễu BD, Trần thị Thanh Diệu, Lưu Thanh Bình, Hà thị Cúc, Lê Minh Chánh,  
Nguyễn ngọc Anh, Liễu Nguyễn, Nguyễn Thanh Sơn, Lê Quang Phước, Nguyễn thị Thanh,  
Cao Quế Lâm, Phan Thành Danh, Nguyễn Kim Oanh, Đỗ Hồng Hiệp, Thúy Hồng,  
Lê thị Sương, Nông thị Ngọc Diệp, Nguyễn Thị Ngọc, Huỳnh Ngọc Yên...

và nhiều bạn khác...

Trình bày: Minh Tâm

Liên lạc: Email: [minhtam\\_08@yahoo.com](mailto:minhtam_08@yahoo.com),

Điện thoại: (310)484-4882

Hoàn tất: 1/1/2021

Có thể đọc Đặc san Trịnh Hoài Đức - Xuân Tân Sửu - 2021  
trên trang nhà CGS & HS Trịnh Hoài Đức – Bình Dương

<http://trinhhoaiduc.netfirms.com>

(không có www.)

Hình bìa trước:

Văn phòng trường trung học Trịnh Hoài Đức - Bình Dương (ảnh Minh Tâm chụp năm 2000)

Hình bìa sau:

Họp mặt mini Toronto - 10/2019

Thăm viếng GS Nguyễn thị Đức và GS Nguyễn thị Diễm - xuân Canh Tý

## Mục Lục

Chúc Tết thầy cô	2	Chỉ là hình như thôi	58
Lời ngỏ	3	Tuổi già tôi làm gì?	60
Tâm Thư Hội Trường	4	Không đề	61
Lá thư xuân của thầy hiệu trưởng	6	"Mấy ai gấu áo"	62
Nhìn lại ảnh. Nhớ gì ?	7	Tạp ghi	63
Quà Tết quê nhà	10	Đón xuân nhà thầy	65
Nhớ quê hương	13	Xem ảnh đầu xuân	65
Bình Dương thời niên thiếu	14	Chúc xuân	65
Xuân Ý	16	Chuyện họp mặt Trịnh Hoài Đức	66
Phiếm	17	Đi giữa đường hoa	67
Bên Vách Đồi Quạnh Hiu	19	Chọn sống vui	67
Chùa Bà Chùa Ông	20	Giữ lòng thanh tịnh trí thần an lạc	67
Đón xuân hải ngoại	24	Thầy tôi	68
Năm tôi học lớp 10	25	Khung trời tuổi nhỏ	69
Tiệm sách xưa ở Thủ Dầu Một	27	Giới thiệu video nhạc	69
Nhớ Bình Dương	28	Đôi dòng tâm sự mùa xuân	70
Bâng khuâng	29	Thầy Lê Đức Cửu và khóa 8	72
Thời thơ ấu ở Bến Cát	30	Nhớ quá Thủ Dầu Một ơi!	74
Hương dạ lan	31	Năm Sửu nói chuyện trâu	76
Mừng xuân mới	31	Học trò tinh nghịch!	78
Thầy xưa bạn cũ	32	Thầy đa khoa	79
Tháng Giêng hoa cúc	34	Ký ức về người thầy của chúng tôi	81
Trường xưa kỷ niệm	35	Mẹ Hòa Lợi	82
Bài không tên số 7	36	Những kỷ niệm với thầy cô dạy Văn	83
Kỷ niệm Trịnh Hoài Đức	37	Lan man nhiều sự 3	85
Tôi yêu nước Việt	39	Cây sa pô cuối vườn	86
Lưu luyến chia tay anh Chu Ngạn Thu	40	Chợ Búng & An Thạnh...	87
Nhớ trường xưa	41	Linh hồn kỷ vật	89
Độc thơ Lục vân Tiên	42	Người mới đến	91
Nhớ về lễ phát thưởng ngày ấy	44	Bước thời gian	92
Má tôi	46	Tôi nhin ăn	93
Thơ Hạt Cát	49	Họp mặt truyền hình	94
Kỷ niệm tuổi học trò	50	Cô giáo ngày xưa	100
Xuân về Tết đến	52	Sinh hoạt Khóa 8 Trịnh Hoài Đức	101
Cổng đình Tân An	53	Tình yêu còn lại	103
Người thầy nhiều nhiệt huyết	54	Thăm nhà thầy	105
Thoáng nhớ về trường xưa	56	Kỷ niệm với Chí Tài	106
Mưa tháng sáu	57	Thư tín về đặc san xuân Canh Tý	107
Mùa Tết dài lịch sử	57		